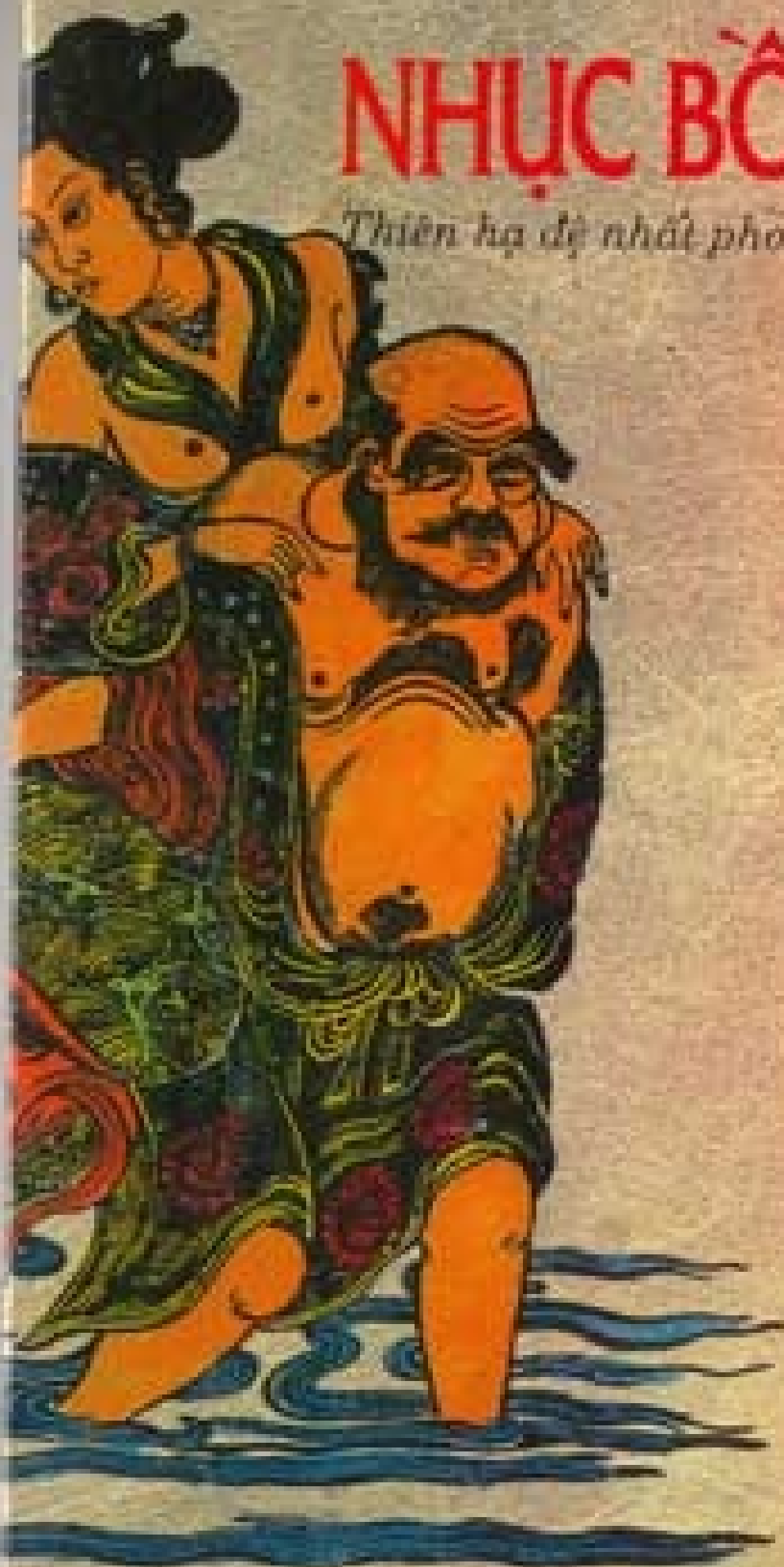


LÝ NGƯ

NHỤC BỒ ĐOÀN

Thiên hạ đệ nhất phong lưu tiểu thuyết



Xuân Thu

Mục lục

[Hồi 1](#)

[Hồi 2](#)

[Hồi 3](#)

[Hồi 4](#)

[Hồi 5](#)

[Hồi 6](#)

[Hồi 7](#)

[Hồi 8](#)

[Hồi 9](#)

[Hồi 10](#)

[Hồi 11](#)

[Hồi 12](#)

[Hồi 13](#)

[Hồi 14](#)

[Hồi 15](#)

[Hồi 16](#)

[Hồi 17](#)

[Hồi 18](#)

[Hồi 19](#)

[Hồi kết](#)

NHỤC BÒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 1

Con người sinh ra ở đời lúc nào cũng vất vả, phiền muộn trăm chiều, không may mắn được thư nhàn sung sướng. Cũng may bực thánh nhân mở ra trời đất, bày chuyện ái ân nam nữ để có cái giải muộn giải sầu. theo lời các nhà nho xưa, thì cái vật phía dưới eo phụ nữ chính là cánh cửa sinh ra ta mà cũng là nắm mồ chôn ta.

Nhưng nếu không có vật này thì e tóc sẽ bạc sớm hơn vài năm, tuổi thọ sẽ giảm đi vài tuổi. Không tin cứ nhìn các vị hòa thượng, có mấy ai bốn năm mươi tuổi mà tóc không bạc có mấy ai bảy, tám mươi mà nhục thân không rã. Hoặc giả nếu cho rằng cứ đem hòa thượng ra mà nói thì khó, thì xem như những cư sĩ tại gia, đều cũng theo con đường này cả.

Xa thì gian dâm với phụ nữ, gần thì bõn cọt với đồ đệ, cũng không khác kẻ phạm tục, không biết giữ nề nếp. Còn như bọn thái giám đời xưa, gian dâm với phụ nữ không được mà bõn cọt với đồ đệ cũng không xong, vì còn cái gì đâu để mà gian dâm, còn cái gì đâu để mà bõn cọt. Da nhăn tóc bạc hơn người, tưởng đã sống tới vài trăm năm, tiếng gọi là ông mà thực có khác chi bà.

Nơi kinh sư Bắc kinh, chỉ có kẻ thường dân là sống lâu, còn bậc nội giám nào đã ai trăm tuổi. Thế mới biết hai chữ Nữ Sắc vốn không làm hại gì ai, chẳng qua vì trong Bản Thảo Cương Mục không từng có ghi vị thuốc này, cho nên việc chú giải không định rõ. Người cho là thuốc bổ, kẻ gọi là thuốc độc, nhưng xét cho kỹ thì quả có bồi dưỡng con người. Dược tính của nó chẳng khác nhân sâm phụ tử, có thể dùng chung với các vị thuốc này. Có thể dùng như sâm mà không thể gọi là cơm. Nếu không để ý tới phân lượng, không quan tâm tới giờ giấc, chỉ cốt sao cho thật no say thì thường là hại.

Cái lợi, cái hại của nữ sắc cũng thế. Trường phục thì âm dương đều hòa, đa phục thì xung khắc như nước với lửa, biết dùng như thuốc thì giải được ần uất, ăn như cơm thì hại tinh huyết.

Nếu người đời biết dùng nữ sắc như vị thuốc, không thừa thớt quá mà cũng không dồn dập quá, thì không thể không tốt, mà cũng không thể quá tốt. Lúc chưa gần nữ sắc, trong bụng nghĩ rằng vị thuốc này không độc tại sao lại sợ. Khi đã gần nữ sắc rồi, trong bụng nghĩ rằng vị thuốc này không phải là cơm thì sao cứ đắm đuối say mê.

Như thế thì không những dương không quá, âm không bí, không có người chết non, mà có thể giúp cho trai có vợ, gái có chồng đúng theo vương đạo, không phải là vô ích. Chỉ có điều, vị thuốc này dược tính giống như nhân sâm, phụ tử, nhưng nơi sản xuất, cách sử dụng thì có khác đôi chút, người dùng không thể không thấu.

Nói về nhân sâm, phụ tử, thì loại "ngoại địa" tốt. Loại "thổ sản" có uống cũng vô ích, Còn nói về nữ sắc thì trái lại, loại "thổ sản" tốt, loại "ngoại địa" không những vô ích mà còn có hại cho người nữa.

Thế nào là "thổ sản"? (cơm nhà) Thế nào là "ngoại địa"(quà chợ)?

Nay có sẵn đàn bà thê thiếp, không cần phải tìm đâu xa, cũng không tốn kém tiền bạc, với tay trong túi lúc nào cũng được, ta gọi đó là "thổ sản". Với loại người này, ta mặc tình ăn nằm dọc ngang, không gì trở ngại, gõ cửa lúc nào cũng được mở, không e dè sợ hãi. Đã không làm hại nguyên khí mà còn lợi cho việc truyền giống, một khi giao cảm thì toàn thân sáng khoái, gọi đó là bồi dưỡng cho người, há không phải hay sao.

Muốn tìm cho ra diễm sắc, thì phải đến "ngoại môn". Gà nhà vị lạt, thịt không tươi bằng gà đồng, ta gọi đó là "ngoại địa". Gặp hạng phụ nữ này thì không khỏi đem mơ tưởng, nghĩ cách chiếm đoạt cho bằng được. Tìm vật khêu gợi, rồi đem tặng nhau, hoặc trèo tường để đến hẹn, hoặc đào hang để tư tình. Nhi nữ tình trường, anh hùng khí đoản, kẻ mày râu vì xung động nhất thời mà sa vào vực thẳm khôn lường, đương đầu với môi họa phi thường, đã âm thầm làm tổn thương âm đức mà cũng trắng trợn mất phẩm giá, có khi đến nỗi bị giết hại. Minh chết đã không có người đền mạng, mà vợ nếu còn sống, cũng bị thất tiết. Bao nhiêu tai họa thê thảm biết chừng nào, thế mới biết con người ở đời đối với hai chữ Nữ Sắc ra sao.

Rõ ràng là không thể bỏ cái gần mà tìm cái xa, kén cái tinh mà chọn cái béo, chê cái bình thường mà cầu cái quái dị. Người viết bộ tiểu thuyết này thấu rõ lòng dạ đàn bà nên muốn trình bày với đời, khuyên người đời dập tắt lửa dục chứ không khuyên dâm người đời, xin bạn đọc đừng hiểu lầm chủ ý của tác giả. Thế nhưng sao bộ tiểu thuyết này viết thành tiểu thuyết phong lưu lãng mạn? Điều này quả có một cái lẽ khác của nó.

Thưa độc giả, xưa nay không thiếu gì sách thánh hiền khuyên thiện. Nhưng con người vẫn hay ưa tìm sách phong lưu mà đọc, trái với tôn chỉ thánh nhân, xem đó thì người đời đã chán ngán cổ thư, chỉ càng tìm sách chi tiết về trử tình chùng nào càng được chuộng chùng đó, đến thành một xã hội phi luân

Xưa vua Vũ trị thủy, công cuộc khó thay, "... ngài đắp mả dê cho cao tới đỉnh núi, nhìn xuống khắp chốn bao la, mới thấy sự rộng lớn, thuận thời thuận sông mà khai rạch khai mương thoát thủy ra biển, cứu dân thoát nạn lụt".

Thời bây giờ cũng thế, ai muốn khai mở bế tắc luân thường đạo lý cũng phải nương theo sóng tình mà cải biến lòng người. Nương theo chuyện vô luân mà khuyên thiện vậy. Làm cách này không xong, như thánh nhân, phải làm cách kia vậy.. Thiếu gì người ham hố chuyện phong lưu gái đẹp, nhưng biết đâu chả có lúc thấy ra, là không có gì bằng thê thiếp tại gia.

Người đọc hãy tự tìm lấy điều ấy nơi cuối truyện. Đó là cách người viết

cuốn này dùng lửa trị lửa, khuyên người bằng tính người. Sen tự nở trong bùn mà ra.

* * *

Còn như ai muốn bảo tôi muốn viết tâm thư, người ấy cứ việc. Ai muốn suy nghĩ hai lần sau khi đọc sách này, đây là chủ ý của tác giả. Mô tả kỹ lưỡng chuyện phòng the chỉ là để chỉ dẫn tới sự cay đắng của đời mà thôi.

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 2

Truyện xảy ra vào đời Nguyên (1280-1368), khoảng năm Chí Hòa (1328). Lúc ấy trên núi Diêm thương, có một vị ẩn tu, pháp danh Chính nhất, đạo hiệu Cô Phong. Ngài vốn người Châu quận, theo học Khổng thầy là một vị tú tài nổi tiếng. Nhưng do thiên căn, lúc sinh ra mới đầy tháng còn trong nôi đã ê a kỳ lạ, chẳng khác chi học trò trả bài, cha mẹ ngạc nhiên lắm. Có một nhà sư khuất thực trước cửa nhà, gập a hoàn bồng ngài ở trên tay, mà miệng cứ ra tiếng, khóc không phải khóc, cười không phải cười. Nhà sư mới lắng tai nghe rồi nhận ra đứa bé đang tụng Lăng Nghiêm Đại Tạng, chính là hóa kiếp của một vị cao tăng. Nhà sư xin với cha mẹ đứa bé để được thu nhận làm đệ tử.

Bậc cha mẹ cho là lời xằng bậy, không tin mà từ chối, về sau dộc lòng bắt ngài trau dồi kinh sử để theo đường công danh. Lớn lên ngài học đâu nhớ đó. Rồi vì chuyện khoa danh không phải điều ngài mơ ước, nhiều lần ngài muốn bỏ Nho để học Phật, nhưng đều bị cha mẹ roi vọt, nghiêm khắc cản trở.

Bất đắc dĩ ngài cũng đi thi cho có lệ. Sau khi cha mẹ đều qua đời, ngài chịu tang hai năm, rồi phân chia gia sản cho người trong họ. Phần mình chỉ có một cái túi da lớn, chất mỡ và kinh kệ vào trong, xong rồi cạo đầu lên núi tu hành.

Người biết gọi ngài là Cô Phong trưởng lão, người không biết gọi ngài là Bồ Đại hòa thượng (hòa thượng xách bị). Ngài không giống các nhà sư khác, không những đối với các chuyện rượu thịt, tà dâm... thủ giới rất nghiêm, mà ngay cả với chốn tăng gia cũng giữ luôn ba giới cấm là không khát thực, không giăng kinh, không ngụ nơi danh sơn để tu hành.

Có người hỏi tại sao không khát thực, ngài dạy: "Việc học Phật, đại để bắt đầu từ những hành vi thiện. Phải cực khổ, phải vất vả, phải bị cái đói, cái rách bứt bách hằng ngày thì cái ý niệm dâm ô mới không sinh ra, dâm dục không sinh thì cái ô trược bị tổng khứ, mà cái thanh tịnh sẽ mỗi ngày mỗi đến, lâu dần rồi tự nhiên thành Phật, ngay cả kinh cũng có thể không bắt buộc phải niệm, mỡ cũng có thể không bắt buộc phải gõ. Nếu không khốn cùng mà vẫn có ăn, không dệt mà vẫn có áo mặc, cả ngày chỉ trông cậy vào bá gia, bá tính cúng dường như vậy rõ ràng đã không thành Phật mà thân sa vào địa ngục mấy hồi. Vì vậy, tôi làm lấy mà ăn, tự giới không khát thực."

Có người thắc mắc tại sao không giăng kinh, ngài dạy: "Lời lẽ trong kinh tạng là từ Phật, Bồ tát nói ra. Trừ phi Phật, Bồ tát giăng thì được, chứ người khác ngày nào cũng đòi giăng thì có khác chi người điên giải mộng. Kinh kệ càng bản, càng thành chi ly. Đào Uyên Minh tức Đào Tiềm đời Tấn, xưa kia chẳng nói "Độc thư bất cầu thậm giải" (đọc sách không cần phải giải rõ hẳn), đủ rõ người Trung Quốc đọc sách Trung Quốc mà còn không dám mong giải

cho rõ, huông hồ người Trung Quốc đọc sách ngoại quốc đòi bình giải, thì chỉ thêm sai mà thôi. Tôi không dám mong làm bậc công thần của Phật với Bồ tát, chỉ muốn được tránh không làm kẻ tội phạm đối với Phật thôi, thế nên tự giới không giảng kinh".

Có người lại hỏi tại sao không tìm nơi danh sơn mà ngụ, ngài dạy: "Kẻ tu hành cấm không được ham thấy sắc. Muốn cho tâm không loạn thì phải tránh xa sắc dục, không những đó là giọng đàn tiếng quyên ngọt ngào, mà còn là ngọn gió mát lướt nhẹ trên da thịt, vàng trắng sáng làm thỏa thích tâm hồn, mà còn là tiếng chim hót líu lo vui tai, là thức ăn khoái khẩu, tất cả đều đáng yêu đáng mến. Trước cảnh sông núi linh thiên đẹp đẽ, làm sao có thể không động lòng mà chẳng chấp bút đề thi, chị trắng dì gió cũng theo người nhập định, thì đêm hôm khuya khoắt làm sao có thể ngồi yên trên bồ đoàn?"

Cho nên vào danh sơn để học thì việc học khó thành, vào danh sơn để tu thì tình căn nan tịnh. Huông chỉ nơi danh sơn nào mà chẳng có các bà các cô đến lễ bái, rồi cùng với các cô, có các cậu sẽ giữ trò gheo nguyệt trên hoa. Vì thế tôi bỏ nơi danh sơn mà dọn đến hoang sơn để mắt tai khỏi bị nhiễm, thế thôi."

Người hỏi rất khâm phục khi nghe ngài đối đáp, cho rằng từ hồi nào tới giờ chưa có vị cao tạng nào được như thế. Ngài chỉ thực hiện ba điều giới cấm mà tuy không cầu danh nhưng danh càng nổi, dân chúng xa gần phát tâm chiêm bái thật đông.

Nhưng ngài không thu nhận đệ tử một cách hời hợt. Phải là kẻ có thiện căn thành tín thì mới được xuống tóc, nếu không đều tuyệt đối khước từ. Vì vậy tuy ngài xuất gia đã lâu mà đệ tử không được mấy người. Một góc núi, một túp lều tranh, cây ruộng mà ăn, mức nước suối mà uống, trên cột trước cửa nhà viết một đôi câu liên:

Học Phật vô an lạc, thân tu hoạt du biến nhất thập bát tầng địa ngục.

Tham thiền phi dung dị, minh vấn dĩ tọa phá kỷ thiên bách cá bồ đoàn.

Có nghĩa là:

Học Phật mà không cảm thấy an lạc, thì nên đi chơi khắp mười tám tầng địa ngục.

Tham thiền mà không thấy dễ, thì nên tự hỏi, mình đã ngồi nát bao nhiêu trăm ngàn tám bồ đoàn rồi.

Chỉ cần gặp, là biết ngài bình sinh khổ hạnh như thế nào.

Một hôm trời thu, vào lúc sáng sớm, gió thu hiu hắt tiếng mõ vừa ngưng, côn trùng kêu, nhà sư ra sân quét lá, thay nước cúng Phật, thấp hương xong rồi vào nhà trên trái bồ đoàn ngồi thiền. Ngài ngẫu nhiên quên đóng cửa lại. Chợt có một thư sinh khôi ngô trẻ tuổi và hai tiểu đồng bước vào.

Thư sinh ấy làn da mặt thu thủy, dung mạo tựa Phan An, da mặt trắng như con gái, mày dài quá mắt, đồng tử đen trắng phân minh, long lanh bất định. Đôi mắt ấy, người đời gọi là sắc nhãn, mà đã là người có sắc nhãn thì thường

không thích nhìn thẳng, chuyên nhìn nghiêng, lại không thích nhìn nơi nào bằng nhìn phụ nữ.

Người có sắc nhãn không cứ chỉ thấy rõ ở gần, mà còn có thể từ xa hằng mấy mươi trượng, chỉ cần đảo cặp mắt trong vòng hai cái là đã có thể thấy biết được phụ nữ đẹp xấu ngay. Gặp người đẹp tức khắc nhìn đắm đuối, nếu người ấy đứng đắn, sẽ phải cúi đầu mà tránh. Thấy vậy đôi mắt lại chìm đắm hướng về cõi hư vô. Nhưng nếu người phụ nữ cũng là loại có sắc nhãn, nghĩa là cùng một chứng như kẻ nam tử trên, thì bên này đắm đuối qua, bên kia đắm đuối lại, rồi thư tình một bức là xong

Cho nên dù trai hay gái, sinh ra có loại mắt này là một điềm chẳng lành, vì đó là căn do khiến danh dự sẽ tổn thương, tiết hạnh bại hoại. Quý độc giả, lỡ mà có đôi mắt ấy không thể không thận trọng vậy.

Bấy giờ chàng thư sinh bước vào, quỳ lạy bốn lạy trước tượng Phật, rồi cũng hướng về hòa thượng mà quỳ lạy bốn lạy, lạy xong đứng yên qua một bên. Hòa thượng vì đang nhập định, nên không tiện đáp lễ, ngay khi nhập định xong, ngài rời khỏi bồ đoàn trang trọng lạy trả bốn lạy. Ngài mời khách an tọa và hỏi thăm tên họ, Thư sinh đáp: "Đệ tử là khách phương xa, nhân đi chơi ngang vùng Giang Triết, biệt hiệu là Bán Dạ Sinh. nhân nghe danh sư phụ là bậc danh tăng ở đời này, là vị Phật sống trong thiên hạ, nên đã trai giới tám gôi, đến đây xin cầu kiến."

Tại sao hòa thượng hỏi tên, mà chàng thư sinh chỉ nói đến biệt hiệu mà thôi? Ấy chẳng qua là vì cuối đời Nguyên, sĩ phu không thích gọi nhau bằng tên họ, mà họ chỉ gọi nhau bằng biệt hiệu thôi. Vì thế có người xưng là mỗ sinh, có người xưng là mỗ tử, có người xưng đạo nhân, chữ mỗ có nghĩa "nào đó". Đến như chọn biệt hiệu thì lại tùy theo tính tình của mỗi người mà đặt cho hợp, cốt sao cho mình tự hiểu. Thư sinh, sở dĩ lấy biệt hiệu Bán Dạ Sinh, là vì thứ nhất tuổi còn trẻ, thứ hai đam mê tửu sắc, thích ban đêm mà không thích ban ngày, lại thích lúc nửa đêm mà không thích sau nửa đêm. Hơn nữa trong Kinh Thi có câu:

Hữ độ như hà

Kỳ dạ vi ương

Có nghĩa là:

Đêm thế nào

Đêm chưa quá nửa.

Biệt hiệu Vị Ương, hay (Tiền) Bán Dạ Sinh chính là xuất phát từ đó.

Nghe thư sinh kính ngưỡng quá lời, hòa thượng bèn đáp lại bằng một câu khiêm tốn. Thấy thầy trò họ đi bộ từ xa đến chắc đã đói bụng, sẵn cơm chín, hòa thượng giữ họ lại cùng ăn bữa cơm đạm bạc. Trong lúc thụ trai hai người đối tọa và cùng bàn luận đạo thiên rất tương đắc. Thì ra Bán Dạ Sinh vốn rất thông minh, không những học sâu học kỹ, mà còn tham bác cả tam giáo cửu lưu, không sách vở nào mà lọt khỏi mắt.

Đạo thiên vốn tinh thâm, đối với người khác phải giảng đi giảng lại trăm ngàn lần mà còn không hiểu thay, vậy mà đối với chàng, hòa thượng chỉ cần nhắc câu đầu là chàng hiểu ngay cả đoạn.

Tuy không nói ra nhưng hòa thượng đầy thắc mắc trong lòng: "Thật là một thanh niên trí tuệ! Chỉ giận một điều là tại một người học Phật như vậy, tại sao tạo hóa lại ban cho một tướng mạo thật oan nghiệt. Trông hình dung xét cử chỉ, rõ ràng đây là con quỷ dâm dục hạng nặng. Nếu mình không thu phục nó vào trong bị đờc, chắc chắn sau này không biết bao nhiêu phụ nữ phải khổ vì nó.

Nếu hôm nay mình không thấy thì thôi, đã thấy một người gây loạn như thế mà mình không ra tay trừ nạn cho chúng sinh, thì đâu phải là đạo từ bi. Dầu nghiệt căn của nó cố định, không lay chuyển được, nhưng mình cũng phải vận dụng hết lòng từ bi, xem có cứu được nó chút nào không."

Nghĩ vậy hòa thượng bèn nói với Bán Dạ Sinh: "Bản tăng từ khi lập tâm lánh đời đến nay, đôi mắt này đã nhìn thấy bao nhiêu là người. Cố nhiên là không nói đến bọn ngu phu ngu phụ rắp tâm hướng thiện, ngay cả những người có học thức, có địa vị, đã đến đây ngồi thiền nghe pháp, ai nấy đều là khách xa. Nói chung ngộ đạo và ngộ thiên là hai thứ thông minh khác nhau. Ngộ đạo dễ, ngộ thiên khó. Học nho nghe một có thể biết mười, còn học Phật may ra nghe một chỉ biết hai mà thôi. Không ngờ gặp hiền cư sĩ thông minh mãi tiếp đến thế. Với tài năng ấy, nếu học thiên thì chỉ trong vài năm là có thể đắc tam muội. Sống ở đời, cái dễ được là cái hình thể, cái khó được là tính linh, dễ qua là thời gian, khó qua là kiếp số. Cư sĩ lại đây với cầu kiến làm Phật, thì đừng theo đường ma. Vậy thì tại sao không nhân buổi sáng hôm nay cắt bỏ ái dục, lánh hẳn vào cửa thiền. Ý tứ của bản tăng tuy vụng, nhưng chắc bỏ ích phần nào. Nếu có thể phát được đại nguyện này, ra sức chứng được đại nhân quả này, thì trăm năm sau sẽ có thể, trên phối hưởng với tăng môn, dưới không theo lệnh của La sát, cư sĩ nghĩ sao?"

Bán Dạ Sinh đáp: "Từ lâu đệ tử vốn tha thiết với đạo thiên, trước sau thế nào cũng quay về với pháp môn. Có điều tam niệm của đệ tử một khi chưa thỏa, thì khó thoát ly. Hiện đệ tử tuổi còn nhỏ, trước khi quy y phải xong hai việc, hưởng thụ xong vài năm kéo uổng cả đời người, rồi sau đó sẽ xin xuống tóc quy y cũng không muộn".

Hòa thượng hỏi: "Dám hỏi cư sĩ hai điều nguyện ấy thế nào? Phải chăng đó là công danh, phú quý, trước là cho bỏ công ăn học, sau là để vẹn nghĩa vua tôi hay không?"

Bán Dạ Sinh lắc đầu: "Thưa không, hai chữ công danh tuy nằm trong bốn phận của người đi học, nhưng người ắt được thì ít mà kẻ không thỏa thì nhiều. Hồi trước Lưu Bị cũng chưa từng thi đậu bao giờ, trong khi Lý Bạch là người có đại đẳng khoa, thế nên có tài mà cũng cần có mệnh, thì đệ tử làm sao tự làm chủ được mệnh? Ngay trong việc lập công danh sự nghiệp, cũng

còn tùy số trời. Trời không cho, người không chịu, thì cho có lòng trung như Nhạc Vũ Mục, nghĩa khí như Quan Vân Trường cũng chịu thôi. Đành nát lòng, bỏ xác, có chắc gì giúp được cho nước nhà. Hai chữ lợi danh mà người ta coi là quan trọng, đệ tử biết không nên màng, nên nguyện ước của đệ tử không phải là ở chỗ đó".

Hòa thượng hỏi: "Rốt ráo, sở nguyện của cư sĩ là gì?"

Bán Dạ Sinh đáp: "Sở nguyện của đệ tử chính là điều mà tự sức đệ tử có thể làm, là điều mà lòng đệ tử tin, tuyệt đối không phải là vọng tưởng, không là điều gì khó nói cho lắm. Không dám nói đầu sư phụ, trí nhớ của đệ tử khi đọc sách, sự giác ngộ của đệ tử khi nghe đạo, tài chấp bút của đệ tử khi hành văn, nhất nhất hơn người. Mấy tay danh sĩ đời nay chẳng qua chỉ chấp nổi, ráp đầu này nối đầu kia thế thôi, viết được vài ba thiên sách, in được một bộ thi văn là đã lập văn đàn nọ, mở thi đàn kia, mùa may quay cuồng một cõi, thật chẳng qua chỉ toàn vay mượn. Theo đệ tử, muốn làm một danh sĩ chân chánh, bắt buộc phải đọc hết các sách lạ trong thiên hạ, phải giao thiệp với tất cả các bậc kỳ sĩ ở đời, phải đi chơi khắp các nơi danh sơn trong bốn cõi, rồi lui về mai danh ẩn tích, trừ thư lập ngôn để truyền lại cho đời sau, nếu may mà đề tên bảng hồ thì đem tài năng ra giúp nước, giúp đời, tạo dựng sự nghiệp, nếu vạn nhất văn phúc không tròn, cho dù ở địa vị thấp kém hơn người, còn lưu tiếng thơm muôn thuở. Vì thế đệ tử nhủ thầm trong bụng câu thơ sau đây:

Yếu tố thế gian đệ nhất tài tử.

Có nghĩa:

Là trang tài tử nhất trong đời.

Hòa thượng nói: "Đây là câu thứ nhất, thế còn ước nguyện thứ hai?"

Bán Dạ Sinh dè dặt, như sợ bị hòa thượng cười, không dám nói ra.

Hòa thượng bảo: "Còn câu hai, nếu cư sĩ ngại không nói ra thì để bản tăng nói thay cho"

Bán Dạ Sinh nói: "Chuyện trong lòng đệ tử, làm sao sư phụ nói được?"

Hòa thượng nói: "Thì cứ để bản tăng nói đã, nếu sai thì phạt. Có điều nói ra mà đúng thì cư sĩ phải nhận là đúng, không được chối quanh"

Bán Dạ Sinh nói: "Lời sư phụ không những là của bồ tát, mà của thần thánh. Con muốn được sư phụ chỉ dẫn đâu là đường mê nẻo chánh, há dám chối từ."

Hòa thượng thung dung chậm rãi nói:

"Yếu thú thiên hạ đệ nhất vị giai nhân"

Có nghĩa:

"Muốn lấy một giai nhân bậc nhất thiên hạ"

Bán Dạ Sinh nghe xong bất giác ngẩn ngơ miệng há mắt giương, đứng yên một lát mới cười, nói: "Sư phụ quả là một bậc thần nhân. Hai câu này suốt ngày con chỉ đọc thầm trong bụng mà thôi. Vậy sư phụ như nghe được

hết, đã đoán trúng được."

Hòa thượng nói: "Cư sĩ há không nghe câu:

Nhân gian tư ngữ

Thiên hạ nhược lời?"

Có nghĩa:

(tiếng) Con người thì thầm với nhau

(chẳng khác) Sấm động ở trên trời.

Bán Dạ Sinh nói: "Lẽ ra chuyện tình ái không nên đem bàn tại cửa thiền, nhưng sư phụ đã đề cập đến, đệ tử cũng xin phép đem thực tâm ra mà giải bày. Không nói đầu gì sư phụ, đệ tử nghĩ đến đạo thì ít mà tư tưởng đến tình dục thì nhiều. Xưa nay, bốn chữ tài tử giai nhân khắng khít với nhau, đã có tài tử thì phải có giai nhân mới xứng đôi, đã có giai nhân thì tài tử mới vừa kưa. Cho nay đệ tử chưa từng gặp tuyệt thế giai nhân, còn những phụ nữ có chút nhan sắc thì lại rơi vào tay bọn phàm phu tục tử, như vậy há không tội phạm hồng nhan lắm sao. Tài hoa của đệ tử hẳn không còn phải nói làm gì, ngay cả tướng mạo đệ tử cũng biết là không tệ, nhiều khi soi gương, cho dù Phan An, Vệ Giới ngày nay tái sinh, đệ tử quyết cũng không chịu nhường. Trời đã sinh ra một nam tử thế này, chẳng lẽ không sinh ra một gái nữ nhi thế kia cho xứng. Nay trên đời nếu không có giai nhân thì thôi, đã có thì đệ tử quyết tìm cho được. Vì vậy tuy đệ tử đã quá hai mươi tuổi mà vẫn chưa có chỗ nào, ý đệ tử không muốn phụ lòng trời đất đã ban cho cả tài lẫn mạo. Đệ tử phải về tìm cho được giai nhân mà lấy, rồi sinh đứa con trai để nối nghiệp tông đường. Bây giờ tâm nguyện đã thỏa, không còn ham muốn gì khác, đệ tử không những chỉ tự quay đầu trở lại, mà sẽ cảm hóa vợ con cùng sang bờ bên kia. Sư phụ nghĩ sao?"

Hòa thượng nghe xong, im lặng một lúc rồi cười nhạt nói: "Nghe qua đoán biết cư sĩ có nhiều ý nghĩ đen tối. Có điều ông trời sinh ra con người, tạo nên vạn vật lắm khi không dụng. Nếu ban cho cư sĩ một hình hài xấu xí, thì có phải với trí thông minh sáng suốt không điều gì mà không hiểu rõ của cư sĩ, không chừng cư sĩ có thể quay về với chánh quả. Chính vì vậy mà xưa nay những người sát cùi gãy gọng nhận chịu hình phạt của trời, lại dễ trở thành Tiên Phật. Cư sĩ được ông trời quá nuông chiều, chẳng khác nào đứa trẻ được cha mẹ tung tiu, lúc nhỏ không hề bị đòn, bị mắng bao giờ vì bậc cha mẹ sợ con khóc, con đau. Đến khi lớn khôn, có làm điều sai trái mà bị quan đánh đòn, triều đình kết tội, bây giờ lại trách cha mẹ xưa kia quá chiều chuộng. Đẹp đẽ tài ba thật không phải là là một điềm lành vậy. Cư sĩ cậy mình có tài mạo nhất đời, cứ nằng nặc đòi tìm cho được đệ nhất giai nhân, rồi nghĩ ra trăm phương ngàn kế hầu thỏa mãn điều nguyện ước, bây giờ sẽ xảy ra mọi việc có thể khiến cư sĩ sa vào địa ngục. Cư sĩ muốn xuống địa ngục, hay muốn lên thiên đàng? Nếu cam tâm muốn xuống địa ngục, thì hãy cứ đi tìm đệ nhất giai nhân, nếu còn muốn lên thiên đàng, thì hãy dẹp bỏ

những ý nghĩ xằng bậy kia đi, mà xuất gia cùng hòa thượng già này"

Bán Dạ Sinh nói: "Lời sư phụ vừa nói rất có ý vị; có điều bốn chữ thiên đường địa ngục e có phần khuôn sáo cho hạng tâm thường, không giống lời lẽ của một bậc cao tăng."

Hòa thượng nói: "Nguyên tắc của tham thiền chẳng qua là muốn tự giác ngộ mà tu thân, tự lập ở chỗ không sinh không diệt, tức là Phật. Vậy há thực sự có thiên đường đê lên đó chẳng? Cho dù vì thói nguyệt hoa mà phạm tội, thì cũng chẳng qua là tội làm điếm nhục đến danh giáo mà thôi. Vậy há thực sự có địa ngục mà xuống đó chẳng? Người làm việc thiện thì lên thiên đường, kẻ làm điều ác thì xuống địa ngục, quả là hai câu sáo ngữ. Đối với người học thức như chúng ta, thì việc gì cũng có thể thoát sáo được, riêng với việc tu thân thì không thể thoát được tí nào. Rõ ràng là thiên đường địa ngục đều không có thật, nhưng cho dù không có thiên đàng, cũng không thể dùng thiên đường để làm bậc tiến lên cõi thiện; cho dù không có địa ngục cũng không thể lấy địa ngục để răn kẻ ác. Cư sĩ chán nghe những lời khuôn sáo, bản tăng sẽ gác bỏ chuyện âm báo trong tương lai mà chỉ nói dương báo trong hiện tại, có điều nói đi nói lại, e không tránh khỏi có vài câu sáo ngữ giáo đầu. Người xưa có câu: "Mình không dâm vợ người, thì người không dâm vợ mình", quả là hai câu sáo ngữ hết sức cũ kỹ, hết sức thô sơ, hết sức bình thường có từ hồi nào đến giờ. Có điều, những kẻ tham hoa hiếu sắc trên đời này có mấy ai thoát được khuôn sáo này? Mình dâm vợ người ta, thì vợ mình cũng bị người ta dâm; mình làm nhục con gái người ta, thì con gái mình cũng bị người ta làm nhục. Muốn thoát được khuôn sáo thì chỉ có cách không gian, không dâm mà thôi; nếu muốn gian dâm thì khó có thể tránh được búa rìu của câu sáo ngữ. Cư sĩ muốn thoát sáo hay nhập sáo? Nếu muốn nhập sáo thì cứ việc đi tìm đệ nhất giai nhân, nếu muốn thoát sáo, thì xin dẹp bỏ những ý nghĩ xằng bậy kia, cùng xuất gia với hoà thượng già này."

Bán Dạ Sinh nói: "Những lời củ sư phụ rất thấu đáo. Có điều khi thuyết pháp cho bọn trẻ con ngu dốt thì phải nói tận tình, thế nào cho chúng toát mồ hôi hột mà không dám làm bậy, còn như thuyết lý với bọn đệ tử chúng con, e rằng không cần phải như thế. Ông trời lập pháp tuy nghiêm, nhưng lập pháp không phải là không có sự khoan thứ; trường hợp gian dâm ắt bị quả báo tuy nhiều nhưng trường hợp gian dâm mà không bị quả báo không phải là không ít. Cứ đi kiểm tra từng nhà thì rõ ngay. Nói chung lẽ tuần hoàn quả báo thật không sai, người làm điều bất thiện không thể không biết đến."

Hòa thượng nói: "Theo lời cư sĩ, thì những hành động gian dâm trên đời cũng có thể không bị quả báo chẳng? Chỉ sợ ông trời sẽ không để sơ hở như vậy khi lập pháp, hay là vì cư sĩ mất tai trung hậu nên hóa ra như thế. Chứ theo bản tăng thấy thì xưa nay chưa hề có sách nào ghi chép trường hợp gian dâm với vợ người ta mà không bị quả báo. Chỉ miệng đời truyền nhau thôi

cũng không biết cơ man nào mà kê, riêng kê xuất gia thọ giới không tiện nói ra đây thôi, cư sĩ thử nghĩ lại xem. Tuy nhiên đi gian dâm vợ con người ta còn tiện nói ra, chứ như vợ con mình bị người ta gian dâm thì không tiện nói ra, do vậy ít người biết. Chưa kể vợ giấu chồng, con gái giấu cha, ngay cả người trong nhà cũng không biết thay, nên chuyện quả báo cứ bảo làm gì có; mãi đến khi nắp quan đây lại thì mới biết lời xưa không ngoa, bấy giờ đã lộ liễu rồi, nhưng lại không thể nói ra cho người khác biết. Bất luận mình gian dâm vợ con người ta hay vợ con mình bị vì lẽ quả báo bị người ta gian dâm, chỉ cần khi ý nghĩ gian dâm đã nảy ra thì bất tri bất giác trong lòng của vợ con cũng sẽ bộc phát bao nhiêu là vọng niệm. Có một chuyện mà nhà nào cũng có xảy ra, người nào cũng có lần qua như thế này; nếu có những người đàn ông trong khi ân ái với người vợ xấu xí của mình đã nghĩ đến một người đàn bà xinh đẹp nào đó đã gặp lúc ban ngày, để tăng thêm khoái cảm, thì cũng có những người đàn bà lúc hành lạc với chồng xấu xí đã nghĩ đến một người đàn ông đẹp trai nào đó đã gặp lúc ban ngày để được khoái cảm hơn. Đây cũng là một hình thức quả báo. Quả báo trong tâm tưởng còn là thế, huống hồ xâm nhập nhà người ta, gian dâm vợ con người ta, thì quỷ thần nào không thấy, trời đất nào không giận, mà hồng danh tiết vợ con mình được trọn vẹn? Bàn tăng nói như thế, chắc không phải là sáo ngữ, cư sĩ nghĩ có đúng không?

Bán Dạ Sinh đáp: "Su phụ nói rất chí lý, riêng có một điều, dám xin hỏi lại su phụ. Kê có vợ mà đi gian dâm với vợ con người khác thì vợ con mình sẽ bị quả báo, điều ấy đã hẳn rồi. Nhưng đối với người không vợ, không con, nếu đi gian dâm vợ con người ta thì sao? Họ đâu có gì để chịu quả báo? Luật trời như vậy há không phải là thiếu sót hay sao? Ấy là chưa nói trường hợp số vợ con của một người thì có hạn mà nữ sắc trong thiên hạ thì vô cùng. Thí dụ người ấy chỉ có một hai thế thiếp, một hai đứa con gái mà lại đi gian dâm vô số người khác, thì việc quả báo cho dù có chặng nữa, cũng không có gì là công bằng, như vậy có phải là vốn ít mà lời nhiều hay không, ông trời sẽ tính sao đây?"

Hòa thượng nghe Bán Dạ Sinh nói thế, thì biết đây là một tay cứng đầu không gì lay chuyển nổi, đành nủ úp nửa mở nói: "Cư sĩ lý luận rất sắc bén, bàn tăng thực không dám sánh lời. Có một điều, đó chỉ là lý thuyết suông, không có chi làm bằng, phải đợi khi nào sự việc xảy ra mới rõ. Cư sĩ hãy trở về tìm giai nhân mà cưới, sau đó sẽ có dịp ngồi trên nhục bồ đoàn mà tham ngộ. Từ đây về sau bàn tăng sẽ không động khẩu nữa. Chỉ có một điều, đối với cư sĩ là người tài mạo siêu phàm, bàn tăng thực không nỡ dứt đi cho được. Vậy thì sau này, vạn nhất cư sĩ vỡ được lẽ đạo, xin hãy về với bàn tăng. Kể từ ngày mai trở đi, bàn tăng sẽ ngóng cổ chờ".

Nói xong hòa thượng lấy giấy bút ra làm một bài thơ bốn câu năm chữ:
Thỉnh phao bì bố đại

Khứ tọa nhục bồ đoàn
Tu cập sinh thời hồi
Hữu sai dĩ cát quan.

Có nghĩa:

Đã bỏ túi da mà đi
Theo đường nhục bồ đoàn
Phải kíp ngộ lúc sống
Đừng chết mới biết sai.

Rồi xếp tờ giấy lại trao cho Bán Dạ Sinh mà nói: "Lão đầu đà thô kệch này không tự lượng nên có bài kệ thường này. Thực ra, đó chẳng qua là xuất phát từ lòng ưu ái đối với cư sĩ mà thôi. Vậy cư sĩ hãy giữ lấy, ngày sau sẽ có dịp xét nghiệm lại".

Nói xong hào thượng đứng dậy với cử chỉ như tiên khách ra về.

Bán Dạ Sinh biết không tiện ngồi nán, tuy nhiên vì nể hòa thượng là một bậc cao tăng, nên không dám hậm hực bỏ đi, chỉ biết cúi đầu tạ lễ, nói: "Tính đệ tử ngang bướng, mong sư phụ từ bi tha thứ, ngày kia đệ tử có trở lại, kính xin sư phụ mở lòng dung nạp".

Nói xong lạy bốn lạy như lúc mới đến, hòa thượng còn dặn dò đôi câu trước khi chia ly.

Lai lịch của hòa thượng đến đây đã trình bày xong. Từ đây về sau này, chỉ xin nói hoàn cảnh Bán Dạ Sinh đắm chìm trong sắc dục mà thôi, tác giả chỉ trở lại với hòa thượng trong hồi cuối truyện.

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 3

Lại nói về Bán Dạ Sinh, từ khi chia tay với Cô phong trưởng lão, thì lảm nhảm một mình:

"Thật là một bậc chân tu! Nhưng mà mình tuổi mới hai mươi, chẳng khác nào một đóa hoa tươi vừa nở, lại bảo cạo đầu đi tu chịu khổ, trên đời sao mà có con người không tình cảm đến thế. Hôm nọ mình đến, chẳng qua vì lão là một nhà sư nổi tiếng, mình trong bụng cũng có một số kiến giải bất đồng, lại muốn học hỏi cái lẽ mầu nhiệm của đạo Thiên, nào ngờ lão xem mình rất thường. Ăn nói đã khắc bạc không chịu nổi, lại còn làm bài kệ chê người không đáng là một bậc đại trượng phu thân dài vai rộng. Nếu làm quan, mình dư sức cai trị thiên hạ, quản lý muôn dân, chẳng lẽ kiếm một người vợ mà không nổi, để lão xài xê như vậy. Nay mình quyết phải đấu với lão một trận, không gặp người đẹp thì thôi, nếu gặp thì nhất định không bỏ lỡ, phải phong lưu một phen, xem món nợ tình này có ai dám đến đòi không. Chẳng phải kiêu căng, cho dù là hạng phụ nữ nào đi nữa, nếu có được một người chồng tài hoa như mình, nhất định là ai mà dụ dỗ nổi. Mà như thế thì làm sao có chuyện thất tiết được. Lẽ ra bài kệ mình phải xé nát rồi đem trả lại cho lão, nhưng nghĩ lại sau này muốn làm cho lão cứng họng thì phải có cái gì làm bằng cứ, nên thôi. Mình giữ đó để xem rồi đây chính lão có biết hối lỗi hay không".

Nghĩ xong, Sinh bèn cuộn tờ giấy mà cất vào tay áo. Về đến nhà, Sinh bèn sai gia nhân đến các nơi mai mối tìm cho được người đẹp nhất thiên hạ. Vốn con nhà thế phiệt, lại có dung mạo Phan An, tài không thua Tử Kiến, cho nên tự đắc rằng ai mà không muốn có người rể như mình, có nữ nhân nào không muốn có người chồng như mình.

Thế là hằng ngày khỏi nhà bán tiếng cầu thân. Con nhà nghèo thì đến cho chàng xem mắt từ đầu đến chân, con nhà giàu thì vì thể diện thì hẹn gặp nhau nơi chùa miếu, hoặc ngoài đồng vắng, hai người gặp nhau, người có tình, kẻ vô ý, vậy mà khi về lảm cô tương tư thành bệnh.

Riêng chàng không vừa ý ai cả. Có một bà mối nói với Sinh:

"Xem chừng, chắc không có cô nào xứng với cậu. Riêng có tiểu thư con gái của Thiết Phi đạo nhân, tên Quý Hương, đẹp người đẹp nét may ra hợp với cậu thôi. Có điều, phụ thân của cô tính tình cổ quái, chắc không chịu để cậu xem mắt, mà cậu thì lại đòi xem mặt trước cho được, khó quá khó quá".

Bán Dạ Sinh nói:

"Tại sao gọi ông ấy là Thiết Phi đạo nhân? Làm sao biết cô ấy đẹp? Tại sao không chịu cho xem mắt?"

Bà mai nói:

"Ông lão ấy là một vị túc nho, cả huyện đều biết tiếng. Tính ông ấy rất lạ lùng kỳ quặc. Nhà dư ruộng đất nên không thèm giao dịch với ai, đời không có lấy một người bạn, chỉ một mình đọc sách, bất cứ ai đến xin làm quen cũng không tiếp. Một hôm có người khách lạ, vì mộ tiếng nên không quản đường xá xa xôi lặn lội đến thăm. Khách gõ cửa thật lâu, nhưng ông vẫn không ra mở, cũng không thèm lên tiếng. Khách đành đi, để lại một bài thơ trên cửa. Thơ có hai câu:

Đản tri cao sĩ bồng vi hộ
Thùy liệu tiên sinh thiết tác phi
Có nghĩa:

Những tưởng công nhà cao sĩ làm bằng cỏ bồng
Ai ngờ chờ mãi chỉ thấy cánh cửa làm bằng sắt

Về sau, ông lão có dịp đọc câu thơ, rất lấy làm thích và nói:

"Hai chữ Thiết Phi, tức cửa sắt, nghe nửa lạ nửa quen, mà không sai"
Ông bèn chọn làm biệt hiệu, tự gọi là Thiết Phi đạo nhân.

Ông không có con trai, chỉ sinh được một gái như hoa, như ngọc. Bọn tôi làm mai, từng gặp hàng ngàn, hàng vạn cô gái nhưng chưa từng thấy cô nào sánh nổi. Lại được cha dạy dỗ, không có loại thi từ ca phú nào mà cô không làm được. cô còn là một tiểu thư khuê môn bất xuất, hội hè đình đám không hề lui tới, tuổi đã mười sáu rồi mà chưa từng đi ra ngoài, loại tam cô lục bà như ni cô sư bà... có bao giờ bén mảng tới nhà cô được.

Riêng có một hôm, khi tôi đi ngang qua nhà, ông lão đứng trước cửa gọi:
"Có phải bà là bà môi đây không?"

Tôi đáp:

"Thưa chính tôi đây"

Họ mới đưa tôi vào nhà. Ông lão chỉ cô gái, nói:

"Đây là con gái của lão, lão muốn tìm một chàng rể tướng mạo dễ coi, lại biết hiểu thuận cha mẹ, bà để ý kiếm dùm lão một người."

Tôi mới nhắc đến cậu, thì ông ấy nói:

"Già này có nghe danh của cậu ấy, nhưng không rõ đức hạnh ra sao"

Tôi nói:

"Cậu ấy tuy tuổi thiếu niên nhưng tài lão thành, tiếng đồn không ngoa. Duy có một điều là cậu ấy muốn thấy mặt người rồi mới nộp sính lễ. Như tiểu thư đây tài mạo song toàn chắc vừa ý cậu, nhưng không rõ tôn ông có cho phép cậu ấy đến thăm không"

Ông lão nghe xong sầm nét mặt nói:

"Ăn nói hồ đồ. Chỉ có người Dương châu nuôi ngựa gầy mới phải cho người ta xem trước, chứ con gái nhà ta đời nào lại cho trai đến xem mặt."

Nghe ông lão nói vậy, tôi không biết nói gì thêm nên rút lui, bởi vậy e rằng việc này khó thành.

Bán Dạ Sinh suy nghĩ rồi nhủ lòng:

"Nhu ta hôm nay, trên không còn cha mẹ, dưới không có anh em, một thân một mình, mai kia cưới vợ, biết nhờ ai trông trước trông sau, nhất là những lúc vắng nhà vì phải đi học xa hoặc ra làm quan. Ông cụ đây tâm tính như thế, phép tề gia như thế nào, không cần nói cũng rõ. Minh mà vào làm rể nhà này thì việc nhà việc cửa đã có cha vợ, đi đâu cũng khỏi lo gì cả, thật càng hay chứ sao"

Rồi tuy không nên được vui mừng, chàng cứ nằng nặc đòi được dàn xếp để được thoáng thấy tư dung hay nghe qua tiếng nói của nàng, vì vợ con là chuyện một đời. Bà mới mới bảo:

"Sao cậu không đi tìm thầy đồng xem quẻ? Nhân duyên tốt thì cậu cứ gọi Lưu bà này xucù tiến mỗi manh, tiện lợi đôi bề".

Chàng nghe lời, hôm sau lại thầy đồng nổi tiếng trong vùng, khẩn khứa tên tuổi đôi đàng, xóc quẻ thì được quẻ dạy:

Không còn hồ nghi

Nữ nhân quý báu

Cần thận canh chừng

Không cho ruồi phạm

Sinh đọc xong, nhủ rằng vợ chưa cưới chắc hẳn là đẹp, nhưng còn muốn được rõ hơn, mới xin xăm thêm một quẻ, quẻ thứ hai ra rằng:

Lấy vợ đoan trang

Chồng phải kính lễ

Khóa chặt cửa nhà

Ruồi vô không lọt

Chàng bằng lòng lắm, mới cho gọi mục mới đi liệu việc hôn nhân. Thiết phi đạo nhân ban đầu còn từ chối, sau mục mới nói mãi, rồi cũng thuận gã, lại còn viện lẽ nhà neo người, bắt Sinh ở rể.

Lại nói về dung mạo của quý hương, hôn lễ xong xuôi, tám mạng che mặt tân nương đêm động phòng một khi đã tháo, quả thật dung nhan hoa nhường nguyệt thẹn, trên đời có một không hai, còn hơn lời mục mới mô tả nhiều, hẳn nhiên là vậy

Duy một điều, tính tình nét na có thừa mà lẳng lơ tình tứ lại không đủ nên đôi phần không được hợp ý chồng. Ấy chẳng qua vì thường ngày ở nhà được cha mẹ dạy dỗ nghiêm túc, tai không nghe dâm thanh, mắt không nhìn tà sắc, sách đọc nếu không là Liệt nữ truyện thì cũng là Hiếu nữ kinh. Mà những điều này thì trái lại với tâm sự của Bán Dạ Sinh, cho nên Sinh đã đặt cho nàng hên danh Nữ đạo học, bởi vì từ ngôn ngữ đến cử chỉ đều giống hết tác phong của cha.

Nghe ai nói một câu cợt nhả là nàng đỏ mặt, lập tức bỏ đi chỗ khác.

Bán Dạ Sinh đôi phen đòi hoan lạc với nàng lúc ban ngày để được ngắm xem chỗ kín nhưng nàng xấu hổ, quyết liệt từ chối. Đôi dịp định kéo vợ lại lột bỏ xiêm y thì nàng la hét inh ỏi như bị cưỡng dâm vậy.

Ban đêm nàng ngoan ngoãn trong bốn phận vợ chồng, có điều trông nét mặt không vui, không biết sao, chỉ thấy nhạt nhẽo mà không thấy gì hào hứng. Lúc ân ái với nàng, Sinh chỉ vừa vừa phải phải mà thôi, vì nàng không muốn chồng bày vẽ nọ kia. Muốn gần gũi theo lối "cách tường thủ hỏa" (cách vách lấy lửa), tức ôm hậu bộ), thì nàng cho là điều như nhược, không hợp tác. Muốn xáp trận theo lối "đảo kiêu lập chúc" (chúi ngọn nến xuống, tức trồng chuối), thì nàng sợ hãi như lối đạo phu thê, phải khó nhọc lắm mới gác được chân nàng lên vai. Còn khi khoái cảm đến tột cùng, có kêu nàng mấy tiếng em em, mình mình, nàng cũng làm ngơ không đáp

Bán Dạ Sinh rất đổi khổ tâm, nghĩ thâm trong bụng:

"Tiếc thay một tuyệt thế giai nhân, mà không có một chút lợi lả. Nàng chẳng khác một khúc gỗ, một pho tượng, nằm bên cạnh mình, có khoái lạc gì đâu, nhưng biết làm sao đây. Thôi thì từ từ uốn nắn, may ra có thay đổi được chăng".

Bèn ghé hiệu sách mua một quyển Xuân cung trình bày rất tinh xảo ba mươi sáu tư thế nam nữ hợp hoan. Quyển này do học sĩ bản triều là Triệu Tử Ngang soạn gồm ba mươi sáu bài thơ dùng ca tụng lạc thú ái ân. Sinh đem về phòng để cùng đọc với nàng, thâm ý là để nàng thấy trai gái giao hoan với nhau không phải đơn giản chỉ là một lối, trái lại thiên biến vạn hóa vô cùng, khiến cho lạc thú phòng the thêm lên nhiều vẻ, rõ ràng là những trò nọ kiêu kia giữa nam nữ bất lâu không phải do Sinh tự bày ra, người xưa cũng đã làm rồi, sách vở thời sau ghi lại là để làm chứng đấy thôi.

Lúc mới cầm sách, Quý Hương không biết bên trong nói gì, nghĩ bụng nếu không phải nói về núi sông thì chắc phải nói về hoa cỏ.

Nhưng khi giở sách ra xem thì lại thấy ở hai trang đầu có đề bốn chữ đại tự Hán cung di chiếu (hình ảnh còn lưu lại trong cung điện nhà Hán). Nàng nghĩ trong cung điện nhà Hán có rất nhiều hiện phi thực viện, chắc đây là di ảnh của các bà ấy, nên tò mò lật xem. Chừng lật qua trang ba thì thấy một người đàn ông ôm một người đàn bà, cả hai đều trần truồng như nhộng, giao tình bên một hòn non bộ. Lập tức nàng đỏ mặt tía tai, nổi giận mà rằng:

"Loại cách bậy bạ này lấy ở đâu về? Sao lại để ở đây làm ô uế phòng ta? Mau gọi a hoàn đem đi đốt".

Bán Dạ Sinh cản lại, nói:

"Đồ cổ đấy, giá trăm lượng vàng. Anh mượn của bạn về xem. Nếu em có trăm lượng vàng để thưởng cho người ta, thì hãy đốt; nếu không, em nên để đó cho anh xem chơi vài hôm, rồi đem trả cho người ta"

Quý Hương thưa:

"Xem danh thư pháp họa để bồi dưỡng tính tình, chứ loại sách nhảm nhí này đọc có ích gì?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Nếu là truyện sảng bậy, thì họa công vẽ lại để làm gì và người sưu tầm

cũng không đại gì bỏ ra một số tiền lớn để mua về. Phải nói chỉ vì từ khi khai thiên lập địa đến giờ, đây là việc làm đứng đắn nhất. Cho nên văn nhân học sĩ dùng màu sắc để vẽ dùng lụa là để thêu, hoặc bày nơi hàng sách, hoặc giữ chốn kho tàng, để người sau biết mà bắt chước, nếu không lẽ âm dương giao cảm dần dần sẽ bị mai một, đến nỗi sẽ xảy ra cảnh chồng bỏ vợ, vợ oán chồng, nhân gian tuyệt đường sinh con đẻ cháu. Hôm nay anh mượn về, không những để chính anh xem, mà còn muốn cho em đọc để hiểu lẽ đời, rồi mới thụ thai sinh con đẻ cái. Có như vậy sẽ hết bị trói buộc bởi quan niệm đạo đức, mà tình vợ chồng sau này còn đơm bông kết trái nữa. Sao em tỏ vẻ mượn phiền?"

Quý Hương bảo:

"Em không cho đây là việc đứng đắn. Sao xưa cổ nhân không bày ra phép tắc dạy người ân ái công khai giữa ban ngày, mà lại lén lút chờ canh khuya thanh vắng trong phòng tối tăm chật chội, khác nào kẻ trộm. Xem thế đủ rõ là không phải chút nào".

Bán Dạ Sinh đáp:

"Nàng nói vậy cũng có lý. Nhưng toàn do lỗi từ thân phụ, bởi hồi nhỏ cứ nhốt nàng trong nhà, mặt trời không thấy, không hề nghe chuyện trăng hoa, đầu óc hẹp hòi, kiến văn ít ỏi, nào có biết đời là gì. Đời thì chỉ có anh đây, giữa bọn đàn ông mới hiểu rành chuyện phong lưu lịch duyệt mà thôi. Cứ như đàn bà con gái ai cũng như em cả, nào ai dám nghĩ vợ chồng cũng nên hợp hoan bạch nhật? Cặp nào hành dâm ban ngày rồi công bố cho đời biết? Nếu chưa ai hề làm thế, sao họa công lấy đầu làm căn cứ, vẽ lại trong sách, tài tình sống động như vậy... làm ai ngó cũng xao xuyên tâm can?"

Quý Hương nói:

"Vậy chớ ba má em không phải vợ chồng sao, mà nào có bao giờ yêu đương ban ngày".

Bán Dạ Sinh nói:

"Xin hỏi làm sao em biết được là ba má không giao hoan ban ngày?"

Quý Hương nói:

"Nếu có thì em cũng bắt gặp một lần. Chẳng lẽ em tới mười sáu tuổi rồi mà không bắt gặp được lần nào hay sao. đừng nói chi thấy, ngay cả nghe, em cũng chưa nghe bao giờ".

Bán Dạ Sinh cười to:

"Thôi đi cô ơi, việc đó con cái trong nhà không thấy, không nghe, chứ còn bọn a hoàn, nô tỳ thì có đứa nào không nghe không thấy. Ba má khi nào giao hoan thì phải đợi em đi khỏi, rồi khóa trái cửa lại, chứ em mà biết được, lỡ động lòng xuân rồi sinh dạ bán khoán, ám ức trong lòng thì sao, cho nên ba má phải giấu em. Em không tin cứ hỏi a hoàn của em mà xem ba má ban ngày có làm tình hay không."

Quý Hương suy nghĩ một chập, nói:

"Ban ngày ba má cũng thường đóng cửa ngủ, có lẽ để làm việc này cũng không biết chừng, sau đó hai ông bà nhìn nhau có vẻ ngượng ngùng."

Bán Dạ Sinh nói:

"Làm tình ban ngày thích hơn làm tình ban đêm gấp mười lần. Cái thú ở chỗ vợ chồng nhìn thấy nhau mới hào hứng hơn. Riêng có hai loại vợ chồng không bao giờ yêu nhau ban ngày."

Quý Hương hỏi:

"Hai loại nào vậy?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Loại thứ nhất, chồng xấu vợ đẹp, loại thứ hai vợ xấu chồng đẹp"

Quý Hương nói:

"Tại sao hai loại vợ chồng này không làm tình ban ngày được?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Khi lâm trận, thì cả hai vợ chồng phải thương yêu nhau, tinh thần huyết mạch phải giao hợp với nhau mới thích. Nếu người vợ da dẻ trắng phau, nõn nà như một viên ngọc từng giữa mài, thì người chồng cởi xong quần áo ôm vợ vào lòng, vừa ân ái vừa ngắm nhìn, tự nhiên sẽ cảm thấy cực kỳ khoái lạc, hạ bộ bất giác sẽ cứng lên và to ra. Nhưng nếu người đàn ông xấu như ma, thịt vừa đen vừa thô, mặc quần áo để che lấp, chứ đã cởi rồi thì cái xấu xí sẽ lộ hết ra ngoài, không còn cách nào che giấu được. Đặt cái xấu xí bên cạnh cái mỹ miều, thì làm sao người đẹp không chán ghét mà buột miệng chê trách thành lời. Thế là cái vật cứng kia sẽ mềm đi, cái vật to kia sẽ thun lại, không biết đến bao giờ mới hành sự lại được, thử hỏi còn khoái lạc ở đâu. Thành ra đành làm tình ban đêm là hơn, vì còn che dấu được. Đó là trường hợp vợ đẹp chồng xấu. Còn trường hợp vợ xấu chồng đẹp cũng vậy, không cần phải nói thêm làm gì."

Riêng vợ chồng mình thì khác: em trắng, anh cũng trắng, em hồng anh cũng hồng, em nõn nà anh cũng nõn nà, nếu mình không hành lạc ban ngày, không cùng khoe da thịt với nhau mà cứ chui vào chăn mền để tìm khoái cảm, há không phải là mai một cả một đời, có khác gì những cặp vợ chồng xấu xí. Em không tin, mình cứ thử xem, so cái thú vị với lúc làm tình ban đêm ra sao."

Quý Hương nghe đến đây, yên lặng ngẫm nghĩ, mặt tuy bẽn lễn mà lòng đã xiêu, má ửng hồng, mắt long lanh.

Bán Dạ Sinh nghĩ thầm:

"Dục tình đã dậy, còn đợi chi chưa ra tay."

Có điều nàng chớm động tình, sóng tình chưa dậy, nếu vồ vập ngay thì có khác gì kẻ đói gặp thức ăn, cứ chụp nuốt, không kịp nhâm nhi, rốt cuộc nào biết thơm ngon là gì. phải làm cho nàng thành quỳnh quáng, dâm tình tột độ, chừng đó hãy gầy cuộc mây mưa".

Sinh bèn ngồi lên ghé bàn, kéo nàng vào lòng lật từng bức họa trong

quyển Xuân cung cùng xem với nàng. Phần trính bày có khác với loại sách cùng loại. Trong mỗi bức họa, nửa trang trên vẽ cảnh xuân tình, nửa trang dưới là lời bạt, mấy câu đầu giải thích sự việc, mấy câu sau ca tụng tài nghệ của người vẽ, tất cả đều là bút phê của các bậc danh nhân.

Bán Dạ Sinh dặn nàng tưởng tượng như đang ở trong cuộc, thấm nhuần tinh thần từng bức họa đề sau này bắt chước cho khéo. Sinh vừa xem vừa đọc cho nàng nghe.

Bức thứ nhất vẽ thế Túng điệp cầm phong (mặc bướm tìm hương). Lời bạt ghi: người nữ ngồi bên hòn non bộ, hai chân bẹt ra, người nam đưa ngọc hành vào âm cung, luôn bên này lách bên kia nhu bướm tìm nhị hoa. Bây giờ: vì nam, nữ mới nhập cuộc chưa đến hồi cụp lạc, nên mắt họ giương to, trông không khác lúc bình thường cho lắm.

Bức thứ hai vẽ thế giáo phong nhường mật (ong khôn lo hút mật), lời bạt ghi: Người nữ nằm ngửa trên chần bông, tay nắm chặt hai vé đưa lên cao để đón ngọc hành, người nam do đó, thấy rõ nhị hoa ở chỗ nào, tùy tiện tấn công. Bây giờ vẽ mặt người nữ khao khát, còn người nam thì mặt mày gay cấn, khiến người xem phải hồi hộp, lo âu giùm, rõ thật tạo hóa trớ trêu.

Bức thứ ba vẽ thế Mê điều quy lâm (chim lạc bay về rừng). Lời bạt ghi: người nữ nằm trên giường, hai chân giơ lên, hai tay đỡ vé của người nam, người này từ trên ấn thẳng xuống, nom như chim kia đi lạc đã lâu, thấy rừng cũ lao thẳng về. Nam nữ thần khí bưng bưng nét vẽ kỳ diệu chẳng khác nào bút bay mực múa vậy.

Bức thứ tư có tên Nga mã bôn tào (ngự đối tìm máng cỏ). Lời bạt ghi: Người nữ nằm trên giường, hai tay ôm quàng lấy người nam, trông như bị buộc bèo nhau, hai chân gác lên vai của người nam. Ngọc hành mật hút vào trong âm cung, khít khao không hở một chỗ nào như ngựa đói vục đầu ăn cỏ trong máng vậy. Bây giờ cả hai như là người đi, mắt định nhắm mà vẫn muôn trông, lưỡi định thụt vào mà vẫn thè ra. Nét vẽ rất thần tình.

Bức thứ năm vẽ thế Song long đấu luyện (hai rồng mệ đấu nhau). Lời bạt ghi: Đầu người nữ kê bên gối, hai tay buông xuôi mềm mại như bông, đầu người nam thì dựa bên tai người nữ, toàn thân buông xuôi cũng mềm mại như bông. Bây giờ hai người đã thỏa, hôn thả theo mộng đẹp, lặng lẽ sau cơn kích động mạnh, tuy nhiên hai chân của người nữ vẫn còn gác trên hai vai của người nam chưa hạ xuống, thần thái ẩn vẻ sinh động, nếu không có khác gì hai tử thi, người xem khoái cảm đến cực độ, tưởng chừng mình cũng đang cùng họ "chung quan chung huyệt" vậy.

Xem đến đây, Quý Hương bất giác không dẫn được nổi hứng tình, Bán Dạ Sinh định lật sang trang khác. Sinh đang định lật sang trang khác xem tiếp với nàng thì nàng đẩy quyển sách ra rồi đứng dậy, uể oải nói:

"Sách hay ở chỗ nào, làm người ta thấy khó chịu. Anh xem một mình đi, em đi ngủ đây".

Bán Dạ Sinh ôm nàng vào lòng cười nói:

"Em cung, trang sau còn hay lắm, xem xong mình sẽ đi ngủ".

Quý Hương nói:

"Chẳng lẽ ngày mai không còn thì giờ để xem hay sao, làm gì nhất định phải xem cho hết ngày hôm nay."

Bán Dạ Sinh biết nàng đã động lòng, bèn kè miệng lại mà hôn. Cả tháng nay, vợ chồng tuy đã ăn ở với nhau, nhưng Bán Dạ Sinh nào biết lưỡi vợ dài ngắn, vì mỗi lần Sinh định hôn, miệng nàng đều mím lại. Lần này thì khác, miệng hoa hé nở, lưỡi nàng còn êm ái giao tiếp với chồng.

Bán Dạ Sinh nói:

"Em cung, mình không cần lên giường làm chi, cứ coi ghé này là hòn non bộ rồi bắt chước theo sách mà làm, xem sao."

Quý Hương làm mặt giận, nói:

"Bữa bãi như vậy há có phải là con người nữa không?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Rõ ràng không phải việc của người, mà là việc của thần tiên. Anh với em thử làm thần tiên với nhau một lát nhé."

Nói xong, Sinh đưa tay lần cởi giải lưng nàng. Quý Hương tuy ngoài miệng không chịu nhưng bụng đã ưng. Nàng chịu gác chân lên vai để mọi sự dễ dàng.

Cởi xong quần ra, với nhau thấy ướt một khoảng, thì biết nàng đã rịn dâm thủ trong khi xem tranh. Sinh cũng tháo quần mình, đặt nàng ngồi trên bụng, dang hai đùi mà đưa dương cụ vào âm cung, xong xuôi mới cởi nốt áo phàn trên mình vợ. Tại sao không bắt đầu từ trên xuống, lại cởi quần trước rồi mới đến áo? Phải là tay sành sỏi như Bán Dạ Sinh mới làm như thế, vì nếu cởi áo trước, người nữ mặc dầu trong lòng rất nôn nóng, nhưng ngoài mặt vẫn còn e thẹn, do đó dễ gặp kháng cự. Còn khi đại tướng nơi bản doanh đã bị kềm chế rồi thì các nơi khác muốn làm gì chả được. Binh pháp gọi đó là Cầm vương đảo huyết (đập hang bắt vua).

Quả nhiên Quý Hương riu ríu để Sinh từ từ lột sạch quần áo.

Bán Dạ Sinh cũng cởi hết y trang trên mình, khởi cuộc mây mưa.

Hai chân nàng dang ra hai bên ghé, dương vật vào trong rồi cứ thế mà theo bức họa thứ nhất mà thực hành, hết cạ bên nọ lại cào bên kia. Nàng soãi tay với nắm hai thành ghé, hạ thể nhấp nhô đáp ứng phu quân, ngẫu nhiên theo đúng bức họa số hai trong Xuân cung. Bỗng dương cụ chạm đến một nơi mà nàng bỗng cảm thấy tê nhưng không phải tê, mê nhưng cũng không biết có phải là mê, nhột mà như ngứa, chịu không thấu mà bỏ không đành.

Nàng nói:

"Một chỗ ấy thôi anh ơi".

Bán Dạ Sinh biết nhị hoa đã chạm, nên càng ra sức tróc nã trong cấm địa, dồn hết sức lực công kích một nơi mà thôi. Một cách diu dặt, ngọc hành dần

dần trở tài, hết đi từ cạn đến sâu, lại đi từ chậm đến nhanh, trước sau ra vô tới mấy trăm lần. Hai tay Quý Hương bắt giắc ôm ghì lấy hông Sinh, người nẩy lên, nhục thân như ra công vây hãm chặt tướng địch đang hỗn xược tung hoành, tình thế gay cấn, thật không khác tình trạng bức họa đồ số ba. Bán Dạ Sinh cũng lấy tay o bế hạ thể nàng, nhưng trơn tuột không biết bám tay vào đâu, vì dâm thủy lêng lảng khắp cả.

Bán Dạ Sinh nghĩ thầm:

"Cô này đang đê mê cực độ, lẽ ra còn phải phá ccô ấy một phen. Nhưng đây là bước đầu, phải để cô ấy thật no say đã rồi mới áp dụng phép nuôi vịt."

Sinh bèn nhắc chân nàng lên vai, hai tay ôm lấy eo thon của nàng tiếp tục thẳng cánh thọc vào.

Bấy giờ ngọc hành trơ trên và hùng hổ hơn, lấp hết âm cung không chừa một chỗ trống. Sinh lại thúc đả thêm vài trăm lần nữa. Mắt Quý Hương trở nên mờ lung đờ đẫn, tóc tai xỗ tung, thân thể lả ra như người buồn ngủ.

Bán Dạ Sinh vuốt ve nàng, nói:

"Em cưng, anh biết em sắp tới bờ rồi. Trên ghế này không tiện, mình lên giường tiếp tục nhé".

Quý Hương đang hồi khẩn trương, sợ bỏ lên giường thì không khỏi ngọc hành rút ra ngoài mắt, hứng thú gián đoạn, hướng chỉ lúc bấy giờ chân tay rũ liệt không thể nhắc lên được, có muốn lên giường cũng không tự đi được. Vì vậy nghe Sinh đề nghị, nàng nhắm mắt lắc đầu.

Bán Dạ Sinh nói:

"Em cưng, em không đi nổi phải không?"

Quý Hương gật.

Bán Dạ Sinh nói:

"Anh không nỡ để em đi. Anh bồng em lên nhé"

Sinh bèn ôm chặt lấy tám lưng thon, miệng nút chặt lưỡi nàng, dương cụ vẫn khấn khít nơi xuân cung không rời, ẵm nàng lên dập dìu đi theo kiểu "tẩu mã khán hoa" (cỡi ngựa xem hoa). Đến giường, Sinh đặt Quý Hương xuống, lấy gối chêm dưới eo nàng, rồi cong chân nàng lại, thúc đẩy thêm vài trăm lần nữa.

Quý Hương bỗng rên lên:

"Anh yêu, em chịu hết nổi rồi"

Chỉ nói được bấy nhiêu, rồi nàng ôm chặt Bán Dạ Sinh mà rên như người sắp chết.

Bán Dạ Sinh biết âm tinh đã ra, nên nhắm vô nhị hoa, từ bên tên nhấn ngọc hành mạnh thêm như thể bồi cho nàng chết luôn. Quý Hương liền hôn siêu phách lạc.

Rồi hai người ôm nhau lả ra mà ngủ. Hồi lâu Quý Hương cựa mình, nói:

"Anh yêu, em mới chết đi sống lại, anh có hay không?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Sao anh không hay. Như thế không gọi là chết, mà là đê mê"

Quý Hương nói:

"Thế nào là đê mê?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Nam có dương tinh, nữ có âm tinh. Lúc hành lạc, khi khoái cảm lên đến cực độ, thì tinh suất. Lúc sảo xuất tinh, thì từ da thịt đến gân cốt thấy đều tê cứng, hồn phách mê mẩn, rồi tinh mới xuất. Như thế là đê mê, như trong bức họa Xuân cung số năm ban này. Em đã xem qua, chẳng lẽ không nhớ sao?"

Quý Hương nói:

"Theo anh nói đê mê xong có thể tỉnh lại, có nghĩa là không chết, phải không?"

Bán Dạ Sinh nói Người nam, người nữ mỗi lần làm tình với nhau có đê mê. trong khi người nam đê mê có một lần thì người nữ, nếu âm tinh chưa ra vẫn có thể đê mê mấy chục lần. Đê mê là cực khoái, chứ có phải là chết đâu."

Quý Hương nói:

"Khoái lạc như thế, dầu chất cũng vui, hưởng chi là không chết. Như thế này thì từ nay về sau, ngày nào em cũng đê mê, đêm nào em cũng đê mê".

Bán Dạ Sinh cười to:

"Em thấy chưa, anh nói có sai đâu, cuốn Xuân cung này có phải bừa bới hay không"

Quý Hương nói:

"Đúng là bảo vật. Chỉ sợ bạn anh đòi về"

Bán Dạ Sinh nói:

"Nói gạt em chơi, chứ thật ra sách này của anh mua."

Quý Hương nghe xong, vui mừng khôn xiết nên bật cười. Ân ái xong, hai người trở dậy vận y phục rồi cùng nhau tiếp tục xem quyển Xuân cung, đến khi cao hứng, lại cùng nhau ân ái. Kể từ hôm ấy, hai vợ chồng trở nên tâm đầu ý hiệp, đường tình càng thêm khăng khít.

Từ khi xem Xuân cung, Quý Hương đã vui vẻ lắm, thành môn sinh chăm chỉ trong trường phong lưu, ngày đêm không quản ngại thực hành cách thức mới của thú gió trăng trong sách, dầu tảo bạo khó khăn đến đâu cũng thực tập cho được, hoặc trông chuỗi theo "đảo điêu lập chúc", ôm mộng như "cách sơn thủ hỏa". Rồi thì ba tất sen vàng gác lên vai chồng mà ngủ, có muốn hạ xuống lại không phải dễ.

Rồi dần dần trong khi ân ái, tiếng động da thịt cọ xát, nào tháo độ hăng say dâm cuồng giúp cho cuộc mây mưa thêm phần nồng ấm, tất cả đều không thiếu. Và để tăng thêm hứng thú, Bán Dạ Sinh còn đến tiệm sách mua về các loại sách phong tình, như Tú Tháp dã sử, như Quân truyện, như Bà tử truyện, cả thấy một hai chục cuốn đóng thành bộ, để trên bàn cho nàng xem lúc nào cũng được, còn sách đã đọc xong trước kia thì bó lại cất, chỉ e nàng

bỏ mới ôn cũ, mà trở về vẻ đạo mạo như ngày trước. Tình vợ chồng thắm thiết, hòa hợp, vui sướng hơn bao giờ, nay thì dù có vẽ ba trăm sáu mươi bức xuân cung cũng không diễn tả cho hết được

Có thể nói, Bán Dạ Sinh đến đây là khoan khoái tột độ rồi, riêng có một điều là trong hki vợ chồng hết sức hài hòa, thì giữa ông nhạc và chàng rể có chút gì không hợp. Nguyên nhân là Thiết phi đạo nhân vốn cố chấp, thích chất phác ghét phồn hoa, không ưa chuyện trăng hoa, chỉ mền bàn về vấn đề đạo lý.

Từ khi Bán Dạ Sinh vào ở rể, trông thấy Sinh ăn mặc diêm dúa, bánh bao, đạo nhân cảm thấy buồn rầu, đâm ra hồi hận, than thầm:

"Gã này chỉ có cái mã mà không có cái ruột, chắc không nên người, con gái ta còn biết nương tựa vào đâu. Nhưng sính lễ đã nhận, duyên châu trần đã kết, không thể thay đổi gì được nữa. Thôi đành đã lỡ tính theo lẽ, tùy cơ mà răn đe, dạy dỗ nó nên người đứng đắn".

Vì vậy từ lời ăn mặc tiếng nói đến việc đi đứng ngồi nằm, nhất nhất đều đề tâm sử trị.

Lời xưa nói rất đúng "giang sơn dí cái, bình tính nan di", Bán Dạ Sinh tâm tính trẻ tuổi, lại cha mẹ mất sớm, chưa từng bị người lớn kèm chế, nân ai dễ gì bắt bẻ được. Vì vậy có mấy lần Sinh bất bình cha vợ. Có điều nghĩ đến tình vợ chồng sợ bị sút mẻ, Sinh đành nhả nhục, nhưng nhịn mãi rồi cũng tới mức mà thôi.

Sinh Dành dấu Quý Hương mà, bàn riêng với nhạc phụ:

"Con vốn quê mùa cục mịch, trên thiếu thầy giỏi, dưới vắng bạn hiền, do đó học hành không tiến, công danh chẳng đạt. Nên con muốn xin phép bái biệt nhạc phụ đi đó đi đây, trước là để mở rộng kiến văn, sau là tìm thầy chọn bạn học hành, đợi khoa thi, may ra đỗ đạt hầu xứng với công ơn nhạc phụ đã chọn con làm rể, ý nhạc phụ nghĩ sao?"

Thiết phi đạo nhân nói:

"Từ khi con vào làm rể nhà ta đến nay đã được nửa năm rồi, nay mới có câu nghe được, chứ mọi khi toàn lời lẽ của bọn đấng tử. Con chịu đi xa cầu học là điều rất tốt, sao ta lại không bằng lòng."

Bán Dạ Sinh nói:

"Cha đã bằng lòng, nhưng e vợ con lại trách con bội bạc, ăn ở với nhau chưa được bao lâu mà đã vội đi xa, chi bằng cha cứ nói đây là ý cha muốn, không can gì đến con, để con ra đi khỏi trở ngại"

Đạo nhân nói:

"Cũng phải"

Thế là việc bàn tính đã quyết. Trước mặt con gái, đạo nhân khuyên rể đi xa cầu học. ra về không chịu, đạo nhân bèn làm mặt giận, bấy giờ Bán Dạ Sinh mới chịu vâng lời.

Quý Hương đang thời say mê khoái lạc, bỗng nghe nói chồng sắp ra đi thì

chẳng khác nào trẻ con bị dứt sữa, vô cùng buồn khổ.

Thế là nơi buông the, mây mưa dập dờn nối tiếp, cốt để bù trước những lúc thiếu thốn sau này. Riêng Bán Dạ Sinh cũng hiểu, rằng trên con đường muôn dặm lẻ loi, không chắc gì nhất thời tìm được một giai nhân nào, nên dốc lòng ra sức để thỏa mãn vợ, chẳng khác mình đặt tiệc đãi người, mà thực sự để mình cùng hưởng.

Qua mấy đêm ân ái mặn nồng, ai mà không bảo thật là một đôi vợ chồng keo sơn gắn bó, duy chỉ có người trong cuộc mới tự biết các tâm sự khác biệt mà thôi.

Lúc sắp lên đường, nó lời trấn an, để lại mọi thứ, chỉ đem theo hai tên gia đồng cũ trước kia.

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 4

Sau khi cùng cha vợ và vợ chia tay, Bán dạ sinh lên đường, chân bước đi mà lòng nào định, cốt nơi nào có gái đẹp thì ở.

Cứ mỗi lần đi qua một phủ, một huyện là Sinh ở lại vài tháng. Vốn là một danh sĩ trẻ tuổi, tài cao, là nho sinh ắt phải nghe danh. Vì thế đến đâu, Sinh cũng được bạn bè ở đó mời xuống họa thi văn, nhưng đối với Sinh đó toàn là việc phụ, việc chính là phải diện kiến giai nhân. Tình mơ nào Sinh cũng đảo một vòng từ đường lớn đến hẻm nhỏ, mà chỉ toàn gặp loại phụ nữ tầm thường. Lúc nào trong đầu Sinh cũng nghĩ đến điều này, trong miệng Sinh cũng lầm bầm điều này là tại sao ở một nơi cảnh trí hữu tình đến thế mà không có được một người đẹp. Lúc đầu Sinh còn lầm thắm trong miệng một mình, về sau bất kỳ gặp ai quen lạ Sinh cũng nói toạc ra, khiến bạn bè gọi lén là gã "sắc si" (điên vì sắc dục).

Một hôm hai tên gia đồng đều bệnh, Sinh không đi ra ngoài được vì e đi một mình, lỡ gặp phụ nữ thì mất thể diện, đành ở lý trong lữ điếm một mình, chịu đựng sự tịch mịch chốn phương xa, lẩn quẩn quanh quán trọ mà thôi. Một hôm đang buồn, ngồi nhắm rượu một mình, bỗng khách cùng quán ngồi bên bước sang, nói:

"Công tử ngồi đây một mình, chắc là đang buồn. Tại hạ có sẵn bình rượu đằng kia, dám thỉnh công tử qua cạn ly, được chăng?"

Bán dạ sinh nói:

"Quả là duyên bèo nước, dám đâu làm phiền ai. Nếu thế, xin cho tiểu đệ được mời."

Khách nói:

"Người đọc sách đều thoát tục, công tử sao câu chấp như vậy. Từ xưa đã có câu "tứ hải nội giai chi huynh đệ" (người trong bốn biển đều là anh em), lại cũng có câu "cô nhân hà xứ bất tương phùng" (đã là cô nhân thì đi đâu mà chẳng gặp). Tớ tuy phận thấp hèn, nhưng rất thích kết giao bằng hữu, chỉ e công tử tương lai rộng mở, nên không dám vờ cao. Nay đã chung quán trọ, thật là cơ hội hy hữu, thỉnh công tử qua bàn."

Bán dạ sinh đang buồn, lại cũng rất muốn tìm người trò chuyện, thấy người kia mời mọc chân thành, nên nhận lời.

Khách mời Sinh ngồi đầu chiếu, tự mình ngồi một bên. Nhưng Sinh nằng nặc không chịu. Sau vài lời khách sáo, mới hỏi nhau tên tên họ. Bán dạ sinh cho biết biệt hiệu của mình, đồng thời cũng hỏi người kia danh xưng là gì.

Khách kia nói:

"Công tử là người có học, mới có biệt hiệu. Tớ đây vốn là kẻ tục tử, chỉ có hỏn danh mà thôi. Người ta gọi tớ là Tái Côn Lôn, trong trăm dặm, nói

đến danh tự này ai mà không chấn động".

Bán dạ sinh nói:

"Tôn xưng sao nghe lạ, tại sao lại chọn ba chữ này?"

Khách bảo:

"Nói ra e công tử sợ hãi, cho dù không sợ hãi, thì cũng sẽ bỏ đi không dám cùng tớ đối ẩm".

Bán dạ sinh nói:

"Tiểu đệ cũng là kẻ hào hiệp phóng túng, cho dù trước mặt tiểu đệ đây, ông anh có là thân hay quý, đệ cũng không ngán, còn như ông anh sang hay hèn, hiền hay ngu, cũng không sao. Ông há nghe nói dưới trướng của Mạnh Thường Quân có những người hùng chuyên môn giả làm gà gáy chó sủa, hoặc Kinh Kha thừa lúc sang nước Yên, cũng giết chó uống rượu say hay sao? chỉ cần khí hợp với nhau, thì có gì mà chẳng được".

Tái Côn Lôn nói:

"Nếu thế thì không ngại nói ra. Bình nhật tớ làm nghề ăn trộm. Cho dù tường cao vách dày thế mấy, tớ không muốn thì thôi, chứ đã rắp tâm thì trèo qua dễ dàng không tốn hơi sức. Tớ có thể vào thẳng phòng ngủ của người ta dọn hết đồ đạc, qua ngày hôm sau mà cũng không ai biết. Người ta nói hồi trước có Côn Lôn kỳ sĩ từng bay vào dinh của huyện lệnh họ Quách cướp con gái của quan huyện là Quyên nữ. Có Điều cả đời lão ta chỉ làm được một lần, còn tớ từng làm cả trăm lần. Vì thế người ta mới đặt h绰 danh là Tái Côn Lôn."

Bán dạ sinh hốt hoảng nói:

"Ông anh làm nghề này đã lâu, lại nổi tiếng, ai cũng biết, chẳng lẽ không bị bắt bao giờ"

Tái Côn Lôn nói:

"Nếu bị kẹt thì không phải là người hào kiệt. Từ xưa đã có câu "Bắt trộm phải có tang vật", nếu không bắt được tang vật, cho dù tớ có thú, họ cũng không làm gì được tớ. Khấp xa gần, không ai lại chẳng ngán tớ, sợ tớ xử trí. Tuy nhiên, bình sinh tớ là người nghĩa khí, trong đời có năm điều không hề làm."

Bán dạ sinh nói:

"Năm điều đó là gì?"

Tái Côn Lôn nói:

"Gia chủ gặp chuyện buồn không trộm, gặp chuyện vui không trộm, trộm một lần rồi không trộm nữa, không đề phòng trước không thêm trộm, đã quen biết nhau không trộm."

Bán dạ sinh nói:

"Năm điều ấy rất hay, xin giảng từng điều một xem sao".

Tái Côn Lôn nói:

"Nếu gia chủ gặp việc chẳng lành, hoặc bệnh tật hoặc có tang chế, hoặc bị

tai bay và gió gì đó, người ta đang bồi rồi như vậy mà mình đến trộm nửa thì khác gì lửa cháy thêm dầu, thiên hạ sao chịu nổi, vì thế tớ không làm.

Nếu gia chủ có việc mừng, hoặc cưới vợ gả con, hoặc sinh con mừng thọ, hoặc xây nhà dọn cửa, nói chung là đang có chuyện vui mà mình đến trộm, tuy người ta mất chút ít của cải không đến nỗi nào, nhưng chỉ e về sau làm ăn xui xẻo lụn bại, vì thế tớ không làm. Còn đối với người quen biết, mình biết người, người không biết mình, lại không thèm giao thiệp với mình, mình đến trộm đâu có gì quá đáng. Trái lại người ta lúc nào cũng chào hỏi mình, mà mình lại đến trộm, cho dù người ta không nghi ngờ mình, liệu khi gặp người ta mình chẳng thấy xấu hổ hay sao. Chẳng hạn ban nãy tớ mời công tử sang uống rượu mà công tử từ chối, thì rõ ràng là một người kiêu ngạo coi tớ không ra gì, bất luận công tử từ đâu đến đây di nữ, sau này cũng không thoát khỏi tay tớ. Nay công tử vui vẻ qua đây, lại bằng lòng đối ẩm với tớ, có một người đáng mến đến thế, lẽ nào tớ nỡ trộm đạo.

Còn đối với bọn tài chu tiền bạc dồi dào, nếu chưa bị trộm bao giờ thì tớ sẽ viếng nhà. Chỉ cần một lần là đủ kiệt quệ. Nếu ăn quen mon men lần nữa, chẳng hóa ra mình không tài nghệ hay sao. Việc ấy tớ không chịu làm.

Cũng có những người ngày cũng như đêm lúc nào cũng đề phòng trộm cắp, miệng luôn nói đến trộm cắp, họ coi mình không ra gì thì mình cũng không coi họ lại ra gì, mình phải đến trộm để họ thấy mình cũng đủ kiến thức, cho đời không ám khi dễ mình. Còn đối với những nhà có tấm lòng đại độ, không coi nặng đồng tiền, lỗ mà cổng trước, cửa trong quên đóng, nếu thừa cơ lên vào có khác gì chuột, chó. Tiên sư của tớ là Liễu đạo chân nhân cầm gậy, lẽ nào tớ lại đi làm hay sao. Những điều tớ vừa kể, tớ gọi là Ngũ Bất Thân (Năm điều không trộm) là thế.

Chính vì tớ chủ trương như vậy mà bà con xa gần, tuy biết rõ tớ là trộm, nhưng không đối xử với tớ như đối xử với một kẻ trộm, tuy biết rõ tớ là trộm, nhưng không đề phòng tớ như đề phòng phường trộm. Họ thành thật giao du với tớ mà không cho là nhục, mà chính tớ cũng nói là không có gì làm nhục họ cả. Nay nếu công tử không chê, xin được kết nghĩa anh em tại đây, sau này có việc gì xin hết sức giúp nhau, chết cũng không từ nan, không như trong đám người khoe chữ kết nghĩa với người, khi lợi thì tìm đến mà không lợi thì tránh xa. Loại như vậy bọn tớ không ưng kết giao".

Nghe Tái Côn Lôn, Bán dạ sinh không ngớt gật đầu lia lịa, trong bụng trầm trồ:

"Không ngờ trong đám đạo tặc lại có người hào hiệp như thế. Nếu mình chơi thân với anh ấy, chuyện khác mới không nhờ, chớ như khi mình gặp được bậc tuyệt thế giai nhân ở chốn lầu cao cửa rộng mà tin ong nhặng lỏi, kín cổng cao tường, mượn tay anh ấy còn gì bằng. Hôm nay tương kiến chắc gào kỳ duyên, đâu chừng trời sai dị nhân giúp đỡ."

Sinh nghĩ đến đây tự nhiên thấy phấn chấn, sau đó khi nghe nói đến kết

nghĩa anh em vẫn do dự. Ngoài miệng nói "được thế thì tốt lắm", mà trong lòng không hề hăng hái lắm.

Tái Côn Lôn hiểu ý, nói:

"Công tử miệng đã quyết, nhưng lòng thì chưa quyết, chắc là sợ liên lụy chứ gì. Như tớ đây, đừng nói chi tới các bậc lão trượng trong nghề, chưa từng bị kẹt bao giờ, cho dù có bị kẹt đi nữa, thì cũng xin chịu chết một mình, quyết không khai đến người vô tội. Xin công tử an tâm. Chỉ mong kết nghĩa với nhau làm anh em, mai này công thành danh toại, công hầu một vùng thì đã biết tính nhau, chớ làm khó dễ mỗ là đủ".

Bán dạ sinh thấy Tái Côn Lôn nói trúng tim đen lại giải được mỗi nghi hoặc, nên luôn miệng nhận lời, không còn phân vân nữa. Thế là hai người chung tiền sai tũu bảo sắm đồ tế lễ, khai ngày sinh tháng đẻ, lập thệ rồi cắt máu ăn thề sống chết không bỏ nhau, hương án lập ngay trong quán trọ. Tái Côn Lôn lớn tuổi làm anh, Bán dạ sinh nhỏ tuổi làm em. Hai anh em dọn đồ cúng xuống ăn nhậu đến khuya, ly chén la liệt, mới chịu chia tay đi ngủ.

Bán dạ sinh nói:

"Mình ngủ hai nơi, chẳng hóa ra cùng tịch mịch, chi bằng anh cùng ngủ chung phòng với em, mình tâm sự cho hết đêm dài, anh nghĩ sao?"

Tái Côn Lôn khen phải. Hai người thay y phục, rồi lên giường.

Bán dạ sinh mới bận uống rượu, ham chuyện, nên không có thì giờ nhắc lại những lời từng ôm ấp trong lòng. Bây giờ, rượu đã uống xong chuyện trò đã dứt, nên trước khi ngủ, chưa nằm ấm chỗ đã để lộ chân tướng. Sinh luôn miệng than mấy lượt hai câu:

"Sao một nơi cảnh trí hữu tình thế này, mà lại không có bóng một giai nhân?"

Tái Côn Lôn nói:

"Người đâu lại chẳng có, em nhắc hai câu này để làm gì, hay là em chưa vợ, muốn đi khắp nơi để tìm người sửa túi nâng khăn?"

Bán dạ sinh nói:

"Vợ em đã có, nhưng chẳng lẽ một người đàn ông sống mãi với một người đàn bà cho đến già, ắt là ngoài vợ ra, phải tìm thêm vài ba người gọi là đề đôi thay nhan sắc. Không nói đâu gì anh, tính em thích chuyện trăng hoa. Giàu sang, danh vọng sau này muốn có lúc nào chẳng được, không đáng quan tâm. Điều cần gấp, là chuyện này mà thôi. Nay em đi, tiếng là để câu học, nhưng thật là tìm nữ sắc. Qua nhiều câu chuyện, em chỉ gặp toàn những phụ nữ đen đúa bôi son trát phấn để làm đẹp, chưa gặp một người không trang điểm mà đẹp tự nhiên. Vì vậy em chán, cứ lảm bảm hai câu ấy cho hả nỗi bất bình".

Tái Côn Lôn nói:

"Em nói sai rồi. Người phụ nữ đẹp ở đời quyết không để ai thấy mặt, nếu để ai thấy mặt quyết không phải là phụ nữ đẹp rồi. Đừng nói chi con gái nhà

lành, ngay trong xóm Bình Khang, chỉ có những cô nàng xấu xí, không ai đỏi hoài mới trường mặt cho người mua vui, còn những nàng có chút tên tuổi thì chỉ ngồi nhà đợi khách đến, còn làm khó dễ nọ kia để người ta thỉnh mấy lượt mới ra, nói gì bọn con gái chưa bao giờ ra khỏi cửa hoặc con nhà quyền quý, có ai tựa cửa cho mình xem mặt bao giờ? Em cần biết một điều là trên đời này chỉ mình anh mới có thể nói có phụ nữ đẹp hay không."

Bán dạ sinh nghe nói thế, bất giác ngẩng đầu lên hỏi:

"Điều này lạ, Anh không phải trong giới trăng gió, thì làm sao biết được chuyện đó?"

Tái Côn Lôn nói:

"Tuy anh không thuộc giới ăn chơi, nhưng những chuyện phong lưu anh đều rành rọt, nhiều điều chỉ mắt anh thấy đủ, chỉ tai anh tường tận, ngay cả người trong cuộc cũng chỉ biết đại khái mà thôi, huống còn những chi tiết nhỏ nhất người thường làn sao hiểu nổi"

Bán dạ sinh nói:

"Tại sao?"

Tái Côn Lôn nói:

"Anh xin hỏi em, người đẹp trên đời này phần nhiều là người giàu sang hay là kẻ nghèo hèn?"

Bán dạ sinh nói:

"Lẽ tự nhiên là người giàu sang, kẻ nghèo hèn làm sao sánh."

Tái Côn Lôn nói:

"Thế, đối với bọn con gái đẹp con nhà giàu sang này, muốn nhìn thấy họ cận kề, thì phải nhìn lúc nào? Lúc trên mặt còn son phấn, trên mình còn quần áo hay lúc son phấn đã rửa, xiêm y đã tháo?"

Bán dạ sinh nói:

"Lẽ tự nhiên là khi họ đã rửa sạch son phấn, cởi hết quần áo thì mới thấy rõ bản sắc của họ, chớ còn son phấn, còn quần áo, thì phân biệt thế nào được."

Tái Côn Lôn nói:

"Nhu vậy đã rõ. Dân ăn trộm các anh dĩ nhiên là đâu chịu đến viếng nhà nghèo, mà thường đi tìm các nhà giàu sang. Lúc đi thì đâu có đi ban ngày mà phải đợi đến khi đêm khuya thanh vắng. Đây là lúc các cô thân thể lỏa lồ dưới ánh trăng, hay vén màn ưu tư dưới ánh đèn. Vì sợ họ chưa ngủ, nên mình đâu dám ra tay, tất nhiên là phải núp ở một nơi kín đáo, đôi mắt bám sát vào thân họ, nghe ngóng động tĩnh. đợi khi nào họ ngủ rồi mới động thủ. Cho nên lúc bấy giờ cái gì cũng phải quan sát thật cận kề, không những mắt mũi, mặt mày, mình mẩy không sót một tý gì, mà ngay cả dưới phần hạ thể, nở nang cao thấp âm mao đa thiếu, cũng đều phải biết. Trong vòng vài trăm dặm trở lại, từ nhà giàu có đến chỗ quan quyền, cô nào đẹp, cô nào không đẹp, anh đều thuộc nằm lòng, nếu em muốn làm chuyện này, chỉ cần anh chỉ

dẫn cho là đủ."

Lúc đầu Bán Dạ Sinh còn trùm chẵn nghiêng tai nghe, nhưng khi nghe nói đến đây thì sinh bất giác ngồi dậy, ngực nghiêng vai hở. Sinh nói:

"Có lý, cho dù mình là gì đi nữa, cũng làm sao nhìn thấy được con gái người ta, có nhìn thấy, cũng không sao rõ ràng được. Nếu hôm nay anh không nói ra, chắc là uổng lắm. Với lại còn điều này, anh trông thấy người đẹp thế kia, thân thể đầy đà thế kia, lỗ dâm hứng nổi lên không cảm được thì sao?"

Tái Côn Lôn nói:

"Hồi đầu tuổi còn trẻ, nên lúc nhìn thấy cảnh ấy, anh đâu chịu nổi, vì vậy trong đêm tối cũng nhìn người đẹp mà máy mó tay chân như đang trông thấy nàng làm tình vậy, nhưng về sau thấy nhiều quá rồi, nên không còn tha thiết nữa, nhìn âm cung như một vật gì rất thường, không mấy may động tình. Có điều, khi họ đang làm tình với chồng, miệng trên hít hà, ở dưới lép nhép, quả thật cũng khó không động hứng."

Bán Dạ Sinh nghe nói đến chỗ tuyệt diệu, thì chuyển mình nằm sát lại, sợ cách hai, ba thước không nghe rõ, mặc dù giường hai người cách nhau không xa.

Tái Côn Lôn nói:

"Nếu em không thấy nhàm, để anh kể một vài kinh nghiệm trong số các điều tai nghe mắt thấy, em sẽ nhận ra rằng tuy đi ăn trộm, nhưng đối với việc gió trăng, anh không phải là không biết gì, hai chữ phong lưu không phải là hoàn toàn mù tịt."

Bán Dạ Sinh nói:

"Thật tuyệt. Nếu được vậy thì quả thật nói chuyện với anh một đêm còn hơn đọc sách mười năm, xin anh vui lòng kể ra".

Tái Côn Lôn nói:

"Bình sinh anh chứng kiến nhiều việc lắm, không biết em muốn anh bắt đầu từ đâu, hay là em hỏi đến đâu, anh sẽ nói đến đấy."

Bán Dạ Sinh nói:

"Cũng phải đấy. Xin hỏi anh, đáy lòng phụ nữ họ có khao khát tình dục như đàn ông hay chỉ đàn ông mới thích chuyện dâm ô?"

Tái Côn Lôn nói:

"Lẽ dĩ nhiên số người khát khao ân ái rất đông. Có chị nào mà không thích làm tình, đại khái trong một trăm người thì chỉ có một, hai người không thích mà thôi, còn lại bao nhiêu đều thích cả. Trong bọn này lại cũng chia ra làm hai hạng: có hạng ngoài mặt thèm khát, mà lửa dục trong lòng chỉ bằng nháng lửa trong chảo. Thường đòi hỏi cho được, khi lâm cuộc, đảo điên ngẩn ngui, mau thỏa mãn, rồi xụi lơ, lăn ngay ra ngủ, bỏ mặc nam nhân còn âm ỨC. Một loại ngoài mặt trơ như đá lạnh như đồng, nhưng ngầm chứa đòi hỏi dục lạc không chán, trong bụng muốn mà ngoài miệng bô bô nói không, mặt

cô ý làm như không muốn, đợi chồng này ép lên giường mới để lộ chân tướng. Trong hai hạng hạng thứ nhất động dâm mau hơn cả, lúc ấy bắt chấp liêm sỉ, họ tấn công chồng trước để gây cuộc. Có điều mới mập máy một chap đã mê, rồi mê mồi, rồi buồn ngủ, rồi để mặc chồng làm gì thì làm. Anh đã có lần đến trộm một nhà nọ. Chồng kéo vợ để hành lạc. Vợ tỏ vẻ chống cự, chồng leo lên bị chị vợ hất xuống, cuối cùng chồng lăn ra ngủ. Cô nàng trần trọc cô ý trần trở để đánh thức chồng, thấy chồng vẫn ngủ, bèn lấy tay nhéo, không ngờ chồng ngủ ngon quá không thèm đoái hoài đến. Vợ bèn gọi to lên : trong nhà có trộm, như để đe dọa cho kẻ trộm bỏ chạy. Anh biết người vợ đâu phải nói với tên trộm, mà chỉ muốn đánh thức chồng dậy để làm tình. Quả nhiên như đã dự liệu, chồng hốt hoảng chỗi dậy. Người vợ nói trớ rằng mới rồi là tiếng mèo săn chuột, vì sợ quá, nên la lâm. Chị ta ôm chồng, sát âm vật bên dương vật rồi cạ tới cạ lui. Chồng không chịu nổi, leo lên. Lúc mới lâm trận, chưa thấy gì, nhưng khi nạp được vài năm phút, thì từ từ có tiếng kêu chót chét phát ra, vì nước dâm tuôn tràn. Thế là giao tranh nhau một lúc, họ lại ngừng để lau chùi, cho đến lúc nửa đêm thì người chồng xuất tinh. Người vợ vẫn bưng bưng lừa dục, vẻ mặt trông rất thiếu nảo, vì không có cách nào đưa chồng trở lại cuộc chiến, cứ ư ử như người bệnh. Mụ cứ nhéo ngực, rờ bụng chồng, người chồng ngủ không được, mà cũng không dẫn được, lại leo trở lên mình vợ, thành thử cuộc giao hoan kéo dài cho đến khi gà gáy sáng, báo hại anh rình cả đêm mà không lấy được gì, đành phải len lén trở về. Phụ nữ như bọn này quả dâm sự rắc rối, làm thiệt hại cho người."

Bán Dạ Sinh nói:

"Thật hay. Xin hỏi anh một câu, trong khi dâm dục, phải chăng phụ nữ cũng điên cuồng mê man như đàn ông chúng ta hay không?"

Tái Côn Lôn nói:

"Trừ có rất ít, còn thì chị nào khi động cõn cũng điên đảo chả thua nam giới. Có ba loại âm thanh cực kỳ dâm dăng mà đàn bà phát ra trong khi hành lạc. Chỉ những ai trong nghề với anh đây mới phân biệt được ràng rẽ mà thôi."

"Dám hỏi, ba loại âm thanh ấy như thế nào?"

"Loại thứ nhất, là tiếng kêu phát ra lúc mới khởi đầu cuộc giao hoan, cốt để kích thích, tỏ vẻ mến yêu nhau, nào là cưng ơi, nào là yêu ơi.... làm cho bạn tình tăng hứng. Âm thanh phát ra do miệng.

Loại thứ hai là trong lúc đang xáp trận, lừa dục ngùn ngụt, cửu khiểu bị kích thích, toàn thân ngát ngậy, hơi thở dập dồn, ngắn dài không đều, âm thanh mơ mơ hồ hồ không rõ, hỗn loạn bất thường, do hơi thở tạo ra. Loại thứ ba thiệt khế, chỉ có lúc đàn bà cực kỳ thỏa mãn, khi cả người lịm đi, mới có một loại âm thanh thật nhẹ, phát ra từ cuống họng. Chính loại thứ rất khế, rất nhỏ mà khó nghe được này mới làm con người ta chịu không nổi. Ba thứ

này, chỉ bọn trong nghề với anh mới phân biệt rành rẽ, ngay cả người trong cuộc cũng không nghe ra.

Một đêm anh nghe được cả ba loại ấy. Cặp nọ lúc mới lâm trận cũng kêu rên như thường, nhưng cuối hồi tiếng đàn bà bật hẳn. Anh tưởng người đàn ông nọ đã giết nàng, cố nép mình nhong tai nghe ngóng. Mãi rồi mới nghe được một thứ âm thanh cực nhỏ như tiếng rên, như đứt như liền. Từ đây anh biết là khi ngây ngất cực độ, thì giác quan đàn bà thành vô cảm hẳn. Cho nên anh phân được ba loại âm thanh dâm dăng của phụ nữ."

Sinh bỗng cảm thấy toàn thân ngứa ngáy, rồi bất giác tinh khí chắt chiu lâu ngày tự vọt ra. Sinh còn định hỏi thêm chuyện khác, không ngờ trời đã sáng bết.

Hai người trở dậy rửa mặt chải đầu xong, lại ngồi xuống nói chuyện, dĩ nhiên là những chuyện rất hấp dẫn, người nói đôi khi mệt mỏi sinh lười, nhưng người nghe thì trái lại say mê không chán một chút nào. Hai người từ đó càng quấn quít bên nhau, tình bạn càng thêm khấn khít.

Bán Dạ Sinh nói với Tái Côn Lôn:

"Từ khi ra đi đến nay, em cũng có gặp nhiều phụ nữ, nhưng chưa có người nào lọt vào mắt cá, vì vậy em cứ cho rằng trên đời này không có người đẹp. Theo lời anh nói thì anh đã gặp qua rất nhiều người, mà không phải chỉ một lần. Em vốn sống chết vì nữ sắc, may được gặp anh, có thể nói là tam sinh hữu hạnh, nếu không kể hết tâm sự cho anh nghe, há không phải là đáng tiếc lắm sao. Dám mong anh chỉ cho em một người đẹp nhất trong số những người anh đã thấy, rồi dàn xếp cho em được gặp qua người ấy. không nói đầu gì anh, số em có Hồng loan chiếu mệnh. Bình sinh một khi em đã thích người phụ nữ nào rồi, cho dù em không đi tìm, tự nhiên người ấy cũng tìm đến em. Bây giờ xin anh làm phép thần thông cho em được việc. Em xin đền công ơn anh thiệt hậu".

Nào dè Tái Côn Lôn lại không phải là Côn Lôn tái thế, chịu giúp người anh em kết nghĩa làm việc của Thôi sinh. Tái Côn Lôn lắc đầu nói:

"Thế này không được đâu. Anh vốn tự răn mình nơi nào đã trộm qua thì không trộm nữa, ngay cả của cải còn không nỡ lấy, huống chi là việc liên quan đến danh tiết người phụ nữ. Thôi thì từ đây về sau, nếu anh muốn giúp em, thì đột nhập nhà nào mà có đàn bà đẹp, anh phải bỏ qua, l hông ra tay nữ, về điềm chỉ cho em hay chỗ mà ra tay. Anh nghĩ làm như vậy thì được. Phần em cũng nên lóng tai lóng mắt, tìm chỗ ở quanh đây mà chờ. Khi có tin vui, anh sẽ cho hay. Còn muốn tiền bạc tạ ơn, anh mà muốn, thì tài sản của em để đâu mà anh không lấy nổi. Hãy chớ để chuyện tiền bạc xen vô ân nghĩa".

Bán Dạ Sinh nói:

"Em có mắt mà không trông, không thấy người ân tình nghĩa khí. Những lời lẽ vừa rồi của em thật quá đường đột."

Nói rồi mừng rỡ dập đầu lạy tạ. Sau đó Sinh theo lời bàn mà kiếm chỗ ở.

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 5

Sau khi cùng Bàn Định với Tái Côn Lôn, Bán Dạ Sinh dọn về trợ buồng sau của một cái miếu. Đây là miếu thờ ông Trương Tiên, phòng ốc rất nhỏ. Miếu này trước kia không chịu cho ai thuê ngụ, nhưng vì Bán Dạ Sinh trả giá cao, gấp đôi giá người khác, nên ông từ phá lệ cho Sinh ngụ. Tại sao Bán Dạ Sinh chịu trả giá cao như vậy? Vì ông Trương Tiên tại miếu này rất linh thiên, đàn bà đến cầu tự rất đông, Bán Dạ Sinh lợi dụng chỗ này làm nơi để chọn người đẹp. Quả thật, từ khi Bán Dạ Sinh vào trợ, hàng ngày thấy biết bao lượt các bà các cô đến dâng hương. Họ không giống với những người đàn bà đi dâng hương tại các chùa miếu khác. Ở đây trong số mười người, có đến một hai người tạm được. Bán Dạ Sinh buồn chán vì rình mãi mà không hề thấy được một phụ nữ xuất sắc, mà sao đàn bà con gái tầm thường cứ lũ lượt đến dâng hương cầu tự. Chẳng biết làm gì cho hết ngày, chỉ ở miết trong phòng không thèm rình sau hương án nữa, dặn hai đứa tiểu đồng khi có giai nhân đến thì mật báo cho mình mà thôi. Tuy thất vọng nhưng chẳng lẽ Bán Dạ Sinh lại ra thông báo cấm phụ nữ xấu xí đến, mà chỉ có người đẹp được đến thôi hay sao?

Độc giả nên biết rằng chùa miếu nào cũng có phụ nữ đến dâng hương, trong số nhiều người già, ít người trẻ. Người già và trung niên thì được hai phần, còn người trẻ chỉ có một phần mà thôi, do đó người coi được thì ít mà người coi không được thì đông. Ở đây thì khác, người ta đến đây để cầu tự, cho nên không có những người già hoặc trung niên bởi vì đôi với những người này thì hoặc kinh nguyệt đã dứt, sinh lý không còn, hoặc sinh lý sắp dứt, đường con đã tuyệt, rốt lại chỉ có bọn trẻ tuổi đến đây dâng hương mà thôi, trong số này thỉnh thoảng cũng có người trung niên đi nhưng không nhiều. Mà phạm là con gái mười bốn tuổi trở ra, hai mươi tuổi trở lại, trong khoảng năm sáu tuổi này, bất luận đẹp hay xấu, cô nào cũng má đỏ hây hây, nhìn thấy cũng động lòng, cho nên trong mười người, cũng có một hai người coi được.

Bán Dạ Sinh lẩm hôm cũng dậy sớm, ăn diện tề chỉnh rồi đi qua lại trước bàn thờ như kếp chính trên sân khấu, khi thấy phụ nữ đến, thì núp sau tượng của Trương Tiên, nghe đạo sĩ cầu nguyện cho người đẹp rồi xem người đẹp xung tên dâng hương khẩn vái, có thể nói mãn nhãn không sót một tý gì, xong rồi bất thành linh bước ra ngoài.

Các bà các cô trông thấy dung mạo đẹp đẽ, cốt cách phong lưu của Sinh, ai cũng kinh hoàng, ngỡ là lòng chí thành của mình mà Trương Tiên hiển kinh xuống trần để cho con, nhưng khi Sinh phe phẩy đi qua, họ mới nhận ra là người trần, thì linh hồn họ đã bị tiên sông cướp mất rồi, họ như mê dại, có

người thì liếc mắt đưa tình, lưu luyến không dứt được, cũng có người cố ý làm rách khăn hoặc vờ quên quạt cho dễ làm quen.

Cho nên mỗi ngày từ sáng đến tối, Bán Dạ Sinh thường nhật được mấy loại kỷ vật thành ra đâm kiêu, cử chỉ tỏ ra rất tùy tiện, còn tinh thần thì càng lúc càng thêm phóng đãng. Sinh đoán chắc đàn bà đẹp ở đời nhất định phải thuộc mình, đàn bà phải sẵn lòng dâng hiến mình cũng không có gì quá đáng. Từ khi mới vào trọ sau miếu, Sinh đóng một quyển sổ riêng dấu trong túi, trên bìa ghi bốn chữ "Quảng thu Xuân sắc" (thu thập rộng rãi các vẻ đẹp).

Phàm là các bà các cô đến dâng hương mà có chút nhan sắc, Sinh đều nghe lén rồi ghi trong sổ chi tiết nào tên gì, tuổi tác bao nhiêu, họ tên chồng là gì, nhà cửa ở đâu, tả dáng người vẻ đẹp vân vân, lại dùng bút son khuyên tròn để định cao thấp. Đặc hạng thì khuyên ba vòng, thượng hạng thì khuyên hai vòng, trung hạng thì khuyên một vòng, còn phía sau thì lại thêm rồi phê bút viết theo lối tứ lục như trong bài thi hương, để biểu thị ưu điểm của đương sự.

Sinh có được những chi tiết kể trên là nhờ mỗi lần có ai đến dâng hương vị đạo sĩ đều hỏi căn cước đầy đủ, Bán Dạ Sinh chỉ cần để ý nghe, rồi khi người ta đi rồi, thì lấy sổ tay ra ghi lại không khó khăn gì cả. Chính cũng nhờ vậy mà chưa được mấy tháng đã Sinh đã ghi chép đầy đủ lai lịch của nữ sắc trong vùng.r>

Có điều lúc ngắm người thì Sinh dễ dãi, khi tuyển chọn ghi vô sổ thì hết sức nghiêm khắc. Trong sổ tay đã ghi nhiều tên, nhưng mới có loại thượng hạng hoặc trung hạng, còn đặc hạng thì chưa được một người, Sinh nghĩ thầm:

"Chí hướng bình sinh của ta là phải lấy cho được đệ nhất giai nhân trên đời. Người vợ ta cưới trước tiên thì ở quê nhà đã là vào bậc nhất rồi, nhưng nay xem lại thì số người đẹp như nàng rất đông, vì thế không thể xếp nàng vào bậc nhất nữa. Người đẹp trong thiên hạ há chỉ có người vào hạng bẳng nhân thám hoa mà không có người vào hạng trạng nguyên hay sao. Chắc là phải có một người ta chưa tìm gặp đấy thôi. Những người có tên ghi trong sổ chỉ thuộc trung hạng mà thôi, cứ ghi để đó, bao giờ không tìm được người bậc nhất thì sẽ đôn lên. Ta hãy nán đợi thêm vài hôm nữa, xem những người vô sau này thế nào.

Từ đó, không những Sinh chọn người gât gao hơn, mà ngay khi xét người, cũng không rộng rãi như trước nữa.

Một hôm, vì tinh thần mệt mỏi, Sinh đang nằm ngủ trong phòng sau miếu thì chợt có tên gia đồng từ ngoài chạy vào, hồn hển bảo rằng:

"Công tử, mau dậy xem người đẹp, trẻ một khác là không trông thấy đấy."

Bán Dạ Sinh vội bò dậy, chít khăn mới, mặc áo đẹp, lại còn soi gương, dịp may tưởng muốn lỡ. Sinh liền vội bước ra, thì thấy hai cô trẻ tuổi, một

người áo đỏ, một người áo màu cánh sen, cùng đi có một người đẹp cỡ trung niên vận áo lụa huyền. Cả ba dáng vẻ đài các, dâng hương mới xong và sắp sửa ra về.

Từ xa, Bán Dạ Sinh nhìn thoáng qua hai cô gái. Họ quả là thần nữ vu sơn, tiên phi lạc phố, khác xa những người đã gặp trước đây. Phép ngắm phụ nữ cũng như ngắm một bức tranh, không nên ngắm từng nét trước mà phải đặt cách xa rồi nhìn xem thần khí thế nào. Thần thì tốt, tức tranh đẹp, thần khí yễm yễm, không sinh động tức tranh xấu. Tuy nhiên, đối với người phụ nữ, muốn thấy hết các nét đẹp trong tư dung thì lại phải nhìn thật gần. Nét đẹp ấy có thể nói là ở trong hình thể thì lại không phải trong hình thể, nó kỳ kỳ ảo ảo thật khó diễn khó tả.

Được chứng kiến ba nhan sắc tuyệt trần mà hụt mắt dịp nghe lúc họ khấn khứa để biết tên tuổi, Bán Dạ Sinh như điên như dại. Biết họ chưa trở ra, Sinh chạy vòng đến thềm cửa, thụp quỳ xuống cúi đầu hướng về bên trong miếu mà dập đầu lia lịa, báo hại hai tên gia đồng và vị đạo sĩ kinh hoàng há miệng trợn mắt, chỉ sợ các cô nổi giận.r>

Ai ngờ, tuy ngoài mặt Sinh si mê như điên cuồng, nhưng trong bụng đã chứa sẵn chủ trương. Sinh nghĩ:

"Một là, nếu ba người phụ nữ này đến cùng mục đích với những người mình đã gặp trước thì, khi họ hiểu mình quá ngưỡng mộ nhan sắc đến nỗi mình quỳ lạy, mặc dù trước mặt đông người họ không tiện đáp lễ, chắc là họ không giận lắm. Hai là nếu họ cương nghị, không bằng lòng sự phóng túng, mà nổi nóng bắt bẻ, thì sẽ đổ thừa là mình cũng đến miếu Trương Tiên này để cầu tự, vì thấy bên trong có nhiều phụ nữ, không tiện bước vào, nên quỳ lạy ngoài thềm cửa. Biết đâu, một khi rõ là mình ngụ trong miếu, họ chẳng đến nữa làm quen, cho biết tên tuổi, mình hết còn thui thủi như bấy lâu"

Thực ra ba nàng không biết Sinh trọ ở đây, lại cho rằng cũng là người đến đây cầu tự. Họ đứng tránh sang một bên, đợi Sinh lạy xong mới cất bước ra về. Lúc Sinh hướng về mình lạy, hai cô trẻ tuổi đều nhìn Sinh, có điều mặt không lộ vẻ gì.

Riêng người đẹp trung niên tỏ ý đẹp dạ, che miệng cười tủm tỉm, lại như thúc hai cô kia nhận lấy cho người tấm lòng thành. Lúc quay đi, người đẹp này còn liếc nhìn Bán Dạ Sinh mấy lần.

Bán Dạ Sinh ngây người, không nói nên lời, trong bụng nghĩ:

"Tư dung của hai cô trẻ khỏi phải nói rồi, ngay như người đẹp trung niên kia, thì nhan sắc đâu kém gì hai nàng trẻ tuổi. Không cần nói chi khác, chỉ cặp mắt nàng ấy cũng thật vô giá, hai đồng tử long lanh như biết nói vậy. Ban nãy, nàng đã liếc mắt đưa tình, nhưng vì bận ngắm hai nàng kia, mình không kịp đáp lễ, thật là vô tình. Tuổi nàng tuy hơi lớn, tư dung tuy sút giảm, da thịt có hơi đầy đà, nhưng có thua sút bất cứ ai. Đã đi chung với hai cô xinh đẹp kia, nếu không phải là chị em bạn dâu, chắc cũng bà con chi

đây.r>

Thôi thì tiêu chuẩn sắc đẹp cũng nên châm chước cho nàng đôi phần, hưởng chi đáng điệu tình tứ thật đáng yêu. Còn hai cô kia miễn chấp cho mình như vậy, chắc hẳn là người biết điều, một khi biết được tung tích, lo gì không gần gũi với mình về sau. Nhưng biết đâu mà tìm với cái đầu đã mất hết hồn vía thế này. Tạm thời mình hãy ghi chi tiết về cả ba nàng, kèm theo ba lời tán tụng tốt bậc. Như vậy, một là mình đáp lại được cảm tình nàng lớn tuổi đã cho mình, hai là mình cũng chứng tỏ với hai nàng nhỏ tuổi kia là "thương ai thương cả đường đi", ba là nếu có dịp tìm được một nàng, mình sẽ đưa sổ này cho hai nàng kia xem. Khi tỏ trước thiện chí, họ phải đổi lại bằng hảo cảm, đi đâu mà thiệt"

Nghĩ vậy, Sinh bèn cầm bút sửa chữ nhị thành tam, tức là thay vì ghi "hai" người quốc sắc thì đổi là "ba" người quốc sắc. Bên cạnh lại khoanh ba vòng son lớn, cùng tỉ mỉ ghi lại ngày tháng gặp mặt, dáng vẻ cùng màu áo sắc quần. Sửa xong, Sinh gấp sổ lại bỏ vào túi.

Từ hôm ấy, Sinh không còn nhòm nhối gì đến các bà các cô đi lễ tại miếu Trương Tiên. Họ có trông được hay không cũng mặc, Sinh lúc nào cũng tơ tưởng đến ba nàng kia thôi, suốt ngày kè kè cuốn sổ dạo khắp phố phường, nhưng bóng chim tăm cá biết đâu mà tìm.

Sinh nghĩ thầm:

"Tái Côn Lôn là người nhiều kiến thức nhất, lại thông thạo đường đất, sao mình không đi hỏi anh ấy. Có điều, anh ấy vốn có hứa là sẽ tìm cho mình một người. Mấy hôm nay không gặp, chắc là anh ấy đang lo chuyện này cho mình cũng không biết chừng. Bây giờ nếu mình đem chuyện ba cô ra nói, e rằng anh ấy sẽ nói mình tìm được chỗ ưng ý rồi anh ấy sẽ không lo chuyện kia nữa. Hổng chi, với ba cô này, mình cũng không biết tên, biết họ, làm sao anh ấy có thể dò la cho mình được. Hay là mình cứ để bụng đã, đợi thêm ít hôm nữa, biết đâu anh ấy sẽ tìm được cho mình một người.r>

Thứ gì khác còn sợ nhiều, chứ đàn bà đẹp dù là đôi ba chục cô cũng đâu có sao. Mình cứ ân ái với người đẹp đã, còn mấy người kia mình sẽ ân ái sau, có muộn gì.

Thế là từ hôm ấy, mỗi ngày cứ mở mắt ra là Sinh đi rong ở ngoài đường cầu mong có gặp được ai không hoặc ngồi đợi miết ở nhà. Một hôm đang đi ngoài đường, Sinh gặp Tái Côn Lôn đang kia đi lại. Sinh mừng rỡ chặn lại hỏi:

"Chuyện hôm trước anh hứa với em sao không thấy hồi âm, hay là anh đã quên rồi?"

Tái Côn Lôn nói:

"Sao quên được, lúc nào cũng canh cánh trong lòng. Chẳng qua người tầm thường thì đông, mà tranh tuyệt sắc cực hiếm. Đã đi tìm một dạo và mới đây thấy được một người rồi, định đến bảo em biết thì vừa may gặp em đây".

Bán Dạ Sinh nghe vậy thì nói:

"nói chuyện ngoài đường không tiện, mời anh đến chỗ trọ của em"

Hai người nắm tay nhau đi. Lúc về đến phòng trọ, họ đuổi gia đồng ra ngoài rồi khóa cửa phòng lại.

Không biết tạo hóa sẽ xui khiến vợ nhà ai gặp tên đàn ông ham chuyện ong bướm này, cũng không biết chồng nhà ai sẽ phải khổ sở vì tên gian phu ác nghiệt này.

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 6

Tái Côn Lôn vừa ngồi xuống là hỏi Bán Dạ Sinh trước:

"Này em, bấy lâu nay em có gặp mối nào hay không?"

Bán Dạ Sinh sợ bị thối thác vụ muốn nhờ nên đáp không, rồi sẵn đó hỏi lại:

"Người anh vừa nói con cái nhà ai? ở đâu? bao nhiêu tuổi? nhan sắc thế nào? xin anh nói cho em."

Tái Côn Lôn nói:

"Hiện giờ anh tìm được cho em không phải một người đàn bà mà đến ba người, tùy em chọn lựa. Có điều trong ba người chỉ chọn một mà thôi, không được tham lam đòi hết."

Bán Dạ Sinh lấy làm nghi hoặc, tự bảo:

"Mình đang ưng ý ba cô, anh ấy cũng nói ba cô, hay đó là ba cô mình đã gặp hôm trước. Nếu quả thế, mình chỉ cần được một cô thì hai cô kia tự nhiên đến với mình, không phải giao hẹn lời thôi."

Bèn nói:

"Đâu có chuyện tham lam quá sức như vậy. Ân ái với một người là đủ rồi, sao lại tham lam đòi hết cả ba."

Tái Côn Lôn nói:

"Như thế mới phải. Riêng có một điều là sở thích mỗi người mỗi khác, tuy anh nói được, nhưng chưa chắc em cho là được. Người đẹp đã có, nhưng chưa biết ý em ra sao?"

Tái Côn Lôn lại nói tiếp:

"Thế này, anh cũng muốn hỏi em thích mập hay ốm".

Bán Dạ Sinh nói:

"Đàn bà mập có cái hay của mập, ốm có cái hay của ốm. Có điều mập mà không tét áo tét quần, ốm mà không lòi xương lòi cốt, chỉ cần mập ốm vừa phải là được."

Tái Côn Lôn nói:

"Nói như thế, cả ba đều đúng ý em. Anh xin hỏi thêm: Em thích người lẳng lơ hay thích người thật thà?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Lẽ dĩ nhiên lẳng lơ vẫn hơn. Nằm cạnh một người thật thà, chả thích thu ừ tí nào, thà ngủ một mình còn sạch sẽ. Em bình sinh sợ nhất đàn bà thực thà."

Tái Côn Lôn lắc đầu nói:

"Nói như thế cả ba đều ngược lại với ý em rồi"

Bán Dạ Sinh nói:

"Xin anh cho biết do đâu mà anh nói rằng ba cô này đều thật thà".

Tái Côn Lôn nói:

"Chắc không cần phải nói nhiều về ba cô này. Nói chung ba cô rất đẹp, nhưng hiếu dâm thì không hiếu dâm cho lắm."

Bán Dạ Sinh nói:

"Không sao đâu anh. Đàn bà chỉ cần đẹp, còn thói hiếu dâm thì có thể dạy được. Không đâu gì anh, vợ em lúc mới cưới cũng chân phương lắm, không biết hành dâm là gì. Em chỉ huấn luyện vài hôm là là lắng lơ. Ba cô kia chỉ cần đẹp thôi, còn chất phác thật thà thì em có cách sửa."

Tái Côn Lôn nói:

"Thôi cũng được. Có một điều anh cần hỏi em thêm là gặp người ta, em muốn chiêm ngay hay để thong thả vài tháng sau mới chiêm."

"Không đâu gì anh. lừa dục của em mạnh lắm, năm ba ngày mà không ngủ với đàn bà là em di tinh ngay. Huống chi em xa nhà đã lâu, lại không đến lâu xanh thì làm sao chịu nổi. Không gặp được người đẹp thì cũng ráng chịu đựng, chứ đã gặp người hợp nhãn rồi, làm sao có thể dãn".

Tái Côn Lôn nói:

"Nhu vậy thì chỉ được một người thôi, hai người kia con nhà khuê các, muốn chiêm ngay không được đâu. Còn người đẹp nhà nghèo, dễ xong việc hơn. Thường khi anh không có đi làm ăn ở xóm nghèo, chẳng qua vì đã hứa lo cho em việc này nên lúc nào cũng không quên, bất luận ngày đêm, hễ gặp phụ nữ là phải nhìn cận kề. Hôn đó đi đường, anh ngẫu nhiên thấy người đẹp này ngồi trong nhà, bên cửa treo bức sáo tre, nên không nhìn thấy rõ, chỉ thấy nàng má đào, da trắng, lấp ló mỹ miều như một bức tranh tô nữ treo sát rèm, phát phơ trước gió. Anh mới dừng lại, không đi nữa. Đứng một lúc thì thấy một người đàn ông từ trong nhà đi ra, người này xấu xí thô tục, quần áo lam lũ, trên lưng quảy một bó tơ ra chợ. Anh bèn dò hỏi hàng xóm, thì người ta nói gã ấy họ Quyền, vì tính thật thà chất phác, nên gọi Quyền Lão Thực. Người đàn bà kia chính là vợ gã. Anh còn sợ cách rèm nhìn không kỹ, nên vài ngày sau, lại đi qua nhà nàng, nàng vẫn ngồi bên trong, người rất đẹp".

Bán Dạ Sinh nói:

"Chẳng lẽ nhà nghèo dễ bắt nạt, còn nhà giàu sang thì thì mình không dám động đến hay sao?"

Tái Côn Lôn nói:

"Ồ đời, ngoài việc này ra thì bất việc gì nghèo cũng dễ ăn hiếp, giàu thì không. Chỉ có mỗi một việc là gian dâm đàn bà thì trái lại mà thôi, có nghĩa là giàu thì có thể lợi dụng được, mà nghèo thì không."

Cho nên anh thừa lúc nàng vừa buông rèm là xông vào nhà. Anh ngỏ ý định buôn tơ, nàng bảo chồng nàng mới đi khỏi, nhưng nếu muốn xen hàng thì trong nhà có đủ cả, chỉ cần lấy ra thôi. Miệng nàng trả lời như thế, nhưng nàng vẫn chẳng động. Anh bèn hỏi nàng đem tơ ra cho mau để có dịp ngó

tay chân của nàng. Ôi chà, ngón tay búp măng, vừa thon vừa nõn. Còn đôi chân thiệt nhỏ không quá ba tấc, để tự nhiên không mang giày cao gót. Tay chân nhìn đã xong, nhưng còn da thịt trong người thì chưa có thể trông thấy được, chưa biết đen trắng thế nào. Anh mới nghĩ ra một cách. Sẵn phía trên kệ còn một mớ tơ lụa, anh nói với nàng tơ nàng đưa cho anh xem không được tốt, yêu cầu nàng cho xem tơ ở trên kệ. Nàng bằng lòng chiều khách, với tay lên lấy. Em nên nhớ hồi này trời nóng, nàng mặc áo lụa mỏng. Khi nàng giơ tay lên thì hai tay áo tụt xuống tận vai, không những để lộ hân đôi tay, mà ngay cả cặp núm hoa ở trước ngực cũng ần ần hiện hiện, quả thật trắng như tuyết, bóng như gương, nõn nà như phấn. Thấy nắn ná lâu không tiện, anh đành mua bó tơ rồi về.

Bây giờ anh hỏi em người như vậy đã được chưa?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Người như vậy mười phen vẹn mười rồi, có gì mà không thích, có gì mà không muốn. Có điều làm sao câu được nàng?"

Tái Côn Lôn nói:

"Không khó. Để anh đem theo ít nén bạc, em cùng đi với anh. Đợi chồng nàng đi khỏi, mình sẽ theo cách vừa rồi xông vào nhà mua tơ. Bây giờ là lúc em quyết định có vừa ý hay không. anh nghĩ nếu em yêu nàng thì không lý nàng chẳng yêu lại. Suốt ngày ở với thằng chồng quê kệch, lù lù đù đù thì còn chút thú vị gì, nay bỗng nhiên gặp em, há tránh khỏi động lòng. Em thử thả lời ong bướm với nàng xem. Nếu nàng không phản đối, anh sẽ tính cách cho em, chắc trong vòng ba ngày là xong. Chừng được rồi, nếu em muốn ăn ở thành vợ chồng lâu dài anh sẽ lo cho."

Bán Dạ Sinh nói:

"Nếu được vậy, em mang ơn anh nhiều lắm. Có điều em thắc mắc là anh mưu thần cước quỷ như thế, trèo tường leo vách tài giỏi như thế, việc ở đời có cái gì khó với anh đâu, thế nhưng tại sao vợ thằng bán tơ anh tính được, còn việc hai cô kia lại gác một bên?"

Tái Côn Lôn nói:

"Bọn nhà giàu nhất định là có năm thê bảy thiếp, chồng ngủ với cô này thì các cô kia chịu cảnh phòng không. Người xưa có câu "Bão noãn tư thâm dục" (hễ ăn no mặc ấm rồi là nghĩ tới chuyện thâm dục) ý nói khi đã no ấm, không phải lo gì khác, thì người đàn bà chỉ nghĩ đến chuyện ấy mà thôi, và khi nghĩ đến không còn cách nào nữa, nếu có thằng đàn ông nào chui lọt được vào thì tha hồ. Muốn kiếm chưa chắc là được, nay được rồi làm sao có thể nhả ra. Cho dù chồng có bắt quả tang thì cũng đành chịu, bởi vì đưa lên quan thì mất thể diện, còn đem giết, chẳng lẽ lại đi giết một mình tên thâm phu, vì vậy đành giả đò tai điếc mắt đui cho gian phu có đường thoát thân. Đối với bọn nghèo nàn thì khác, đêm đêm vển vẹn chỉ có một vợ để ôm ấp, mà người vợ thì đừng nói chi bận lo ăn lo mặc không xuể, còn tâm trí đâu mà nghĩ đến

chuyện gian dâm, ngay như có ý gian dâm, muốn hẹn hò với trai đi nữa thì chỗ đâu mà ân ái. Lỡ chồng bắt gặp thì người chồng nghèo hèn này có biết gì đâu là thể diện, có nghĩ gì đến ân tình đâu, nếu không đưa lên quan thì cũng chém chết cả đôi gian phu dâm phụ. Thế mới biết, chuyện phong lưu bọn nghèo tuyệt đối không thể xúc phạm, còn bọn giàu thì lại rất dễ bắt nạt."

Bán Dạ Sinh nói:

"Lời anh nói rất đúng, nhưng tại sao việc anh làm hôm nay lại trái với ý kiến hôm kia?"

Tái Côn Lôn nói:

"Không phải việc anh làm và lời anh nói trái ngược nhau đâu, chẳng qua trường hợp của người này khác với trường hợp của hai người kia. Đối với người này thì có cách, mà đối với hai người kia thì không thể làm ngay được."

Bán Dạ Sinh nói:

"Nay thì em ưng ý người này rồi, còn hai người kia thế nào, xin anh đừng ngại nói ra để em được biết tấm lòng tốt của anh đối với em."

Tái Côn Lôn nói:

"Hai người kia, một người trên hai mươi tuổi, một người mới mười sáu, mười bảy, bên nhà là chị em họ cùng giòng ông nội, với bên chồng là chị em bạn dâu. Nhà chồng đời đời làm quan, riêng chồng của họ thì không phải là cử nhân, tiến sĩ, mà chỉ là hai cậu tú nổi tiếng dâm dục, chả lo học hành gì cả. Người anh tên Ngọa Vân sinh, vợ là cô nàng ngoài hai mươi tuổi, lấy nhau đã được bốn năm, người em tên là Ý Vân sinh, vợ là cô nàng mười sáu mười bảy tuổi, lấy chưa được hơn ba tháng. Cả hai cô nhan cùng giống với người đàn bà vừa nói. Họ lại cũng thật thà, mỗi lần ân ái với chồng thì cứ nằm trơ ra, miệng cũng không hít hà, có vẻ không thích. Vợ thì không hiểu dâm, chồng thì lại không năm thê bảy thiếp, đêm nào cũng chỉ vợ chồng một phòng thôi."

Thế nên, không nên tính chuyện gì với hai người ấy, nếu muốn tính chuyện gì thì cũng phải có đủ trăm phương ngàn kế làm thế nào cho họ động hứng, lại phải đợi khi nào chồng họ đi vắng thời mới ra tay được, mà muốn như vậy thì cũng mất một hai tháng. Trường hợp người đàn bà bán tơ vừa nói được cái thuận lợi là thứ nhất dễ gặp mặt, thứ hai chồng thường đi vắng, lại hiểu dâm nên dễ được."

Bán Dạ Sinh nghe Tái Côn Lôn nói về hai cô nàng như thế thấy có đôi phần giống với người mình đã gặp hôm trước, trong bụng không bỏ qua được, nên mới nói tiếp:

"Đã đành chủ trương của anh không sai, nhưng còn có chỗ chưa nhìn ra. Anh nói hai cô ấy thật thà, không dâm dăng, nên mình khó ra tay. Em nghĩ trong lúc làm tình, có thể bừa bới chồng quá nhỏ, tinh lực yếu kém, người vợ không cảm thấy khoái lạc, nên mới ra nông nổi như thế. Nếu gặp được em,

chắc hai người thực thà kia sẽ không còn ý ra đờc nữa."

Tái Côn Lôn nói:

"Anh thấy dương vật của hai chàng kia cũng không nhỏ đâu, tinh lực cũng không yếu kém đâu, chẳng qua so với những dương vật cực thô cực to, cực dài thì không bằng thôi. Anh có điều này đang định hỏi em là em say mê sắc dục như thế, chắc là phải dựa vào một bản lĩnh như thế nào. Xin hỏi dương vật của em bao lớn, tinh lực đủ sức đến đâu, hãy nói cho anh xem tài nghệ của em cao thấp thế nào, có như vậy anh mới an tâm lo liệu cho em".

Bán Dạ Sinh vui vẻ nói:

"Anh khỏi lo điều này, không phải em nói khoác, chứ tinh lực của em sung mãn, bảo bối của em dịp nào cũng ứng phó nổi, cho dù nàng nào sung sức thế mấy, gặp em sẽ đờc thả cửa no say".

Tái Côn Lôn nói:

"Như thế thì tốt lắm. Em thử nói sơ lược cho anh nghe xem, thường khi ăn nằm với phụ nữ, em đại khái làm đờc đến đâu mới nghỉ?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Không đếm đờc đâu, mà cũng ít khi đếm lắm. Khi làm tình với phụ nữ em không theo nguyên tắc nào cả, thành ra không rõ làm đờc bao nhiêu cái"

Tái Côn Lôn nói:

"Làm đờc bao nhiêu cái không nhớ, còn làm đờc bao lâu, đờc ấy trông canh chắc nhớ chứ?"

Bán Dạ Sinh thực sự chỉ làm đờc nửa canh mà thôi, nhưng vì sợ Thái Côn Lôn chê ít mà mượn cớ từ chối, nên mới thêm nửa canh cho tròn số.

Sinh nói:

"Sức em có thể chịu nổi một canh, nếu rán thêm một chút, có thể kéo dài mấy khắc nữa cũng không biết chừng".

"Nói như thế thì tinh lực của em cũng vào hạng bình thường, chưa thể gọi là cao cường. Cái sức đó thì dùng trong nhà thì đờc, chứ ra ngoài e chưa nổi".

Bán Dạ Sinh nói:

"Xin anh đừng quý bậ tâm, hôm trước em có mua đờc ở đằng kia một loại thuốc cường dương thật tốt. Chẳng qua bây giờ không có làm ăn gì, anh hùng không đất dụng võ nên để vậy đây thôi, chớ khi nào cờ đã đến tay, lúc lên giường, em chịu khó bôi chút ít thuốc là có thể làm đến đâu cũng đờc."

Tái Côn Lôn nói:

"Thuốc cường dương tuy giúp cho dương vật kéo dài dương mãnh, nhưng không thân kích thích. Nếu có đờc dương vật to lớn mà dùng thêm thuốc thì chẳng khác nào người có tài lúc đến trường thi mà uống chút nhân sâm, tinh thần sẽ càng thêm minh mẫn, bài vở chu toàn, nếu dương vật nhỏ bé mà dùng thêm thuốc cường dương thì cũng như cậu tú bụng thì rỗng tuếch, vô

trường thi tuy uống thật nhiều nhân sâm mà vẫn không trả bài nổi. Nếu chỉ mong được kéo dài thời gian mà không kể đến thực chất, khác gì ngồi lâu trong phòng thi, dầu đến ba ngày ba đêm cũng chẳng ích chi. Huống chi thuốc cường dương phần nhiều đều là gạt người, đâu rõ hiệu nghiệm thật hay không. Nay anh không cần biết em đã có dùng thử qua chưa, mà chỉ muốn hỏi dương vật của em thực sự bao to, dài được mấy tấc, em hãy nói anh nghe".

Bán Dạ Sinh nói:

"Không cần nói làm gì, chỉ biết không phải nhỏ là được".

Tái Côn Lôn thấy Sinh không nói gì, bèn thò tay định tuột quần Sinh để xem.

Bán Dạ Sinh vẫn né tránh không chịu.

Tái Côn Lôn nói:

"Nếu thế này thì anh không dám giúp em nữa đâu. Tinh lực của em đã không gọi là mạnh mà dương vật của em cũng nhỏ nữa, lỡ mà có trục trặc, người ta không những đã chán ngắt mà còn kêu la rằng em cưỡng dâm là khác. Chuyện xé to ra có phải là anh hại em không."

Bán Dạ Sinh nghe Tái Côn Lôn nói có vẻ tha thiết, nên cười đáp:

"Dương vật của em coi cũng được. Chẳng qua giữa thanh thiên bạch nhật mà bày vạch trước mặt bạn bè, e khiêm nhã. Nay anh muốn xem, em đành chiều ý vậy"

Nói xong Bán Dạ Sinh bèn tuột quần, móc dương vật nhỏ nhỏ xinh xinh của mình ra, rồi một tay bợ, một tay chỉ cho Tái Côn Lôn xem.

Sinh nói:

"Đây là dương vật của em, mời anh xem."

Tái Côn Lôn ghé sát lại nhìn cho kỹ, rồi ngược mắt nhìn mặt của Bán Dạ Sinh hồi lâu không thốt nên tiếng nào.

Bán Dạ Sinh nghĩ rằng có lẽ Tái Côn Lôn ngạc nhiên khi trông thấy dương vật quá lớn của mình chẳng, nên nói:

"Lúc nó mềm và teo lại mà còn như thế, chừng nó cương lên thì phải biết."

Tái Côn Lôn nói:

"Lúc nó mềm và teo là như thế, chừng nó cương lên thì thế nào nữa, chắc em cũng biết rồi. Thôi, em hãy cho nó vào trong đi".

Vừa nói xong bất giác Tái Côn Lôn bùm miệng lại, rồi phá lên cười sảng sặc mà rằng:

"Này em, sao em không tự lượng sức mình như vậy. Dương vật thế đó, tinh lực thế đó chỉ đủ để giữ cho vợ nhà không lang chạ thôi, em đừng mơ tưởng điên cuồng xằng bậy đến việc đòi làm nhục đàn bà con gái nhà người ta. Cũng may mà hôm nay anh xem kỹ, nếu không biết bộ phận của em dài ngắn, to nhỏ cứ đem đại đi đối phó với đời, chẳng khác nào người gậy ốm

đòi khoác cái áo rộng thùng thình. Đàn bà họ bực mình thành cái giận cũng kệ đi, nhưng ngại em trong bụng oán anh lo cho em không hết lòng, tìm người có âm hộ quá rộng cho em nên làm ăn không ra trò trống gì. Tíng anh ư nói thẳng, nếu có chạm sự thật thô lỗ em đừng buồn. Từ đây về sau, nếu em cần tiền xài, cần quần áo mặc, anh sẽ sẵn sàng lo cho em, còn việc này thì anh xin chịu".

Bán Dạ Sinh nghe Tái Côn Lôn nói quyết liệt, biết là việc không thành. Lại nghĩ rằng tiền bạc, quần áo Tái Côn Lôn hứa cung cấp đều toàn là của ăn cắp, lấy về xài chỉ mang họa mà thôi. Sinh nói:

"En ở bước đường cùng, nhưng tiền bạc đem theo chưa hết, quần bộ áo vải cũng còn đủ mặc, không dám để anh tổn kém."

Tái Côn Lôn lại an ủi vài câu rồi kiêu từ. Bán Dạ Sinh cụt hứng hẳn, cũng không còn lòng dạ nào để cảm khách, bèn tiễn Tái Côn Lôn ra cửa.

Thất vọng như vậy, Sinh đã biết ăn năn hỏi cải hay chưa? Đừng nói chi độc giả, ngay tác giả cũng chưa biết, để hạ hồi sao. Chỉ biết rằng khi ấy lòng tuy buồn, nhưng tư cách chưa đến nỗi nào, Sinh vẫn còn có thể là con người tốt.

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 7

Lại nói về Bán Dạ Sinh, từ khi nghe Tái Côn Lôn nói mấy câu là tiêu tan hết mọi hứng thú, thì chẳng khác người chết, biếng ăn biếng nói, ngồi thui thui một mình trong nhà trọ. Sinh thầm nghĩ:

"Minh đã hơn hai mươi tuổi đầu rồi, những việc gì khác mình cũng đã thấy nhiều. Minh nghĩ trời sinh muôn vật đều giống nhau, vậy mà anh ấy vừa rồi lại nói tất cả những dương vật mà anh ấy nhìn thấy không có dương vật nào không lớn hơn dương vật của mình. Như vậy dương vật của mình thuộc loại bỏ đi, còn cần đến để làm gì. Có điều lúc mình ăn nằm với vợ, vợ mình luôn luôn có khoái cảm, ngay như bọn kỹ nữ, a hoàn khi ăn nằm với mình cũng đều rên rỉ, đê mê cả. Nếu không phải dương vật của mình đã khiến cho họ khoái cảm như thế, thì chẳng lẽ tự họ có thể rên được, đê mê được hay sao. Bảo rằng dương vật của mình không xài được, tại sao trước đây xài được mà bây giờ thành linh không xài được nữa. Thế mới biết lời anh ấy không thật, chỉ là cái cớ để anh ấy từ chối thôi."

Sinh bán tín bán nghi một lúc, lại nghĩ quấy nghĩ quá một lúc, bỗng chợt hiểu ra, nói:

"Không phải như thế. Âm cung của vợ mình lạ thật. Dương vật của mình to bao nhiêu thì nó rộng bấy nhiêu, dương vật của mình dài bao nhiêu là nó sâu theo bấy nhiêu, ngắn thì đi với cạn, nhỏ thì đi với hẹp, cái nọ vừa với cái kia, không thiếu không thừa, cho nên mới thấy khoái chẳng khác nào như ráy lỗ tai, lỗ tai nhỏ thì dùng que nhỏ mà ráy tai thì thấy thích, lỗ tai to mà vẫn dùng que nhỏ thì làm sao mà thích được. Hôm trước, Tái Côn Lôn có nói với mình là người đàn bà trong bụng không sướng mà ngoài miệng giả đò rên, biết đâu bọn kỹ nữ vì được mình ban ân huệ nhiều mà không thể không chiều chuộng mình, biết đâu trong bụng họ không đã mà ngoài miệng cứ rên cho mình vui cũng không biết chừng. Rên có thể giả được thời có lý nào để mê không giả bộ được."

Những lời lẽ Tái Côn Lôn nói với mình, không câu nào không thuộc loại thuốc đắng giả tạt, mình không thể không nghe. Anh ấy cũng là đàn ông con trai, hôm trước bị ảnh cười cho, xấu cả mặt mày, không biết trốn đâu, nay lỡ mình đang ân ái nửa chừng với người ta, bị ảnh giũa cho mấy câu, chừng đó không biết phải làm sao, không biết nên tự động rút ra hay nên để cho người ta hát xuống".

Từ đó về sau, Sinh không còn nghĩ đến chuyện gió trăng nữa mà quyết chí làm người tử tế, chỉ mong đồ đạt kiếm ít tiền cưới một cô trinh nữ làm thiếp về hậu hạ mình, không phải hao hơi tổn sức đi cầu lụy ai.

Tính như vậy, quả nhiên kể từ ngày ấy, Sinh vứt bỏ mọi thú nhàn tản,

quyết chí học hành, trông thấy đàn bà con gái đến dâng hương, không những không nhìn mà khi gặp mặt cũng lẩn tránh, lại sợ những lúc khí lờn oi ả nóng bức, ăn mặc đơn bạc, họ trông thấy sẽ cười thâm. Còn lúc đi đường gặp phụ nữ thì cúi đầu mà đi, không nói lấy một lời.

Cũng may, chỉ làm ông cụ non được có mấy hôm. Nửa tháng sau đó, đã bắt đầu thấy có biến dạng rồi.

Chỉ dấu sở đoản của mình là dương vật không để cho phụ nữ trông thấy, còn sở trường thì đem khoe hết với mọi người như trước.

Một hôm, đang đi trên đường, Sinh bỗng thấy một thiếu phụ đưa tay vén rèm, lộ nửa mặt hoa, nói chuyện với một người đàn bà nhà đối diện. Sinh từ xa đi chậm hẳn lại, có thể nói người ta được ba bước thì Sinh mới bước được một mà thôi. Sinh cố ý đi chậm để nghe nàng nói, để mãi nhận dung nhan của nàng. Ôi âm thanh có thua gì giọng tiêu tiếng sáo, vừa rõ vừa hay, bỗng trầm đúng lúc, lời nói đã thốt ra mà dư âm vẫn còn xoáy bên tai không dứt. Khi Sinh đến trước cửa nhìn kỹ thì thấy dung mạo của nàng giống hệt như lời của Tái Côn Lôn đã kể, cũng rực rỡ như viên ngọc chói lò, cũng xinh tươi như bức tranh tô nữ phát phơ bên rèm. Sinh bán tín bán nghi:

"Người mà anh ấy đã nói hôm trước há chẳng phải là người này sao"

Nghĩ xong, Sinh đi quá vài căn nhà rồi cố ý hỏi người hàng xóm:

"Ở đây có người bán tơ tên Quyên Lão Thực, không biết nhà anh ta ở đâu".

Người hàng xóm nói:

"Anh đi quá rồi, chỗ người đàn bà nói chuyện sau bức rèm là nhà anh ta đấy..

Bán Dạ Sinh biết là đúng rồi, bèn quay lại nhìn cho kỹ rồi trở về chỗ trọ, trong bụng nghĩ:

"Lúc trước Tái Côn Lôn tả cho mình nghe sắc đẹp của nàng, mình chưa tin, chỉ cho rằng tuy anh ấy nói vậy nhưng chưa chắc đã biết rành, nào dè mắt anh ta quả là mắt thần. Nàng này coi được lắm. Còn như hai cô ở nhà kia lẽ dĩ nhiên là khỏi phải nói rồi. Có được người đẹp hương trời sắc nước thế này, lại có người bạn hiệp sĩ hết lòng giúp đỡ thế kia, vậy mà chỉ vì thằng nhỏ không ra chi mà lỡ cả ba dịp tốt, không làm ăn được gì thật là đáng tức đáng hận biết bao".

Buồn rầu một lúc, Sinh khóa trái cửa phòng lại, rồi trạch quần kéo dương vật ra. Sinh nghĩ tới nghĩ lui, bất giác cơn giận ùng ùng, oán trời trách đất khóc lóc một hồi rồi còn muốn lấy dao bén cắt phứt đi cho rồi, cho đáng kiếp hữu danh vô thực.

Một hôm Sinh bước ra phía trước cửa thì thấy trên vách có dán tờ một yết thị mới tinh, mà lời lẽ khác hẳn với những tờ yết thị để quảng cáo đã dán trước. Đó là một bài thơ tứ ngôn tuyệt cú. Thì ra ông trời thấy Sinh khóc lóc thảm thiết, nên đặc biệt sai một vị tiên xuống trần để tiêu sấu giải vận cho

Sinh. Bài thơ như sau:

Thiên tế chân nhân
Lai phòng thọ thuật
Năng sử vi đường
Biến thành cự vật.

Có nghĩ:

Tiên ở trên trời
Dạy chuyện phòng the
Vật đang bé nhỏ
Thành thứ thật to.

Bài thơ viết bằng đại tự ở mặt trước, còn ở mặt sau chỗ khoảng trống có ghi hàng chữ nhỏ:

Kinh quá thủ địa tạm ngụ mỗi hiệu, mỗi phòng, nguyên thọ giả tốc lai tứ cố, trì tắc bất cập kiến hĩ.

Có nghĩ:

Đi qua nơi đây, tạm ngụ phòng mấy, số mấy tìm sẽ có người dạy cho, đến trễ sẽ không gặp.

Bán Dạ Sinh đọc đi đọc lại mấy lượt bài thơ mặt trước và hàng chữ ở mặt sau, bất giác trong lòng kinh hoảng, rồi phát lên cười sặc sụa. "Có việc lạ lùng này ư? dương vật của mình nhỏ, không dám đem ra nói, vậy mà có bậc dị nhân đến làm phép cho mình sao?"

Rồi cứ thế chạy bay vào về miếu cũ dùng làm nơi tạm cư, lấy mấy lạng bạc vào khay làm tiền lễ ra mắt rồi khiến gia đồng bụng theo, rồi tìm đến địa chỉ nhà trọ dị nhân. Bán Dạ Sinh vào phòng, thấy thuật sĩ là một ông lão nét mặt hồng thuận như hài nhi mà tóc thì bạc phơ như lông hạc, tướng mạo rất dị thường. Thấy Sinh chấp tay bước tới, thuật sĩ bèn hỏi:

"Tôn huynh quá bộ lại đây có phải muốn được truyền thuật phòng the không?"

Bán Dạ Sinh đáp:

"Dạ phải"

Thuật sĩ hỏi:

"Tôn huynh định học cho mình hay cho người?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Xin hỏi, theo ý lão tiên sinh thì học cho mình là thế nào, mà học cho người là thế nào?"

Thuật sĩ nói:

"Nếu chỉ cung phụng cho người đàn bà được khoái cảm còn mình thì không cần, trong trường hợp này, thuật phòng the dễ truyền nhất. Chỉ cần uống thuốc cho xuất tinh chậm, lại bôi thuốc lên dương vật cho nó tê dại như khúc sắt, tự mình không còn biết khoái cảm gì, xuất tinh cũng thế, không xuất cũng đặng, ta gọi đó là học cho người."

Còn như nếu muốn chính mình và người đàn bà cùng thỏa thích, âm vật khoái cảm mà dương vật cũng khoái cảm, rời nhau ra hai bên như muốn chết, đẩy vô một cái, hai bên như sống lại, như thế mới gọi là giao hoan, cũng gọi là thủ lạc, có điều khoái cảm đến cực độ rồi thì không khỏi xuất tinh, mà khi xuất tinh thì đàn bà ra sau đàn ông ra trước. Muốn cho người đàn ông đê mê mà hãm không ra, người đàn bà càng ra càng đê mê, đó là một phương thuật khó nhất, trước tiên phải bỏ công rèn luyện thuật cho đạt được tám chín phần kết quả, rồi sau lại dùng thuốc để trợ lực thì mới thập phần hoàn hảo. Tôn huynh nếu muốn học thuật này thì phải theo tại hạ vân du vài năm rồi từ từ cảm ngộ, chớ không thể một sớm một chiều mà học được".

Bán Dạ Sinh nói:

"Bình thường thuật phòng the chỉ giúp ái ân lâu dài, chứ không thể làm cho dương vật to ra. Vừa rồi thấy trong thiếp cáo có ghi tám chữ "năng sử vi dương biến thành cự vật" (có thể cải dương vật nhỏ trở thành lớn) nên có ý đến nhờ lão tiên sinh chỉ dạy. Xin lão tiên sinh cho biết làm thế nào để được như vậy."

Thuật sĩ nói:

"Có những cách làm khác nhau nhưng đại để đều phải phát xuất từ gốc. Thứ nhất phải xem ni tắc của dương vật vốn như thế nào, thứ hai phải biết là ngoài ni tắc ấy cần tăng thêm bao nhiêu nữa, thứ ba phải nắm chắc là chịu nổi hay không chứ không thể tùy tiện làm bừa."

Bán Dạ Sinh nói:

"Thói thường to đến cỡ nào, nhỏ như thế nào, làm to thêm nhiều như thế nào, to thêm ít như thế nào, chịu nổi là sao, không chịu nổi là sao, nay lão tiên sinh chỉ rõ cho đệ tử biết để chọn đường mà đi".

Thuật sĩ nói:

"Nếu dương vật không ngắn cũng không nhỏ lắm, mà muốn nó dài thêm, to thêm chút ít thì dễ, không cần có chịu nổi hay không. Chỉ bôi chút ít thuốc lên cho nó không còn phân biệt được nóng lạnh, không còn biết khoái cảm, rồi dùng thuốc xông và tẩy. Cứ mỗi lần xông là một lần tẩy, một lần vò, một lần nắn. Xông cho nó chắc, tẩy cho nó ngứa, vỗ cho nó to, nắn cho thêm dài, sau ba ngày đêm so thêm sẽ dài và to thêm một phần ba, làm được như thế sẽ khoái lạc vô cùng, không còn nghi ngờ vào đâu được, cho nên không cần thiết có chịu nổi hay không

Còn nếu muốn cho dương vật vốn nhỏ và ngắn, được to ra và dài thêm nhiều, -mà cách này thì sẽ có phương hại gân cốt-, thì phải hỏi xem dương sự có chịu nổi hay có dám liều hay không, nếu là người nhát gan không dám chơi trò nguy hiểm này thì thôi, còn nếu là tay chỉ biết chuyện trăng hoa, không màng đến tính mạng, thì tại hạ sẽ mạnh dạn cải tạo cho. Phép cải tạo như thế này:

Bắt một con chó đực và một con chó cái nhốt vào một căn phòng trống, cho chúng giao cấu. Đợi hai con nửa chừng chưa xong thì tách rời chừng ra. Dương vật của chó là một vật cực nóng, thọt vào âm vật là to ra, dài ra gấp mấy lần, dù cho đã xuất tinh, cũng phải lâu lắm mới rút ra được, hướng chỉ là lúc còn đang dở dang. Đây chính là lúc dùng dao bén cắt ngay, rồi mổ âm vật của con cái để móc dương vật con đực, xẻ làm bốn cọng. Đồng thời, cấp thời bôi thuốc làm tê lên dương vật người, rạch sâu thành bốn đường, trên dưới và hai bên. Xong rồi nhét vào mỗi đường rọc một cọng dương vật chó. Cuối cùng bôi thuốc lên mau lành miệng. Điều cần yếu là không được làm rách ống dẫn tinh của chó để sau khỏi mang bệnh. Nếu mổ bộ phận chó không để sơ xuất thì không còn lo gì nữa, đợi hết tháng sau thì bên trong như có một sự hòa hợp nhuần nhuyễn chẳng khác sữa với nước, không còn phân biệt được dương vật phần nào của người lúc chưa tháp, với khi đã tháp rồi nữa. Dùng dương vật đã được tái tạo này mà hành lạc với đàn bà thì nó khởi nhiệt nóng ran lên giống như của chó vậy. Lúc chưa dùng, so với lúc cũ nó đã dài và to gấp mấy lần rồi, lúc để vào rồi, so với lúc ở ngoài, lại dài và to thêm gấp mấy lần nữa, quả thật là một dương vật đã cải tạo bằng mấy chục lần dương vật chưa cải tạo, tôn huynh thử nghĩ xem bên trong âm đạo khoái cảm đến đâu, đàn bà sẽ thích thú đến đâu?"

Bán Dạ Sinh nghe đến đây, thì chẳng khác nào người chết muốn sống lại, miệng chưa kịp nói đồng ý thì gôi đã quỳ xuống. Sinh nói:

"Nếu được như vậy, thì ơn này chẳng khác chi ơn cứu tử"

Thuật sĩ vội đỡ Sinh dậy, nói:

"Tôn huynh muốn học thì học, bày đại lễ làm gì?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Đệ tử tính hiếu dâm, không nữ sắc là không sống được. Chẳng may vì tiên thiên bất túc nên chí nguyện không thành. Nay gặp được bậc dị nhân, thật là duyên kỳ ngộ, nghìn năm một thuở, dám sao không quỳ xuống để thỉnh cầu".

Nói xong, Sinh bảo gia đồng mang lễ vật rồi quỳ xuống, tự tay dâng lên thuật sĩ, nói:

"Xin tạm coi đây là lễ bái kiến. Bao giờ cải tạo xong, xin hết sức hậu tạ, không dám phụ lòng".

Thuật sĩ nói:

"Việc này tuy nói là vậy, nhưng mười phần có đến chín phần không làm được. Vì thế tại hạ không dám nhận phần lễ này"

Bán Dạ Sinh nói:

"Không việc gì không làm được, tiểu sinh vốn thích thú gió trăng, không màng đến mạng sống, nếu quả nhiên nhờ trời mà dương vật đang nhỏ ngắn có thể trở thành to và dài thì dĩ nhiên công đức ấy không nói làm gì, còn như lỡ mà việc không thành, tiểu sinh có chết đi nữa, thì cũng vui lòng cam chịu,

không dám oán hận, mong lão tiên sinh bắt tất phải đa nghi".

Thuật sĩ nói:

"Cách này tại hạ chưa làm qua. Không quen dám đâu mang sinh mạng con người ra thử. Tuy nhiên đây không phải là mối quan tâm của tại hạ. Thật ra, cải tạo xong rồi, có ba điều bất tiện có hại cho tôn huynh, nên không dám làm bừa. Xin nói ra đây từng điều một, nếu tôn huynh đồng ý, tại hạ sẽ xin vâng mệnh. Nếu trong ba điều, có điều nào tôn huynh không đồng ý, thì cũng đừng ép nhau làm gì".

Bán Dạ Sinh nói:

"Ba điều bất tiện là ba điều gì, xin nói cho nghe".

Thuật sĩ nói:

"Điều thứ nhất là cải tạo xong thì phải mất từ mười đến hai mươi ngày không được gần đàn bà. Nếu gần thì bên trong sẽ làm độc, dương vật của người và của chó sẽ tách ra, không những cái giả không xài được, ngay cái thật cũng hỏng luôn. Hồi đầu tại hạ có hỏi tôn huynh chịu nổi không chính là chịu nổi không hành lạc một thời gian, chứ không phải chịu nổi đau đớn.

Điều bất tiện thứ hai là cải tạo xong, thì chỉ phụ nữ tuổi hai mươi, ba mươi mới thích nghi nổi, còn những người dưới hai mươi, cho dù đã mất trinh nhưng chưa hề sinh đẻ, thì lúc giao hoan cũng khó khăn trở ngại lắm. Đến như các cô trinh nữ chưa hề xuất giá, thì khỏi phải nói, rấp vô chỉ chết, không chạy đâu cho khỏi. Vì vậy cải tạo theo phương pháp này rồi, thì cấm không được lấy vợ đầu hôn, không được ngủ với đàn bà trẻ tuổi, nếu không thì tội nghiệt.

Điều bất tiện thứ ba là cải tạo xong, thì sức lực hậu thiên có tăng lên, nhưng nguyên khí tiên thiên sẽ giảm bớt ít nhiều, không còn đủ để bảo đảm việc sinh con đẻ cái. Và cho dù có sinh đẻ được thì con cái bị yếu nhiều, sống được rất khó. Hồi đầu tại hạ có hỏi tôn huynh dám liều không, chính là dám liều chuyện này, tức là không lấy vợ đầu hôn, không sinh con đẻ cái, chứ không phải dám liều mạng, không sợ chết. Tại hạ nghĩ rằng tôn huynh là người chí khí, một là lửa dục quá nồng, ba tháng không ngủ với đàn bà không chịu nổi, hai là quá tham sắc dục, không bảo đảm sau này không ăn nằm với gái còn trinh, ba là tuổi quá nhỏ, sợ không sinh được con nổi dãi, mà nếu có cũng không nhiều.

Cho nên phải biết đủ ba điều này rồi mới thấy khó khăn. Tôn huynh lúc đầu chỉ nghe nói tới mặt lợi, không biết mặt hại, nên hăm hở muốn làm ngay, bây giờ biết cả hai mặt lợi hại rồi, chắc là không dám thử liều."

Bán Dạ Sinh nói:

"Trong ba điều, tiểu sinh không nghi ngờ gì cả, xin lão tiên sinh yên tâm mà cải tạo giùm cho tiểu sinh".

Thuật sĩ nói:

"Sao có điều nghi ngờ mà tôn huynh khônh chịu nói ra?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Tiểu sinh nay ở đất khách đâu có giống như lúc ở quê nhà. Cho dù không hành lạc thì cũng ngày đêm phòng đơn gối lẻ, chẳng lẽ khi làm việc này rồi thì sẽ giao du với ai hay sao. Điều bất tiện thứ nhất đối với tiểu sinh không có gì trở ngại cả thì sao lại chịu không nổi.

Đàn bà ở đời này chỉ người vợ kết tóc là không thể không cưới đầu hôn, còn ngoài ra bọn tì thiếp thì đều không kể. Tiểu sinh đã cưới vợ rồi, đâu còn lo gì nữa. Huống chi trong đám nữ sắc, bọn gái đồng trinh là cực kỳ không xài được, việc đời không biết tí gì mà chuyện trăng gió cũng mù tịt, dính đến họ chẳng qua cốt được người đẹp mà thôi, có gì là khoái cảm. Muốn hành lạc thì phải là người ngoài hai mươi tuổi và dưới ba mươi, bọn này mới hiểu thế nào là Khởi, Thừa, Chuyển, Hợp, cũng như làm văn vậy, mỗi đoạn có cách làm của đoạn ấy, mỗi vẻ có cách đối của vẻ ấy, đâu phải như trẻ con làm thế nào cũng được. Điều bất tiện thứ hai e rằng không quan hệ gì tiểu sinh lại còn hợp với tiểu sinh nữa là đằng khác, như vậy có gì mà không làm được.

Nói về đường con cái, thì số tiểu sinh không con, có cắt đi cũng không có, mà không cắt đi cũng không có. Nếu vạn nhất trong số có con, thì bởi lúc ấy, nguyên khí sẽ vùng dậy và rồi sẽ sinh con đẻ cái đấy thôi. Điều mà lão tiên sinh nói, tiểu sinh chịu cũng chịu được, liều cũng liều được, điều mà lão tiên sinh cho là bất tiện thì tiểu sinh cho là điều rất tiện cả, mong lão tiên sinh đừng nghi ngờ gì tiểu sinh và hãy cải tạo giùm cho tiểu sinh".

Thuật sĩ nói:

"Yù tôn huynh đã quyết, nhất định đòi làm cho được, thì tại hạ cũng không làm khó dễ làm gì. Như vậy cần phải chọn ngày lành, lại phải tìm một nơi yên tĩnh, hoặc ở đây, hoặc ở nhà tôn huynh, cốt sao đừng ai biết, bởi vì nếu có người biết, họ sẽ rình xem, ồn ào bất tiện."

Bán Dạ Sinh nói:

"Chỗ tiểu sinh phòng ốc chật hẹp, khách vắng lại lại phức tạp, để họ trông thấy bất nhã, khó làm việc, chi bằng đến chỗ trọ của lão tiên sinh vậy".

Hai người hẹn xong, thuật sĩ mới nhận tiền lễ, hỏi ngày sinh tháng đẻ của Bán Dạ Sinh rồi lấy tra lịch, chọn ba bốn ngày đều thuộc hành Hỏa cho hợp với công việc sắp làm, đồng thời chọn ngày nào không xung khắc với bản mạng, rồi mới định lúc nào giải phẫu. Bán Dạ Sinh mừng rỡ cáo từ ra về.

Cái căn tạo nghiệt của Sinh đều bắt đầu từ đây. Thế mới biết thuật phòng the ở đời này không học được, đã học rồi thì tâm thuật sẽ bại hoại mà thôi. Kể ra từ hồi nào đến giờ thiên hạ không ai đi học thuật phòng the chỉ để phục vụ riêng cho vợ nhà làm chi.

NHỤC BÒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 8

Sau khi chia tay thuật sĩ, Bán Dạ Sinh trở về nhà trọ, Nằm trên giường một mình, Sinh suy nghĩ, tưởng tượng không biết chừng cải tạo xong rồi thì sẽ thỏa nguyện đến đâu. Bất giác tâm hứng nổi lên, Sinh nghĩ thầm:

"Mình lâu quá không ngủ với ai cả, nên dục vọng bị đè nén, không phát tiết ra được, nếu chờ mãi đến lúc hoàn tất thì làm sao chịu nổi. Chi bằng mình dâm dục một bữa, coi như là uống thuốc xổ trước vậy."

Nghĩ đến đây, Sinh không sao yên giấc được bèn bò dậy định đi tìm kỹ nữ, nhưng lại sợ đã trễ, họ bận khách không chịu tiếp. Sinh lại nghĩ hiện bên mình sẵn có phương tiện để dùng trong lúc cấp bách, sao không dùng đến, bèn gọi một gia đồng lên giường với mình để thỏa mãn thay cho phụ nữ vậy.

Theo hầu Sinh, có hai tên gia đồng, đứa tên Thư đồng, đứa tên Kiếm thao. Thư đồng mới mười sáu tuổi, nhờ biết chút ít chữ nghĩa nên được Bán Dạ Sinh giao cho coi sách vở, vì thế nên có tên là Thư đồng (ông sách). Còn tên gia đồng kia lớn hơn Thư đồng vài tuổi thì được gọi tên Kiếm thao (bao đựng kiếm), vì được giao giữ thanh kiếm cổ của cha ông Bán Dạ Sinh để lại. Mặc dù chân chúng đều lớn như chân tượng, cả hai đều có bộ mặt sáng sủa, xinh đẹp như con gái vậy. Kiếm thao có phần thực thà, không biết nũng nịu, nên mỗi lần giao hoan với nó, Bán Dạ Sinh không thích lắm. Trái lại, Thư đồng tuy ít tuổi hơn, nhưng liến, lại biết làm tình, khi giao hoan với Bán Dạ Sinh cũng ông ẹo như phụ nữ, lại cũng rên rỉ như khoái cảm, vì vậy Bán Dạ Sinh thích nó hơn. Đêm nay Bán Dạ Sinh không gọi Kiếm thao mà gọi nó lên giường để thỏa mãn lửa dục.

Thư đồng đợi Bán Dạ Sinh xong xuôi, mới hỏi:

"Bấy lâu công tử chỉ nghĩ đến đàn bà con gái mà không hề ngó ngang đến đàn ông con trai, khiến tụi em bị bỏ xó. Đêm nay, không hiểu cao hứng thế nào, công tử lại thành linh đổi ý như vậy."

Bán Dạ Sinh nói:

"Đêm nay, có phải tao gấn bó với mày đâu, tao chia tay với mày đấy"

Thư đồng nói:

"Tại sao chia tay? Công tử nữ nào đem bán em cho đành".

Bán Dạ Sinh nói:

"Tao nữ nào đem bán tụi bay. Hai tiếng chia tay tao nói đây, không phải là tao chia tay với mày, mà dương vật tao chia tay với hậu môn của mày".

Thư đồng nói:

"Sao thế?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Mày biết mấy ngày nữa tao sẽ được cải tạo, dương vật của tao sẽ to gấp

mười lần khi trước, chừng đó ngay âm hộ của đàn bà mà hơi nhỏ một tí cũng không xài được, nói chi hậu môn của tụi bay.

Tao với mày đêm nay lần chót, từ đây về sau sẽ không làm ăn gì được nữa, như vậy chẳng phải chia tay với nhau sao?"

Thư đồng nói:

"Nó chỉ nhỏ chút xíu thôi, sao phải cải tạo làm gì?"

Bán Dạ Sinh mới giải thích cho nó hiểu là giao hoan với đàn bà không giống như với đàn ông, họ thích to mà không thích nhỏ.

Thư đồng nói:

"Nhu, vậy cải tạo xong là công tử chỉ chơi đàn bà thôi, mà không cần tụi em nữa."

Bán Dạ Sinh nói:

"Đúng vậy"

Thư đồng nói:

"Công tử đi chơi gái đẹp, chắc cũng cần người theo hầu, xin cho em cùng theo. Nếu có thừa gái đẹp dùng không hết, xin công tử cho bớt cho em một người, để được nếm mùi vị phong lưu cho thỏa lòng bấy lâu nay theo hầu một ông chủ phong lưu".

Bán Dạ Sinh nói:

"Điều này cũng dễ. Chủ tướng no thì thủ hạ cũng không đói. Tao ngủ với chủ, thì mày ngủ với tớ, đừng nói một đũa, vài chục đũa, vài trăm đũa cũng có."

Thư đồng nghe xong mừng lắm, ra công chiều chuộng chủ cho đến kết cục khoái lạc mới thôi.

Ngày hôm sau, Bán Dạ Sinh lo sắm sửa mọi thứ, mua một con chó đực thật mập, thật mạnh, lại tìm một con chó cái tương xứng, mỗi con cột một nơi trong nhà trọ để nuôi, đợi đến ngày hẹn sai Thư đồng dắt qua, đồng thời cũng bảo Kiếm thao chuẩn bị sẵn rượu để mang theo.

Thuật sĩ vì phải truyền bí thuật, nên tìm một chỗ thật kín đáo, có đất trống nhiều, có phòng ốc rộng rãi, không ai qua lại lộn xộn, cửa nẻo đều đóng kín để dễ bề làm việc.

Thấy Bán Dạ Sinh qua tới thuật sĩ bảo Sinh bỏ dương vật ra rồi bôi thuốc tê lên, chuẩn bị cho cuộc giải phẫu. Bôi thuốc xong, Sinh không còn cảm giác gì cả, tưởng chừng như không có nó vậy. Sinh hơi an tâm, biết rằng lúc cắt sẽ không đau đớn lắm.

Lát sau, rượu mang đến, Sinh cùng thuật sĩ nhâm nhi, xem hai con chó giao cấu với nhau. Lúc nửa hồi cụp lạc, thì hai tên gia đồng nắm hai đầu dây kéo ghì chúng, còn thuật sĩ cầm dao chặt ngang. Chó đực kêu oăng oăng, hai chân sau cố kẹp chặt âm hộ con cái như sợ bị chia cách, nào ngờ không xong mà dương vật của nó cũng bị mất rồi.

Thuật sĩ chặt xong, bèn vội vàng tiến hành thủ thuật như đã trình bày

trước. Xong rồi hai người lại uống rượu.

Đến đêm. Bán Dạ Sinh ngủ nhờ trong nhà của thuật sĩ. buổi tối hai người có dịp trò chuyện và Bán Dạ Sinh cũng nghe thêm được nhiều thuật lạ chốn phòng the. Qua ngày hôm sau, Sinh mới về nhà tịnh dưỡng. Cũng may, Sinh đã qua được ba tháng chịu đựng, không nhìn đàn bà, không nghĩ đến chuyện dâm dục, ngay cả vật vừa cải tạo, Sinh cũng không thèm ngó, thèm rờ đến.

Đợi đủ một trăm hai mươi ngày mới tháo băng ra, sau khi rửa ráy sạch sẽ, Sinh mới nhìn kỹ. Bất giác cười to lên:

"Trông mi to lớn vĩ đại làm sao! cải tạo quả rất có hiệu lực, từ đây về sau mi mặc sức mà tung hoành trong thiên hạ"

Lại một vài hôm sau nữa, Sinh định đi tìm Tái Côn Lôn thì Tái Côn Lôn cũng vừa đến. Tái Côn Lôn nói:

"Lâu quá em ở nhà, không đi đâu, chắc là học hành tiến bộ nhiều".

Bán Dạ Sinh nói:

"Học hành thì đại khái cũng thế thôi, riêng có thuật phòng the thì tiến bộ nhiều".

Tái Côn Lôn nói:

"Khí lực của em đã yếu mà dương vật cũng không dài được bao nhiêu, anh khuyên em không nên để ý chuyện đó làm gì"

Bán Dạ Sinh nói:

"Anh nói sao, kẻ sĩ đi vắng ba ngày đã thấy có thay đổi, huống hồ gì anh em mình xa cách nhau đến ba tháng, chẳng lẽ không có gì đổi thay, để anh bị bạc như vậy".

Tái Côn Lôn nói:

"Cho dù có tiến bộ, thì cũng chỉ bồi bác đấy thôi, có gì đáng nói đâu. Cũng như người học võ nghệ, thân thể phải cao lớn, khí lực phải cường tráng, lúc bấy giờ học võ mới xài được. Còn như người cao không quá ba thước, khí lực không đến mười cân, cho dù có học thập bát ban võ nghệ, môn nào cũng giỏi, nhưng chỉ cầu may giết được tên trộm nhỏ là cùng".

Bán Dạ Sinh nói:

"Anh nói sai rồi, há không thấy trẻ con ba thước mà về sau thành bậc đại hán hay sao? há không nghe các bậc danh sư tay không có thể trừ ma bắt quỷ, vậy mà mới trông chẳng khác cô gái đồng trinh hay sao? chỉ có dương vật của người chết là có thể tiêu tan, không dài ra được chứ của người sống thì làm sao biết được là không dài, không to ra."

Tái Côn Lôn nói:

"Anh không tin như thế. Dương vật của trẻ con còn mười ba mười bốn tuổi, chưa xuất tinh, tuy mỗi ngày một to ra, nhưng làm sao phát triển bằng của người ngoài hai mươi tuổi, bởi vì sự phát triển của nó chỉ tính bằng ti bằng hào, chứ đâu có tính bằng phân bằng tấc được".

Bán Dạ Sinh nói:

"Đừng nói ti hào, ngay cả phân tặc cũng không nhìn ra được, trừ phi nó to ra gấp mấy lần mới thấy lạ mà thôi".

Tái Côn Lôn nói:

"Đâu có chuyện vô lý như vậy. Ở đời này, chỉ có con người làm giàu bộc phát mà thôi, chứ dương vật thì làm gì bồng dung bộc phát được. Em đã nói vậy thì hãy vạch ra cho anh xem".

Bán Dạ Sinh nói:

"Lần trước đem khoe bị anh chê bai thậm tệ, em thề sẽ không cho ai xem nữa".

Tái Côn Lôn nói:

"Đường nói chơi, hãy mau cho anh xem. Nếu quả thật có tiến bộ chút nào, thì anh xin lỗi".

Bán Dạ Sinh nói:

"Nói bằng miệng nào ích gì. Tốt hơn anh nên tìm một việc hay hay cho nó làm, một là để thí nghiệm nó hai là để khuyến khích nó. Có như vậy mới là người anh có lòng bồi dưỡng nhân tài".

Tái Côn Lôn nói:

"Đã thế, anh hứa sẽ chu tất việc đã nói với em hôm trước".

Bán Dạ Sinh nói:

"Nếu vậy, xin chớ chê như trước".

Bấy giờ trời bắt đầu vào đông, Sinh mặc áo bông quần cạp. Sinh sợ rằng quần áo mặc nhiều quá, cử động trở ngại, vạch ra xem không kỹ, nên nói thất lung lộn, nhét ạt áo vào rồi tuột quần. Hai tay bợ lấy dương vật, Sinh nói với Tái Côn Lôn :

"Có tiến triển chút nào không, mời anh xem thử".

Tái Côn Lôn lúc đứng xa còn hồ nghi, nhưng khi lại gần mà dòm, thì trở mắt le lưỡi tỏ vẻ hết sức ngạc nhiên. Tái Côn Lôn hỏi Bán Dạ Sinh :

"Em làm sao mà dương vật tương đối bở ỉu kia trở thành hùng tráng đến thế?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Em không biết tại sao. Từ khi bị anh nói khích, nó vùng vằng gồng lên suốt ngày đêm như nổi giận vậy, ngay em cũng không cản được".

Tái Côn Lôn nói:

"Chớ gạt anh. Trên lớp da có dấu dao, bốn phía lại có bốn lần dài khác nhau. Như vậy đã dùng xảo thuật gì để cải tạo, em nói thiệt cho anh rõ."

Bán Dạ Sinh bị gạn hỏi đành đem chuyện gặp thuật sĩ dùng cầu vật biến cải kẻ cặn kẻ cho Tái Côn Lôn.

Tái Côn Lôn nói:

"Lòng hiếu sắc của em kiên trì như thế, đủ để kế hoạch chỉ tiến không lùi. Đã không ngăn được, thôi để anh lo cho em xong việc".

Tái Côn Lôn bỏ đi dò la, ít bữa sau, tươi cười chạy về báo:

"Anh vừa hỏi người hàng xóm, người ta nói chòeng đi bán tơ ở xa, mười mấy bữa mới về. Bây giờ em đi cùng anh, tìm lời tán tỉnh nàng, chắc chỉ cần tỏ chút tình ý đậm thắm chắc được. Đến tối anh tìm cách đưa em lọt vào nhà, bảo đảm sẽ có tới mười mấy ngày để cùng nhau khoái lạc".

Bán Dạ Sinh nói:

"Trăm sự xin cậy nơi anh".

Thế là hai người ra đi, chẳng bao lâu đến tiệm. Giai nhân đích thân tiếp khách, mặt không lộ vẻ gì.

Tái Côn Lôn nói:

"Tại hạ muốn mua ít cân tơ"

Người đàn bà trông hàng nói:

"Có thì đang có vài cân, không rõ ông đây có vừa ý không".

Bán Dạ Sinh nói:

"Tơ nhà cô chắc rất tốt, có khi lại còn quá tốt là khác, chỉ sợ học trò lỡ vận như tôi mua không nổi mà thôi".

Người đàn bà nói:

"Quan nhân quá lời, xin mời ngồi chơi, để tôi lấy tơ".

Tái Côn Lôn bảo Bán Dạ Sinh ngồi phía trên, mình ngồi phía dưới, phía trên gần chỗ người đàn bà, cho tiện ve vãn.

Người đàn bà đem ra một cuộn tơ trao cho Bán Dạ Sinh xem, nét mặt đoan trang bình thản không lộ ý gì cả.

Bán Dạ Sinh chưa cầm cuộn tơ đã bảo:

"Cuộn tơ này quá vàng, e không dùng được".

Nhưng khi cầm trong tay, lại nói với Tái Côn Lôn :

"Lạ thật, lúc này cô cầm cuộn tơ trong tay thì thấy màu vàng, bây giờ cầm đến tay tiểu đệ rồi thì cuộn tơ lại thành trắng, không hiểu tại sao vậy".

Suy nghĩ một lúc, Sinh tiếp:

"Phải rồi, tay của cô nung đây trắng cho nên làm màu tơ hóa vàng, còn tay em đen, nên tơ vàng ứng trắng".

Người đàn bà nghe nói, liếc nhìn tay của Bán Dạ Sinh rồi đáp:

"Tay của quan nhân có đen đúa chút nào đâu".

Nói là nói vậy, chứ nàng vẫn chưa lộ tình ý gì.

Tái Côn Lôn nói:

"Tay của chú ấy so với của chúng tôi không thể nói là đen, nhưng so với tay cô nung không thể nói là trắng".

Người đàn bà nói:

"Đã nhận tơ thiệt trắng, sao các ngài lại không mua?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Đây là do tay tôi mà tơ hóa trắng, đủ rõ không phải trắng thật, thành ra muốn mua tơ nào trắng như tay cô nung mới đúng là hàng tốt. Xin cô nung lấy thêm hàng cho chúng tôi xem".

Tái Côn Lôn nói:

" Trên đời, làm gì có nổi thứ tơ trắng cỡ tay cô nương đây. Chỉ cần bằng màu da mặt của chú là cũng đủ dùng".

Người đàn bà nghe xong lại đưa mắt nhìn Bán Dạ Sinh một lúc rồi cười nói:

"Chỉ sợ ngày nay trên đời không có nổi loại tơ trắng bằng thế".

Quý độc giả có biết tại sao người bán tơ ban nãy lơ là, mà bây giờ thành linh lại quan tâm không? Ấy là vì nàng cận thị, cách xa ba bước là không thấy rõ. Lúc đầu, khi Bán Dạ Sinh bước vào, chỉ tưởng là người mua tơ tầm thường, kịp đến khi nghe nói đến mấy tiếng học trò lơ vận, mới biết là dân đọc sách, nhưng vẫn cho là kẻ tầm thường, không nhìn kỹ, bởi gương mặt ngó người chỉ mệt mà thôi; thế nên gặp đàn ông con trai, nàng ít khi nhìn ngắm. Nhưng phàm đàn bà cận thị thì số xinh đẹp lại đông, xấu xí ít, số thông minh đông, ngu muội ít.

Duy có điều là lòng ham chuyện mây mưa cũng như lòng tham sắc dục của đàn ông, đã làm tình là phải đến nơi đến chốn mà rất tích cực, chứ không lơ là. Về sau có hai câu tục ngữ:

Phụ nhân cận thị nhãn

Cán sự bất nọ lãn

Có nghĩa:

Đàn bà cận thị

Làm tình không lười.

Nếu vốn là người đam mê sắc dục mà mắt lại còn có thể nhìn xa để trông thấy được trai đẹp, thì sao giữ được lòng riêng khỏi động, cho tiết tháo được tròn. Cho nên ông trời khi tạo ra hình hài con người cũng có điều hay, là bắt họ phải có cặp mắt ấy để chỉ nhìn thấy chồng, còn ai khác kia dù có đẹp như Phan An, Tống Ngọc cũng không nhìn thấy rõ ràng từ xa. Như thế đời mới bớt đi được nhiều nghiệt chướng. Vì vậy, cho đến nay, người đàn bà cận thị phần lớn dễ vẹn được tiết tháo, ít làm bậy, chung quy cũng là nhờ cặp mắt cận thị.

Còn người đàn bà ban nãy, không phải chỉ khéo nói vài ba câu là đủ để nàng để mắt tới đâu, cho dù có đứng trước mặt nàng tán tỉnh đến tối, nàng vẫn coi như gặp đám mây mù. Thế nhưng không hiểu tại sao, nàng mới thấy tay, thấy mặt của Bán Dạ Sinh mà đã động lòng. Nàng nhìn Bán Dạ Sinh mà nói:

"Công tử có thật muốn mua hay không? Nếu có, trong nhà em có cuộn tơ tốt, để em lấy ra".

Bán Dạ Sinh nói:

"Chúng tôi có ý đến đây, chẳng lẽ không có thật tâm. Xin nương nương hiểu cho".br>

Người đàn bà vào trong nhà một lát, đã đem theo ra một cuộn tơ mà con

hầu cũng ra, bung trà mời khách. Bán Dạ Sinh cần chén uống mà chưa lại phân nửa, đưa đến chủ nhân như có ý mời cùng chung chén. Người đàn bà thấy vậy, nhìn Bán Dạ Sinh mà cười rồi trao cuộn tơ. Khi đón lấy, tay khê nắm lấy tay nàng. Ngoài mặt nàng vẫn bình thản, nhưng móng tay lại khê cào vào lòng bàn tay khách.

Tái Côn Lôn nói:

"Cuộn tơ này tốt thiệt, mình mua cho rồi". Nói rồi móc mấy thoi bạc ra, trao cho Bán Dạ Sinh.

Bán Dạ Sinh lấy bạc trao lại cho nàng, nói:

"Bạc này đều đủ cân lượng, mời cô nương xem".

Người đàn bà nói:

"Bạc đã đóng nén, ngoài trông đẹp, không biết bên trong có tốt không".

"Nếu không chắc, xin cứ để lại cả bạc lẫn tơ. Tối nay tôi trở lại, có thì giờ ta cùng mở xem bên trong với nhau. Không dám nói ngoa, cái gì của chúng tôi cũng tốt, ngoài sao trong vậy."

Người đàn bà nói:

"Xin đừng ngại. Nếu trong ngoài tương xứng, thế nào mình cũng giao dịch về sau, lẽ nào lần một mà thôi."

Tái Côn Lôn thấy hai bên đôi mắt cùng liếc, đôi lòng cùng ưa, biết là việc thành quá nửa, cầm cuộn tơ lên rồi hỏi Bán Dạ Sinh về. Trước khi đi, Bán Dạ Sinh còn liếc người đàn bà ấy mấy lượt. Người đàn bà tuy không thấy rõ, nhưng cũng hiểu ý tứ rồi. Mặt nàng khê nhắm lại, vẻ như buồn mà chẳng phải buồn, nửa như vui mà chẳng phải vui.

Hai anh em đi ra ngoài bàn nhau:

"Việc này thành công kể như tám chín phần. Có điều không biết đêm nay đến cách nào đây?"

Tái Côn Lôn nói:

"Có anh bên cạnh, không khó gì cả, chớ có lo. Có điều nàng ban nãy nói gì, em có hiểu hết không. Sợ em nhìn được mà không biết có dùng được, nếu không làm cho nàng thỏa mãn thì chỉ được một lần thôi. Lời anh trước kia có phải bây giờ ứng nghiệm không? Em phải ráng, đừng để khảo hạch bước đầu bị nàng đánh rớt, chỉ lọt nổi đệ nhất trường, còn đệ nhị, đệ tam trường lại không chịu nổi."

Bán Dạ Sinh nói:

"Quyết không chịu thế. Nếu không tin, khi lâm sự anh việc ở đâu đó mà chứng kiến."

Hai người cười xòa, mong ngày chóng tàn, trăng mau mọc để còn chuẩn bị ra tay.

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 9

Lại nói về vợ của Quyên lão Thực, nữ danh là Diễm Phương, vốn là người con gái từng ăn học, từ nhỏ đã biết đọc biết viết, trí tuệ thông minh. Đến tuổi mười sáu, có cậu học trò nhờ người mai mối. Cha nàng nghĩ rằng chàng rể tương lai tiến trình sáng sủa, nên thuận gả nàng. Nào ngờ cưới được một năm, thì người chồng yếu dần mà chết. Diễm Phương thủ tiết tròn năm, sau mới tái giá cùng Quyên Lão Thực. Người đàn bà này, lòng hiếu dâm, nhưng mặt đẹp đẽ, nhu mì. Mỗi lần nghe đàn bà ai bị kết tội ngoại tình, nàng chỉ che miệng khẽ cười. Trong đám phụ nữ nàng thường tâm sự:

"Kiếp trước chị em mình vụng tu nên bị đọa làm đàn bà, khuê môn bất xuất. Không như nam nhân có sơn thủy để ngao du, có bằng hữu để đàm luận, phụ nữ bọn mình chỉ có mỗi việc làm trên giường với chồng là lạc thú. Ngay việc sắc dục trong nhà riêng cũng bị giới hạn, chỉ được một chồng một vợ, cha mẹ đặt đê vào ai thì phải hành lạc với người đó, chồng cho phần nào thì được phần đó mà thôi, đê mà đê con sinh cái. Đàn bà bị cầm không được bàn luận dâm tình. Ngoài chồng ra nếu còn giao du với người khác, thì tức là lỗi đạo, phạm lễ giáo, trái cương thường. Chồng mà biết được thì bị ăn đòn, còn người ngoài mà biết thì bị chê bai. Mà cho dù có bị đánh đập chửi mắng hay không bị đánh đập chửi mắng, có bị chê là dâm loạn hay được khen là chính chuyên, làm phận đàn bà thì chuyện dâm dục nếu không làm thì thôi, đã làm thì nên làm cho tới nơi tới chốn, mà hưởng đời được chút nào hay chút ấy, chớ có làm cầu thả mà uổng phí xuân xanh một đời.

Đã chỉ biết có chồng thì lúc riêng tư, khi công việc lúc ban ngày của chồng xong rồi, hai người cứ cởi quần áo lên giường. Cứ thông thả ung dung, cho đến khi nào đạt cực điểm mới thôi, thế là đủ đèn bù khó nhọc làm vợ rồi. Chứ cố vụng trộm với trai cho được, gấp gáp cho xong, thú vị nổi gì. Hưởng chi hề đói thì bạ đầu ăn đấy, không kịp chọn lựa, mà đã chọn lựa thì hết thấy đói. Hành dâm cần điều hòa y như ăn uống vậy, thất thường rồi sẽ sinh bệnh.

Em cười là cười những người đàn bà bị mang tiếng trác nết, chỉ vì không biết lựa chồng cho kỹ từ hồi chưa xuất giá. Minh thích danh ư? thì chọn người văn nhã. Thích cái mã ngoài ư? thì chọn người đẹp đẽ. Còn ai không hiếu danh chuộng mỹ mà chỉ nghĩ đến chuyện phòng trung, sao không chọn người cường tráng làm chồng, để được thỏa mãn về sau? Đến nổi sau rồi sanh chuyện ăn vụng chuốt lấy thị phi?"

Mấy người bạn nghe xong, đều nói:

"Con người khôn ngoan ăn nói có khác, câu nào nghe cũng hay mà có ý vị."

Mà thật, nàng là người đã từng trải qua việc đời. Lúc còn con gái, nàng cũng thích tài danh, vừa ham bộ mã, vừa ưa xuân tình. Lòng cũng muốn gặp người chồng đủ cả ba điều. Đến khi lấy cậu học trò, bụng cũng có chữ, mặt cũng dễ coi, những tưởng hội được cả ba điều mong mỏi, nào ngờ bộ phận làm chồng đã ngắn lại nhỏ, tinh lực không đủ, nên chưa nóng bụng đã trèo xuống. Vốn là người nông nản, nàng đâu chịu nhịn, mà cứ gây cuộc mây mưa cho thỏa dạ, anh chồng trẻ đâm kiệt lực hồi nào không hay, sớm về nơi suối vàng. Qua một lần kinh nghiệm, nàng hiểu ra tài mạo chỉ để vui mắt mà thôi, chứ không dùng vào việc gì được. Đã vậy thế gian này nào ai đủ tiêu chuẩn đáp ứng cả ba nhu cầu, thôi thì bỏ cái hư mà chọn cái thực. Vì thế sau này có lấy chồng, không nhất thiết chọn người đẹp mã, mà chỉ chú ý xem ai khí chất phương cương, thể lực mạnh mẽ mà thôi. Trông thấy Quyền Lão Thực, tuy dáng người thô, nhưng tinh lực như sói như cọp, phải là người được việc, nàng ưng ngay, không lý đến giàu nghèo. Được người chồng khí lực hùng tráng, kích thích nam nhi không cần quá khổ đã là quý, lấy nhau xong bừu bồi đàn ông của Quyền Lão Thực còn trên sự chờ mong của nàng, thành ra nàng rất bằng lòng. Từ hồi tái hôn, chỉ biết có chồng chưa hề tà vọng.

Chồng nàng buôn bán nhỏ, thu nhập không nhiều, nàng phải quay tơ cho chồng đi bỏ mỗi từ sáng đến tối, cũng chỉ kiếm được một hai đồng. Nhưng không những chồng không phải nuôi, mà anh chồng đâm ra nhờ vợ được là khác.

Một hôm, nàng vén rèm nói chuyện với người đàn bà nhà đối diện. Người này ngoài ba mươi, chồng cũng buôn bán tơ, cùng đi làm ăn chung với Quyền Lão Thực, không như người hùn vốn là là người giúp việc.

Mặt mày tuy xấu nhưng tính đa tâm, có điều không dám liêu, bởi lẽ một là xấu quá, không ai đoái hoài, hai là người chồng nóng nảy, hơi sai trái là đã bị đánh chửi.

Hôm ấy, người đàn bà này ngắm Bán Dạ Sinh đi ngang xóm suốt từ đầu đến chân, nhìn đi nhìn lại đôi ba lượt, rồi đợi Bán Dạ Sinh đi khỏi mới chạy qua nhà Diễm Phương nói:

"Vừa rồi có một chàng cực kỳ đẹp trai đi qua đi lại ở đây góc em dữ lắm. Lúc sắp đi luôn, chàng cứ quay đầu lại mãi, em nghĩ có đáng tội nghiệp hay không. Em chưa thấy, nên không biết, chứ chị đã ngắm kỹ chàng, con người lịch sự trong đời bậc nhất vậy đó, đâm ra mắc bệnh tương tư thay em đây, em nghĩ chuyện đời có lạ không."

Diễm Phương nói:

"Ông ấy đến là vì chị chứ đâu phải vì em, chớ nên mượn em mà nói chuyện tương tư."

Người đàn bà nói:

"Mặt chị xấu xí thế này, để gì chàng thèm nhìn, chàng thực là vì em đấy."

Em không tin, thế nào chàng cũng sẽ trở lại. Khi thấy bóng chàng từ xa, hẳn là đến đây vì em, chị báo động cho em ngay. Lúc ấy em hãy bước ra ngoài một chút, một là để xem mặt chàng cho dễ, hai cũng là để cho chàng ngắm em một chút."

Diễm Phương nói:

"Đề ông ấy tới nơi rồi hãy tính."

Người đàn bà còn nói nhiều điều thú vị nữa rồi mới về.

Suốt hai ngày, Diễm Phương đề ý chờ xem mặt, nào ngờ Bán Dạ Sinh đang hời cải tạo, nhiều ngày qua đi mà không thấy bóng dáng chàng ở đâu, chuyện cũng dần quên.

Hôm nay, gặp công tử mua tơ lịch sự, tự nhiên nhớ lại chuyện trước. Khi chàng đi rồi, nàng nghĩ trong bụng:

"Người nói hôm trước hẳn là người này. Về dung mạo, quả là hạng nhất, nhưng không hiểu khả năng cỡi ngựa thực sự đến đâu. Mình có thất tiết với người đẹp trai như thế, thôi thì cũng được. Nếu chàng chỉ cốt mua tơ, mình cứ vồn vã mời chào, vừa được mỗi hàng, vừa có dịp ngắm cái dung mạo tuấn tú đa tình hiếm có. Ô, nhưng chàng nói ý, biết đâu đêm nay lại đến, tuy nói chuyện tiền bạc, nhưng bao hàm hai ý. Vạn nhất đêm nay chàng đến thật thì mình nên đuổi về hay không? Danh tiết cả một đời phải quyết định chính là lúc này, mình phải cân nhắc cho kỹ mới được."

Đang lúc còn đang phân vân, thì người đàn bà ở nhà đối diện bước qua nói:

"Em Quyên, khách mua tơ mới rồi em thấy thế nào?"

Diễm Phương nói:

"Em chưa nhìn kỹ"

Người đàn bà nói:

"Chính là người chị nói hôm trước đó"

Diễm Phương nói:

"Dung mạo có đẹp, có điều coi bộ khinh bạc, không giống bậc chính nhân quân tử"

Người đàn bà nói:

"Chị nói em đừng giận, người đàn ông xinh đẹp như thế kia trên đời không có hai, cũng như người đàn bà xinh đẹp như em, trên đời cũng không có người thứ hai, thật là trời xinh một, đất sinh ra một, hết sức xứng lứa vừa đôi, nếu không làm được vợ chồng, thì cũng phải ăn ở với nhau mới thỏa lòng thỏa dạ.

Chị nói em đừng giận, chú Quyên đâu có xứng với em, một cành hoa cắm trên bãi phân trâu, nghĩ cũng tiếc. Nếu chàng không trở lại nữa thì thôi, nếu trở lại, chị xin làm mai cho em, chắc chắn khôn ai bằng chàng đâu. Có cùng chàng chăn gối vài lần mới không bỏ kiếp làm người. Em đừng hủ lậu, trên đời này chỉ có những quả phụ không chồng mới bia đá lưu danh, chứ chưa

hề có người đàn bà có chồng suốt đời không dám làm bậy mà được quan trên chiếu cố bao giờ."

Diễm Phương nghĩ:

"Người đàn bà này quả thật mê trai. Mình muốn phiêu lưu mà không chia sẻ để chị ta cùng hưởng, chắc chắn bị chị ta phá bĩnh. Chị bằng cứ nhường cho chị ta đi trước xem sao. Nếu đó ra gì, mình mới tiếp tục, nếu không mình sẽ làm mặt giận xua đuổi chàng đi, như vậy danh tiếng vẫn giữ vẹn. Thật tiện đôi bề."

Chủ ý đã định, nàng bèn nói với người đàn bà :

"Vừa rồi em thấy chàng có vẻ quần quít, em muốn từ chối mà không nổi. Lúc chàng sắp đi úp mở bảo đêm nay trở lại. Nay chồng chị đi khỏi, chồng em cũng đi khỏi, ở nhà không có ai. Đêm nay chị khóa cửa xong thì qua nhà em mà ngủ. Cứ tắt đèn trước, còn em thì núp ở một chỗ. Nếu chàng có đến thật thì chị thay em mà chung gối. Xong xuôi thế nào chàng cũng rút lui trong bóng tối, làm sao mà biết là chị bồi tiếp chàng thay em. Phần em vẫn giữ trọn danh tiết, chị thì thỏa lòng. Tính thế này thì hay biết mấy, lợi cả hai phải không?"

Người đàn bà nói:

"Nói thế là em cũng chịu chàng rồi. Nay nghe được lòng tốt của em, chị thấy trong lòng ngứa ngáy vô cùng, muốn từ chối cũng không từ chối được. Có điều là tại sao bằng lòng cho chàng vào mà lại không quần thảo một bữa, xưa nay có người tiết phụ nào lại đi làm như thế."

Diễm Phương nói;

"Không phải em giả nhân giả nghĩa, tự mình gạt mình đâu. Không nói đâu gì chị, thú phòng the em đã nếm đủ rồi, không thiếu điều cay đắng. Lỡ lần này gặp người làm ăn chả ra gì thật chả bỏ mang thân mình ra hiến, nhân dịp chị thích, để chị hưởng trước xem đã, rồi cho em hay."

Người đàn bà mừng rỡ nói:

"Chị hết sức lưu ý em điều em nhờ cậy. Có điều phải để chị cùng chàng thông thả, chớ có làm gián đoạn lúc người ta đang hồi gay go, chừng đó chị không biết phải làm sao đấy. Người xưa có câu "cơ tăng bất bão, bất như hoạt mai" (làm thầy tu đói mà không được ăn no, thà bị chôn sống còn hơn), em nhớ dùm chị nhé."

Diễm Phương nói;

"Chị yên lòng, không có chuyện đó đâu"

Bàn định xong, họ chỉ còn đợi lúc hành sự mà thôi.

Thế là một cái đầu rùa mới tu sửa, sắp chui vào hai cái lỗ hang chưa rõ nông sâu như thế nào, chờ đọc hồi sau sẽ rõ.

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 10

Lại nói về người đàn bà ở nhà đối diện với Diễm Phương. Dục Diễm Phương giao phó nhiệm vụ đi tiền trạm, nàng rất đổi vui mừng. Trời vừa sẩm tối, hàng xóm mới lên đèn, đã vội khóa cửa nhà mình bươn bả lên sang nhà trước cửa.

Diễm Phương mặt mũi buồn rầu, bảo rằng:

"Thôi không xong rồi, chàng vừa gửi lá thư bảo đêm này phải hoãn. Chắc chị phải về nhà chần đờn gối lể mất thôi"

Người đàn bà hàng xóm thất vọng nghĩ rằng mình bị cô nàng lừa dối, mắt đỏ lửa, giận dữ đến nỗi hơi thở hỗn hển, nói không ra hơi, làm Diễm Phương bật cười.

Diễm Phương nói:

"Đồ đại trai chưa, mới nói thế đã tin ư. Em trêu đây, chị cứ yên tâm. Thế nào đêm nay chàng cũng đến, mình hãy chuẩn bị cho cuộc hành lạc."

Nói xong Diễm Phương đi lấy một thau nước nóng, rồi cả hai cùng rửa hạ thể. Sau đó Diễm Phương trải một chiếc ghế dài sau rèm, gần chân giường, nơi mà nàng sẽ nằm lên để nghe họ hành lạc. Nàng dặn người đàn bà ra trước cửa lớn nghe động tĩnh. Nàng bảo người đồng lõa:

"Chị cứ cài then cho chắc. Khi chàng đến chắc sẽ gõ nhẹ cửa. Vừa nghe thấy thì mở cho chàng vào ngay. Đừng để chàng gõ nhiều lần, kéo lảng giềng nghe được. Chàng vào xong thì cài then lại như trước rồi lên ngay giường. Chớ có nói nhiều, bắt buộc thì chỉ nói thăm, như thế chàng mới không phân biệt được ai với ai, kéo rồi bại lộ hết cả."

Người đàn bà vâng vâng dạ dạ, tắt đèn tối thui, rồi hồi Diễm Phương ra đi chỗ khác.

Người đàn bà đến nép sau cửa, đợi hơn một trống canh mà chưa thấy động tĩnh gì. Nàng toan bước vào trong hỏi Diễm Phương thì thỉnh thoảng trong bóng tối bỗng bị ai ôm chầm lấy. Cho là Diễm Phương lại trêu mình như hồi nãy, bèn đưa tay thọc xuống phía dưới, nào ngờ nắm phải một vật cứng ngắc.

Bèn lên tiếng nói khẽ:

"Anh yêu, anh vào ngả nào vậy?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Từ trên nóc nhà xuống"

Nàng nói :

"Giới thật, thôi mình vào trong này"

Hai người cởi quần áo. Nàng chả chân chờ, mình đã trần như nhộng tênh hênh trên giường. Bán Dạ Sinh cởi xong bèn nằm lên trên, tính nắm chân địn

đặt lên vai, không ngờ quơ tay mãi chỉ gặp khoảng trống, không hiểu tại sao. Mãi rồi mới biết nàng ta đã dang chân lên cao tự hồi nào, sẵn sàng nhập cuộc. Bán Dạ Sinh nghĩ bụng:

"Không ngờ người nhậm lệ như thế. Dùng cách nhẹ nhàng quanh quẩn một hồi nơi bụi rậm như với vợ nhà chắc không cần."

Chàng bèn nhộm người ấn dương vật vào trong cửa động.

Nàng ta lập tức tru tréo như heo bị chọc huyết:

"Đau tôi chết thôi."

Bán Dạ Sinh huấn lại, lấy tay mơn man âm địa làm hé mở âm môn, sau đó lại thọc mạnh, vậy mà chỉ quy đầu lọt vô được có nửa tấc. Thấy cửa hang vẫn còn chặt, bèn bảo rằng:

"Thật khó vô, càng nhe tay càng lâu lắc, chi bằng hãy làm mạnh một lần cho nó vô hẳn, trước khổ sau sướng"

Bèn thọc mạnh.

Người đàn bà ấy la:

"Chết mất thôi! Sao không thoa nước miếng vô một chút?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Chớ nên, nên chơi cho đúng lệ với những người như anh và em. Còn lỗi tắm nước miếng chỉ dùng với bọn gái trinh thôi, chớ có phá lệ. Em hãy để anh dứt cho nó vô hết."

Người đàn bà nói:

"Thế thì chết tôi rồi! Anh không muốn tự phá lệ, tôi phá lệ vậy."

Nàng dẩy ra, nhổ nước miếng trong lòng bàn tay, thấm ướt cửa mình, đoạn thoa vào quy đầu cho ướt. Rồi nói:

"Được rồi đây, anh nhẹ nhẹ dùm"

Sinh không màng đến lời năn nỉ, lại làm như trước, hai tay nâng vế nàng lên, ra sức nhấn thật mạnh. Lần này cái vật vừa to vừa dài kia đã vào tuốt luốt. Nàng ta lại rên lên một tiếng rồi than rằng:

"Anh ngoài mặt nho nhã, mà làn ăn gì hung tợn thế. Không cần biết người khác sống chết ở đâu, tôi đau muốn chết chả thấy sướng ở chỗ nào, bây giờ dứt nó vô bằng được vào trong xong rồi đây, anh lấy nó ra đi!"

Bán Dạ Sinh cười, nói:

"Thôi mà đây mới là lúc bắt đầu, chả lẽ chưa chi đã lấy ra, bọn ta đâu biết gì nhau!"

Nói rồi đưa đẩy dương vật. Nàng ta liền rên lên mấy tiếng a ha. Cho đến cái thọc thứ năm chục, nàng ta lại im lìm. Khi đẩy đưa đến lần thứ một trăm, nàng lại rên lên mấy tiếng a ha như hồi mới. Lúc này nàng kêu a ha là vì đau, bây giờ nàng kêu a ha là vì khoái lạc. Các thứ âm thanh căng thẳng trong lúc hành lạc của đàn bà của đàn bà phát âm là điềm báo hiệu là mây đã hóa mưa. Thế mà cô hàng xóm của Diễm Phương lại có chút gian xảo, vì tuy đạt cực điểm khoái lạc có đến hai lần rồi, nhưng hễ bị hỏi là ra chưa, cứ chối là chưa,

nên Bán Dạ Sinh càng ra sức. Tại sao nàng không nói thật? chỉ vì nàng đang làm tình thay cho Diễm Phương, nhiệm vụ mở đường, sợ nếu nói ra rồi, e Diễm Phương vào đòi chỗ.

Bán Dạ Sinh tin nàng nói thực, nên không xuất tinh, đành phải tiếp tục. Về sau xuất tinh rồi, vẫn không dám ngừng, chẳng khác nào người cỡi ngựa, ngựa đã hết sức cứ gục gặc đầu, lảo đảo một chỗ, không còn hơi sức đâu mà chạy thêm. Nàng thấy dương vật cứ quanh quẩn mãi, mới hỏi rằng:

"Anh yêu, anh đã ra chằng?"

Bán Dạ Sinh sợ bị chê là kém sức nên tuy đã ra rồi, vẫn nói là chưa. Ban nãy, lúc chưa bị hỏi, chàng như đám học trò ngủ gật bị thầy đánh nên tỉnh ngủ, tinh thần trở nên phấn chấn gấp bội. Dương vật thành đồng mãnh thọc một hơi mấy chục cái, không tỏ vẻ gì là đuối sức, hơi thở cũng không hào hển.

Người đàn bà mới kêu:

"Anh yêu, em đã ra rồi, đừng làm thêm nữa, em chịu hết nổi rồi."

Bán Dạ Sinh thấy nàng đầu hàng mới thôi, nhưng vẫn để dương cụ trong âm cung một hồi. Vậy mà trong đêm tối chàng đâu biết nàng chỉ là người khác lót đường. Tuy mặt nàng xấu, nhưng được đôi chân cũng bé nhỏ, thân thể cũng chẳng thô, làm sao phân biệt được ai với ai.

Diễm Phương nằm trên trường kỷ kê sát ngay chân giường, cách họ có cái rèm, hóng tai nghe đủ. Thấy tiếng rên vì đau khi dương cụ nhập âm cung, nàng đoán kích thước chàng đẹp trai không đến nỗi nào, khắp khởi trong lòng một nửa, lại nghe tiếng động phát ra trên chiến trường khi vũ bão khi nhịp nhàng, lòng lại khắp khởi thêm một nửa. Lại khi thấy quá bán cuộc chơi, hẳn là đã mệt, mà chàng vẫn trấn áp được lòng dâm của người hàng xóm, nàng đẹp lòng, nhủ thầm:

"Xem ra quả là một trang hùng tài, một bậc phi tướng trong cõi sắc dục. Còn ngại gì nữa, có thân mật với chàng cũng đáng."

Nàng bèn trở dậy, trong tối ngẫm nghĩ. Hay là chui ngay vào trong với họ, tiếp tục cuộc vui, nhưng theo lối này nhàn làm sao mà thưởng thức được vẻ đẹp của mình, vả lại nằm cạnh con mụ xấu xí thế kia, có phải hào hứng giảm đi nhiều không. Rồi lại suy tính phải làm sao cho chàng biết sắp được giao hoan với ai thì chàng mới nức lòng. Nếu không, sau một trận quần thảo như mới rồi, chàng không còn hăng hái nữa.

Suy tính một hồi nàng trở dậy đi khẽ xuống bếp, lấy rơm nhóm lửa để đun vài gáo nước, rồi châm một ngọn nến. Sau đó nàng cầm đèn bước vào phòng, vén màn kéo mền ra bên, cất lời đồng dục:

"Ai mà đang đêm dám lên vào nhà người ta mà ôm ấp đàn bà con gái? Sao có chuyện lạ lùng như vậy? Mau ngồi dậy nói cho tôi biết"

Bán Dạ Sinh đang ngủ, choàng dậy, tưởng đó là nắp đầu đó để gài bẫy mình. Chàng run sợ, răng đánh cập cập, mồ hôi ướt lưng. Ngẩng đầu nhìn,

hóa ra mỹ nhân lúc ban nãy, nhớ lại người đàn bà cùng mình vừa hoan lạc, nghĩ thầm:

"Chẳng lẽ trong nhà còn người đẹp mới này nữa"

Chàng cúi mặt nhìn người mình vừa ôm ngủ, thì ra là một người đàn bà xấu xí, mặt đen đúa, tóc vàng vọt, da dẻ trên mình chẳng khác nào giò heo chưa rửa, không cạo. Chàng kinh hoàng thất sắc hỏi người đàn bà ấy:

"Chị là ai?"

Người đàn bà trong chăn nói:

:Công tử chớ sợ, em là thám tử của cô đây. Nhà em đối diện với nhà cô. Em là người đứng nói chuyện với cô ấy, lúc công tử đi qua nhà hôm nọ. Cô ấy bảo tuy diện mạo công tử đẹp đẽ, nhưng lại sợ không biết ngoài coi được, mà bên trong có xài được hay không, nên nhờ em tiếp xúc trước, vì sợ bỏ công thất tiết với người không ra gì. Bây giờ thì công tử quả xứng, vậy nhị vị cứ việc chung chăn gối với nhau. Đến phiên nhị vị trở tài, em muốn ở lại xem, nhưng sợ làm vướng víu mất vui, nên em xin phép về nhà"

Nói xong người đàn bà nhòm dậy, cúi chào hai người mà nói rằng:

"Tâm thường như em, được bồi tiếp công tử thật là may mắn. Cũng bởi bạn tốt cho hưởng, nhưng biết đâu trước kia em chả có nợ tình với công tử. Về sau nếu được công tử cho em hầu hạ, em rất cảm ơn."

Nói xong mặc vội lên người cái quần, khoác tạm cái áo bông, còn đồ lót cùng giày vớ thì cuộn trên tay thành một bọc nhỏ, lễ phép cúi chào một lần nữa rồi đi ngay. Bán Dạ Sinh tri ân, khác nào vừa tỉnh cơn mê. Chàng ngẫm cảm ơn người anh kết nghĩa là Tái Côn Lôn đã khích mình, nhờ đó mới cải tạo dương vật để đàn bà được thỏa mãn đến nỗi thốt thành lời biết ơn như thế.

Diễm Phương theo tiễn người đàn bà về, khóa cửa lại xong rồi trở vào phòng, nói với Bán Dạ Sinh vẫn chưa hết ngỡ trong hoàn cảnh kỳ lạ tối nay:

"Anh đã thỏa mãn rồi, sao chưa về nhà, còn nán lại đây làm gì?"

Bán Dạ Sinh liền hăng hái phản đối:

"Ôi chao, thỏa mãn làm sao? trái lại là khác. Em thiếu anh món nợ tráo người. Nay trời quá nửa đêm không còn mấy chốc là sáng, thời khắc quý báu tợ vàng, hãy lên giường với anh, nói năng gì nữa"

Diễm Phương nói:

"liệu anh thèm em thật không?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Thật"

Diễm Phương nói:

"Nếu thật anh hãy dậy, khoác tạm cái áo lên người, đi làm một việc cần đã, rồi mình sẽ nằm với nhau"

"Còn việc gì cần hơn việc ngủ với em?"

"Anh chớ có hỏi nhiều, theo em ra đây"

Sinh khoác áo lên người rồi ra khỏi giường. Nàng bèn dắt tay Sinh qua mấy buồng, băng qua vườn rồi xuống bếp. Nàng chỉ cho Sinh bồn tắm nước ấm sẵn sàng tự hồi nào. Hiểu rằng nàng còn ra dấu cho khoác áo lên mình, rồi mới băng ngang vườn trồng, vì sợ mình bị lạnh, Sinh cảm kích trước sự chu đáo ấy, nên nghiêng mình tỏ vẻ cảm kích.

Nàng vừa nói, vừa pha thêm nước nóng nàng nấu trên bếp ban nãy vào cái hũng để tắm:

"Anh hãy rửa cho sạch sẽ. Đừng để hơi trên mình người ta dính vào người em"

Bán Dạ Sinh nói:

"Phải. Em quả là người biết chuyện. Ban nãy không những dưới thí giao hoan mà miệng anh còn hôn người ta nữa. Như vậy phải còn súc miệng nữa"

Diễm Phương nói:

"Không có súc miệng là em không làm gì với anh hết"

Bán Dạ Sinh nói:

"Phải. Chẳng lẽ bên dưới đã có chữ Trung (gồm chữ Khẩu là cái miệng và nét sổ xuống ngay giữa, hình như dương vật đang ở tại âm cung), mà bên trên không có chữ Lữ? (gồm hai chữ Khẩu là cái miệng, có dấu chấm nổi lại, hình dung hai cái miệng đang hôn nhau)"

Chàng đang định đi tìm cái chén để múc nước, thì không ngờ từ trong thùng đã để sẵn một cái chén, bên trên còn gác một cái bàn chải răng. Chàng nghĩ thâm trong bụng:

"Á này thật chu đáo"

Diễm Phương đợi Bán Dạ Sinh rửa ráy, đánh răng xong, cũng ngồi xuống vén xiêm rửa hạ bộ.

Tại sao trước khi Bán Dạ Sinh đến, nàng đã cùng người đàn bà ở nhà đối diện làm vệ sinh phần ấy rồi, mà bây giờ lại làm nữa?

Thì ra trong lúc nằm rình nghe Bán Dạ Sinh và người đàn bà kia giao hoan, nàng cảm thấy mê đến nỗi xuân tình rạo rục, dâm thủy nhả ra, nàng không muốn nhân tình cười nàng, nên lại làm vệ sinh nơi hạ thể.

Lên nhà trên, nàng còn dùng khăn ướt lau đi lau lại chiếu giường thật kỹ, rồi mở rương lấy ra một chiếc khăn khô để sẵn bên gối. Đâu đó xong rồi, nàng thổi tắt đèn. Nàng ngồi trên giường cởi quần áo, cởi đến đâu máng nơi thành ghé cạnh giường đến đó, chỉ trừ cái la nhu (yếm ngực) với cái cầm dương (quần lót nhỏ) dưới thân, rồi nằm chờ.

Bán Dạ Sinh ôm nàng, vừa hôn hít vừa chậm chạp cởi yếm cùng quần lót. Tay mơn trớn hai đôi nõn mịn màng làm ngón tay muốn tuột. Một cặp nhũ hoa mà lại có phần mịn màng hơn hẳn các nhũ hoa. Cả thân nàng chỗ nào cũng êm ái dịu dàng, mà nơi hạ thể da thịt có phần còn mềm êm hơn hết.

Bán Dạ Sinh đặt nàng nằm xuống, gác hai chân lên vai mình rồi, dùng chiến thuật ban nãy đã làm tình với người đàn bà kia, từ ngoài thọc mạnh

dương vật vào. Chàng cho rằng như thế, người đàn bà có thể lúc đầu thấy đau nhưng về sau đổi thành rất khoái cảm. Chàng không ngờ Diễm Phương vẫn như thường, không tỏ vẻ đau đớn hay ngán ngẫm gì cả.

Bán Dạ Sinh nghĩ:

" Tái Côn Lôn nói ra lời nào nghiệm cũng đúng. Nếu dương vật của Quyền Lão Thực không to không dài, thì không thể âm đạo của nàng thành rộng tròn như thế. Nếu cái dương vật của mình không kịp thời tái tạo, thì bây giờ khác nào kim xiên bụi cỏ."

Quân dụng đã không làm cho địch ngán, thì phải dựa vào trận thế.

Bán Dạ Sinh bèn rút cái gối kê đầu đem chêm dưới eo lưng nàng, sau đó hai người bắt đầu cuộc truy hoan. Tuy chưa đến mức kịch liệt, nhưng Diễm Phương thấy rằng Bán Dạ Sinh quả là một tay sành điệu.

Chêm gối dưới lưng, thiên hạ cũng thường làm, có gì gọi là sành với không sành? Thực ra, chêm là chêm vậy, chứ mấy ai biết được tại sao? Số là âm đạo có sâu có cạn, dương vật có ngắn có dài. Nếu âm hộ cạn, dương cụ dài, thì không thể thọc vào tròn, vì làm như thế người đàn bà không thấy khoái mà còn bị thốn nữa, mà người đàn ông cũng không thể hưởng lạc trọn vẹn. Trái lại âm đạo sâu mà dương vật ngắn, người đàn ông không còn cách nào khác là chêm thêm gối phần dưới lưng nên hạ thể đàn bà thành phẳng, đầu gối minh thành thẳng nên dương cụ dễ lấp đầy. Có rõ điều này, ta mới hiểu tại sao trước đây, khi tái tạo dương vật, Bán Dạ Sinh chỉ cốt cho nó trở thành to, mà không cần thành dài. Âm đạo của Diễm Phương sâu, dương vật củ Bán Dạ Sinh ngắn, vì vậy chàng mới lấy gối chêm dưới lưng nàng, như vậy hẳn là một tay sành điệu, nàng chỉ thoáng thấy thế, lòng cũng thầm khen.

Bên dưới đã trám miệng trên cũng không cho hở, có như thế mới khoái cảm trọn vẹn. vì vậy, lưỡi của Diễm Phương cũng nằm gọn trong miệng của Bán Dạ Sinh.

Bán Dạ Sinh lúc gác chân mần lên vai mình, rồi bắt đầu hí hục, cứ như thế mà dương vật, có điều khi rút ra nhanh mà đẩy vào lại chậm, vì sợ làm đều nhịp, gây thành tiếng động lảng giềng nghe tiếng chãng. Thế mà một chập hấp lực sinh dục âm dương đôi bên bỗng quán quít khít khao, chứ không có vẻ thoáng đảng như lúc bắt đầu. Chẳng phải là tác dụng của dương vật chó đã trương nở lúc giao cấu đấy sao.

Diễm Phương tự nãy nằm im, nay bắt đầu toàn thân rung rẩy, nói rằng:

"Anh yêu, mạnh thêm nữa đi!"

Bán Dạ Sinh nói:

Mới bắt đầu, đã thấm vào đâu. Đợi chút nữa mới thật là khoái lạc. Có điều bình sinh anh không thích chơi âm thầm, mà muốn có tiếng động mới thú vị. Tiếc rằng phòng mình đây hẹp quá, gây ồn ào sợ lảng giềng nghe, nên không dám hết sức, biết thế nào?"

Diễm Phương nói:

"Không sao, phòng này một bên trống, một bên sát với nhà bếp của người ta, không ai ngủ bên đó, anh tha hồ làm gì đó thì làm"

Thế là cuộc mây mưa tiếp tục, càng lúc càng sôi nổi.

Bán Dạ Sinh thay đổi đường lối. Bây giờ rút ra thông thả bao nhiêu thì thọt vào cấp bách bấy nhiêu, làm cho mỹ nhân khoái cảm tột cùng, hạ thân vận vẹo hơn trước, dâm thủy mỗi lúc thêm ràn rụa. Bán Dạ Sinh định lấy khăn lau cho khô bớt, sợ dương vật rút ra dón vào gây thêm tiếng động lớn, nhưng Diễm Phương nắm tay chàng ngăn lại. Đó là vì nàng cũng giống như Bán Dạ Sinh, không thích im lìm hành dâm, mà muốn lúc giao hoan, chơi càng thành tiếng lớn nghe càng sướng.

Cuộc quần thảo thành trời long đất lở.

Cuối cùng Diễm Phương đến giữa lúc phượng đảo loan điên phải rên rí:

"Chết em rồi, em chắc chết thôi... "

Nhưng Bán Dạ Sinh nào nghe, còn công hãm dữ dội hơn nữa.

Nàng i ôi rằng:

"Xin anh thôi, em phục tài rồi, quả không hề hữu danh vô thực, chẳng thế mà một mình làm được hai người suốt đêm. Hãy chừa sức, đêm mai làm nữa. Đừng để quá độ sức hao, mai này em biết trông cậy vào ai."

Nghe nói Bán Dạ Sinh thương yêu nàng vô cùng, bèn ôm chặt vào lòng, sát hai hơi thở chung cơn lạc phúc.

Vì sợ người ngoài ban ngày trông thấy, trời sắp sáng Diễm Phương giục Bán Dạ Sinh mặc quần áo rồi ra về sớm.

Từ đó hai người cứ sáng đưa tối đón. Nhưng dần dà, đường hoàng đến bằng cửa chính, chứ không phải trèo tường như hôm đầu tiên. Có khi sáng bảnh mà dứt nhau không nổi, Diễm Phương phải cáo bệnh không mở cửa hàng, thanh thiên bạch nhật cùng trần trường chung giỡn khắp nhà mà ngắm vẻ đẹp thân thể lẫn nhau, lặn hụp trong bể ái nguồn ân. Còn người đàn bà ở nhà đối diện thì cứ hai đêm lên qua một lần, Bán Dạ Sinh không từ chối, cốt là để đừng gây bất mãn nơi thị, nên cũng thỏa mãn cho.

Hàng xóm tuy có phong thanh, nhưng lại ngỡ đó là Tái Côn Lôn, một đại đạo thường hay lẩn quần quanh vùng, nên mặc kệ. Đã không ai hé môi, mà còn giả dò mắt đui tai điếc không buồn quan tâm đến nữa. Vì thế Bán Dạ Sinh mặc tình la cà tại nhà Diễm Phương mười mấy đêm liền không hề e ngại chút nào.

Cho đến hôm Quyền Lão Thực trở về, Bán Dạ Sinh mới hết bén mảng. Tái Côn Lôn sợ Sinh tính khí nóng nổi, nên không cho ra đường, đích thân đi dò la, liên lạc tin tức cho em. Còn Quyền Lão Thực thời cũng vẫn Lão Thực, đúng như hồn danh người ta đặt cho, có nghĩa là vẫn thật thà, trung hậu, không hề nghi ngờ gì. Trong khi Tái Côn Lôn giả bộ mua tơ, tới lui để thông tin tức cho Diễm Phương thì Quyền Lão Thực điềm nhiên mặc vợ tiếp xúc,

nói chuyện với người.

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 11

Diễm Phương thông dâm với Bán Dạ Sinh mười mấy đêm liền, cuộc tình mây mưa đang đắm thắm thì đùng cái, Quyền Lão Thực trở về làm đứt đoạn. Nàng hận không nói được, bụng nghĩ:

"Xưa nay, mình cho rằng đàn ông ở đời không thể vừa có tài học, tài mạo, lại có bửu bối tiên thiên. Vì vậy mình đành bỏ hai thứ đầu là tài và mạo, chỉ lưu ý đến mặt nhục dục thôi. Mình đã oi con vật ngu xuẩn này như một của quý nên mới hi sinh, mà suốt ngày chịu cực, chịu khổ vì nó. Mình có biết đâu đàn ông quả có người hội đủ cả ba. Không biết còn gặp được anh ấy không, nghĩ tiếc sao trời đã sinh ra mình là một giai nhân, thế mà so với người đàn bà xấu xí ở nhà đối diện, đã hưởng đời hơn được gì. Bây giờ hối tiếc những ngày qua đã không được, còn những ngày tháng tới lẽ nào cũng đành để trôi qua vô vị. Thánh nhân có câu: "Người trí hành xử lúc nào cũng như ban ngày". Đã làm thân đàn bà con gái, không ô danh thất tiết thì thôi, chớ tay đã nhúng chàm, thì cứ hãnh hòi, bỏ nhà mà sống, chả lẽ khuất tất trong cảnh làm vợ họ Trương mà lòng vương họ Lý mãi sao. Mình thường nói, xưa nay chỉ có kẻ nào có cặp mắt của Hồng Phát mỹ, lá gan của Trác Văn Quân mới đáng tư tình với người. Mà đã tư tình thì phải tư tình triệt để, há chẳng cuối cùng hai giai nhân ấy còn được sắc phong phu nhân đây sao? Có thể mới xứng đáng là bậc hào kiệt trong giới nữ lưu.

Cũng có người ăn vụng không quá một hai lần đã bị trắc trở cả một đời, đến nỗi không được gặp nhau, đành ôm mối tương tư mà chết, vậy há không đáng chê sao? Từ hồi nào đến giờ, bí quyết của kẻ tư tình thì hai chữ "Dâm" với "Bôn" vốn không tách rời bao giờ, đã muốn dâm thì phải chịu bôn, còn như cho rằng không thể bôn được, thì ráng dẹp cái nghiệt chướng nơi mình đi, cố làm người trung trinh bất nhị cho xong, tại sao đem danh tiết và tính mạng ra đổi rẻ lấy thú phong lưu trong chốc lát?"

Đã có chủ ý, nàng bèn viết thư cho Bán Dạ Sinh, hẹn cùng nhau đi trốn.

Nàng đứng ngoài cửa, đợi Tái Côn Lôn đi ngang qua, bèn trao thư nhờ mang đi. Nàng còn sợ Bán Dạ Sinh nhát gan không dám làm gì, nôn nóng đêm ngày, suốt ngày cứ kiếm chuyện cãi vã với Quyền Lão Thực, muốn họ Quyền không chịu nổi phải bỏ vợ như Chu Mãi Thân ngày xưa vậy. Nàng lấy có đau ốm, tơ không quay, lụa không dệt, rau không tươi mà ngay cả việc bếp nước cũng không lo, trà hơi nguội thì nói là nước không sôi, cơm hơi khô thì nói là nấu không chín, sáng sớm đã sung xia, chiều tối thì lạng nhạt, khi vào giường ngủ thì đầy đọa chồng đủ mọi cách, có khi nửa đêm kêu chồng thức dậy pha nước, nấu cháo, không cho ngủ yên, lúc giao hợp với chồng giở mảnh làm kiệt tinh lực cho chóng. Thế nhưng Quyền Lão Thực

cũng rán chiều chuộng, mong lấy công chuộc lỗi, ai ngờ bao nhiêu công khó ban đêm chẳng hề bù được lỗi lầm ban ngày, chỉ ít lâu một con người vạm vỡ nhu sỏi như cộp kia mới không đầy một tháng mà da đã muốn bọc xương, chờ chết.

Xóm giềng biết cảnh đều bất bình, nhưng vì sợ Tái Côn Lôn, nên không ai dám hở môi, Quyền Lão Thực thấy tính tình của vợ đột nhiên thay đổi khác thường thì nghi ngờ là có chuyện gì lạ, nên gạn hỏi lỗi xóm xem lúc mình đi vắng có gì khác trong nhà không.... Hàng xóm lúc đầu nói thác là không biết, nhưng về sau thấy Quyền Lão Thực gạn hỏi mãi thì tội nghiệp cho một người trung hậu sau này có thể chết vì tay kẻ dâm dục, nên đành trả lời:

"Có, có một khách hàng đến nhà anh mấy lần. Có điều người này thì chả ai dám động đến, vì động đến thì hậu quả chẳng khác nào như lời cổ ngữ đã dạy:

Minh thương dị đoá

Ám tiền nan phòng

Có nghĩa:

Thương hươi trước mặt dễ tránh

Tên bản sau lưng khó phòng

Không những không thể làm gì được, mà còn sợ tai họa khôn lường nữa."

Quyền Lão Thực hỏi:

"Người gì mà ghê gớm vậy?"

Hàng xóm nói:

"Không ai xa lạ, chính là Tái Côn Lôn, tên trộm thần kỳ nổi tiếng trong thiên hạ. Hồi đầu hắn đi ngang qua nhà anh, sau đó thấy anh đi mua bán vắng nhà, mới đến dò la thăm hỏi. Ai ngờ, kể từ hôm đó, đêm nào nhà anh cũng có tiếng động như có người nói chuyện vậy. Nếu là người khác thì chúng tôi đã đến dò xét rồi, anh nghĩ coi ai dám động đến móng chân của hắn. Mình không gây chuyện với hắn mà hắn còn đến hỏi thăm sức khỏe, hưởng hồ lại chọc hắn giận, thì làm sao hắn để yên cho mình. Và lại từ hồi nào đến giờ, trong luật pháp đâu có chuyện xóm giềng phải bắt gian phu dâm phụ, cho nên hắn tự do đi lại mười mấy đêm liền, mãi cho đến hôm anh về mới dứt.

Anh nên đề bụng, sớm hôm phải đề phòng, tuyệt đối không được tiết lộ để tránh tai bay họa gởi, ngay với vợ anh cũng phải ănh, đừng nói ra. Chị ấy mà biết được sẽ thông tin cho hắn, chừng đó ngay cả bọn tôi cũng không được an toàn, nếu nhẹ thì cũng bị hắn hãm hại, còn nếu nặng thì có khi ngay cả tính mạng cũng khó bảo toàn."

Quyền Lão Thực nói:

"Hắn dân có thường đến mua hàng. Nếu quý anh không nói, tôi đâu có biết, quý anh đã dặn, tôi quyết không tiết lộ. Thế nào cũng có ngày hắn rơi

vào tay tôi. Khi nào bắt được hẳn đem chặt đầu, nhờ quý anh giúp một tay."

Láng giềng nói:

"Đừng có dại. Cổ ngữ có câu:

Nã tặc nã tang

Tróc gian tróc song

Có nghĩa:

Bắt trộm phải cả tang vật

Bắt gian phải bắt cả hai.

Vợ anh không nghĩ đến anh, thì giữ lại trong nhà ích gì, chi bằng bán quách lấy tiền xài, không bị mất vốn. Có điều nếu bán cho người khác, chưa chắc chịu đi, vả lại nếu Tái Côn Lôn hay được, nó sẽ nghĩ mình dứt tình nó, nó sẽ giận lên và trả thù cho coi. Tốt hơn là anh cứ bán cho hắn. Ăn trộm kiến tiền cũng dễ, hắn đã thương vợ anh biết đâu sẽ bằng lòng trả cho một hai trăm lượng. Với số tiền đó, anh đi cưới một người nào vừa ý, như vậy vừa khỏi mang họa, vừa có được vợ mới, vừa thêm được cửa, có phải hơn không?"

Ai nấy bàn tán với nhau như vậy, thấy đều đồng ý thi hành kế hoạch, lại nhờ người biết ăn nói, hẹn ngày hôm sau đi tìm Tái Côn Lôn.

Lại nói về Bán Dạ Sinh, từ khi xa cách Diễm Phương thì sinh ra bệnh tương tư, suốt ngày đeo theo Tái Côn Lôn năn nỉ tìm cách cho được gần gũi nhau.

Tái Côn Lôn nói:

"Bắt cóc cô ấy thì dễ rồi, có điều phải dọn đi nơi khác, em có đồng ý không?"

Bán Dạ Sinh lúc đầu còn phân vân vì tiếc chưa gặp được hai cô gái đẹp gặp tại miếu Trương Tiên. Tuy nhiên bức thư của Diễm Phương vô cùng tha thiết khiến Sinh cảm lòng không đậu, nên Sinh quyết định cùng trốn đi với nàng.

Nhưng Tái Côn Lôn lại còn nói thêm:

"Như vậy được rồi. Có điều anh bắt cóc vợ người ta không giống như ăn trộm tiền bạc, bỏ tiền bạc hôm nay không có, ngày mai có lại mấy hồi, chứ còn vợ mà bị bắt đi thì chồng làm sao chịu nổi.

Huống chi lão Quyền này vốn nghèo khổ, còn bị mất vợ, lấy ai lo liệu cho mình. Con người bị dồn ép thái quá, không có gì mà chẳng dám làm.

Chi bằng đem một trăm bảy chục lượng bạc đến cho lão trước rồi hãy bắt cóc vợ lão sau. Như vậy, nếu lão có mất cái này thì cũng còn cái kia an ủi. Mình làm tuy có điều hơi tổn đức, nhưng không tàn hại, lại còn giữ được sắc thái của kẻ anh hùng."

Bán Dạ Sinh nói:

"Tính như thế là vẹn toàn. Có điều, em đi yế này trong túi không còn tiền, không biết làm sao, e lại phải làm phiền tri kỷ, trong lòng cảm thấy

không yên."

Tái Côn Lôn nói:

"Tiền của anh đến dễ thì đi cũng dễ. Nếu anh không dám tiêu xài rộng rãi với em, thì còn gì là tình nghĩa với nhau. Để anh lo việc này cho em. Em hãy viết thư trả lời cô ấy biết, là bất cứ ngày nào cũng được, miễn là hôm ấy Quyền Lão Thực không có ở nhà, anh sẽ đến bắt cóc cô ấy đem về cho em. Em đừng lo."

Bán Dạ Sinh mừng rỡ vô cùng, vội viết thư hồi âm và trao cho Tái Côn Lôn đem đi dùm.

Sau khi liên lạc với Diễm Phương, Tái Côn Lôn gói sẵn một trăm hai mươi lượng bạc đợi lúc nào để mang qua cho Quyền Lão Thực. Tái Côn Lôn cả ngày cứ trông tin mà rui thay, Quyền Lão Thực thì lại không đi đâu nữa.

Không ngờ một hôm, có người láng giềng của Quyền Lão Thực đột ngột đến và nói:

"Độ này, Quyền Lão Thực buôn bán lỗ lã, mỗi ngày kiếm không đủ ăn không nuôi nổi vợ nên định đem bán cho người khác. Tôi nghĩ chắc là không ai đủ tiền mua, dù có đủ cũng không nuôi nổi cô ấy. Mong anh sẵn sàng làm phước, mở lòng đại độ, cứu khốn phò nguy, một là cứu vớt cô ấy, hai là giúp Quyền Lão Thực có tiền để buôn bán qua ngày, như vậy thật là lưỡng tiện."

Tái Côn Lôn nghe nói lòng mừng khắp khởi:

"Chuyện thật lạ lùng, mình đang định bàn tính với hấn, thì có mai mối đến đem bán. Đã mất tiền cho hấn, lại phải làm công việc bắt cóc nữa, sao bằng mua bán công khai với hấn, em mình khỏi cần bỏ xứ đi đâu."

Nghĩ vậy, Tái Côn Lôn bèn hỏi:

"Thế anh ấy muốn bao nhiêu tiền nạp sính lễ?"

Người láng giềng nói:

"Ý anh ấy muốn đòi hai trăm lượng, nhưng tôi nghĩ làm gì nhiều thế, trả trên phân nửa một chút chắc chắn là hấn bằng lòng"

Tái Côn Lôn nói:

"Nếu thế thì tôi xin gởi một trăm hai mươi lượng vậy"

Người láng giềng thấy Tái Côn Lôn ưng thuận, bèn một mặt bảo với Tái lo tiền, một mặt kiếm Quyền Lão Thực để giao dịch.

Lúc đầu, Tái Côn Lôn có ý để Bán Dạ Sinh đứng ra nhận mua còn mình và người láng giềng cùng làm trung gian, nhưng về sau lại nghĩ:

"Dan díu với vợ của người nghèo rắc rối lắm. Họ biết tiếng mình nên không dám thừa gởi lời thôi, chứ còn em mình thì không nên"

Vì vậy Tái tuyệt nhiên không nhắc đến tên Bán Dạ Sinh, mà chỉ nói là tự mình mua về làm vợ, thế thôi.

Quyền Lão Thực bèn làm tờ bán vợ rồi lặn tay, còn người láng giềng thì ký tên vào, xong xuôi đâu đó mới trao văn tự lại cho Tái Côn Lôn.

Tái Côn Lôn móc tiền trả đủ số, lại còn biếu mười lượng lại cho người

láng giềng gọi là để thưởng công mai mối. Rồi ngay trong ngày, Tái thuê người rước kiệu hoa để rước Diễm Phương về mà không báo cho Bán Dạ Sinh biết. Đợi khi tìm được phòng, mua sắm giường màn và mua luôn cả a hoàn để hầu hạ Diễm Phương, Tái mới cho hai người động phòng hoa chúc.

Tình bạn của Bảo Thúc, lòng hào hiệp của Khổng Nhiễm cũng chỉ đến thế là cùng, tiếc một điều, đây là mối tình bất chính, nên không thể coi đó là nghĩa khí chân chính được.

Phải chi để tình bạn ấy dành cho người có đạo nghĩa, hiệp khí ấy dùng để cứu người lúc lâm nguy thì quý biết bao.

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 12

Như vậy Bán Dạ Sinh và Diễm Phương thành vợ chồng. Ngày cũng như đêm, mùa hè cũng như mùa đông, lúc nào cũng không rời, cả hai đắm đuối trong hoan lạc.

Sau khi về với Bán Dạ Sinh, Diễm Phương có kinh được một lần rồi thụ thai. Bán Dạ Sinh rất mừng, vì trái với lời thuật sĩ đã dặn, Sinh vẫn có con được và thậm chí mừng dương vật của mình được việc đủ đường.

Đến tháng thứ tư, thứ năm, thân mình Diễm Phương trở nên thô, thành thử việc giao hoan không còn thoải mái. Diễm Phương khuyên Sinh không nên hoang phí tinh huyết rồi hai người bắt đầu ngủ riêng.

Một mình trong thư phòng, Bán Dạ Sinh không khỏi suy nghĩ vẩn vơ, mơ tưởng chuyện liễu ngộ hoa tường. Hồi trước, lúc chưa được Diễm Phương thì làm như đã được nàng, cả đời không lấy ai khác cũng được, nhưng bây giờ xong xuôi thì lại mơ việc Nga Hoàng Nữ Anh chung chồng còn hay đến thế nào nữa. Lúc mới cưới nàng Sinh đã có ý ấy, nhưng vì mãi miệt ngày đêm trong cuộc truy hoan nên không nghĩ tới nữa. Bây giờ thư thả, dâm tình dào dạt, nóng nảy muốn làm cho được. Bụng nghĩ thầm:

"Trong số những phụ nữ mình đã gặp, hai nàng đặc hạng mình không biết tên họ, địa chỉ mới là tuyệt thế giai nhân, chỉ có họ và Diễm Phương là vợ mới lấy có thể sánh nhau, tạo nên thế chân vạc. Có điều làm sao biết hai nàng ấy ở đâu mà tìm.

Thôi thì chưa tìm được người hạng nhất thì đành tìm hạng nhì, nhưng cũng thuộc vào hàng thượng đẳng như đã ghi trong sổ, gọi là để thỏa mãn thú phong lưu, rồi từ từ dò hỏi tông tích của hai nàng kia cũng không muộn."

Bèn lên khóa trái thư phòng, rồi lấy sổ cũ lật xem từng trang một. Sinh tìm được nàng tên Hương Vân, tuy lời phê trong sổ có mấy giòng, nhưng toàn những lời tán thưởng, đại để, "nhan như hoa, áo như mây, đi như gió, đứng như hững được trong tay, đặc biệt thân thể như tỏa hương, giọng véo von như hoàng oanh, đáng vào bậc nhất", đủ rõ nàng đáng số một, xứng đáng xếp vào hàng thượng hạng.

Bán Dạ Sinh hồi tưởng lại dung mạo nàng ấy, nhớ là tuổi khoảng trên hai mươi, người đã đẹp mà còn phảng phất một mùi thơm đặc biệt. Sinh nhớ khi nàng đi rồi, thì bên cạnh hương án còn để lại một chiếc quạt có đề thơ. Sinh lượm được, định vài hôm sau đó sẽ thăm dò tông tích của nàng, nhưng rồi mãi mê lôi cuốn vào mối tình với Diễm Phương đã mấy tháng nay. Hôm nay lật sổ cũ xem, không ngờ tro tàn bốc lửa, đọc hàng chữ nhỏ ghi chú bên dưới, may sao lại có cả địa chỉ của nàng. Ôi! thì ra cùng ngay xóm nhà! Bụng mừng như người bắt được của:

"Trong xóm này, chỉ có chục căn nhà, chắc là không cách nhau bao xa. Muốn tìm ra nàng, nhất định không khó."

Vội vàng đi dò hỏi tên nàng với xóm giềng. Nào ngờ những việc làm oan nghiệt thường may mắn lạ lùng, dường như có được sự tiếp tay của trời đất thần tiên. Nhà nàng ở khít nhà Sinh, thư phòng của Sinh, và phòng ngủ của nàng chỉ cách nhau cái vườn ngăn bằng một bức tường. Chồng nàng tên Hiên Hiên tử, là một gã Hiếu liêm tuy tài cao nhưng hạnh đoản, tuy danh trọng nhưng phẩm đê, tuổi đã ngoài năm mươi, vợ trước đã chết, Hương Vân là kẻ thất, đang mở trường dạy học. Hiên Hiên tử trọ ngoài tỉnh, mỗi tháng chỉ về ngủ với vợ một hai tối mà thôi.

Bán Dạ Sinh nghĩ:

"Xem ra, rõ có duyên với nhau từ kiếp trước. Không hiểu thần sai quỷ khiến thế nào mà mình lại đến ở ngay đây. Được tận lợi thế này, chẳng lẽ mình không ra tay ngay sao?"

Bèn bắc thang dựa tường, rồi mở tủ lấy ra một bộ đồ nghề, gọi là "Thập kiện đầu" sắm sẵn nhưng không hề dùng tới. Đó là một cái hộp, trong có đủ cả dao, búa, cưa đục. Ngày trước Sinh mua để chơi thôi, chưa dùng lần nào, bây giờ mới thấy trên đời này cái gì cũng hữu dụng. Sinh cấp đồ nghề trèo lên thang, mắt quan sát kỹ càng. Tường cao kiên cố, nhưng có chỗ hờ hênh chỉ ráp gỗ, nay Sinh đủ cả búa, đục... nên hì hục một hồi, đã khoét được một khuôn gỗ vừa đủ thò mình sang, lại khéo nguy trang tháo ra ghép vào được, người không để ý không thấy dấu tích.

Sau khi gỡ khuôn ván, Sinh mới thò đầu nhìn qua căn hàng xóm. Qua vườn, là buồng khuê đàn bà. Bây giờ có một người đàn bà vén xiêm lụa, đang xây lưng ngồi trên cái "mã thưng" (cái bô đi tiêu) trong phòng ngủ. Nhìn kỹ người ấy hậu bộ tròn xinh, trắng trẻo lạ lùng, trông thật hấp dẫn chừng nào. Nhưng không biết có phải giai nhân ghi trong sổ? Cho đến khi người đẹp thả xiêm buộc giải, xoay mình mà đứng lên mới thấy quả đúng người đẹp mình khen ngợi hồi nào. Đã vậy bây giờ dung nhan còn lộng lẫy hơn trước.

Sinh định lên tiếng, nhưng lại thôi. Một là sợ có người nghe, hai là sợ quá đột ngột, Hương Vân ngỡ trộm la lên thì khổ. Nàng đang ở ngoài sáng, còn Sinh thì lén lút, sợ nàng không thấy diện mạo, không biết là ai nếu cứ tán tỉnh, lỡ mà nàng nổi giận thì thật là bất tiện. Sinh bèn nghĩ cách, cốt nàng thấy mình, chừng đó không làm gì, hẳn nhiên nàng sẽ nạp mạng.

Nghĩ mãi, Sinh chợt nhớ ra ba bài thơ cổ chính tay nàng chép trên chiếc quạt. Chỉ cần ngâm lại cho nàng nghe là nàng sẽ hội ý mà cho gặp. Bây giờ Sinh sẽ dùng lời ngon tiếng ngọt mà dụ, nhất định cá phải cắn câu.

Nghĩ vậy bèn tuột xuống vội vàng chạy vội vào phòng tìm chiếc quạt, ra sát tường hắng giọng ngâm nga. Sinh ngâm như vậy một lượt, rồi hai lượt, cho đến mười lượt mà vẫn chưa thấy động tĩnh gì. Sinh bèn đọc luôn phần

lạc khoản ghi ngày tháng và tên họ người đề thơ, cô ý để nàng nghe rõ, rồi lại ngâm thêm mấy lượt nữa.

Bồng vườn bên kia có tiếng động, sát vách có tiếng người vừa giống với tiếng ho, lại vừa giống tiếng thở dài, mơ mơ hồ hồ nghe không rõ.

Bán Dạ Sinh biết có nàng gần ngay bên tường, liền than thở một mình như nói với chiếc quạt:

"Quạt ơi, người ta viết mấy bài thơ nơi mi, khiến ta sống dở chết dở. Nay quạt ở đây mà nữ chủ đi đâu mất, nếu như tìm mãi không ra, chi bằng ta lấy mạng ta mà đền đáp cho rồi, sống đây làm gì?"

Nói xong mấy câu, Sinh nghe bên vách có tiếng trả lời:

"Chủ nhân của chiếc quạt đang ở đây, cứ ném qua mà trả, tội vạ gì mà đòi chết."

Bán Dạ Sinh ngó qua kẽ ván hở, thấy một dung nhan, mặt tươi như lê, tóc mượt tợ mây, bán thân thanh tú, bộ ngực đầy đặn, mừng quá phát hoảng, la rằng:

"Thì ra trang tuyệt thế giai nhân xưa nay gang tấc, vậy mà ta luống công nhưng nhớ bấy lâu. Thế này thì tội gì đòi chết?"

Bèn ba chân bốn cẳng bước lên thang, thò đầu qua khuôn gỗ mới bầy được, thò người qua khuôn gỗ mới cửa cho nàng thấy mặt, rồi cúi xuống ôm nghiêng lấy nàng, hôn lên miệng. Hai người lập tức đấm đuổi hôn nhau, lưỡi quấn lấy nhau hồi lâu mới rời. Sinh rút đầu về, hơi thở hỗn hển, vì ôm nàng trong tư thế không mấy thuận lợi.

Bên kia vách tường, Hương Vân thu ba đưa đẩy, đợi cho chàng hoàn hồn, hơi thở đều hòa mới bảo:

"Nhà anh vô duyên kia, bấy lâu anh ở đâu, may sao tự nhiên thò đầu nhìn chỗ vào buồng ngủ người ta, lại còn táo gan ngâm thơ âm ỹ đề trên quạt người ta nữa?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Bấy lâu nay anh ở ngay đây, sao em không rõ?"

Hương Vân nói:

"Người ở nhà này vốn là người khác, em chưa từng thấy anh hồi nào"

Bán Dạ Sinh nói:

"Anh mới dọn đến"

Hương Vân hỏi:

"Trước kia anh ở đâu, sao giờ mới thấy?"

Bán Dạ Sinh muốn nịnh cho Hương Vân đẹp lòng, nên biến báo rằng:

"Anh dọn đến đây vì em, chẳng lẽ chưa rõ sao. Vì một khi thấy dung nhan của em ở miếu Trương Tiên, lòng anh vô vàn thương nhớ, lại thấy lúc em lúc sắp ra về nhìn dáo dác như tìm kiếm ai, rồi còn bỏ quạt cho anh lượm, những tình cảm ấy khiến anh không làm sao dứt được, mà phải nghĩ trăm mưu ngàn kế mới có hôm nay"

Hương Vân nghe xong, mặt mày hớn hở, với tay qua tường sờ vai Bán Dạ Sinh, nói:

"Anh quả có tình, em xin nhận lỗi. Bên ấy nhà anh có những ai?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Chỉ có một tiểu thiếp do bạn bè đem tặng, còn gia đình thì còn ở nơi xa không có ở đây"

Hương Vân nói:

"Đã thế, sao anh không dọn lại đây cho sớm, để em ngày đêm mơn mõi trông chờ?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Lúc đầu mới gặp anh không dám hỏi ai, nên không biết tung tích, nên mình mãi không hội ngộ, mãi sau này biết chỗ nên anh mới dọn đến đây."

Hương Vân hỏi

"Thế dọn đến đây tự bao giờ?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Chưa được nửa năm, chỉ mới bốn năm tháng."

Hương Vân nghe xong câu này, sắc mặt thay đổi. Nàng im lặng một lúc rồi hỏi:

"Anh đến đây lâu như thế, sao không màng gì đến em, đợi đến hôn nay, đóng tro nguội kia mới bùng cháy?"

Bán Dạ Sinh thấy sắc mặt của nàng không vui, biết là nói hớ, nên có phần ngượng ngịu, Sinh bèn tìm lời khéo léo để chống chế:

"Bấy lâu nay cứ ngỡ là chồng em ở nhà, nên anh sợ không dám làm gì e có ngại cho em, vì vậy cứ làm như không biết có em. Cho đến nay mới rõ là chồng em vắng nhà, trong nhà không có ai khác, nên anh mới dám lên tiếng, âu đó cũng chỉ vì cẩn thận mà thôi."

Hương Vân nghe xong ngẫm nghĩ một hồi không nói gì, miệng chỉ cười nhạt. Lát sau lại hỏi:

"chiếc quạt chắc vứt rồi?"

Bán Dạ Sinh đáp:

"Vẫn đeo bên mình không lúc nào dám rời, làm sao mất được."

Hương Vân nói:

"Đưa cho em xem đi"

Bán Dạ Sinh nghĩ thầm khi trông thấy quạt, chắc là nàng không nghi ngờ gì nữa, tức nhiên sẽ làm vui trở lại và cùng mình ân ái. Sinh bèn leo trở xuống lấy quạt, bao lụa xanh khăn vào rồi đưa qua khuôn vách đã trống, trao lại cho nàng. Không ngờ, Hương Vân cầm quạt trả lại khăn, rồi lật tức xé quạt tan tành rồi bỏ đi. Vừa đi vừa nói:

"Con người bạc tình, may mà chưa có gì với nhau. Từ đây chia tay, anh đi đi.:"

Sinh muốn giữ lại không được, gọi mãi không thưa. Tàn ngần đứng chôn

chân mãi một chỗ. Ít lâu sau bỗng nghe văng vẳng tiếng khóc ỉ ôi nước nở nhỏ nhỏ vọng lại, khẽ như tiếng lá chuối xào xạc.

Bán Dạ Sinh trong bụng hoang mang không hiểu tiếng khóc từ đâu, hay là của Diễm Phương biết mình gian dâm, hay là của Hương Vân đang cơn buồn dỗi. Rồi trấn trở một mình, nghĩ:

"Đã ăn nói thô lậu câu nào mất lòng mà người đẹp mới đã bỏ đi mất đất.

Người xưa có câu:

Hữu tâm bất tiết

Hàn thực bất trì

Có nghĩa:

Có lòng cúng lễ

Tiết hàn thực không chê đồ nguội.

Nên nhủ là chỉ cần tỏ tấm lòng với cô nàng là cô nàng hết giận ngay.

Nhưng dường như không phải chỉ tại vậy thôi đâu, có lẽ còn có nguyên nhân nào khác. Nàng ban nãy nói năng tuy có vẻ hần học, nhưng chưa chắc thực bụng như thế, không chừng ý nàng muốn mình xuống nước nữa với nàng chăng. Bây giờ ban ngày không đi được, để đến tối thế nào mình cũng qua hỏi cho rõ. Dù nàng giận mình có đúng ý hay không, mình cũng phải đền bù cho nàng mới được."

Bán Dạ Sinh trông cho trời mau tối. Qua thăm vợ chúc vợ ngủ ngon, rồi trở về thư phòng, khóa kín các cửa, lột khăn bốt áo, tắt đèn rồi trèo thang, tới đầu tường không biết làm sao.

Bởi vì tự trên cao hai trượng muốn xuống, biết làm sao, lại còn phải làm sao để vào được phòng nàng nữa đây? Sinh tính định kéo thang đầu tường bên này đặt qua bên kia để leo xuống, thì đã thấy có cái thang con sẵn sàng dựng ngay nơi chân tường tự hồi nào.

Thì ra khi đi ngủ, trước khi khép cửa chính nơi buồng ngủ, Hương Vân đã hé sẵn một cánh cửa sổ để đón, lại sắp chiếc thang bên nhà nàng sẵn nơi chân tường vườn hoa, cho Sinh trèo xuống dễ dàng.

Bán Dạ Sinh mừng rỡ vô cùng.

Sinh rón rén vào phòng. Nàng nằm xoay mặt vào trong, mình phủ mền mỏng, coi bộ say ngủ trên trường. Sinh tính chui đại vào trong nhưng sợ nàng hốt hoảng la lên, nên cứ đứng tần ngần.

Nào ngờ, nàng đâu có ngủ, vẫn còn thức.

Lúc Sinh vào buồng, nàng hay biết tất cả, nhưng giả đò ngủ say. Chả lẽ cho chàng dễ dãi đủ thứ vậy sao? Tên tuổi quê quán chưa biết, đã được tự tung tự tác sao đặng? Một hồi nàng mới làm bộ ngủ no giấc nên xoay mình ra ngoài, thấy có người thì giật mình, lên tiếng rằng:

"Anh là ai, sao đang đêm đến giường người ta?"

Sinh cúi xuống sát tai nàng mà nói:

"Anh đây, không ai xa lạ, chính là người lúc ban ngày đã nói chuyện với

em. Anh biết anh có lỗi nhiều, nên đến đây tạ tội"

Vừa nói vừa dợm gỡ mền trên mình nàng ra.

Hương Vân cuốn chặt lấy mền, bực tức nói:

"Bạc tình như anh, làm như ăn trộm, đem tôi vào nhà người ta, ai cần xin lỗi. Sao không đi cho mau?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Anh đã hết lòng tìm cách gãn gỡ em, sao lại cho là bạc tình?"

Hương Vân nói:

"Anh nói hay nhỉ, gạt ai chớ hòng gạt tôi. Tôi biết rồi, anh đã có mỹ nhân ôm ấp bấy lâu, coi tôi ra chi! Nay còn lên vô kiểm tôi chi vậy?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Thương yêu chỗ nào? Thị là quà của bạn biếu cho, không thể không nhận, đáng gì cho em so bì?"

Hương Vân nói:

"Anh ăn nằm với thê thiếp đâu có gì là quấy, nói đây là nói chuyện khác. Bấy lâu anh vui sướng với người ta, tôi ở ngay bên nhà, có xa cách nào cho cam, anh quên tôi đâu có tìm kiếm bao giờ, ngẫu nhiên gặp lại giả cách nhớ nhung, sao tôi lại không biết? Con người vô tình như vậy, hãy đi về với vợ con cho rồi"

Bán Dạ Sinh nói:

"Sao em nói thế? Trừ thê thiếp trong nhà, anh nào đã nhớ nhung với ai bao giờ, làm gì có người nào làm anh thương nhớ ngoài em ra?"

Hương Vân nói:

"Anh để tôi hỏi, hôm đó tại miếu Trương Tiên, có đám phụ nữ dâng hương, thấy người ta xinh đẹp, anh đã chẳng mọp đầu lạy người ta lia lịa ngoài cửa đó chẳng?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Hôm đó, quả có ba phụ nữ vào miếu dâng hương. Bấy giờ anh cũng đi cầu tự. Thấy vào bên trong e bất tiện, anh đành quỳ lạy ở ngoài cửa. Anh lạy đây là lạy đức Trương Tiên, chứ có phải lạy những người phụ nữ ấy đâu"

Hương Vân cười rằng:

"Thề nào, anh đã tự cung khai hết rồi, còn nói gì nữa. Trên đời này, có người đàn ông nào làm như anh vậy không? Con nít ba tuổi nghe còn không xuôi, còn hòng gạt gẫm ai. Anh làm lễ lạy người ta dập đầu sứt trán, chớ anh gặp tôi anh có thềm làm thế bao giờ"

Bán Dạ Sinh thấy nàng nói đúng quá, biết là không thể che giấu được, đành thổ lộ chân tình, một là nhận lỗi mình, hai là để dò la tông tích của ba phụ nữ kia. Sinh nhìn nàng cười rồi nói:

"Không dấu gì em, hôm ấy anh dập đầu một phần vì thần thánh, mà một phần vì người nữa. Ấy chẳng qua anh có một điều cầu nguyện mà thôi. Nhưng hôm đó em ở nhà. Làm sao biết được việc bên ngoài. Ai đã nói cho

em biết vậy?"

Hương Vân nói:

"Ồi chà, tôi tự nhiên có thiên lý nhãn, thiên lý nhĩ, thì cần gì ai nói."

Bán Dạ Sinh nói:

"Em đã biết chuyện, chắc cũng biết họ gốc gác ở đâu, tên gì, chồng là ai, xin cho anh rõ."

Hương Vân nói:

"Anh ái mộ họ đến thế, hoan lạc với nhau chán chê từ hồi đó đến giờ, sao còn phải hỏi?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Anh đã nói anh chỉ gặp họ mỗi một lần rồi thôi, làm lại cho là ăn ở những nửa năm, nỗi oan này biết kê vào đâu cho thấu"

Hương Vân nói:

"Anh còn muốn nói hàm hồ gì nữa. Nếu anh không chung chạ với người ta, thì tại sao trong nửa năm nay, anh không tìm ra tôi. Rõ ràng mấy người ấy giữ chặt lấy anh nên mới không thềm ngó ngang gì đến tôi, chẳng lẽ không đúng sao?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Nói thế thì oan người ta quá lắm"

Hương Vân nói:

"Nếu quả thật không có chuyện ấy, thì anh hãy thề đi"

Bán Dạ Sinh bèn quỳ xuống thề:

"Nếu con có mảy may liên hệ với người ta thì xin cho bị.... làm sao làm sao"

Hương Vân thấy Sinh dám thề độc, cũng bớt được phân nửa giận hờn.

Nàng hỏi Sinh:

"Anh thực chưa hề có gì với ba người ấy chứ?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Thực vậy"

Hương Vân nói:

"Có như thì mới tha được tội cho anh"

Bán Dạ Sinh phân giải rõ ràng xong bèn nói:

"Anh đã không có lỗi gì cả, vậy em hãy gỡ chẵn cho anh nào."

Hương Vân vẫn còn âm ức, vì không được người yêu cung kính bằng người, nói:

"Mặt mày em không đẹp bằng người ta, anh nên tìm người đẹp mà ngủ, đừng đeo đuổi theo em"

Bán Dạ Sinh nói:

"Em cứ nói khiêm tốn, nhan sắc như vậy mà còn thua ai?"

Hương Vân nói:

"Ai mà không biết cặp mắt của anh. Phải cực kỳ đẹp như người ta mới

được quỳ lạy, chứ xấu xí như em thì làm sao được như vậy, được anh nhìn đến là quý rồi"

Bán Dạ Sinh nói:

"Đó là chuyện ngẫu nhiên, em bận tâm làm gì mà nói lầy anh. Thôi để anh cũng dập đầu lạy em, thế cho lần đầu mới gặp"

Nói xong, Sinh liền quỳ, rồi dập đầu xuống gạch kê bình bình mà lạy mấy chục lần, nghe vang dội cả phòng.

Bất giờ Hương Vân mới cười, đưa tay đỡ chàng cho lên giường.

Bán Dạ Sinh vừa chui vào trong chăn, nàng liền thò tay nắm dương vật Sinh, để vô công đào nguyên. Lạ thay, hai vật như đã quen nhau tự bao giờ, dương vật như biết sắp được phi tình truy tróc, thái độ hết sức ung dung, như ngựa sắp chạy trên đường cũ. Tuy nhiên lúc sơ giao, mới đầu hai bên như còn ở giai đoạn khách sáo, nên nơi cửa động vật nọ còn chào hỏi vật kia.

Ấy là vì bên nữ thì cảm thấy là nam đã tỏ sự cung kính hết lòng, bên nam mừng rằng cửa vào quả không rộng không hẹp. Thế là, sau phút làm quen bên ngoài, dương vật chọc thẳng vào trong.

Cửa cung cấm của Hương Vân tuy trung bình, nhưng sóng tình dào dạt, cũng dung thứ sự đường đột của khách, còn nâng cao âm phân lên mà đón nhận, cho khách thêm dễ dàng đột nhập, rồi dưới buồng thả cho khách mặc sức hãm thành, trên vận sức ém hơi gồng mình chịu đựng.

Bán Dạ Sinh thấy nàng chịu nổi, biết là tay đao để, háo hức thêm. Dương vật hăng hái càng lúc càng phồng lớn, dồn dập hãm thành. Một lát xuân cung như tảng hấp lực, cửa ra vào bị nghẽn, chặn đường rút lui của khách tình. Tình hình càng lúc càng khẩn trương, địa đạo bên trong trước đủ chỗ dat trở, nhưng sau khi dương vật đưa đẩy cỡ năm mươi lần thì thành khít rịt.

Hương Vân thấy lạ, hào hển hỏi:

"Anh yêu, tại sao khi chồng em chơi em, em thấy trước khó sau trơn, mà anh chơi em, lại trước dễ sau khó?"

Bán Dạ Sinh thành thật cắt nghĩa:

"Bình sinh anh không có biệt tài nào khác, chỉ hơn người có con cu này. Có hai cái khác: thứ nhất là khi chơi đàn bà, cu anh trước nhỏ sau to. Mới cắm vô giống khúc củi khô, nhưng thọc ít cái là như gỗ bị nước thấm thành to thêm ra. Cái thứ hai là khi chơi, cu anh mát trước nóng sau, giống như đá lửa, mài ít cái là nóng. Chỉ vì có hai đặc điểm này mà anh không dám để nó mai một với đời, trái lại mong sa nó được chơi gái đẹp hoài, để những người đa tình như em thưởng thức."

Hương Vân nói:

"Không biết anh nói có thực hay không, hay nói chơi thôi. Nếu cứ như vậy chỉ sợ anh càng chơi, em càng ít sướng"

Bán Dạ Sinh nói:

"Hiện giờ cửa mình em hơi khô, nên chưa thấy gì. Lát sau khi dâm khí nhi

thêm, em sẽ sướng lắm cho coi/"

Hương Vân nói:

"Nếu thế, em mặc anh chơi sao cho nước dâm ra nhiều thì làm"

Bán Dạ Sinh nói:

"Em nói rất đúng."

Rồi bẻ hai chân nàng gác lên vai mình, tận tụy đưa đẩy dương vật thêm ít chục lần nữa. Quả nhiên, âm đạo trơn tru dần, lại còn ẩm áp thêm. Hương Vân không còn thấy khổ nữa, chỉ thấy càng lúc toàn thân càng thêm đê mê.

Nàng nói:

"Anh yêu, bây giờ mới thấy lời anh vừa nói rất đúng. Cái này của anh, quả là vưu vật trong đời, bây giờ anh càng đả, em càng thích đó"

Bán Dạ Sinh nghe vậy càng ra vô thêm chăm chỉ. Vừa để thêm vui cho nàng, lại cũng để khích, Sinh nói:

"Em cưng, em thấy đó, anh không gạt em đâu. Chuyện khác cũng vậy, anh đều hoàn toàn không nói dối, sao em chưa nói cho anh biết về mấy người kia đi"

Hương Vân âm ừ nói:

"Hà tất phải nói gấp lúc này. Trước sau em cũng sẽ nói hết cho anh"

Bán Dạ Sinh nói:

"Phải"

Rồi hai người kề miệng, lặng im hành lạc.

Đến canh ba thì tay chân của Hương Vân lạnh ngắt, mồ hôi tuôn ra, đê mê ba lần liên tiếp. Nàng nói với Bán Dạ Sinh :

"Anh yêu, em đã lả rồi, hết chịu anh nổi nữa. Anh ôm em ngủ nhé"

Bán Dạ Sinh y lời, xuất tinh xong, ôm nàng mà ngủ. Nhưng rồi khắp mền gối bỗng ngửi phảng phất mùi hương lạ, bèn hỏi:

"Em cưng, em xông hương gì, mà ngửi thơm vậy?"

Hương Vân nói:

"Đâu có xông hương gì, anh ngửi thấy ở đâu vậy?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Hôm đó gặp em, anh đã ngửi thấy có mùi thơm, hôm nay nằm trên giường cũng ngửi thấy như vậy. Nếu ban ngày em không xông hương, thời mùi thơm này từ đâu đến?"

Hương Vân nói:

"Ở da thịt em mà ra"

Bán Dạ Sinh nói:

"Anh không tin da thịt có mùi thơm tho như vậy. nói thế thì thân thể em cũng là một vưu vật trong đời."

Hương Vân nói:

"Anh ơi, lúc mẹ em lâm bồn, thì có áng mây hồng bay vào nhà, đồng thời có mùi hương phảng phất. khi em ra đời mây mới tan, ngưng mùi hương cứ

còn vương vấn quang da thịt em, cho đến khi lớn, vì vậy em mới có tên là Hương Vân. Nếu em ngồi yên, thì không ai ngửi được mùi hương, hưng khi em vận động thành đổ mồ hôi thì mùi hương mới tỏa, đến nỗi người ngoài ngửi thấy mà em cũng ngửi thấy.

Vì có chút ưu điểm, nên em cũng muốn đem khoe với đời. Hôm gặp anh ở miếu Trương Tiên, thấy anh đẹp trai, em mới tặng quạt cho anh, ý muốn anh tìm em cho được để thưởng thức mùi hương này. Ai ngờ anh không trở lại cho mãi đến tối nay, em mới được toại ý."

Nghe vậy, Bán Dạ Sinh bèn kê mũi hít khắp thân thể Hương Vân thật tỉ mỉ, không chừa chỗ nào. Quả thật không một lỗ chân lông nào, không một kẽ hở nào mà không tiết hương thơm. Bán Dạ Sinh ôm nàng, miệng không ngớt kêu em, em mấy chục tiếng liền.

Hương Vân hỏi:

"Anh đã hít hết hương thơm trên người em chưa?"

Bán Dạ Sinh đáp:

"Rồi"

Hương Vân cười nói:

"Có còn sót đâu không?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Nếu còn sót chỗ nào, em bảo cho anh nhé"

Hương Vân cười rút rích một hồi, xong xoay mặt úp vào gối khẽ nói:

"Anh phải tự tìm lấy chớ"

Bán Dạ Sinh nói:

"Vậy để anh kiếm"

Nói xong lật nàng ngửa ra, miệng và tay rời hai quả đào tiên mà trườn tuốt xuống bên dưới hít hà. Một lát thì la:

"Hắn ở đây chứ đâu"

Nói rồi cúi xuống, lấy tay banh rạch đào nguyên, đưa lưỡi thọc sâu vào.

Hương Vân vừa nói vừa cười khúc khích rằng:

"Thôi đi, chớ có làm kỳ quá. Anh muốn giết em đấy sao"

Nói rồi, lấy tay cố đẩy mặt Sinh ra chỗ khác mà khọng nổi. Hạ thân Hương Vân càng dẩy dựa, âm hộ càng bị mồm Sinh bắm chặt. Mũi thì kê sát lên bãi cỏ mềm, lưỡi thì đưa tuốt vào khe trong, di di động động thể cho dương vật mà hưởng nàng.

Đã đời hồi lâu, Sinh mới chịu ngưng Hương Vân đưa tay xuống vuốt đầu, xoa tóc Sinh, nói:

"Anh yêu, anh thương em nhiều vậy sao. Em có chết cũng muốn chết dưới mình anh thôi. Nếu thật tình thương em mãi mãi, đêm nay anh hãy lập thệ cùng em."

Bán Dạ Sinh nói:

"Anh cũng đang muốn thệ"

Hai người bèn ngồi dậy mặc quần áo, ra quỳ bên cửa sổ, trở trăng sao bên ngoài mà lập lời thề, là không những trong đời này sống chết không rời, mà ngay trong kiếp sau nữa cũng sẽ tâm đầu ý hiệp như đồng bào vậy. Thề xong, lại lên giường ôm nhau nọ lời tâm sự.

Hương Vân nói:

"Chả đâu gì anh, chồng em hồi trẻ trắc táng đủ đường nên đuối rồi, ở nhà đôi mắt em thì ngại, kiếm có lên huyện hoài. May mà em còn mấy chị em họ hủ hủ với nhau. Chính là ba cô anh gặp hôm dâng hương ở miếu đấy. Hai người nhỏ tuổi là vai em, người lớn tuổi em là vai cô, bình thường ai nấy ăn ở với nhau rất thân thiết"

Bán Dạ Sinh cười:

"Gặp họ, anh biết phải làm gì hơn là kêu bằng dì, bằng em, để họ biết hai đứa mình có tình với nhau rồi. Thế nào lúc đầu họ cũng đem câu chuyện quỳ lạy lên mặt với em, bây giờ anh sẽ thay em, không những kể chuyện khấu đầu, mà cả câu chuyện mình vui thú tới đâu, ra sao, để lên mặt với họ gọi là trả đũa, ý em nghĩ sao?"

Hương Vân nói:

"Thật ra, em với các cô ấy không những là chị em, mà còn là tri kỷ củ nhau nữa. Tụi em đã thề với nhau phước cùng hưởng, họa cùng chịu. Nếu quả mà trước đây các cô ấy giấu không kể cho em việc gặp anh, thì các cô ấy vi phạm lời giao ước với nhau. Nay hai cô ấy không hề bội ước với em, lẽ nào giờ em lại bội ước với người ta, giữ anh riêng mình để hưởng, như vậy là em có lỗi, em không chịu vậy.

Gặp họ, thế nào em cũng sẵn lòng cho chung, nhưng em sẽ nói trước là họ không được giành hết phần em, hay ghen tương lẫn nhau. Xong xuôi mới để anh gặp, cho các cô nhỏ ấy biết là trong trời đất này có một vu vật kỳ diệu, hầu chị em cùng thưởng thức. Thế mới gọi thiên hạ có cái gì quý báu thì phải nên chia với thiên hạ. Tuy nhiên em cũng phải giao ước với anh một điều, là được ngủ với các người ấy rồi, anh không được thay lòng đổi dạ, mà vẫn phải thương yêu em như đêm nay.

Vậy anh có thay lòng đổi dạ hay không thì thề đi."

Nghe đến đây, Bán Dạ Sinh mừng quá, nhảy tót xuống giường, cùng nàng hướng mặt lên trời lập thề, lần này còn thề độc hơn lần trước. Thề xong bèn trèo lên giường gây cuộc mây mưa mới. Sau đó hai người cặp cở nhau mà ngủ cho đến sáng bết.

Bán Dạ Sinh dậy rồi, cứ theo lối cũ mà về. Từ đó hai người cứ ngày liếc tình, đêm giao hoan, so với tình vợ chồng còn nồng nàn hơn nhiều. Riêng hai cô em vẫn chưa biết hôm nào mới đến phiên.

Câu chuyện say mê nữ sắc kể từ hồi thứ nhì đến đây cũng đủ rồi, nay xin tạm dừng để nói qua chuyện khác. Lẽ dĩ nhiên là sau vài chương nữa, thế nào độc giả cũng thấy vai chính xuất hiện trở lại.

NHỤC BÒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 13

Lại nói về Quyền Lão Thực, từ khi đi bán tơ về đến nay, một là vô cùng uất ức, hai là xấu hổ, không muốn gặp ai, nên không buôn bán nữa, cả ngày ở trong nhà, nồi cháo đập phá tan hoang, rồi hạch hỏi đứa ở mười hai tuổi, xem vợ mình gian dúi với lão ấy từ bao giờ, ngoài ra lão ấy còn có ai khác lui tới tiếp tay hay không.

A hoàn mới đầu chối quanh sợ bà chủ nghiêm trị, nhưng nay bà chủ đã bán đi rồi, chắc là không có ngày trở lại nữa, nên thuật hết cho ông chủ nghe, cũng không quên nhắc luôn cả chuyện người đàn bà ở nhà đối diện cũng qua chung chẵn, nói thêm không phải lão nợ ngủ trong nhà mà là một cậu thanh niên đẹp trai, lão già chẳng qua là kẻ tiếp tay cho cậu mà thôi.

Đến khi có người đồn rằng Diễm Phương về ở với Bán Dạ Sinh, thì Quyền Lão Thực mới biết cái bẫy người ta đã gài. Biết rõ sự việc đúng là như vậy rồi, lão Quyền đi dò hỏi lý lịch của Bán Dạ Sinh. Thì ra Bán Dạ Sinh không phải là người ở trong vùng mà lại gây chuyện với lão.

Lão Quyền nghĩ bụng:

"Nếu chính là Thụy Châu làm nên chuyện này, thì chắc là mình đành nhịn nhục, suốt đời khọng cách nào trả được thù, đành đợi xuống âm ty địa ngục rồi mới tính sổ với nhau. Nhưng bây giờ thì gã gian dâm với vợ mình lại không phải là hấn, thì hận này không thể không trả. phải tìm tận quê quán hấn để rồi gian dâm lại với vợ hấn vài lần cho hả dạ. Hấn gian dâm với vợ mình, mình gian dâm với vợ hấn, như vậy là oán báo oán, cừu báo cừu, có giết hấn cũng không thích bằng"

Lão Quyền bèn đem bán con a hoàn mười hai tuổi cùng tất cả đồ đạc trong nhà. Lão mang số tiền bán được gộp chung với số 120 lượng tiền bán vợ, bỏ nhà, bỏ xứ mà đi, không trở lại nữa.

Không mấy chốc đến vùng quê quán kẻ thù, lão vào nghỉ tại một quán trọ, đồng thời dò la chỗ ở cũng như tình hình trong nhà Bán Dạ Sinh.

Hồi đầu lúc chưa đến Quyền Lão Thực cho rằng việc báo thù rất dễ dàng, chẳng khác nào móc túi lấy đồ, không phải gặp khó khăn chút nào. Bây giờ đã đến tận nơi, đã hỏi thăm chỗ ở và tình hình trong nhà rồi, lão mới thấy việc không phải dễ làm. Tình hình làm lão bắt đầu e ngại.

Nhà này không giống với nhà khác: Không ai được bén mảng đến dù là bà con hoặc bạn bè thân thiết.

Lòng lão Quyền rất do dự, lão nghĩ:

"Chẳng lẽ vượt nghìn dặm đến đây, lại chùn bước trước hai chữ Thiết phi (tức cửa sắt) hay sao?"

Chủ ý đã định, lão bèn tìm thuê một buồng gần đó tạm trú, sớm hôm nghĩ

cách trả thù. Nhưng nhà của nhạc phụ Bán Dạ Sinh nằm cheo leo đơn độc, bốn bề trống trải, cho dù gia đình có vợ con, cũng chưa chắc được cất nhà bên cạnh, huống chi lão là một kẻ tha phương cầu thực từ xa đến, làm sao hòng ở gần được, nói gì đến chuyện đào tường khoét vách người ta.

Đi qua bốn năm chục bước thì trông thấy một cây to, trên có đóng một miếng gỗ trên đề mấy chữ "vườn hoang cần người khai khẩn, mới gieo trồng miễn một năm không lấy tô."

Xem xong, lão Quyền mới đến nơi gần đó để hỏi thăm:

"Ai là chủ khu vườn bỏ hoang kia, có nhà cho người làm vườn thuê để ở không?"

Người ấy nói:

"Chủ khu vườn bỏ hoang kia tên là Thiết phi đạo nhân. Ông ấy ở trong căn nhà rộng lớn vắng vẻ kia, còn khu đất trống bên ngoài, chỉ có vườn hoang mà không có nhà trồng, người làm vườn phải tự tìm lấy chỗ khác mà ở. Ông ta tính khó, không mở cửa cho ai vào nhà."

Quyền Lão Thực nói:

"Nay tôi muốn khai khẩn cho ông ấy, nhưng không rõ thường ngày tính tình ông ấy thế nào"

Người ấy lắc đầu nói:

"Theo lệ cũ thì đi khẩn hoang, được miễn tô ba năm, nhưng ông ấy chỉ miễn cho người ta năm đầu mà thôi, đến năm thứ nhì là đòi nộp tô. Thường ngày ông ấy rất keo kiệt, trong nhà không có nuôi quản gia sợ ngồi không ăn, có việc gì nặng là bắt người làm vườn ở ngoài vào trong mà sai, mà không trả tiền công cho người ta. Cách đây ba năm, có người đến khai khẩn, nhưng vì chủ vườn cứ sai bảo hết việc này đến việc nọ luôn, không chịu nổi, nên bỏ đi chỗ khác, đất bên ngoài thành ra đất hoang đến bây giờ."

Quyền Lão Thực nghe nói thế, rất lấy làm mừng, trong bụng nghĩ thầm:

"Cái điều mà trước đây mình lấy làm lo là không vào được nhà của ông ấy, chỉ cần vào được là hy vọng ba phần rồi. Người ta sợ ông ấy sai bảo, mình thấp thỏm mong ông ấy sai bảo, người ta muốn được trả công, mình thấp thỏm mong đừng có tiền công, mình chỉ mong sao ông ấy tin dùng mà thôi. Riêng có một điều là không phải một sớm một chiều mà thành công được. Vạn nhất mà rể ông ấy có về và khám phá ra vụ này thì không may tí nào. Rể của ông ấy tuy là kẻ thù của mình, nhưng cũng mong là hai bên không gặp nhau bao giờ, cả hai đều không biết nhau. Hắn có về, cũng không nhận ra mình được, chỉ cần mình đổi tên là hắn không khám phá ra nổi."

Tính toán xong, Quyền Lão Thực đổi tên là Toại Tâm, ý nói đến đây vốn để báo thù, thù báo xong mới được toại tâm hả dạ. Tên họ mới của lão là La toại Tâm, lão bèn tinh chuyện làm tờ mướn đất.

Ngày hôm sau trở lại, lão may mắn được gặp Thiết phi đạo nhân.

Quyền Lão Thực nói:

"Nghe nói đại nhân có miếng vườn hoang gọi người đến khai khẩn. Tiểu nhân vì không vốn làm ăn, nên muốn thuê đất để làm, không rõ đại nhân có bằng lòng không?"

Đạo nhân nói:

"Công việc khai khẩn vất vả, nếu là người lười nhác thì không thể làm nổi"

Quyền Lão Thực nói:

"Tiểu nhân thường ngày quen chịu khó nhọc, lại cũng có sức lực, có thể đảm đương được. Nếu đại nhân không tin, xin cho tiểu nhân làm thử vài ngày. Nếu tiểu nhân không làm nổi, xin cho đổi người khác"

Đạo nhân nói

"Đặng tôi không có chỗ ở, người lạ không ai được vào. Thế chú ăn ở thế nào?"

Quyền Lão Thực nói:

"Việc ấy không khó. Tiểu nhân không có vợ con, chỉ ở một mình mà thôi. Xin sẽ tự ra công dựng một túp lều để che mưa che nắng được rồi."

Đạo nhân thấy lão không có gì phiền phức, thuận làm giấy giao kèo.

Đạo nhân nhìn thấy Quyền Lão Thực hình thù cục mịch, biết là một tên nô bộc xài được, không những có thể khai khẩn khu vườn mà còn có thể giúp việc trong nhà nữa.

Quyền Lão Thực bèn mượn vài người thợ mộc, không đầy nửa ngày là dựng xong lều, lại sắm sửa dụng cụ làm vườn.

Mỗi ngày, lão Quyền thức dậy lúc sáng sớm, đầu không chải, mặt không rửa mà đã lo dọn cỏ làm đất.

Thiết phi đạo nhân có một căn gác nhỏ ngó ra vườn hoa. Đây là nơi diễn ra mọi sinh hoạt của đạo nhân. Thường ngày đạo nhân dậy rất sớm, không ngờ Quyền Lão Thực còn dậy sớm hơn. Đạo nhân chưa kịp bước xuống giòng la Quyền Lão Thực đã dọn được nhiều đất rồi.

Đạo nhân thấy vậy, không ngớt lời khen ngợi. Phàm trong nhà có việc gì nặng nhọc a hoàn không làm nổi, đạo nhân đều cho lão Quyền vào nhà trong cáng đáng. Lão Quyền hết sức vâng lời, ting thần làm việc mỗi lúc thêm phấn chấn.

Lúc chưa lân la vào được bên trong cửa của Thiết phi đạo nhân, lão Quyền nghĩ thầm:

"Con gái của đạo nhân không biết xấu xí thế nào mà chồng chê chán, bỏ làng bỏ xứ đi tìm của lạ. Mình đã từng ăn nằm với vợ đẹp, vạn nhất mà vợ hấn lột vào tay mình, trông thấy bộ mặt xấu xí của mụ, dương vật của mình không thêm ngóc lên, mình muốn báo thù mà nó không chịu trả thù dùm cho, thì sao?"

Lần đầu tiên bước vào nhà, trông thấy một thiếu phụ tuyệt sắc, mặc dù trong bụng vui mừng, nhưng lão lại không biết có phải là vợ kẻ thù hay

không. Sau này thấy bọn tôi tớ thừa gởi, kêu là tiểu thơ, lão mới biết chính là người ấy, lão nghĩ bụng:

"Từ đây về sau, còn phải nhẫn nại. Hãy thông thả mà báo thù."

Quyền Lão Thực là một con người cẩn mật, thấy trong nhà của đạo nhân khuê môn nghiêm túc, lão tuyệt nhiên không lộ vẻ dòm ngó gì cả, mỗi lần đi ngang mặt Quý Hương, đầu lão cũng không ngẩng lên, hàng vi lúc nào cũng ra vẻ là một kẻ tôi đòi trung tín.

Liên tiếp mấy tháng trời, đạo nhân thấy lão vừa siêng năng vừa thật thà, không liếc ngang liếc ngửa, thì lấy làm thương lắm. Đạo nhân thầm tính:

"Hôm trước, lúc sắp sửa lên đường, rề mình có để lại mấy lượng bạc bảo mình thuê một đừa tớ khỏe. Mình thấy nô bộc của nhà người ta ham ăn, nhác làm thì nhiều, còn hết lòng hết sức thì ít, vì vậy mình không dám thuê bừa. Mình nghĩ thằng này nghèo, chịu khó làm ăn không người thân thích, thử hỏi nó có muốn tự bán mình cho nhà này để làm tôi tớ trọn đời, cũng không biết chừng nó chịu. Nếu nó chịu bán mình, thì mình gả con a hoàn cho nó. Một khi đã có vợ con ràng buộc rồi thì mình cần gì phải lo chuyện khác."

Một hôm đi xem Quyền Lão Thực làm đất, đạo nhân chợt nói khéo vài câu để thử lòng lão:

"Chú chịu cực khổ được như thế kia, sao không lấy vợ đi"

Quyền Lão Thực nói:

"Lời xưa có câu:

Trí dưỡng thiên khâu

Lực dưỡng nhất nhân

có nghĩa:

Người dùng trí nuôi được ngàn người

Kẻ dùng sức chỉ lo được một thân

Đã dựa vào thể lực mà sống, chỉ đủ nuôi sống cho mình thôi, sao có thể cưới vợ được."

Đạo nhân nói:

"Nói thiệt cho chú nghe, nhà ta thiếu một người làm, chỉ vì không có ai vừa ý ta cả. Nay thấy chú siêng năng, ăn ở thực thà, lòng ta muốn giữ chú lại. Nếu quả thật chú bằng lòng thì hãy làm tờ bán mình. Chú muốn ta trả bao nhiêu lượng, ngày chú chịu bán mình cho ta, ta cho vào ở hẳn trong gia trang, lại chọn một ả hoàn gả cho mà thành vợ chồng, hai vợ chồng cùng nhau hủ hỉ, được làm gia nhân thân tín suốt đời trong gia trang này, chú nghĩ sao?"

Quyền Lão Thực nói:

"Nếu được như vậy thì con có chỗ nương tựa suốt đời, đâu cần tiền bạc làm chi. Chẳng qua trong giấy tờ, nếu không ghi giá tiền thì lại không phải là tờ bán mình. Thôi thì ông ghi cho bao nhiêu cũng được, thật ra con không lấy đồng xu đồng điếu nào."

Nghe nói vậy, đạo nhân vui mừng ra mặt. Sau khi hai người thỏa thuận với nhau rõ ràng rồi, Quyền Lão Thực không đợi qua ngày sau mà ngay trong đêm đó làm tờ bán mình.

Đạo nhân cũng thế, không đợi qua ngày sau mà ngay trong đêm đó gả a hoàn tên Như Ý cho làm vợ.

Từ đó về sau, lão Quyền được dọn vào ở hẳn trong nội trang. Hai vợ chồng được cấp một căn nhà nhỏ nơi góc vườn trong gia trang. Ngày lão ra ngoài dọn khẩn đất hoang cho chủ, tối vào bên trong mà ở.

Căn nhà con được chủ cấp cho không xa với dãy nhà trên, nơi mà vợ Bán Dạ Sinh ngụ.

Kế hoạch báo thù kẻ như xúc tiến gần sát mục tiêu được tám phần. Khi đã thành kẽ ăn người ở trong nội trang, càng được tin căn lão sẽ dễ bề thao túng, cơ hội được toại tâm chỉ có phần tăng thêm.

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 14

Việc bán mình của Quyên Lão Thực hãy để sau, bây giờ xin nói về chuyện của Quý Hương. Thật ra trước khi Quyên Lão Thực vào ở luôn trong nhà của đạo nhân, thì tình cảm của nàng cũng đã có nhiều ức uất, chẳng qua vì bận chuyện khác, nên tác giả chưa đề cập đến thôi.

Hồi đầu, lúc chớm mùi tình chăn gối với chồng, thì người cha nghiêm khắc của nàng là Thiết phi đạo nhân muốn chồng nàng đi kiếm công danh, khiến nàng khổ sở, chẳng khác nào người nghiện bị cai rượu. Nhịn năm ba đêm đã không muốn nổi rồi huống chi sẽ phải chịu đựng năm này sang năm khác, thì còn biết sinh thú là gì. Thôi đành giở mấy quyển Xuân cung ra xem lại, gọi là để đỡ thèm, cũng như người ta nhìn quả mơ cho đỡ khát, vẽ miếng bánh trong cơn đói lòng. Nào ngờ, càng nhìn càng đắm càng ngắm càng say, càng xem hình dâm tình xuân càng lai láng. Nàng còn lòi hết ra, nào những sách dâm đăng như Si bà tử truyện (người đàn bà đa tình), Tú pháp dã sử (chuyện phòng the), Như ý quân (Người chồng hạp ý) rồi đọc ngẫu nhiên từ đầu chí cuối, nhưng đâu đâu nàng cũng chỉ thấy nói toàn dương vật của đàn ông, nếu không phải khen cái này cực to, thời kể cái kia thực dài, Đâu đâu cũng đề cập tới chuyện hành lạc, chẳng hạn người ta có thể rút ra thọt vào bao nhiêu lần, chứ không có chuyện một trăm hay năm chục lần. Tất cả đều cho nàng thấy trong cõi trời đất mông mênh này, với số đàn ông đông đúc là thế, có bao nhiêu chuyện kỳ kỳ quái quái, chỉ cần lấy được một người đàn ông trong số ấy là lạc thú khuê phòng không sao kể xiết, không thể nào hình dung ra hết. Cho dù có đôi làm tiên, làm thánh nàng cũng không màng. Nhưng không biết ngoài đời có những nam nhân với khả năng ân ái như vậy thực không, hay là chỉ có trong tiểu thuyết phong lưu?"

Nàng nửa tin nửa ngờ, nằm miết trong phòng ngủ suốt ngày không muốn dậy, lòng riêng rạo rục, trông đợi chồng về mà xả bớt. Nào ngờ ngay cả thư từ cũng không thấy, nên nàng không sao ngăn được lòng oán hận. Lại nghĩ:

"Trong sách nói, chẳng người đàn bà nào mà chẳng dan díu với mấy người đàn ông, đủ rõ đàn bà đi giao hoan với nhiều người cũng có gì là lạ. Mình ngày trước không tu, nên lấy nhảm thẳng chồng tệ bạc như thế, ăn ở với nhau không được mấy tháng mà đã đi biên biệt. Với một con người hành dâm như hấn, liệu có thể cầm lòng để đứng sa vào con đường dâm đăng hay không? Nếu hấn đã đi vào con đường ấy, thì mình dù mở cửa sau để đón đàn ông, có gì là quá quái. Chỉ hận rằng khuê môn bất xuất, nào gặp được ai"

Nghĩ đến đó, nàng hết giận chồng lại oán cha mẹ, mong sao họ chết sớm hơn để nàng được tự do rước trai vào nhà. Kịp đến khi trông thấy Quyên Lão Thực, thì nàng chẳng khác chim ưng thấy gà, không cần biết ngon dở xấu

tốt, miễn ăn tươi nuốt sống được thì thôi.

Lúc đầu, thấy lão Quyền đến làm công, tuy nàng đã có ý ấy, nhưng một là thấy lão ta quá thực thà, gặp nhau lúc nào cũng cúi đầu, không lẽ đột ngột ngợ ý, hai là lão ta ban ngày thì vào, ban đêm thì ra, cho dù có muốn làm liêu cũng không có thì giờ mà cũng không có chỗ nữa. Sau này nghe nói lão chịu bán mình, thì lòng nàng mừng đánh thót. Ngay trong đêm đầu tiên lão ta vào ở trong nhà, là nàng nhất quyết không để lão vượt khỏi tay mình. Lão Quyền hẳn không ngờ mong toại tâm thì sắp được toại tâm, không nghĩ đến được như ý thì lại được như ý.

Nàng bồn chồn khi trông cảnh lão Quyền và a hoàn làm lễ kết hôn, lạy xong lời bàn thờ rồi song song đi về buồng riêng. Đợi đến đêm, nàng lên ra khỏi phòng, men hành lang mà đi trong bóng tối, tới căn nhà nhỏ nơi cuối vườn dành cho đôi vợ chồng mới cưới, tò mò nghe ngóng sự đời.

Than ôi, căn buồng đóng kín bên trong tối thui. Đành áp tai vào vách mà nghe, chỉ thấy tiếng cô dâu than khổ rên lên nho nhỏ. Nàng suy đi tính lại, hẳn rên mãi thế kia, bởi con Như Ý thì tuy đã trên hai mươi tuổi, nhưng vì chủ nhà tử tế không làm bậy nên vẫn còn là xử nữ, mà dương vật Toại Tâm hẳn phải to mới không dễ dàng gì, sức lực hẳn phải ghê gớm chứ có thường đâu. Biết đâu chả như các nhân vật trong mấy cuốn dân thư nàng thường đọc. Thôi thì lần này hãy về phòng ngủ lại, lần sau chúng hớ hênh tha hồ mà xem tận mắt. Lần này hẳn lúc đầu dương vật không vào được, chùng vào được, thì Như Ý kêu khóc thảm thiết đến mấy. Ngay cả Quý Hương nghe lén mà cũng đau giùm cho a hoàn. Nàng vừa đi về buồng riêng vừa nghĩ thầm:

"Con a hoàn này lớn hơn mình vài tuổi. Đêm động phòng chỉ cần dương vật ngo ngoạy chóc lát là cho được vào trong, tại sao nó hã hùng đến nỗi đau một chút chịu cũng không thấu?"

Qua đêm thứ hai rồi đêm thứ ba, nàng cũng lén rình, nhưng chỉ nghe than khổ mà không có tiếng nào kêu khoái. Mãi đến đêm kế, mới tận mắt thấy Quyền Lão Thực hành sự.

Lần này trong phòng để đèn, giường không bỏ màn. Lão để vợ mình trần ngồi trên mép giường, còn lão đứng trước mặt kéo Như Ý lại cho nó lấy tay mân mê dương vật mình. Tay vợ lão nắm không giáp vòng cái khúc củi dài hơn sáu tấc. Quý Hương rùng mình, miệng suýt kêu thành tiếng. Ôi chao, so với chồng mình thật chẳng khác gì con voi đứng cạnh con ngựa.

Rồi việc chính cũng xảy ra. Lão kia lù đù mà sao dứt được bửu bối vào được một cách suông sẻ chứ không như mấy đêm trước, con Như Ý chẳng còn than khổ gì cả, lão đưa đẩy dương vật tới lui y như con thoi trên khung dệt vậy, liên tu bất tận có tới ngàn lần chứ không ít. Quý Hương ngó một hồi bỗng muốn xây xẩm mặt mày. Bên trong xem ra con Như Ý chả đau đớn chút nào, coi bộ phi dạ là khác. Tiếng rên của nó cất lên vang tới tận tai Quý Hương, làm chân tay nàng càng thêm bủn rủn.

Trước đây Quý Hương đã đau khổ giùm cho nó thì bây giờ lại cảm thấy khoái lạc cùng với nó. Lạ thay dâm thủy nàng nhả ra tự hồi nào, lại còn nhiều hơn nước dâm nàng tiết ra khi so với lúc chính mình hành sự nữa. Quần nàng đã hết còn khô, mà vớ dài nàng mang cũng dính ướt bên háng.

Sau khi về buồng, nàng trần trọc, lại thầm khen gã gia nhân tài nghệ đáng được làm vai chính trong bất cứ sách Xuân cung nào. Từ đó về sau, Quý Hương chỉ để ý nơi sức vóc của Quyền Lão Thực, mà Quyền Lão Thực từ khi vào ở trong nhà cũng không còn thực thà nữa. Gặp Quý Hương, lão ta cứ liếc luôn và mỗi lần như vậy, Quý Hương đều tươi tỉnh đáp lại. Cả hai đều hiện vẻ đồng lõa bí mật, mỗi khi giáp mặt nhau.

Một hôm Quý Hương cởi quần áo đi tắm. Đang nằm trong bồn nước thì lão Thực cũng đang lẩn quần bên ngoài. Nghe tiếng chân, Quý Hương ồm ờ lên tiếng:

"Tôi đang tắm, ai đang ở ngoài đó?"

Quyền Lão Thực nghe hỏi, biết lúc này không có ai, mừng rỡ ngó quanh rồi lại gằn, chọc ngón tay khoan một lỗ nơi cánh liếp bằng giấy rồi ghé mắt dòm vào trong.

Ban nãy, Quý Hương ngồi trong bồn nước, xây lưng ra phía ngoài, lên tiếng xong, nàng xoay mình ra cửa, đùi dang ngực ưỡn, phô bày toàn thể. Lại không muốn chỗ kín bị chìm dưới nước, mới ngửa cổ, lưng tựa vào thành bồn tắm, đưa mông lên cao. Thế là âm hộ phơi bày, động đảo hơn hờ, chĩa ra phía cửa. Được một lát, lại ngồi dậy, hai tay ôm vuốt âm hộ ấm một hồi, rồi bỗng dung cúi đầu nhìn nó mà thở dài. Trước cảnh như vậy, Quyền Lão Thực không chần chờ nữa, đẩy cửa bước vào

Nàng tỏ vẻ bối bối, mắng:

"Ghê thay, sao dám cả gan đến thế?"

Quyền Lão Thực tới gần quỳ bên cạnh bồn tắm, nói:

"Thôi thôi, tiểu nhân sở dĩ bán mình, chỉ vì muốn được gằn gửi tiểu thơ, chưa có dịp thổ lộ chân tình. Tiểu thơ đẹp đẽ như vậy, đành liềm mà vào, xin tha tội."

Vừa nói vừa choàng tay ôm nàng.

Quý Hương lại mắng

"Thế này là làm sao? Cả gan thật?"

Lời nói rõ ràng là mắng, miệng lại hé mở, cổ ngửa ra sau.

Lão Quyền vừa hun hít vừa đáp:

"Trăm sự cô nương tha tội cho"

Nói rồi hôn miệng Quý Hương.

Quý Hương muốn mánh thêm vài câu, e thì giờ eo hẹp, lỡ ai thấy, bèn bảo

"Người muốn gì" Sao không nói ra? Bộ không thấy chật chội bất tiện sao?"

Quyền Lão Thực đáp:

"Dạ dạ. Xin tiểu thư cho tôi nay nô tài lại hầu"

Quý Hương nói:

"Ban đêm, Như Ý trong nhà, người làm sao mà đi?"

Quyền Lão Thực nói:

"Nó ngủ say lắm. Vợ chồng ân ái xong là nó ngủ liền. Có muốn đánh thức, phải lay gọi mấy chục lần. Đêm đêm nô tài đi đâu, nó cũng chẳng biết."

Quý Hương nói:

"Cứ thử coi"

Quyền Lão Thực thấy nàng ung thuận, lại mân mê khắp mình nàng từ trên xuống dưới, ôm mặt hun hít dăm lần bảy lượt mới trở ra. Lúc lão Quyền đi gần tới cửa, Quý Hương muốn cho chắc nên gọi với theo rằng:

"Có đến thật không? Nếu thật, cửa mới ngỏ cho, nếu không ta đi ngủ phải cài cửa"

Quyền Lão Thực nói:

"Xin chớ nghi. Chỉ xin tiểu thư chờ cho"

Hai người hẹn ước ràng rẽ rồi mới chia tay.

Chả mấy chốc trời tối.

Quý Hương lau mình xong, quần áo không mặc, cơm nước cũng không buồn ăn, trèo thẳng lên giường định chợp mắt chốc lát cho khỏe để tiếp người ta, nào ngờ không sao ngủ được.

Thao thức mãi qua canh một, tới đầu canh hai, thì nghe cửa phòng cạch một tiếng. Biế có người đến, nàng kêu khẽ:

"Toại Tâm, phải anh không?"

Quyền Lão Thực cũng hạ thấp giọng nói:

"Tiểu thư yêu quý, đúng vậy"

Quý Hương sợ lão quờ quạng trong bóng tối không lên giường được ngay, bước xuống giường nắm lấy tay lão kéo lên, lại sợ lão chưa biết âm hộ của mình rộng hẹp ra sao mà thọc bừa vào, mới khẽ dặn:

"Em biết vật của anh to, không biết có kham nổi không, vậy hãy nhẹ nhàng một chút."

Quyền Lão Thực nói:

"Tâm thân ngà ngọc thể này, phải nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa mới phải."

Thế mà, lão cứ thọt thẳng dương vật vào nàng, cho là đàn bà ưa màu mè nói vậy thôi, nên miệng tuy nói là không đường đột mà vẫn cứ đường đột.

Quý Hương chịu không nổi, cúi kính đẩy ra mà gắt rằng:

"Đồ thô bỉ ở đâu, bóc vắn cần dài. Mới vừa nói đã quên hết lời. Phải thông thả, chứ đau người ta muốn chết"

Quyền Lão Thực thấy đẩy vào vát vát, biết nàng nói lời ban nãy là tình thật, nên cảnh tỉnh, nói:

"Không nói dấu gì tiêu thơ, đây chưa từng được gán đàn bà nhiều, tiểu thư quá đẹp, da thịt mịn màng, đây không cầm lòng được, dâm nóng lòng mong thọc nó vô tuốt luốt sớm chừng nào hay chừng ấy. Nay làm tiểu thư đau, xin tha lỗi cho, đây sẽ đoái công chuộc tội"

Nói xong mấy câu, lão cầm dương vật xoa quanh âm hộ, hết bên này tới bên kia, mon trón loanh quanh nhưng không hề đút vào trong. Cách này lão học được từ Diễm Phương lúc mới cưới, khi đút vô mình nàng cũng khó khăn, phải lấy dương vật cọ quẹt kích thích cho nàng thêm hứng, cửa động đào mới từ từ nở rộng, dâm thủy nhĩ trơn rồi mới đút dương thẳng vô được. Phương pháp này Diễm Phương đặt tên là "Khơi nguồn gạt sỏi", lần nào cũng đạt kết quả. Quả nhiên mưa xuân rỉ rả, giúp cho người chèo đẩy thuyền sông xé.

Quý Hương mới đầu thấy lạ, hỏi:

"Sao lần thân làm chi mãi vậy?"

Lão Thực bảo nàng rằng:

"Xin chờ một lát mà coi"

Quả nhiên lát sau, Quý Hương bỗng rướn mình lên, mười ngón tay búp măng nắm đầu tượng địch đặt trước cửa động đào khúc khích cười rằng:

"Bây giờ đúng lúc đúng chỗ rồi đây. Làm gì thì làm đi"

Quyền Lão Thực bấy giờ mới thúc cho dương vật nhập cung. Tuy nhiên cố sức nhân cũng chi vô sau được vài phân, nhưng nhân cỡ hai chục lần thì nguyên khúc củi vốn dài trên tám tấc, lớn đến nỗi bàn tay nắm không giáp vòng, đã chui hẳn vào được vào xuân cung trọn vẹn.

Quý Hương thấy lão chịu khó kiên trì như thế, thâm mãn nguyện. Hai tay ôm ghì tình nhân tỏ vẻ biết ơn, nói:

"Toại Tâm ơi, mớ chơi đàn bà mà đã khéo thay, chồng em là tay chơi gái, nhưng có bao giờ làm em sướng như vậy."

Nghe nói như vậy, Quyền Lão Thực càng chăm chỉ thúc dương vật tới lui, không hoãn đãi không vội vàng, không nhạt không không khoan. Quý Hương mê mẩn, chốc lát lại cất tiếng i a ngợi khen. Từ hồi cha sinh mẹ đẻ, nàng mới được nếm mùi yêu đương này lần đầu. Hai người quần thảo thỏa thích, mãi đến tảng sáng, lão Quyền mới mò về nhà.

Từ đó trở đi, Quý Hương chẳng đêm nào chẳng ngỏ cửa cho Quyền Lão Thực. Lúc đầu họ còn giấu Như Ý, về sau liệu không giấu nổi được nữa, họ thú thật cho Như Ý nghe. Quý Hương ngại Như Ý ghen, nên hết sức thân thiện với nó. Bên ngoài, hai người là chủ tớ, nhưng trong là vợ lớn vợ bé. Họ chia nhau hoặc mỗi người ngủ một đêm đến sáng, hoặc người ngủ từ đầu hôm đến nửa đêm, người ngủ từ nửa đêm đến sáng, thậm chí có khi cao hứng cả ba cùng ngủ chung giường với nhau. Quyền Lão Thực cực kỳ khoái chí, trên giường không còn phân biệt nổi ai là Đại nương, ai là Tiểu nương của mình nữa.

Rốt cuộc lại, Quyền Lão Thực hồi đầu nói là đến đây để trả thù, định khi nào vợ kẻ thù lọt vào tay là sẽ chơi vài ba tháng rồi bỏ, không thể để cho đàn bà mê hoặc, vậy mà sáng dâm chiêu dụ, hao tổn tinh thần, thành ra bây giờ lại bị vợ kẻ thù hành xác. Không ngờ, Quý Hương chung đụng với Quyền Lão Thực ít lâu sau thì cần thai. Mới đầu còn nghi chưa quyết, nhưng vài ba tháng sau bào thai hành, nàng tìm đủ cách để phá nhưng không xong. Bèn khóc lóc với lão Quyền:

"Đời em sống chết là ở mình. Anh cũng biết tính của cha em. Nói một câu sai còn không xong, huống hồ là việc tà đình này, ông khi nào dung tha được. Mai này mà đổ bể, chắc chỉ có chết mà thôi, chi bằng bây giờ em chết trước cho rồi!"

Nói xong định treo cổ chết.

Quyền Lão Thực đôi ba phen tìm lời khuyên giải, nàng đáp:

"Nếu mình muốn em đừng chết, thì hãy nghĩ mưu kế gì để đưa em đi trốn nơi khác. Một là để tránh hậu hoạn, hai là để mình chính thức thành vợ chồng lâu dài với nhau, ba là để cho đứa con trong bụng, dù trai dù gái nhưng cũng là xương thịt của mình, khỏi phải chết oan. Làm được một việc mà cứu được hai mạng sống, mình nghĩ sao?"

Quyền Lão Thực nghe nàng nói có lý, quyết định thu thập đồ tế nhuyễn, một đêm đợi khi Thiết phi đạo nhân ngủ, mở cửa cùng nàng đi trốn.

Nhưng họ đi đâu, hậu quả thế sau này thế nào, xin xem hồi thứ mười tám sẽ rõ.

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 15

Chuyện báo thù của Quyên Lão Thực nhân quả thế nào tuy chưa nói hết, nhưng mười phần lão cũng trả được tám, chín rồi, còn một hai phần xin hoãn lại sau. Bây giờ hãy nói một lần cho đã khẩu những việc đặc ý của Bán Dạ Sinh, đợi qua những khi hấn cực kỳ khoái lạc về sau mới chịu khổ.

Đêm nay Sinh ôm Hương Vân trong lòng cùng ôn chuyện ngày xưa. Sinh biết ba người đẹp kia thế là cùng một nhà, trong số hai cô trẻ rất tâm đầu ý hiệp. Vì chuyện dài đêm ngắn, lại không muốn lãng phí thì giờ giao hoan, Sinh không hỏi thêm gì nữa. Cho đến khi cái đêm đầu tiên ấy đã tàn, cuộc vui đã mãn, các đêm sau Sinh mới hỏi tiếp.

Hương Vân nói:

"Một người mà em gọi là cô, là con gái nhà Hoa Triều Nhật Sinh. Tên cô ấy là Hoa Thần. Một là vì cô ấy vai lớn, hai là vì cô ấy nhiều tuổi, nên tui em không tiện gọi tên, chỉ gọi là cô Thần. Chồng cô chết đã mười năm nay, cô cũng muốn tái giá, nhưng kẹt con còn nhỏ phải thủ tiết. Còn hai hai cô mà em gọi là muội muội, chính là cháu ruột của cô Thần, cô lớn tên là Thụy Châu, cô nhỏ tên Thụy Ngọc. Chồng của Thụy Châu tên Ngọa Vân Sinh, chồng của Thụy Ngọc biệt hiệu là Ý Vân Sinh, hai chú này là anh em cùng mẹ. Ba người này tuy ở riêng nhưng thực ra nhà người nọ thông với nhà người kia, chỉ cách nhau cánh cửa, riêng em thì ở xa hơn, cách một căn nhà. Nói chung bọn em đều ở cùng khu cả. Hôm qua mình gặp nhau, em những tưởng anh dọn đến đây cho gần họ, chứ không phải vì em, bởi vì tuy đã ở nửa năm rồi mà anh nào có tìm đến thăm em. Cho nên em buồn, nhưng bây giờ hiểu ra là không có chuyện ấy."

Bán Dạ Sinh càng nghe càng mừng, lại nhớ lời Tái Côn Lôn trước đây cho biết ba người đàn bà giàu sang, trong là chị em, mà bên chồng bạn dâu, còn hai người chồng quả hết như lời Hương Vân tiết lộ. Đủ rõ con mắt của kẻ đạo tặc và con mắt của phường hiểu sắc in như nhau, không khác một mảy.

Sinh bèn hỏi Hương Vân:

"Hôm qua, em có nhã ý hứa cho anh được gặp một trong hai cô em. Vậy đến hôm nào mới được?"

Hương Vân nói:

"Cũng sắp rồi đấy. Năm ba hôm nữa, em sẽ qua bên ấy, thế nào cũng nói rõ đầu đuôi trước cho các cô ấy, xong sẽ đưa anh đến gặp. Hai anh em nhà ấy là học trò của chồng em. Họ sắp sửa lên kinh tham học, chồng em cũng đi cùng. Vì sợ em ở một mình không người bầu bạn, nên chồng em bảo em qua ở chung với hai em. Trong vài ngày nữa là em phải qua bên đó, mà đã đi rồi

thì không trở lại nữa, thôi thì mình cùng gặp cả nhau nơi đàng ấy."

Nghe đến đây, Bán Dạ Sinh như mở cờ trong bụng, nghĩ chẳng khác nào trời đất quý thân chiều mình, bắt ba người đàn ông cùng đi xa một lúc, chừa lại ba người đẹp cho mình mặc tình thao túng

Thật vậy, mấy ngày sau, ba thầy trò lên đường. Còn Hương Vân với Bán Dạ Sinh hương lửa đang nồng, quen hơi bén chỗ, rời nhau quả khó, Việc giới thiệu cho hai cô em gái đầu sao cũng hứa lấy có mà thôi, bởi nàng nghĩ đến người chỉ có ba, mà nghĩ đến mình tới bảy phần.

Nhưng rồi hôm sang ở nhà Thụy Châu, Thụy Ngọc, sau vài câu mưa nắng, nàng hỏi:

"Lâu nay, hai em vẫn đến miếu Trương Tiên dâng hương chứ?"

Thụy Ngọc đáp trước:

"Em chỉ đi có một lần rồi thôi. Chẳng lẽ cứ dâng hương mãi sao?"

Hương Vân nói:

"Có anh chàng đẹp trai đến thế lạy chào, thì cho dù một ngày, năm ngày đi dâng hương một lần, cũng được đi"

Thụy Châu cười nói:

"Muốn đi dâng hương lần nữa, có điều không có quạt tặng người, cứ tay không coi không được."

Hương Vân nói

"Chớ cười. Tất nhiên chị mất quạt tặng người ta. Nhưng gặp thì chàng chỉ lạy hai em, quả đã vì hai em mà hồn siêu phách lạc. Hồn vía đã theo hai em, chắc sống dở chết dở"

Thụy Ngọc nói:

"Phải đây, nhắc đến chuyện này, tụi em cũng thấy có chỗ khó hiểu. Tại sao chàng si mê như thế, tưởng chừng ngay sau đó sẽ tìm tụi em, vậy mà mãi nào thấy bóng chàng"

Hương Vân nói:

"Chị nghe đồn chàng một mình vò võ tương tư. Tìm không gặp các em thì biết làm thế nào?"

Thụy Châu nói:

"Chưa chắc là chàng tưởng nhớ hai em, chỉ e tại chiếc quạt kia khiến người ta trông vật nhớ người mà sinh ra bệnh tương tư đấy thôi"

Hương Vân nói:

"Đau tương tư vì lượm quạt quả có, chứ không phải không có, nhưng may mà căn bệnh không trầm trọng nên dễ chữa, chứ còn đau tương tư vì cúi lạy thì nguy hiểm vô cùng, nhất thời trị không khỏi chỉ có chết, e rằng các em cũng liên lụy."

Thụy Châu, Thụy Ngọc thấy nàng nói úp mở khả nghi, bèn cùng lại gần nhìn ngó nét mặt. Hương Vân vừa nói, vừa cười, có vẻ như muốn gạt ai vậy. Hai cô em cùng nói:

"Trông chị đắc ý như thế, chắc đã đòi được người ta món nợ quạt rồi, chứ gì?"

Hương Vân nói:

"Đòi được gần đủ. Đến phiên hai em trả nợ chàng đó"

Hai cô em nghe xong vừa mừng vừa thẹn như học trò thi rớt gặp quới nhân làm tay trong phù trợ, mới cười đáp:

"Xin mừng chị mới cho tụi em thêm ông anh rề"

Nói là mừng, chứ thiệt ra không phải là mừng, mà có ý một là đồ ky, hai là chòng ghẹo, ba là ý nói sự thật chưa chắc đã vậy. Phụ nữ thường nói bóng gió với nhau như thế. Nếu quả thật nàng nợ không được việc chi, nghe nói chắc cãi lại. Nào ngờ, Hương Vân đã không thẹn chối, mà còn cười chúm chím, nói:

"Các em nói lời mừng chị, nhưng tiệc mừng quyết không thể thiếu, thế nào rồi cũng có ngày phải lo đãi thôi"

Thụy Ngọc nói:

"Như vậy hôm ấy anh rề đâu, có cho ra mắt được không?"

Hương Vân cố ý làm khó, nói:

"Các em đã gặp qua, được lạy chào rồi, bắt tất gặp nữa"

Thụy Ngọc nói:

"Lúc đó còn là người lạ, chàng vái chào, tụi em không tiện đáp lễ, bạy giờ là chỗ bà con chí thân rồi, gặp lại có sao đâu. Để tụi em đáp lễ, kêu là đại ca cho thân, có phải là hay, hay không?"

Hương Vân nói:

"Muốn gặp thì có khó gì. Các em muốn lúc nào cũng được, muốn giờ Dần thì gặp giờ Dần, muốn giờ Mẹo thì gặp giờ Mẹo. Chỉ ngại khi gặp, anh không dám lạy chào lia lịa như trước e thất lễ với hai cô em, cho nên chưa dám gặp là thế."

Thụy Ngọc nói:

"Ngày trước chàng không có người kèm chế nên làn càn, thiếu suy xét, bây giờ thì đã có chị là chúa ghen một bên, thì làm sao còn dám phóng túng."

Thụy Châu nói với Thụy Ngọc:

"Em nói làm gì cho ưỡng công. Người yêu của chị ấy, dễ gì chị ấy cho gặp. Trước chị em mình cùng thề với nhau rằng có họa cùng chịu, phúc cùng hưởng, nhưng có mấy ai giữ lời. Nay chỉ mong chị ấy bỏ qua cho chuyện vái chào ngày trước là đủ, chớ bàn đến chuyện xa vời"

Hương Vân nghe nói, biết hai cô sốt ruột nên không đùa nữa, trả lời nghiêm trang:

"Hai em đừng lo, chi không phải là người như thế đâu. Nếu chị ích kỷ, chị đâu nói ra để các em cùng hưởng, chỉ cần ở bên nhà suốt ngày đêm vui thú với chàng, đâu có nói ra làm chi, tội gì đem cái ghen nhà mình đem đến ghen

ở nhà người. Nếu hôm nay chị đã nói cho các em, thì chị đâu phải là xấu. Bây giờ ba chị em mình hãy tính với nhau thế nào cho thật công bằng. Chị em phải hòa thuận, không phân bì với nhau về sau. Đồng ý mọi điều rồi chị gọi chàng đến cho các em."

Thụy Châu nói:

"Như vậy mới đúng lời thề. Xin chị cứ lập ra một qui định. Tụi em làm đúng theo lời, cần gì phải bàn luận nhiều."

Hương Vân nói:

"Hồi trước, chị gặp chàng cũng là trước các em, sau này cùng ăn nằm với chàng cũng là trước các em. Theo phép mà nói, thì phải phân thê, thiếp, lớn bé khác nhau, vì thế nếu chia phần, chị được lãnh phân nữa, còn phân nữa thì hai em chia nhau. Nhưng mình là chị em thân thiết, không nên tính như thế, cũng không cần lo tính cách gì khác, cứ theo thứ tự chị em trong nhà. Bất luận là thân mật với chàng ban ngày hoặc ban đêm, cứ theo thứ tự lớn trước nhỏ sau, lớn tuổi trước, nhỏ tuổi sau, được vậy là êm đẹp nhất, không ai so bì, các em có bằng lòng không?"

Thụy Châu, Thụy Ngọc đều đồng ý, nói:

"Tính này thật công bằng, chỉ sợ chị chịu thiệt mà thôi, còn tụi em xin vâng."

Hương Vân nói:

"Rất hay, Hãy lấy giấy để chị thảo ít hàng mời chàng đến."

Thụy Châu, Thụy Ngọc vui mừng khôn xiết, người lấy giấy, kẻ mài mực.

Hương Vân cầm bút viết hai câu:

Thiên thai chừ nữ hữu

Tương ước kiến Lưu lang

Có nghĩa:

Mấy người bạn gái chốn Thiên Thai

Hẹn nhau cùng gặp chàng họ Lưu.

Viết xong hai câu thơ, Hương Vân bỏ bút xuống, cuộn lại mấy vòng rồi bỏ vào trong tay áo.

Thụy Ngọc nói:

"Tại sao chỉ viết hai câu? Còn phần sau thế nào? Tóm lại, bài này viết theo thể gì?"

Thụy Châu nói:

"Em hiểu chủ ý của chị Vân rồi. Chị không nỡ để anh ấy phải moi óc, nên đành hai câu kia cho anh ấy tiếp, đỡ khỏi viết lại hồi thiếp. Làm gì thương dữ vậy?"

Hương Vân cười, dán thư lại rồi trao cho a hoàn. Nàng dặn a hoàn đem về nhà mình rồi chờ ném qua bên kia vách ván nơi vườn sau cho Bán Dạ Sinh, và đợi lấy hồi tự đem về.

A hoàn đi xong, ba người lại tiếp tục câu chuyện ban nãy.

Thụy Châu nói:

"Đề em hỏi chị, làm sao chị rước anh chàng vào nhà cho được? Cho đến nay, hai người đã từng trải với nhau bao nhiêu lần rồi?"

Hương Vân bèn kể hết. Nào đêm đó chàng trèo tường chui vào nhà như thế nào, ban ngày chàng chui ra như thế nào, hai người đã ngủ mấy đêm, hoan lạc ra sao.

Thụy Châu nói:

"So với anh nhà, thành tích chàng ra sao?"

Hương Vân nói:

"Nói đến việc ấy, ai mà không mê chết được? Hai em trông thấy chàng, chẳng qua chỉ trong thấy cái dáng điệu thanh nhã, cái bộ mặt đẹp trai, chứ còn trong khuê phòng, vật kia của chàng mới đặc biệt đáng nói. Thật là một bảo vật, xưa nay đàn bà con gái không những chưa từng thấy qua, mà nghe nói cũng chưa từng nghe nói đến."

Nghe vậy, Thụy Châu, Thụy Ngọc càng nôn nả, dồn dập hỏi hết câu nọ đến câu kia, chẳng khác nào học trò đi thi, thấy bạn vừa thi ra thì đón lại hỏi bài vở ngay trước cửa trường thi. Hai cô ngồi sát vô hỏi cặn kẽ chi tiết, nào kích thước, nào thời gian lâu mau vân vân, thôi thì đủ chuyện.

Bây giờ đang lúc dùng bữa, Hương Vân sợ ví von xa vời, hai cô em không hình dung được rành rẽ, nên nghĩ tốt nhất là dùng hình ảnh để trình bày. Muốn nói dài ngắn, thì đem chiếc đĩa ngà ra so, muốn nói to nhỏ, thì lấy cái thố đựng trà ra ví, muốn nói cứng mềm thì chỉ vô miếng đậu hũ trong chén.

Thụy Châu, Thụy Ngọc cùng cười rĩ mà nói:

"Như thế là quá mềm, Vậy thì to và dài có ích gì."

Hương Vân nói:

"Ở đời này có gì cứng hơn đậu hũ? So với vàng bạc đồng, sắt còn hơn hẳn. Đậu hũ đem đun thì không chảy ra, rán lên thì cứng thêm. Vàng bạc đồng sắt tuy cứng, nhưng gặp phải lửa thì mềm. Chỉ có cái bảo vật này đặt vào chỗ ẩm ướt lại cứng lên, càng chà cho nóng càng lớn thêm. Cái của ấy đúng là càng ân ái chỉ có lớn cứng thêm ra, không mềm nhỏ đi được. Vì vậy chị mới ví với đậu hũ mới đúng."

Thụy Châu, Thụy Ngọc đỏ mặt nói:

"Trong đời sao có vật lạ như thế, chỉ e là chị nói quá đầy thôi"

Hương Vân nói:

"Những lời chị vừa kể không phải là lời thêu dệt. Chàng còn có một ưu điểm khác, cho dù bây giờ nói ra các em không tin, nhưng khi gần chàng các em sẽ thấy"

Thụy Châu, Thụy Ngọc nói:

"Chị cứ nói kể hết ra, không cần biết tụi em tin hay không"

Hương Vân khẽ mỉm cười, đợi khi nào hai cô em hỏi riết thêm, mới lần

lượt kê cho họ những kinh nghiệm của mình khi lâm sự, nào là cam go trước, thích thú sau, trấn áp đàn bà nhanh chậm thế nào, mát trước ấm sau ra sao.

Thụy Châu, Thụy Ngọc càng nghe, mặt càng đỏ thêm tới tận mang tai, mừng tượng đến khi gặp đương sự, chớ nên phí thì giờ vào việc khách sáo rườm rà mà hãy vào giường cho nhanh, xem anh chàng điệu nghệ đến bậc nào.

Không ngờ họ nóng lòng đợi mãi mà sao con tiêu hoàn đi đã lâu rồi vẫn chưa về.

Thì ra Bán Dạ Sinh không có ở nhà, a hoàn ngồi đợi nơi vườn sau. Thư đồng trông thấy, bắt chước chủ trèo tường qua, hai đứa mới ráp nhau mà làm một trận. Mãi đến khi Bán Dạ Sinh trở về, a hoàn mới trao thiệp, rồi sau đó còn đợi Sinh thảo hồi âm xong mới đem về.

Thế là ba cô chen nhau mở xem. Quả nhiên Sinh hiểu ý, không viết hồi thiệp mà chỉ ghi tiếp hai câu thơ của Hương Vân:

Tảo bị hồ ma phạt
Tương phùng tiết nổi trường
Có nghĩa:
Sớm lo cơm mè đen,
Gặp sẽ đỡ đói lòng.

Thụy Châu, Thụy Ngọc xem xong, hồi hộp biết là đêm nay chắc chắn được ân ái không sai, nên cùng toan đi ngay về phòng riêng sửa soạn giường chiếu, tắm rửa xông hương, như nhị chờ ong, như hoa đón bướm.

Nhưng Hương Vân đã giữ họ lại và nói:

"Hai em khoan đi đã. Hãy tính xem trong lần hội ngộ này, ai trước, ai sau khỏi lộn xộn, kéo chàng cười chỗ thất thố của chị em mình"

Thụy Châu thâm hiểu Hương Vân đã qua đêm với chàng rồi, theo lẽ phải nhường cho người khác, không thể dựa vào niên kỷ lớn nhỏ mà đặt ra thứ tự trước sau đêm nay. Như vậy, ngoài Hương Vân ra không kể, nàng sẽ là người đi đầu. Bụng tuy nghĩ thế, nhưng miệng lại nhỏ nhẹ nói rằng:

"Chị đặt ra quy định lớn trước nhỏ sau, lớn tuổi trước, nhỏ tuổi sau. Vậy chị nghênh tiếp chàng xong rồi sau mới đến tụi em, có gì đâu để mà bàn nữa."

Hương Vân nói:

"Theo lẽ là như vậy. Có điều đêm nay mình tính cách khác. Sách có câu:
Tiên nhập vi chủ
Hậu giả nhập vi tân
Có nghĩa:
Ai vào trước là chủ
Ai vào sau là khách.

Chị đã từng ngủ với chàng mấy đêm rồi, như vậy phải được coi là chủ. Nhưng đêm nay, mình hãy dẹp cái lẽ chủ khách lại, để hai em hưởng chàng

xong, sau đó mình mới theo lễ trưởng ầu. Theo chị, tính như vậy là đúng nhất, các em đừng khách khí. Vậy tôi nay trừ chị ra, thì bắt đầu từ em Châu. Riêng có một điều là các em hãy thương lượng, xem mỗi em nên hưởng trọn đêm, hay là nên người làm đầu hôm, kẻ làm giữa khuya. Các em hãy tính với nhau rồi cho chị biết."

Hai chị em Thụy Châu, Thụy Ngọc chỉ nhìn nhau e thẹn không nói một lời nào. Sau cùng Thụy Châu mới nói với Hương Vân:

"Tụi em tự nói kỳ quá, chị là trưởng thượng, tụi em xin nghe sự phân phối của chị."

Hương Vân nói:

"Mỗi người một đêm có vẻ thích hợp, nhưng sợ một em phải chờ đợi, còn cùng muốn thử tài chàng đêm nay, hay là chia ra mỗi người nửa đêm vậy."

Hương Vân nói đến đây thì dừng lại, có ý chờ xem hai cô em định sao, nhưng không dè cô nào cũng có ẩn tình riêng không tiện nói ra, chỉ nín thinh.

Hương Vân nói tiếp:

"Chị biết rồi, một em thì e đầu hôm chàng không ra hết sức vì còn đợi gặp người nửa đêm, một em thì lo đầu hôm chàng mà làm hết sức thì đến nửa đêm sẽ không còn hơi sức đâu mà tiếp tục. Nhưng chị bảo đảm các em, cái ấy của chàng thuộc loại đệ nhất đẳng, mình nó bằng gấp mấy người khác."

Rồi quay bảo Thụy Châu:

"Cho dù em có muốn ân ái cùng chàng suốt đêm đi nữa, nhưng kỳ thật chỉ đến nửa đêm là em sẽ đầu hàng ngay"

Lại nói với Thụy Ngọc:

Người xưa có câu:

Tửu toan hậu lai nhân

có nghĩa:

Rượu càng về sau càng nồng

Huống chỉ bình rượu đó của chàng đặc biệt nửa bình sau rất đậm đà, vậy hai chớ nghĩ ngợi, chỉ có vậy thôi."

Thụy Châu, Thụy Ngọc thấy Hương Vân nói ra được tim đen của mình, cùng nói:

"Xin vâng"

Ba người bàn định xong, Hương Vân sai một a hoàn ra cửa trước chờ khách. Chốc lát a hoàn dắt chàng vô tới, rạp mình làm lễ bái kiến.

Thụy Châu, Thụy Ngọc vừa nhìn thấy Bán Dạ Sinh, bỗng nhiên thẹn thùng, lui lại nép sau lưng Hương Vân.

Bán Dạ Sinh vái chào Hương Vân thật sâu rồi nói:

"Hân hạnh được gặp nhị vị tiểu thư"

Hương Vân tươi cười dắt tay hai nàng ra trước giới thiệu. Khi Thụy Châu đã nhắc a hoàn vào trong dâng trà, thì Hương Vân liền nói, bấy lâu Sinh quá đau khổ vì tưởng nhớ hai cô, sao hai cô không lại gần mà dâng nước quỳnh

tương từ miệng mình, thay trà đãi khách. Nói rồi Hương Vân kéo tay hai cô lại gần. Sinh nắm tay, ôm cả hai, vai kề má áp, ba miệng áp vào nhau. Lưỡi chàng lùa tận miệng Thụy Châu, rồi Thụy Ngọc, ba miệng chầu nhau theo hình chữ phẩm, lại âu yếm đưa lưỡi mình cho hai cơ nút, hồi lâu mới chịu rời.

Thụy Ngọc sợ đêm chóng qua, làm thiệt thời phần mình, nên vào nhà trong hỏi gia nhân dọn cơm. Trước khi quay đi, còn liếc người kỵ mã đêm nay cười bảo:

"Đề em đi hỏi chúng dọn cơm mè đen đãi khách". Nói rồi bước đi.

Bán Dạ Sinh cười với Hương Vân và Thụy Châu rằng:

"Cơm anh đã ăn no, nước thì vừa được uống rất ngon đấy thôi"

Mọi người đang nói chuyện vui vẻ thì chén ngọc đưa ngà đã dọn ra, bèn phân ngôi chủ khách mà ngồi vào bàn.

Bán Dạ Sinh ngồi phía trên, Hương Vân phía dưới, Thụy Châu bên tả, Thụy Ngọc bên hữu.

Bốn người ăn uống qua loa, khi sắp sửa thu dọn chén bát, thì Bán Dạ Sinh ghé tai Hương Vân hỏi nhỏ:

"Đêm nay phân phối ra sao?"

"Em sắp xếp xong cả. Đầu hôm, anh ngủ với em Châu"

Bán Dạ Sinh nói:

"Thế còn em?"

Hương Vân làm bộ nói:

"Em phiên giữa"

Bán Dạ Sinh nói:

"Thế cũng được"

Hương Vân nói:

"Chắc anh lắtly làm lạ cho là em ích kỷ đãi khách như chia cá, mình lựa khúc giữa, còn đầu với đuôi xương nhiều, thịt ít thì để cho khách chăng. Vậy ở hai phiên đầu, anh làm ăn mạnh mẽ tới nơi tới chốn đi, lúc giữa với em hãy làm vừa thôi."

Bán Dạ Sinh nói:

"Sao anh dám như vậy. Chỉ sợ thời gian đổi giường, đi tới đi lui, cởi áo mặc quần đã hết đêm, hay là mình cùng ngủ chung nhau, em nghĩ sao?"

Hương Vân cười rằng:

"Em hiểu chủ ý của anh, nào ngại đi tới đi lui, mà tại tham lam, ai cũng muốn hết, in như ba miệng trên hôn nhau thành chữ Phẩm, thì hai miệng dưới tất phải có khúc củi xỏ qua thành chữ Xuyên vậy. Thế nào về sau về sau chúng em cũng thử cách ấy, nhưng riêng đêm nay vì là buổi sơ ngộ, chưa vội. Ban nãy em nói bỡn anh, thực ra đêm nay em tạm rút lui để nhường cho hai em của em, đầu hôm em Thụy Châu, giữa đêm em Thụy Ngọc. Anh ráng chịu ý em."

Bán Dạ Sinh nói:

"Điều ấy khỏi nói, chỉ sợ em thiệt thòi"

Sau khi bàn tính, Hương Vân sai a hoàn cầm đèn đưa Bán Dạ Sinh và Thụy Châu vào phòng. Không nỡ để Thụy Ngọc một mình buồn, nàng vào tận phòng ngủ Thụy Ngọc nói ba điều bốn chuyện một chặp cho đỡ cô đơn, rồi mới về buồng riêng mà ngủ.

Thụy Châu và Bán Dạ Sinh vào phòng xong, còn hai người nhưng như đã thân thiết từ hồi nào, chỉ trao đổi vắn tắt ít câu, rồi lẳng lẳng cởi quần áo cho nhau, rồi lên giường ngay.

Mới nhập cuộc Thụy Châu cũng cảm thấy gay go, may mà nhờ lúc này được giải thích, nên nàng hiểu rằng nếu muốn tí nữa khoái cảm tràn trề thì ngay bây giờ phải ráng, không chịu đựng bây giờ thì tí nữa làm sao thấy thích thú được. Cho nên cứ cắn răng, mặc chàng trở tài truy bức, vì muốn thử xem của quý ấy kỳ diệu như thế nào, lúc nào to, lúc nào nóng. Quả nhiên, chàng càng thực mạnh, dương vật càng chà xát, càng to càng nóng dần. Một lát nó như bít hẳn cửa động, không rút ra được nữa. Bây giờ cho dù nó chỉ bất động trong chỗ kín cũng đã đủ bị bán loạn, huống chi nó cứ tiếp tục nhúc nhích. Thế mới biết lời Hương Vân nói lúc ban ngày không phải là lời tán dương hão, quả xứng biệt danh chí bảo.

Thụy Châu hào hển ôm cứng Bán Dạ Sinh nói rằng:

"Anh ơi, chỉ nhìn gương mặt đẹp của anh cả ngàn phụ nữ đã muốn chết được, sao lại còn thêm cái vật quá tốt này, có phải phụ nữ khắp thiên hạ sắp phải chết hết không?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Thế em có muốn chết không?"

Thụy Châu nói:

"Gặp của quý này, chắc khó sống. Có điều hãy cho em hưởng thêm ít lần nữa, có chết mới cam lòng, chứ đừng có mỗi lần này mà bắt em phải chết."

Bán Dạ Sinh nói:

"Đêm nay, anh còn phải gặp em gái của em. nếu có muốn chết hãy tạm chết phân nửa thôi."

Nói rồi, tiếp tục thúc dương vật vào Thụy Châu, làm nàng thấy trời đất đảo điên, rên rĩ thêm nữa.

Vì âm đạo của Thụy Châu nông nên Sinh chỉ đút dương vật vào sâu được một hai tấc, do đó lúc kéo ra thọt vào ít trở ngại. Sinh làm được năm trăm cái, thì Thụy Châu không ngớt kêu:

"Anh ơi, em không muốn chết phân nửa đâu, em muốn chết hoàn toàn, anh tha lỗi cho em"

Hai người giao hoan từ canh một đến canh hai thì nàng tứ chi bủn rủn, hơi lạnh từ miệng thoát ra. Thấy vậy Bán Dạ Sinh biết nàng không chịu nổi nữa, mới thôi đưa đẩy dương vật, ôm chặt nàng mà nựng.

Thụy Châu nói:

"Anh yêu của em, anh làm sao mà tuyệt vời, chắc em phải giao tính mạng cho anh. Hiện giờ em gái đang đợi anh ở nhà bên, anh sang với cô ấy nhé"

Bán Dạ Sinh nói:

"Tôi om om biết đường đâu mà mò, em dậy đưa dùm anh đi với"

Thụy Châu nói:

"Anh làm em chân tay bủn rủn, không sao dậy nói. Để em nói a hoàn đưa anh đi"

Rồi vỗ tay gọi a hoàn đứng gác nơi cửa, cho nó vô dắt tay dẫn đi.

Con a hoàn này là một trinh nữ mới mười lăm, mười sáu tuổi. Bên ngoài cửa nó lóng tai nghe hai bên hành lạc sôi nổi mà nó thấy ngứa ngáy khó chịu, nước dâm ra không biết bao nhiêu. Vì vậy, khi cầm tay Bán Dạ Sinh lôi đi trong đêm tối, nó không dẫn nổi nữa, nên khi đến góc vườn, nó dừng lại không đi nữa và nói rằng:

"Xưa có câu:

Đôi thủ điền, bắt sâu hạn

Có nghĩa:

Gặp ruộng nước không sợ hạn

Huống chi nay công tử qua ải mà không nộp thuế sao."

Nói đoạn, một tay nó ôm Bán Dạ Sinh, một tay nó tự cởi quần ra. Bán Dạ Sinh thấy nó nhiệt tình phì cười mà không nỡ thối thác, đành nựng nó rồi bảo nằm xuống một cái ghế dài. Sinh bệt chân nó ra rồi thọt thẳng dương vật vào.

Con a hoàn chưa hành dâm bao giờ, chỉ tưởng tượng như món ăn đó hẳn ngon lắm nên nắm Sinh lại để vùi vĩnh, lại còn sợ Sinh không chịu. Nào ngờ như người mới biết uống rượu hoặc ăn ớt lần đầu, chỉ nghe mùi là đã ho rồi, nó vừa bị thọt vào là đã la quỳnh quáng.

Bán Dạ Sinh biết nó còn trinh, tắm nước bọt thoa lên dương vật rồi lại cố đẩy vào cửa mình nó. Nó lại kêu lên:

"Thế này không được, chả thấy thích gì cả. Tại sao cũng cùng một vật, mà làm em đau, làm cô chủ em sướng?"

Bán Dạ Sinh bèn cắt nghĩa, con gái mới giao hoan với đàn ông lần đầu thì bao giờ cũng rách thịt, chảy máu, phải kinh qua cả chục lần rồi mới thấy thích nổi. Nói rồi, dỗ rằng:

"Con cu của ta quá to, em chịu không nổi. Ta có một tên tiểu đồng, cu nó nhỏ chắc vừa với em hơn. Mai ta bảo nó đến chơi với em, quen đi vài lần đã rồi ta sẽ cho em biết sướng."

A hoàn bị thuyết phục mới đứng lên, mặc lại quần, lại đưa Sinh đi. Đến phòng nhủ Thụy Ngọc thì đèn bên trong vẫn sáng trưng. Nghe ngoài cửa có tiếng động, Thụy Ngọc kêu con hầu ra mở cửa rước vào.

Bán Dạ Sinh lại giường, thấy nàng sách trên tay, như chăm chú đọc, bèn

mở lời:

"Em cưng, anh đến trễ, em đừng buồn"

Thụy Ngọc cười nụ , nói mát rằng:

"Anh cố tình ngủ lại bên ấy ma, sao giờ này còn đến đây làm chi cho mệt?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Đêm đã khuya mà chưa được gần em, anh nôn nóng hết sức, làm sao dám ở đó cả đêm không qua đây cho được?"

Nói chưa dứt câu, quần áo đã cởi, tay gỡ mền, chân leo lên giường, dương vật đưa thẳng vào mục tiêu.

Cũng như chị, Thụy Ngọc vì mới tiếp xúc với bảo bối của Bán Dạ Sinh, nên cũng hơi hoảng hốt một lúc đầu, về sau rồi mới thấy khoái lạc. Nhưng khi qua hồi phượng đảo loan điên xong, thì nàng rũ liệt hơn cả chị, mắt lạc thần, môi không khép nổi miệng, sắc diện đờ đẫn, đến nỗi Sinh không dám tiếp tục.

Tạo sao vậy?

Thụy Ngọc nhỏ hơn Thụy Châu ba bốn tuổi, thể chất cũng yếu hơn đôi chút. Da thịt nàng nõn nà mềm mại như tơ, cặp nhũ hoa trên ngực mềm tinh chẳng khác trứng gà bóc nõn, vóc thể đào tơ liễu yếu, toàn thân mềm mại, nằm đè lên tưởng chừng nàng muốn bẹp, gió thổi nơi thềm nàng còn muốn ngã, ngồi trên ghế nàng phải có người nâng kẻ đỡ, thì làm sao chịu nổi dương vật mạng bạo thế kia vô vấp dập vùi?

Sau vài trăm cái ra vô, nàng lả người đi như mất hết hồn vía, nếu cứ tiếp tục phát lạc, e tính mạng khó toàn. Thế nên Bán Dạ Sinh phải ngưng chờ nàng hồi sức. Một lát sau mới hỏi:

"Em cưng, em không chịu nổi nữa phải không?"

Thụy Ngọc nghe được mà không nói được, chỉ khẽ gật đầu mà thôi.

Bán Dạ Sinh xuất tinh vào xuân cung rồi rút dương vật ra, bước xuống giường ngồi ngắm Thụy Ngọc. Ý muốn đợi nàng hồi sức để tiếp tục, nhưng nàng vẫn nằm thiêm thiếp, trông vừa kiều my vừa đáng yêu biết bao. Sinh tội nghiệp vô cùng, bèn bế lên đặt nằm trên người mình, hai ngực sát nhau, hai má kề nhau mà ôm ngủ.

Bất giác trời sáng tự bao giờ.

Thụy Châu, Hương Vân đều đã dậy. Cả hai định bàn kế lâu dài, nên đến trước giường Thụy Ngọc. Khi kéo rèm ra thì thấy Thụy Ngọc nằm trên người Sinh, cả hai còn đang say sưa ngủ. Ngó hai người trên giường, Hương Vân mới thúc cùi chỏ vào Thụy Châu, chỉ dương vật Bán Dạ Sinh, cười rằng:

"Đêm nay muốn kiếm cây bạch lạp lớn chắc không cần kiếm đâu xa"

Thụy Châu nói:

"Ồi chao sợ cây đèn đó đốt hết sáp tối qua rồi, đâu còn dùng được"

Thuy Ngọc dịu mắt tỉnh dậy, cũng tươi cười nói giỡn với hai chị.

Ba chị em ôm nhau vui vẻ giỡn một chập, rồi cùng Bán Dạ Sinh bàn tính:

"Anh ở hẳn bên này, chứ này nào cũng sáng đi, tối đến, thế nào cũng bị người ta trông thấy. Ngay như cô thiếp của anh, thấy anh đêm nào cũng không về, tất phải sinh nghi. Chi bằng anh hãy nghĩ có nào đó để sang ở hẳn đây. Bây giờ muốn vui thú lúc nào thì cứ vui thú, ngoài ra còn đáng cờ, họa thơ hay nói đùa mới hoàn toàn vui sướng."

Bán Dạ Sinh nói:

"Anh hỏi tôi có nghĩ ra một cách hay lắm. Không phải mới đây"

Cả ba nàng đồng thanh hỏi:

"Cách gì vậy?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Nàng thiếp của anh mới cưới đang có thai, không chung gối được. Hôm qua anh có bàn với cô ấy rằng, anh xa nhà từ lâu chưa về thăm, nay sẵn lúc cô ấy có thai, anh lấy cớ về thăm nhà một chuyến, đi về mất khoảng ba tháng. Chừng cô ấy sinh xong, anh sẽ khởi về nữa, cô nàng sẽ không mất thời gian hành lạc. Cô ấy khen phải. Bây giờ anh về bên ấy, sửa soạn hành lý rồi dẫn một đứa tiểu đồng cùng đi, nói là về quê, nhưng sự thật là qua đây. Trong ba tháng tới, mình sẽ mặc sức mà làm thơ, đáng cờ, nói đùa, ngay cả chuyện đó cũng tha hồ mà làm."

Ba cô nghe xong rất mừng nói:

"Cho dù Trần Bình cũng không kể hay như thế"

Bán Dạ Sinh nói:

"Anh còn một việc này nữa muốn bàn với ba em. Số là anh có hai thằng tiểu đồng, một thằng thì hơi thật thà, một thằng thì khá lanh lợi. Anh sẽ để thằng thật thà ở lại, chỉ đem thằng lanh lợi theo mà thôi. Có điều thằng này cũng giống tánh phong lưu như chủ nó. Nếu không hỏi lộ nó, nó không yên mà đòi về nhà, mà đã về sợ thành lảm chuyện. Vậy các em tính sao?"

Thuy Châu nói:

"Nhà em có con a hoàn, lúc mình vui thú với nhau thì cho nó vui thú với thằng tiểu đồng. Làm như thế, không những đánh trúng tâm lý của thằng tiểu đồng, mà cũng trám được miệng của con a hoàn Mai Hương. Chồng em có về, nó sẽ không mách lẻo."

Bán Dạ Sinh nói:

"Đúng vậy"

Bàn xong, họ cùng tiễn ba tạm về nhà.

Ngay trong đêm đó, Bán Dạ Sinh thu dọn hành lý trở qua.

Thế là từ đó thầy trò Bán Dạ Sinh tận hưởng lạc thú ở đời, chỉ tội cho xuân sắc vườn xưa bây giờ toi tả, khiến cho người đi ngang không khỏi quay đầu nhìn mà than thở.

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 16

Ba tranh giai nhân từ đó giầu Bán Dạ Sinh trong nhà, cứ theo thứ tự chị em mà luân phiên ngủ với Sinh, hết đây tới kia không lộn. Bán Dạ Sinh còn bày thêm một lệ mới gọi là tam phân nhất thống, có nghĩa chia ba gom một, tức là chia ba đêm mỗi người ngủ một đêm, rồi sau đó cùng ngủ chung một đêm. Các nàng đều hơn hờ đồng ý. Họ đặt một chiếc giường rộng, may một cái gối dài năm thước, một cái chăn gồm sáu tấm. Mỗi lần đến đêm ngủ chung thì ba cô nằm chụm đầu lại, còn anh chàng thì lăn qua lăn lại trên mình họ, lăn đến đâu mà dương cụ cao hứng dựng lên tức thì nhắm âm hộ người ấy mà chui vào. Gặp cô nào sắc lượng cao thì nó đả luôn hai trăm cái, còn cô nào sắc lượng thấp thì đả trên một trăm cái. Xong người nào, Sinh tiếp tục hành lạc với hai người còn lại.

Việc phòng sự cứ thứ tự như vậy trong khoảng một hai trống canh thì xong. Tiết mục tiếp theo là dùng miệng để nếm vị ôn nhu của các nàng. Cái thú này, chỉ có Đường Minh Hoàng, Trần Hậu Chủ, và vài ba vị đế vương biết thưởng thức mà thôi, còn các ông thiên tử cục mịch thì làm sao biết được, nói gì là bọn tú tài cùng khốn không biết có được nổi một thê nửa thiếp hay không. Ba nàng được phục dịch châu báu thấy đều đẹp dạ, ngày giờ trôi qua rất mau.

Lúc Sinh mới đến ở, Hương Vân, Thụy Châu, Thụy Ngọc đã bàn lén với nhau:

"Ba chị em mình có được chàng bên cạnh để hưởng lạc, thật có may mắn nào bằng. Có điều lúc đắc ý thì phải dự phòng khi thất ý. Mình tuyệt đối không thể để cho người ngoài biết chuyện này. Nhưng người đáng sợ nhất lại là người ở khít bên chúng ta. Vạn nhất mà người ấy biết được, thì chúng ta không thể tiếp tục hưởng lạc như vậy được nữa."

Hương Vân nói:

"Ai mà dám dòm ngó vào nơi thâm cung kín cổng cao tường của khuê phòng chị em ta?"

Thụy Châu nói:

"Chính là người bà con với mình, chẳng lẽ chị em không biết hay sao?"

Hương Vân nói:

"Chắc là cô Thân phải không?"

Thụy Châu nói:

"Còn ai nữa. Mà cô ấy, chị biết không, tính rất hiếu dâm. Mặc dù bề ngoài thủ tiết, nhưng không giờ phút nào mà cô ấy không mơ tưởng đến đàn ông con trai. Huống chi hôm đi dâng hương, cô ấy đứng bên trong thấy chàng vái chào, cô ấy điên lên muốn quỳ xuống đáp lễ, nhưng không làm chắc ngại bất

tiện. Trên đường về nhà, cứ luôn miệng khen chàng đẹp, lại còn nói là tiếc không làm quen. Nếu cô ấy biết được tên họ, chỗ ở của chàng, chắc chắn là chàng lọt vào tay cô rồi. Chị xem, người như thế mà biết chị em mình đang giấu trong nhà, lại là một tay hành sự giỏi như vậy, hẳn ganh tỵ lắm. Cô ấy lần nào qua đây mắt cũng lão liên như chuột ăn vụng mỡ, hết nhìn bên này lại liếc bên kia, tưởng chừng ai đó có gì đang lén. Nên cần phải đề phòng, một là cho a hoàn tăng cường canh gác ngoài cửa, cô ấy cứ xông vào phải ho lên báo động kịp thời. Hai là chuẩn bị nơi giấu chàng cho thật kín"

Thụy Châu bèn chỉ một cái rương bằng mây để chứa tranh cổ, bên ngoài là mây, bên trong lót ván mỏng. Rương dài hơn sáu thước, rộng hơn hai thước, sâu hơn ba thước. nàng nói:

"Cái vật này rất hay, không to lắm cũng không nhỏ lắm, vừa đủ để chứa một người. Mình dọn hết tranh ra, lúc nào cần thì để chàng vào tạm lánh trong ấy. Cô Thần làm sao biết được. Điều đáng lo là nằm trong ấy vương vীu lắm, chắc là gỡ bỏ vài tấm ván mỏng cho thêm thoáng mới ổn."

Hương Vân, Thụy Ngọc nói:

"Thật là tuyệt diệu, cứ như thế mà làm"

Chủ ý định xong, ba cô dặn a hoàn thay phiên canh cửa nghe ngóng. Đồng thời bắt đầu tháo gỡ bớt ván trong rương.

Bán Dạ Sinh thử nằm vào trong quả vừa vặn, bên ngoài khó có thể phát hiện được mấy may. Ngẫu nhiên một hôm, ba chị em lượm từ áo Sinh một quyển sổ trong ghi nhiều tên phụ nữ, phân ra làm mấy hạng, kem theo lời phê bình. Biết là nét chữ của Bán Dạ Sinh, họ mới đua nhau tra hỏi:

"Anh gặp mấy cô này từ hồi nào? Quyển sổ được soạn từ bao giờ, soạn để làm gì?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Thì chính là lúc anh ở trọ trong miếu Trương Tiên, Trông thấy giai nhân là ghi lý lịch người ấy, giống như người ghi chép nơi nào có mầm búp măng, hầu lúc làm quan lớn, gom hết cả về chung hưởng phú quý. Những người anh ghi trong này được xếp loại thượng hạng chỉ có bọn em đó thôi"

Các nàng xúm lại đọc lời bình của chàng về nhan sắc họ, ai nấy đẹp lòng, nhưng khi đến người phụ nữ Sinh đặt bí danh là Huyền sắc, chị em cùng tỏ ý bực tức, vì Sinh dám sắp hạng ngang hàng với họ, tra vấn cho được là ai. Khi đoán là bà cô trong họ nhà mình, họ vẫn nói đành hanh Sinh coi bộ lưu luyến bà cô lớn tuổi ngang với các nàng. Bán Dạ Sinh cứ một hai xin lỗi cho họ bằng lòng. Thụy Châu lại tinh quái lấy bút viết sau đoạn ghi chú về Huyền sắc mấy câu đay nghiến:

Ngõng trời lông trắng

Vừa trẻ vừa xinh

Ai so với quạ

Áo đen tuổi già

Các nàng cùng tỏ ý dỗi hờn, nói đay nói nghiến một hơi, làm Sinh chỉ cúi đầu nhận lỗi, mặt rầu rầu mà lòng như mở hội, vì biết đây là bà cô các nàng ở ngay cạnh. Lại nói tháo rằng ghi dấu bà cô cốt để dễ truy tung tích các nàng mà thôi. Giải thích xong, các nàng hài lòng, Sinh lại rủ họ hành lạc. Sinh tự cởi quần áo ra trước, rồi lên giường nằm. Hương Vân, Thụy Châu, Thụy Ngọc theo thứ tự thoát y, đang trần truồng ôm nhau đùa bỡn thì ngoài cánh cửa lớn, chợt có tiếng a hoàn tăng hắng báo động. Nghe ám hiệu ba nàng cuống quýt mặc lại quần áo. Hương Vân ở lại lo giấu người, còn Thụy Châu, Thụy Ngọc thì bước ra cửa ngoài đón khách.

Quần áo của Bán Dạ Sinh cởi ra trước tiên, bị vùi dưới quần áo các nàng, nên mặc không kịp. Vì vậy khi ai nấy mặc quần áo xong thì sinh vẫn cứ như nhộng mà chui trốn trong rương đựng tranh.

Nói về Hoa Thần, khi vào trong nhà thì thấy Thụy Châu, Thụy Ngọc mặt mày thất sắc, cả hai lại như đứng lẫn khân cửa trước mãi mới đưa vào phòng ngủ, nên càng sinh nghi. Nghĩ rằng ba cô cháu có điều khác lạ, nên cô quyết vào tận phòng ngủ để xem động tịnh ra sao.

Cô vào trong phòng, cố ý rề rà uống trà, nói:

"Lâu quá không qua chơi, đến đã thấy lạ, bày biện rất đẹp."

Rồi đi tới đi lui, vào cả trong bếp, cái gì cũng lục, cũng lạo. Nhưng tuyệt nhiên không thấy có dấu tích gì khả nghi. Cô bèn ngồi lại cùng ba nàng tán gẫu. Ba chị em tỏ ra bình tĩnh khi nghĩ việc nguy hiểm đã hết, tự cho là may. Nhưng biết đâu lúc cấp bách đã để sót một điều sơ hở.

Số là lúc nghe tiếng ho, họ chỉ có thì giờ mặc quần áo và đóng rương lại. Bán Dạ Sinh thì giấu được rồi, nhưng quyển sổ còn để sót trên bàn. Trong lúc nói chuyện, họ chợt trong thấy và định với tay lấy cất. Không ngờ Hoa Thần nhanh mắt lẹ tay hơn. Cô giở quyển sổ ra xem, biết là của một tài tử đa tình bình phẩm các giai nhân, trong sổ có "huyền sắc giai nhân" (người đẹp đa huyền) được khuyên son, tả in hết cô, từ màu áo lụa đen, đến dáng người. Bên cạnh còn tả ba nhan sắc cũng khuyên son, ghi chi tiết trang sức, màu y phục đúng là ba cô cháu trong nhà. Cô bất giác động lòng thầm nghĩ:

"Người làm quyển sổ này há không phải là anh chàng mình đã gặp ở miếu Trương Tiên hay sao?"

Đến khi đọc lời phê bình mình, nét chữ do chính tay Thụy Ngọc viết, cô xếp sổ lại, cất vào trong tay áo, rồi cố ý thờ dài mà nói:

"Ngày xưa Thương Hiệt đặt ra chữ viết, quả là một bậc thánh nhân. Chẳng hạn, đặt ra chữ Gian trong chữ Gian Dâm, thì ngài ghép ba chữ Nữ lại, ý muốn nói ba gà mái mà hợp lại thì chắc thế nào cũng có chuyện gian dâm"

Thụy Châu nói:

"Tội cháu, tuy ba đứa ở chung, nhưng có làm gì đâu, sao cô lại nói thế?"

Hoa Thần nói:

"Nếu ba cô không làm chuyện gì thì quyển sổ này từ đâu mà có?"

Hương Vân nói:

"Thưa lượm, được ngay trước nhà"

Hoa Thần nói:

"Nói câu đó, trẻ con lên ba cũng không tin được, tôi chỉ hỏi người viết quyển sổ này bây giờ ở đâu, các cô khai ra thì mọi việc đều yên, bằng không tôi sẽ gửi thư kèm theo quyển sổ cho chồng các cô, họ về tra vấn chắc sẽ rõ."

Nghe cô nói như vậy, ba chị em Hương Vân. đành xuống giọng:

"Quyển sổ này quả thật đã lượm được, đâu biết người soạn họ Trương hay họ Lý, cũng đâu biết người ta ở đâu để thừa lại với cô"

Hoa Thần vừa gạn hỏi vừa đưa mắt sục sạo, trong bụng nghĩ:

"Buồng khuê các cô ả, chỗ nào mình cũng ghé mắt qua, riêng có cái rương lớn này thì chưa xét. Bình thường rương không đậy nắp, hôm nay sao bỗng dung lại khóa kín, hẳn có gì đây."

Bèn nói với Thụy Châu, Thụy Ngọc:

"Chuyện này các cháu đã không chịu khai thì thôi, hãy tạm gác để tính sau. Bây giờ cô muốn nhờ các cháu lấy cho xem mấy bức cổ họa trong rương này, có được không?"

Thụy Châu, Thụy Ngọc cùng đáp:

"Chìa khóa không biết bỏ đâu, tìm không ra, nên không mở được rương. để khi nào tìm được chìa, xin lấy tranh mời cô xem."

Hoa Thần nói:

"Thôi, cô có thiếu gì chìa khóa, thế nào cũng mở được. Để cô khiến a hoàn đem lại."

Thế là không đầy một khắc đồng hồ sau, Hoa Thần có trong tay mấy trăm chiếc chìa khóa. Cô bèn đi mở rương.

Hương Vân, Thụy Châu, Thụy Ngọc nhợt nhạt chẳng khác ba cái xác chết. Họ không tiện ngăn, đành để cô mở, trong bụng ước ao:

"Biết đâu chìa không vừa, mở không được"

Nào ngờ chỉ mở một cái là được ngay, không phải dùng đến chìa thứ hai. Mở nắp ra, một chàng trai trắng phau, da thịt ngòn ngòn nằm trong, giữa háng có khúc thịt, tuy mềm mà trông đã kinh người, khôn biết lúc nó cứng lên thì sẽ đến cỡ nào.

Hoa Thần thấy rồi, ung dung đậy nắp rương khóa lại như trước, không hề hỏi han gì đến người nằm trong. Rồi làm mặt lạnh nói:

"Chồng các cô đi vắng, chôn khuê các, các cô dám làm việc tà đình ! Người đàn ông này vào đây từ bao giờ, mỗi cô đã ngủ được mấy chục lần rồi, hãy khai tử tế xem nào."

Hương Vân, Thụy Châu, Thụy Ngọc kinh sợ mặt xanh như tàu lá, không dám hó hé một tiếng nào.

Hoa Thần nói:

"Các cô không chịu khai cũng được. Để tôi sai a hoàn đi mời hàng xóm đến chứng kiến, rồi sẽ cho khiêng tên dâm tặc lên quan"

Hương Vân, Thụy Châu, Thụy Ngọc khẽ bàn lén với nhau:

"Cô ấy nói là nói vậy, chứ không làm đâu, nhưng nếu mình không khéo thu xếp, biết đâu cô ấy chẳng làm thật. Chi bằng điều đình với cô, đem chàng ra mời, mọi người cùng hưởng, chẳng lẽ cô ấy giết mình sao."

Rồi tức thì họ chạy đến ôm Hoa Thần, cùng nói:

"Việc này lẽ ra không nên dẫu quanh, nay đã lỡ, xin cô mở lượng hải hà tha cho người nằm trong rương."

Hoa Thần nói:

"Đã đành như vậy, nhưng còn tội của các cô thì sao đây, hãy nói trước đi đã."

Hương Vân nói:

"Không dẫu gì cô, tội cháu trước đây ba đứa ba phần, nay xin thêm cô vào dự một phần nữa. Phần cô là người trưởng thượng xin nhường cô dùng trước, tội cháu in theo sau."

Hoa Thần cười nhạt nói:

"Xin tội thế này thì hay thật, các cô giấu người trong nhà để cùng ăn nằm không biết bao lâu rồi, bây giờ việc bại lộ mới chia thêm phần. Làm như vậy có khác gì quan nha bắt được trộm, không đem trị tội mà chỉ giao hẹn tù đày về sau trộm được cái gì thì đem chia bớt cho quan một phần, tội trước xí xóa ư"

Thụy Châu nói:

"Vậy xin cô xử cho"

Hoa Thần nói:

"Nếu muốn êm thấm, phải để người này đền bù cô phần thiệt thòi, sau đó mới chia đều mỗi người một lần, nếu không thì phải đem lên quan, nôi cơm chung bị bể, không ai làm gì được cả."

Thụy Ngọc nói:

"Cô muốn được bù, nhưng cũng phải có chừng, năm đêm hoặc ba đêm. Chẳng lẽ năm này tháng kia cô giữ độc quyền chàng một mình hay sao?"

Hoa Thần nói:

"Cô phải hỏi riêng người này, xem ngủ với các cháu đã được bao đêm, cô sẽ ngủ bù một mình bấy nhiêu, sau đó cô đem trả các cháu."

Ba nàng cùng nói:

"Nếu vậy, xin cô cứ việc kêu người ta ra hỏi"

Hoa cô nói:

"Muốn cho mình bạch không thiệt cho ai, phải đem ra chỗ khác, riêng cô đích thân điều tra mới là công bình."

Ba cô cháu bàn tán, tính mở rương ngay cho Bán Dạ Sinh ra, hoặc đợi trời tối ba cô cho a hoàn đưa Sinh sang với Hoa Thần, nhưng bà cô muốn ăn

chắc, trong lòng tính toán một hồi, nói với các nàng:

"Ban ngày ban mặt dẫn đi thế này, sợ người trông thấy, không hay. Mà hỏi trước mặt các cô làm sao mà rõ. Chi bằng cứ để nguyên như trước, khóa lại rồi sai bọn gia nhân khiêng thẳng qua nhà cô ngay, coi như là khiêng trả cô rương đựng tranh. Như thế mới tiện"

Không đợi các nàng ưng hay không, Hoa Thần cho gọi bốn đứa tớ gái. Thế là rương lên vai, họ phăng phăng đem sang nhà Hoa Thần. Ba chị em trông theo cái rương mang vưu vật đẹp trai ở trong, lúc ấy như trông theo cái quan tài, vẻ mặt ai nấy ảo não như vợ đưa ma chồng, buồn thiu buồn thiu, nhưng không dám khóc.

Trong lòng không những tiếc rẻ, còn lo âu bửu bối thế là vào tay dâm phụ, mặc sức dày vò.

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 17

Khi rương khiêng về đến nhà rồi, Hoa Thần đuổi bọn tứ gái ra ngoài, nhưng không mở rương ngay, lại đi mở tủ đem ra một bộ quần áo người chồng quá cổ mặc lúc trước. Sau đó nàng mới mở rương, rồi còn giúp Bán Dạ Sinh mặc quần áo vào.

Sau đó hai người chào hỏi nhau. Cả hai cùng từng trải khôn khéo nên câu chuyện chẳng mấy lúc mà tương đắc.

Vốn có tài ăn nói làm mê một bao nhiêu người, Sinh nói rằng sau khi đã gặp nàng là người đẹp trong mơ, thì không lúc nào nguôi tưởng nhớ, chẳng qua vì không biết tên họ, chỗ ở nên không tìm được. May mà hôm nay số trời run rủi, nhân họa mà được phúc.

Hoa Thần đã xem qua lời Sinh phê trong sổ nên tin ngay, rất đẹp dạ.

Nàng hồi a hoàn dọn cơm, hai người ăn uống xong xuôi, trời chưa kịp tối, đã rủ nhau lên giường.

Hoa Thần tuy không mập, nhưng cũng đến tám phân thịt. Bán Dạ Sinh vừa trèo lên mình nàng, chưa kịp làm gì thì đã bị nàng ôm ghì, gọi anh yêu. Sinh lập tức mê mẩn, tuy đã từng ngủ với bao nhiêu mỹ nhân, nhưng chưa bao giờ sáng khoái như lúc này.

Tại sao vậy?

Số là đàn bà có hai loại: có loại nhìn thấy thích, có loại chơi mới thấy thích, mà nhìn thấy thích chưa chắc chơi thấy thích. Xưa nay trong số phụ nữ, chỉ có Dương Quý Phi là được cả hai. Nói về loại thứ nhất, phải hội đủ ba điều kiện: phải ốm chứ không mập, mảnh dẻ chứ không cao lớn, đẹp chứ không khỏe. Còn loại thứ hai, cũng phải đủ ba điều kiện nhưng hoàn toàn trái ngược với loại thứ nhất, có nghĩa là muốn cho người ta hành dâm thấy thích, thì người phụ nữ phải mập chứ không ốm, tác lớn chứ không nhỏ, khỏe chứ không đẹp. Có mập nằm lên mới thấy êm ái, mùa đông thấy ấm, mùa hè thấy mát. Có to lớn nằm lên mới tha hồ giờ đủ trò, không hụt đầu hụt chân, với lại người nhỏ quá không khác nào trẻ con, đè lên chỉ thấy mền mà không thấy kích thích nhục cảm.

Đàn ông có người nặng hơn trăm cân, nhẹ nhất cũng đến bảy tám chục cân, nếu không khỏe làm sao chịu nổi, nằm lên người tất phải lo xẹp mắt.

Xem thế đủ rõ hai loại đàn bà này trái ngược nhau, ai mà dung hòa được cả hai mới là vưu vật của trời.

Hoa Thần tuy tuổi hơi cao, nhưng kiêm được cả hai điều ấy. Vì thế Bán Dạ Sinh chưa động thủ mà đã mê, trong lòng khoái cảm đến cùng tột. Dương vật đặc biệt hùng hổ lên, tuy chưa nhĩ khí mà đã dài, tuy chưa cọ xát mà đã nóng, cứ thế đút vào thẳng âm hộ mỹ nhân.

Hoa Thần đã từng sinh nở, dĩ nhiên địa đạo bên trong rộng to, không chật chội như ba chị em Hương Vân. Sinh chơi được vài chục cái thì toàn thân nàng run bần bật. Bèn ôm Sinh nói vội:

"Anh yêu, đã nhanh nữa đi, em sắp chết đây."

Bán Dạ Sinh hì hục tới tấp, lại nghe nàng rên:

"Anh yêu, ngưng đi, em ra mất rồi."

Bán Dạ Sinh cảm sâu quy đầu vào sát hoa tâm cho dương vật nghỉ một lúc, đợi qua cơn cực khoái xong, lại tiếp tục. Sinh vừa đẩy đưa dương vật vừa hỏi:

"Cung, sao ra nhanh thế, anh mới chơi được vài ba chục cái thôi mà? Ba cô cháu trẻ của em, còn chịu nổi anh thọt ba trăm cái, có ít cũng phải đến hai trăm."

Hoa Thần nghiêm mặt nói:

"Cậu nhỏ à, tôi cắt nghĩa cho nghe, tụi con nít đó mà biết làm ăn gì. Tôi có thể làm từ một ngàn cái trở đi, hai ngàn cái trở lại chưa hết vốn, chỉ sợ cậu không đủ sức mà chơi tôi."

Bán Dạ Sinh ngạc nhiên nói:

"Tài thế vậy sao. Nhưng vừa rồi sao nhanh vậy? Chẳng lẽ em giả đò xin thôi để gạt anh?"

Hoa Thần nói:

"Không phải gạt đâu, em sướng quá sức rồi. Tối nay thật là ngoại lệ, chẳng qua vì mười mấy năm nay, em không gần đàn ông, lòng dục bị nén. Bỗng nhiên gặp anh, người đẹp, đại bài lại to, lòng hết sức vui, cho nên dương vật anh vừa thọt ít cái là đủ cho âm tinh tuôn ra. Đó là tự em muốn thế, chứ không liên quan gì đến việc anh chơi em lâu mau. Không tin, thử xem sau lần hồi sẽ thấy khác ngay."

Bán Dạ Sinh nói:

"Thì ra thế. Theo em nói, chơi một ngàn cái trở đi, hai ngàn cái trở lại, đến thế mà em không ra, chắc phải có cách nào khác ngoài cách dùi mài dương vật?"

Hoa Thần nói:

"Cách chơi đàn bà đại khái chỉ có thế, chỉ cách trợ hứng thêm là khác thôi. Hoặc chơi nhau sao cho ra tiếng kêu, hoặc bằng cách vừa chơi vừa đọc truyện dâm. Nếu cứ âm thầm, thì chẳng khác nào người nam cầm chơi người nữ cầm, có thú gì, cho dù anh làm đến sáng đi nữa, thì thân có khoái mà trong lòng không sướng, thì âm tinh cũng không ra. Có điều cách em chơi hơi khác người ta: khi thật sướng, em đều thiếp chết đi một khắc đồng hồ rồi mới hồi sinh. Em nói trước cho anh biết, kéo thế nào anh cũng lo sợ."

Bán Dạ Sinh nói:

"Nói như thế, phải là một người đàn ông tinh lực thật là dồi dào mới chơi nổi em. Tinh lực của anh nếu không phải hạng nhất, thì cũng hạng nhì. Anh

cô gắng hết sức, chắc cũng có thể đảm đương được. Nhưng không rõ người chồng quá cố của em tinh lực thế nào, có thể mỗi đêm cùng giao hoan không?"

Chồng của Hoa Thần vì sắc dục mà chết, tinh lực chưa đáng đứng hạng nhì mà chỉ thuộc hạng ba thôi, lúc trước cũng cực dâm cực dục, làm nhiều chuyện đồi phong bại tục. Cô nói:

"Chồng em thường nói với em, âm hộ của các phụ nữ khác toàn là thịt, chỉ có của em ắt đúc bằng sắt. Chồng em đã nghĩ trăm phương ngàn kế, nghĩ cách cho em hứng tình, cuối cùng đã tìm ra nhiều cách để khơi lửa dục ở em, đúng cách đúng thời, nhờ đó mới làm em thỏa mãn được. Bất luận chơi một ngàn, hai ngàn cái, miễn là em thấy vui trong lòng là mới sướng mà thôi."

Bán Dạ Sinh nói:

"Những cách như thế nào, cho anh bắt chước, may ra có thêm kinh nghiệm."

Hoa Thần nói:

"Dễ lắm mà cũng sướng vô cùng. Có tất cả ba cách, gồm trong chín chữ. Để em đọc cho anh nghe, anh sẽ hiểu ngay."

Bán Dạ Sinh nói:

"Chín chữ ấy là gì?"

Hoa Thần bên đọc ra:

"Khán xuân ý, độc dâm thư, thỉnh tao thanh."

Bán Dạ Sinh nói:

"Khán xuân ý, độc dâm thư là hai cách lúc mới cưới vợ anh đã thử qua rồi, quả có công hiệu lắm. Có điều làm vài ba lần đã thấy chán, chỉ thỉnh thoảng làm thì được chứ không thể tính chuyện lâu dài."

Hoa Thần nói:

"Chắc là chỗ anh loại sách ấy mua không nhiều, xem qua là hết ngay nên mới thấy chán. Đằng em loại sách ấy mua rất nhiều, xuân cung có đến mấy chục bộ, dâm thư có hàng trăm thứ, xem xong đợt sau thì đã quên đợt đầu cho nên có thể xem lại mà vẫn động hứng như thường. Có điều khi xem hai loại sách này, cũng phải theo thứ tự trước sau. Đọc xuân ý lúc chưa làm gì nhau. Hai người mặc quần áo tề chỉnh, ngồi xem từng bức tranh, thái độ chủ khách nghiêm chỉnh. Cái hay là không làm gì, cứ tự nhiên thảo bàn luận cặn kẽ các kiểu giao hoan, rồi hứng tình bất thần cùng nổi, dâm thủy nhỉ ra, dương vật cứng lên cũng mặc, xem được vài chục bức, đến khi cảm cũng không được mới hè nhau lên giường lật nhau ra mà chơi, khi ấy mới thấy sự nhiệm màu của tranh xuân ý. Còn dâm thư thì chỉ đọc khi hai người đang chơi, chơi một chap, lại cùng giở sách ra đọc, người nọ đọc cho người kia. Đọc đến chỗ cùng cao hứng lại chơi, chơi một chap thấy bớt hứng, lại đọc tiếp..

Bán Dạ Sinh nói:

"Nghệ thuật thật tinh vi. Đủ rõ ngày trước anh hiểu sách rất sơ sài. Không những không làm đúng theo lời sách dạy, mà còn không rõ ý nghĩa của sách là khác. Thế còn thính tao thanh là thế nào?"

Hoa Thần nói:

"Khi trai gái giao hoan, thì cái thích thú giữa hai người trong cuộc em thấy chỉ có vậy thôi. Nhưng âm thanh sảng ngất do trai gái ân ái tạo ra cho mình ở ngoài nghe được, mới thật đã đời, âm thanh như thế phải từ người trong cuộc làm thành cho mình nghe thấy, chứ chính mình làm mình đâu có nghe nổi. Khi có người hành lạc đang lúc tuyệt sướng rồi phát thành tiếng động, nghe được mình sẽ mê mị lạ thường. Lúc chồng em còn sống, em thường bảo anh ấy hành dâm với a hoàn. phải hành dâm làm sao cho dồn dập cho kêu thật mạnh, thật nhanh khiến nó phải rên lên vì khoái cảm. Lúc bấy giờ, người em sôi sục, bèn ho một tiếng, chồng em sẽ bò lên giường, cứ như thế mà chọc thẳng dương vật vào làm liên, như đánh dã chiến, chứ không cần theo binh pháp nào. Làm chừng bảy tám trăm cái là ra ngay. Chơi cách này khoái hơn khán xuân ý hoặc độc dâm thư.

Bán Dạ Sinh nói:

"Luận bàn thật tuyệt. Có điều em vừa nói là tinh lực của chồng em không được mạnh lắm, làm sao chơi a hoàn xong, lại có thể chơi tiếp bà chủ. Huống chi khi chơi a hoàn, phải chơi thật kêu, thật nhanh. Anh nghĩ chơi như vậy xong rồi, thì còn sức đâu nữa để tiếp tục đánh dã chiến, điều này có lẽ hơi khó tin."

Hoa Thần nói:

"Dĩ nhiên với a hoàn, không phải tự anh ấy làm, mà dùng cái Vật thay người với nó. Đến trận dã chiến với em thì anh ấy mới làm lấy, chớ sức anh ta đâu kham được lắm việc như vậy."

Bán Dạ Sinh nói:

"Cái Vật thay người đó, anh biết là cái gì rồi."

Hoa Thần nói:

"Anh biết rồi thì thôi. Vật ấy trong nhà em có nhiều lắm. Ngay như mấy con a hoàn xinh đẹp cũng có mấy cái. Hôm nay mình mới gặp nhau lần đầu em đã ra rồi. Ngày mai, chắc phải dùng vật ấy để mình đánh dã chiến với nhau."

Bán Dạ Sinh nghe nói đến đây bỗng thấy hứng, tưởng tượng như mình đang đang dã chiến với a hoàn, nghe tiếng ho, vội bò lên giường của bà chủ, cũng tiếp tục đánh dã chiến, không cần theo binh pháp gì cả. Nãy giờ tuy hai người nói chuyện với nhau, nhưng không phải chỉ nói suông. Họ vẫn chơi nhau liên miên, cứ nói mỗi câu là thụt mấy cái, tính ra được cũng nửa ngàn. Dứt đề mục, họ lại tiếp tục. Hoa Thần khoái cảm cùng tột, tay chân lạnh ngắt, miệng há mắt trừng như người chết. Tuy nàng đã dặn trước, nhưng Sinh vẫn lo. Quả nhiên được một lát thì tỉnh dậy, ôm ghì lấy Sinh mà khen

lấy khen đề:

"Người hùng của em ơi, từ nay không cần mượn vật nào thay thế, hãy cho em sướng y như vậy là đủ, thế này thì tinh lực của anh phải nói là đặc hạng, chứ đâu phải hạng nhì hạng ba gì."

Bán Dạ Sinh nói:

Trong quyển sổ tay, anh xếp em vào hạng đặc biệt. Nay em cũng coi anh vào hạng đặc biệt, làm gì ăn miếng trả miếng vội như thế?"

Hoa Thần nói:

"Em cũng đang định hỏi thăm anh trong quyển sổ, đưa nào trong ba đưa viết thêm lời phía sau?"

Bán Dạ Sinh không tiện nói rõ ra, đành đồ thừa là không biết.

Hoa Thần nói:

"Tuy anh không chịu nói, nhưng trong bụng em cũng biết đưa nào láo thế rồi. Tụi nó nói em già, nhan sắc tàn phai, không bì kịp với tụi nó. Không phải em khỏe, tụi nó nhỏ hơn em ít tuổi, nhan sắc có hơn em đôi phần, nhưng chỉ để ngồi ngắm thôi, chứ còn thực hành thì làm sao so với em nổi. Đừng nói chi chuyện hành lạc, cứ đem âm hộ ra so thì cũng biết ai cao thấp, hay dở."

Bây giờ em nhìn đề trong bụng, không tranh luận làm gì, để khi nào rảnh, giữa thanh thiên bạch nhật mỗi người trở tài tỷ thí, một trai bốn gái, bấy giờ rành rành mới biết ai giỏi, thiếu niên giỏi hay lão thành giỏi."

Bán Dạ Sinh nói:

"Em nói đúng. Ba cô ấy hãy còn trẻ, không kinh nghiệm, cần bậc lão thành chỉ dẫn. Còn cuộc gặp mặt tỷ thí này không thể bỏ qua."

Hoa Thần nói:

"Đó là chuyện về sau, rồi cũng sẽ tính. Mình hãy lo hưởng lạc trước đi nào."

Vì trời sắp tối, hai người bèn ngồi dậy mặc lại quần áo, Hoa Thần sai a hoàn bày tiệc, để đãi Bán Dạ Sinh. Tửu lượng nàng cũng khá, không thua Bán Dạ Sinh, ăn uống cho đến quá canh hai, thấy hứng tình lại cùng nhau vầy cuộc mây mưa. Đêm nay vì lâu quá mới lại có đàn ông, nên âm tinh xuất đều, không cần phép trợ hứng, cả trong ba phép khán xuân ý, độc dâm thư, thính tao thanh.

Qua ngày hôm sau, Hoa Thần lấy ra các tranh ảnh, sách vở lâu ngày không nhìn đến. Tất cả đều bày trên bàn, chuẩn bị khi nào vào trận cùng xem với nhau.

Trong nhà Hoa Thần có bốn đứa a hoàn theo hầu, tất cả đều xinh đẹp. Hai đứa tuổi lớn mười bảy, mười tám đã trải mùi đời, rất đẹp, hai đứa nhỏ tuổi mười lăm, mười sáu còn trinh, chưa biết hành lạc. Bán Dạ Sinh nói với Hoa Thần cho Thư Đồng ra tay với bọn trẻ, còn mình dùng hai đứa lớn để thực tập kinh nghiệm mới học được. Thế là Sinh lôi chúng ra thực tập liên tiếp ba

ngày ba đêm, áp dụng các kỹ thuật mới cho đến khi thuần thục.

Trong nhà từ đó ngày cũng như đêm, cả bọn mê mệt rong hoan lạc, thường cùng nhau y theo ba cách đã nói trên.

Từ khi gặp Hoa Thần, Bán Dạ Sinh không những biến đổi kiểu cách, mà còn đề ra được nhiều ngón mới. Hoa Thần thì sợ người ta đòi lại của quý, nên từ khi khiêng Sinh qua bên này, bèn khóa chặt cửa ngõ. Ba cô cháu nhiều hôm lại sát cửa thở than, cửa cũng nhất định im im không mở, người bên trong như điếc vậ. Nhưng đến ngày thứ tám, nhờ khéo lợi dụng đầu môi chót lưỡi, Bán Dạ Sinh mới thuyết phục được nàng để trở lại nhà bên kia.

Ba chị em Hương Vân vui mừng khôn xiết, như bắt được vàng. Vừa thấy mặt là gạn hỏi đủ điều, nào là mấy đêm nay người ta bắt làm ăn ra sao, bày vẽ những gì, hành hạ nhiều ít, bà cô có được đã đời không. Nào là bơi trong cái sông Dương Tử đó, chàng có biết nông sâu rộng hẹp hết chưa, vân vân.

Bán Dạ Sinh sợ họ tị nạnh, không dám khen ngợi, chỉ kể cho họ nghe ba phép hành lạc để họ thêm kiến thức. Nhưng việc Hoa Thần đòi mở tiệc tranh tài, Sinh nhắc ba nàng phải chuẩn bị, làm ai nấy hăm hở, không thể vì một đêm ngắn (sơ xây) mà mai một (tự ái) cả một đời dài.

Hương Vân cười nói:

"Như vậy trong tiệc, cô làm bộ nhường cho bọn mình ra tài trước, cô ấy biểu diễn sau, kiểu như cô ấy sẽ vui cái vui của thiên hạ trước, vui cái vui của mình sau. Mặc kệ cô ấy có vui hay không vui, bọn mình cứ giữ thái độ tiêu cực, miệng dưới không cho kêu, miệng trên nhất định không rên, để cô ấy không hứng thú gì. Tụi em nghĩ sao?"

Thụy Châu nói:

Theo ý em, mình không nên quá ngán cô ấy. Có điều cô ấy là cô, mình lúc nào cũng là cháu ngoan, dĩ nhiên là mình để cô ấy làm trước, cứ để mặc cô ấy thi thố ba điều bốn chuyện, xong đến phiên mình, mình cứ việc sượng rên cho to để cô ấy động hứng. Vì muốn chơi nữa thì qua phiên mất rồi, mà nghe tụi mình rên la tất hứng không sao chịu nổi, cô ấy chắc chết vì bị kích thích, có như thế mới vừa bụng em"

Thụy Ngọc nói:

"Ý kiến của hai chị đều không sai, chỉ sợ cô ấy lại có quỷ kế gì khác không như mình tưởng. Thôi thì đến ngày hãy tùy cơ ứng biến."

Hương Vân, Thụy Ngọc nói:

"Ồ, cũng phải."

Rồi ba cô theo thứ tự đã định trước mà mỗi người ngủ với Sinh một đêm. Đến ngày thứ tư, ba chị em đang định ngủ chung thì không ngờ có thiệp bên nhà Hoa Thần gửi qua, hẹn mở hội ăn mừng và bảo các cô chuẩn bị rượu thịt, để vừa ăn uống, vừa chung vui.

Ba chị em bàn riêng với nhau:

"Cũng may hôm nay đúng vào ngày ngủ chung, không thiệt phần ai.

Người xưa có câu:

Thiền khách bất sát kê

Có nghĩa:

Thêm khách (chỉ thêm bát đĩa, chứ) không giết gà.

Cô Hoa có đến, bất quá chỉ nằm chật chút thôi, mình cũng không mất mát gì."

Các cô bàn nhau viết thư hồi báo rằng tuân lệnh.

Hoa Thần có đưa con gái nay đã lên mười, tuy chưa lớn, nhưng bắt đầu hiểu biết. Giữ một mình Bán Dạ Sinh trong nhà để hành lạc còn được, chứ có đến một nam bốn nữ ăn nhậu hành dâm tập thể e không tiện, nên cô đành bất chấp địa vị tôn ti, tình nguyện qua bên mấy đứa cháu để gặp sinh.

Vì thế khi nhận được hồi âm, Hoa Thần sửa soạn trang điểm cho lộng lẫy rồi đi phỏ hội.

Khi cô đi cùng với bốn đứa trẻ gái sang đến nơi, Bán Dạ Sinh thấy trong tay áo cộm cộm như chứa vật gì, cười hỏi:

"Vật trong tay áo bà cô vậy, có phải là Vật thay người đó không?"

Hoa Thần lắc đầu đáp:

"Không phải, thứ này khác. Khi uống rượu đánh cuộc, không thể thiếu được. Vì vậy mang theo, lúc nào cần thì có sẵn."

Rồi cô mỉm cười, lấy ra cho mọi người xem. Đó là một bộ xuân ý tửu bài."

Bán Dạ Sinh giải thích cho mấy cô nhỏ:

"Bây giờ khoan xem các kiểu hành lạc vội. Đợi khi nào mình uống rượu thật cao hứng rồi, bấy giờ mỗi người rút một lá rồi theo cách vẽ trên ấy mà cùng anh vui thú."

Hoa Thần nói:

"Bộ bài mang qua đây cũng không ngoài ý ấy."

Hương Vân nói:

"Dù sao tụi cháu cũng cần ngó sơ qua cho hiểu đã, có hiểu trước rồi sau đó mới làm đúng theo được."

Bán Dạ Sinh bèn đặt bộ bài trước mặt Hoa Thần, ra ý cô là người trưởng thượng, hãy dẫn giải cho các cô biết.

Nhưng Hoa Thần nói:

"Em đã xem qua nhiều lần rồi, cách thức thế nào đều thuộc nằm lòng, đâu phải đợi có việc mới biết. Để em đứng sang một bên cho các cô nhỏ này nghiên cứu."

Nói rồi đi qua chỗ khác.

Ba chị em chụm đầu, giở từng lá bài ra xem chung, đến một lá bài, cùng cười khúc khích.

Trong một lá, chỉ thấy vẽ hình một thiếu nữ chổng mông bên hòn non bộ,

và một chàng thanh niên đang sau thọt dương vật vào hậu môn.

Ba cô xem xong cùng cười:

"Sao lạ thế, sao ngược ngạo thế?"

Hoa Thần liếc qua khinh khỉnh nói:

"Cách chơi này phỏng theo một bài văn, các cô không hiểu sao?"

Hương Vân hỏi:

"Bài văn nào?"

Hoa Thần nói:

"Có điển cố cả đấy, không biết thì để cô kể sự tích "Trinh nữ vu quy" cho mà nghe"

Ba cô cùng nói:

"Thưa chưa, cô giảng ngay đi"

Hoa Thần nói:

"Ngày xưa có một khuê nữ xinh đẹp, ngụ cùng xóm với một thư sinh tuấn tú. Cậu mơ tưởng mãi cô mà không được gặp mặt, nên phát ốm đau. Bên giường bệnh, cậu thảo bức tình thư gửi cho nàng, nói chỉ mong sao cho mình được gặp mặt nói chuyện một lần, rồi chết cũng cam lòng, thề không làm điều chi vượt vòng lễ giáo.

Cô nọ đọc thơ thời tội nghiệp, hẹn cho gặp, hai bên gặp nhau nơi kín đáo, cô còn cho phép cậu được ôm vào lòng mà hôn hít thỏa thê. Có điều là làm gì thì làm, cậu muốn giao cấu thì không được. Cô nói:

"Em phải đi lấy chồng, nhất định không làm thế được."

Cậu trai nóng lòng, quỳ xuống khẩn cầu, nhưng khuê nữ khăng khăng từ chối, một mực là Em phải lấy chồng. Lại nhắc lại lời thơ của cậu hứa là không làm gì vi phạm lễ giáo kia mà. Cô nhất định bảo:

"Em đã chiều chàng đủ mọi thứ, tưởng thỏa được lòng mong mỏi của chàng rồi, sao chàng lại cố ý phá hoại đời em. Em phải giữ vẹn tiết trinh để đi lấy chồng. Thôi thì bây giờ thân em có hư hỏng cũng không sao, nhưng màng trinh mất thì về nhà chồng em mất danh dự với hàng xóm sao? Còn gì là đời em."

Cậu kia mới nói:

"Trai gái phải giao du với nhau, chính là vì trời sinh cái vật ba tấc kia chui vào trong da thịt người yêu mới phỉ tình, nếu không thì làm cách gì cũng chỉ là hai kẻ xa lạ mà thôi. Nếu chỉ ôm nhau vào lòng, da thịt chạm nhau là hết, không có cái gì khác thì sao thỏa được lòng này."

Nói xong cật cứ quỳ mãi không chịu đứng. Cô nọ rất khổ tâm, cúi đầu suy nghĩ hồi lâu mới nói:

"Em phải gả chồng, em nhất định không thể dâng hiến phần trước cho chàng. Tuy nhiên, em có thứ khác tặng, chàng chịu không?"

Thư sinh nói:

"Ngoài cách đó ra, thì đâu còn cách nào khác nữa."

Trinh nữ nói:

"Không còn cách nào nữa, nếu chàng không chịu bỏ cái trước lấy cái sau, miễn sao cái vật ba tác kia có thể chui vào da thịt là được kia mà."

Nghe nàng nói tha thiết như thế, chàng không kêu nài nữa.

Thế là lỗ sau thay lỗ trước, vườn sau thế vườn trước, họ hành sự như vậy. Đây, hình vẽ trong bài là dựa theo câu chuyện vừa kể. Sự tích "Trinh nữ vu quy" rõ ràng sao các cô chưa đọc qua."

Ba chị em Hương Vân nghe lời dạy bảo phách lối, bụng rất bất bình. Họ còn lo không biết khi hành lạc thì cô ấy còn giữ giọng kiêu ngạo xài xẻ đến đâu nữa.

Họ bỏ các lá bài xuống, rủ nhau vào buồng trong thì thầm bàn tính kế hoạch đôi phó với bà cô kiêu ngạo, đồng tâm hiệp lực quyết chi phối cho được bà cô mới chịu.

Hoa Thần và Bán Dạ Sinh vì ba ngày rồi không gặp nhau, nên tưởng chừng đã xa nhau đến chín năm. Họ quần lấy nhau, ôm nhau, hôn nhau không biết bao nhiêu cái, thủ thủ với nhau không biết bao nhiêu lời êm ái.

Lúc ba chị em trở ra, Hoa Thần kêu a hoàn dọn tiệc.

Bán Dạ Sinh ngồi phía trên, Hoa Thần ngồi phía dưới, ba chị em chia nhau ngồi hai bên. Rượu uống ngà ngà, Hoa Thần bảo đem bài lại, khởi cuộc thi tài.

Chị em Hương Vân nói:

"Hễ ngó hình là hứng ngay, không còn thiết gì ăn với uống nữa. Hãy uống say một chút rồi hãy xem. Nay xin đặt chức chủ khảo trước, đặt điều luật sau."

Bán Dạ Sinh khen phải, đề nghị bốn nàng chơi trò đánh tay, ai thắng nhất được làm chủ khảo, đồng thời ra luật cuộc thi. Nghe nói thế, Hoa Thần mừng ra mặt, vì trò đánh tay nàng chơi rất thiện nghệ. Quả nhiên, cô thắng nhất, được làm chủ tọa, được quyền ra luật thi. Cô lập tức chỉ định Sinh chức phụ tá chủ khảo để giám sát cho thật công bình. Rồi giảng cách khảo hạch hôm nay cũng như nơi trường thi vậy. Đại để có ba thí sinh thì Trạng nguyên đứng đầu, kế là Bảng nhãn, chót là Thám hoa. Cô bèn tự ngồi ghế Trạng nguyên nơi đầu bàn, ra luật thi rượu như sau: Ai mà được quan chủ trường mời rượu, đều phải uống cho đủ số, ai sai luật phải uống rượu phạt, mỗi lần ai uống thì quan giám sát là Sinh, cũng phải uống theo. Chỉ có Thụy Ngọc tuổi còn bé quá được miễn uống rượu. Ấy cũng bởi nàng về chót trong cuộc thi đánh tay nên chỉ còn ba người dự thí trong cuộc thi rượu thi tình, đặt cho làm chức quan hầu hạ, cần phải tỉnh táo để rót rượu, đưa khăn vân vân.

Cách thức thi tình thì theo bộ tranh mà rút, vừa công bằng vừa bất ngờ. Ba thí dự thi sẽ hành lạc công khai trước mắt mọi người, kiểu chơi sẽ do Thụy Ngọc rút từ bộ bài đặt xấp, gặp kiểu nào thì hành lạc kiểu đó, ai làm đẹp nhất, giống với trong tranh sẽ thắng cuộc. Thụy Ngọc cũng đồng thời

làm trọng tài đếm nhịp luôn.

Hoa Thần tự cắt đặt đủ điều, bụng nghĩ cũng dễ hiệp ba cô gái trẻ, nhưng tính vốn thích Thính Tao thanh, lo mình ra trận đầu, như thế không được Thính tao thanh. Đề động hứng trước khi hành sự, cô nói:

"Luật uống rượu thì người hạng nhất uống trước tiên, người hạng chót uống sau cùng, và lượng rượu sẽ tăng dần bắt đầu từ người đầu đến người cuối. Nhưng hành lạc thì khác, giống như luật quan trường vậy: Người hạng chót, phải đi đầu, ai hạng nhất sẽ đi sau cùng. Lúc hành lạc, người mà đi đầu tức Thám hoa, chỉ được chơi một trăm cái, người thứ nhì tức Bảng nhãn, được hai trăm cái, còn người trở tài sau cùng là Trạng nguyên, thì làm bao nhiêu cái cũng được, kỳ hạn bao giờ đã mới thôi. Ai vi phạm, đều bị phạt rượu."

Rồi quay sang nói với Hương Vân:

"Chị em cô nhớ là rút xong lá bài nào là phải theo hình vẽ trong lá bài, coi như đề thi ấy, phải y theo đó mà làm. Rút được đề ưng hay không, khó hay dễ mặc lòng, bởi do số phần thí sinh, tuyệt đối không được xin đổi lá bài khác đâu nhé."

Thụy Châu mới hỏi rằng:

"Luật này chủ khảo có phải theo hay không?"

Hoa Thần đáp:

"Cô mà vi phạm, bị phạt như sau. Phải uống ba chén rượu phạt, bắt buộc phải chơi lại từ đầu cho đúng kiểu họa. Các cô chỉ cần đồng thanh phản đối là được, ta đâu có độc đoán giống bọn hôn quân trong nội cung?"

Ba cô cháu quý bỗng liếc nhau một cái, vẻ mặt vẫn ôn nhu tòng phục. Xem ra các nàng có điều chi ám muội!

Thế rồi thi bắt đầu. Bốn cô cháu đánh tay với nhau, ai thua bét phải ra khảo hạch trước cho mọi người cùng coi. Thụy Châu đứng chót, phải đi trước, Hương Vân kế, còn Hoa Thần là Trạng nguyên thì ra thi sau cùng. Chủ khảo uống một ly, ra lệnh Hương Vân uống hai ly, phó chủ khảo cũng vậy. Thụy Ngọc xào bài rồi úp bài xuống.

Thụy Châu cười nói:

"Xin lật bài thứ nhất"

Hoa Thần nói:

"Đúng thế"

Khi lật ngửa lá bài, Thụy Châu thấy vẽ một người đàn bà nằm trên giường, hai chân dạng ra nhưng không giở lên cao. Người nam nhân cách thân người nữ ba thước, hai tay chống xuống chiếu, chọc dương vật nơi âm hộ. Đó là thế "Kiến long tại điền".

Thụy Châu trình lá bài xong, dĩ nhiên là phải theo đó mà làm. Nàng cởi quần, dâng chân nằm trên giường. Bán Dạ Sinh theo hình vẽ, lấp dương vật vào âm cung, rồi đưa đẩy tới lui, hoạt cảnh như rồng bay là là trên mặt nước

ruộng vậy. Người ở trên cử động nhịp nhàng, người nằm dưới co duỗi rên rỉ, linh hoạt hơn trong tranh rất nhiều. Thụy Ngọc đứng bên, đếm đủ số trăm lần dương vật ra vô thì hô dừng lại.

Đền lượt Hương Vân lật bài, rồi cùng Bán Dạ Sinh hành lạc: Hình vẽ một người đàn bà ngựa ra trên ghế, một người đàn ông gác chân nàng lên vai, tay tỳ thành ghế, đẩy mạnh dương vật tới. Đó là thế "Thuận thủy trôi châu"

Bán Dạ Sinh và Hương Vân giao hoan y như tranh vẽ, Thụy Ngọc đứng bên đếm nhịp. Mới thấy cảnh đẩy thuyền, thật dễ bật thành tiếng, tiếng nước trên đầu thuyền và tiếng nước dưới đáy thuyền phát ra, nghe cũng hay mà xem cũng đẹp.

Hoa Thần vốn tính thích Thỉnh tao thanh, nhưng trước đây chỉ được nghe lén trong bóng tối thôi, chứ chưa hề nghe tận tai những âm thanh dâm dăng đến thế, ngó tận mắt ban ngày cảnh sống động đẹp đẽ đến thế bao giờ. Vì vậy mà bị kích thích vô cùng. Khi Hương Vân được chơi vừa đủ số là cô đứng phắt dậy, một tay tháo lưng quần, một tay bắt con bài kế. Nhưng mới gỡ bài ra, mặt mày thất sắc, tay cầm bài cũng bủn rủn. Cô nói với mọi người:

"Lá này không xài được, để đổi lá khác."

Mấy chị em Hương Vân lập tức la ầm lên. Họ đem giấu những lá bài còn lại, rồi áp đến xem lá bài của Hoa Thần. Bạn đọc thử đoán xem trên lá bài vẽ gì vậy? Thì ra, đây là kiểu chơi đặng hậu môn, "Trinh nữ vu quy" mà Hoa Thần mới giảng sự tích. Nhưng sao lại rơi đúng vào phiên thi của Hoa Thần? Đây là do chị em Hương Vân thông đồng với nhau mà ra. Số là Thụy Ngọc khéo tay, lúc xào bài biết là cô xuất trận lần ba, mới xếp lá bài ấy vào đúng chỗ, để Hoa Thần được bài học nhớ đời, bỏ thói nghênh ngang. Âu cũng tự trời mà cũng tự ta.

Ba cô cháu áp tới, hỏi Hoa Thần mau mau cởi quần. Nhưng cô mặt mũi thê thảm, xuống giọng năn nỉ rằng:

"Các em ơi, con người đẹp đẽ tốt bụng như các em nữ nào làm khó cô!"

Các cô cháu quý la rằng:

"Nói như vậy nghe sao lọt? Ngựa ai người ấy cưỡi. Nếu tụi cháu bắt trúng đề thi ấy, liệu cô có chịu tha cho tụi cháu không? Huống chi, chính cô đã quy định là không được đổi bài. Ấy chưa kể bộ bài là của cô, các cách chơi trong ấy thế nào, cô đều nắm vững, tụi cháu có biết gì đâu. Nếu lá bài nào biết không dùng nổi, tại sao cô không bỏ ra từ đầu? Thôi thôi nay đã lỡ rồi, cô hãy cởi quần ra cho chóng, đừng để tụi cháu phải ra tay, mất cả thể diện."

Đã vậy còn đồng quay qua, nói với Bán Dạ Sinh:

"Còn anh nữa, chức giám khảo của anh để làm chi? Sao không mở miệng nói được lời nào? Chẳng lẽ tụi em phải tụt quần bà ấy mới được sao?"

Bán Dạ Sinh nói:

"Các nàng ơi, vẫn biết anh giữ chức phụ khảo, nhưng trời cho anh cái vật

lạ lùng ra sao các em cũng biết, nó mà thọt vào hậu môn làm sao cô chịu nổi. Hay là mình nghĩ cách khác miễn cho cô. Hãy phạt cô chủ khảo uống thêm rượu nhé."

Nhưng giọng lưỡi ngoại giao khéo đến thế lại làm các mỹ nhân thêm giận, la ó om sòm:

"Bất công! Anh nói thế mà nghe được sao. Nếu uống rượu mà khỏi phải chơi, thì ban nãy tại em vừa làm gì đó? Xử thế này thì thật là vô liêm sỉ"

Bán Dạ Sinh cúi đầu nín thính một hồi, mới nói:

"Nhu vậy các em lòng đã quyết, ai phải đảm đương phần riêng người ấy, thôi thì bắt cô Hoa tuốt quần chông mông ra, cùng anh một bên theo như trong tranh để các em xem. nhưng miễn cho anh chơi Trạng nguyên tới ra mới thôi nhé"

Hương Vân, Thụy Ngọc cương quyết không chịu nhượng bộ. Thụy Châu mắt không nháy, bỗng lên tiếng tỏ ý đồng tình:

"Thôi như thế cũng được, anh tụt quần chủ khảo ra đi"

Thế là quan chủ khảo kiêu Trạng nguyên và Bán Dạ Sinh như trút xong gánh nặng. Cô để Sinh phụ cởi hết quần áo, rồi ra trường kỷ nằm xấp, chông mông lên. Sinh móc dương vậy ra chĩa vào hậu bộ môn trốn một hồi cho Hoa Thần đỡ sợ, nhưng khi quy đầu chưa vô hấn, Hoa Thần đã la inh ỏi như bị chọc tiết vậy, chồm dậy như muốn đứng lên.

Nhưng các cô cháu quý cứ như người điếc. Thụy Châu lúc nãy dịu dàng nói lời nhân nghĩa, mà nào có phải vậy đâu, chẳng qua cốt cho họ đỡ mặc cả lâu lắc, trì hoãn không chịu khởi sự. Nay thì các nàng hè nhau, người vít đầu, người ôm chân tay không cho bà cô cục cựa, còn Thụy Ngọc ở sau lưng Sinh, ôm mông chàng đây tới cho dương vật thọc sâu thêm. Thọt sâu mới được một nửa, bà cô đau khổ đã la thảm thiết. Sinh sợ hãi, mới bảo các nàng coi chừng hại tính mạng cô Hoa. Các nàng đồng thanh la lên rằng:

"Nhưng phải cho đến khi Trạng nguyên đã đời mới thôi, cô bảo rồi mà"

Hoa Thần vội nói:

"Cô ra rồi, ra rồi đó"

Nghe vậy các nàng mới buông tay. Hoa Thần lão đảo đứng lên như người kiệt lực, đi không muốn nổi, mặc xong quần áo rồi phải có a hoàn nâng đỡ hai bên mới đi về nhà được.

Cô nằm liệt giường liệt chiếu ba ngày, nóng lạnh mê man, hậu môn sưng đỏ. Nơi giường bệnh, cô mới biết hối hận đã kiêu ngạo với các cháu mình. Khỏi cơn đau, cô sang nhà các cháu thành khẩn làm lành với họ. Ba nàng cũng vui vẻ bỏ qua. Từ đó về sau, bốn nàng một chàng thân tình hơn trước, chung mền chung chiếu mặc sức gió rãng.

Ngày tháng trôi qua, thấm thoát hơn ba tháng. Còn nhớ lúc chia tay với Diễm Phương, Sinh đã hẹn dầu gì trong vòng ba tháng cũng sẽ trở về, lúc nàng sanh nở. Trước khi về, Sinh sai Thư đồng dò la tin tức, thì được biết

nàng đã hạ sinh, còn sinh đôi, được hai con gái.

Nghe tin, Hoa Thần cùng các cháu bày tiệc mừng. Cả bọn vui vầy thêm mấy ngày mới tiễn Sinh ra về.

Diễm Phương sinh nở mẹ tròn con vuông, rồi mượn hai người vú đem trẻ đi nuôi con, còn nàng khỏi bận bịu, người thành trẻ hơn như lúc chưa sinh nở bao giờ. Mãi đến khi ăn đầy tháng con, Bán Dạ Sinh mới đến nhà. Mấy tháng trời xa cách, giờ được hội ngộ, tưởng là tình trường gây cuộc, giáo nhọn mác sắc, cờ phướn pháp phối đến nơi, nào ngờ cay đắng biết mấy. Bán Dạ Sinh "mệnh cùng tài tận" hết còn làm ăn gì được.

Sao thế?

Bốn năm tháng trời mê mết, một người phải xúc vác đến ba bốn người, dâm ô cùng cực bất kể ngày đêm, cho dù dương vật có bằng sắt đi nữa cũng phải mòn, tinh dịch như đại hải cũng phải cạn!

Ba tháng cách mặt, khi gặp mà xuội lơ đại tướng, uể oải ngoảnh mặt, làm sao Diễm Phương không hận cho được?

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 18

Sự đắc ý của Bán Dạ Sinh đã kể hết đến tám chín phần, còn chuyện thất ý thì chưa được một hai phần. Nay hãy xét xem ân oán giang hồ, Sinh giải quyết cách nào.

Độc giả chắc còn nhớ vợ của Sinh, là Quý Hương đã cùng với a hoàn tên Như Ý đào tỵ theo Quyên Lão Thực. đến nơi nọ thì nghiệt chướng trong bụng nàng tuột mất. Phải chi trước đây nó tuột đi sớm hơn, thì đâu có lỡ dở đời nàng. Bây giờ làm gái có chồng, bỏ nhà theo trai, làm sao trở về. Có phải đây là mối oan nghiệt chồng nàng đã tạo, mà nàng gánh chịu không?

Lúc đầu Quyên Lão Thực đến cốt tâm cừ, chứ không vì ham dâm hiếu sắc, chùng đem nàng đi trốn mới nảy sanh ý đem vợ kẻ thù bán vào nhà thổ. Chỉ vì nàng đang thai nghén, chưa biết sanh trai hay gái, nghĩ rằng nàng đang mang hạt máu mình, tình cốt nhục sẽ phải chào đời chôn nhơ, sau này không ra gì, nên còn do dự bất quyết.

Bây giờ nàng đã hư thai, vậy không chần chờ chi nữa. Ngay trong đêm, lão đưa cả hai chủ tớ lên kinh đô, tìm người đưa mối. Nhưng muốn bán người lương thiện làm điếm thì phải bày mưu lập kế, giả đồ như có bà con ở đây, muốn tìm chỗ trú tạm, rồi đưa người đến xem mắt, nếu vừa ý thì gạt đến nơi ấy. Nơi kinh sư có một mục tú bà rất nổi tiếng, tên Cố Tiên nương. Mục thấy Quý Hương thì biết ngay là người ngọc, bèn mua ngay, theo y giá ra từ người đưa mối. Mục cũng mua luôn Như Ý về hầu hạ cho nàng như xưa.

Quyên Lão Thực lúc chưa bán Quý Hương thì trong bụng chỉ nghĩ đến việc báo thù, nhưng khi bán xong thì dần dần thấy hối hận. Lão tự nghĩ: Trong kinh Phật có câu:

Dục tri tiền thế nhân, kim sinh thụ giả thị

Dục tri lai thế quả, kim sinh thụ giả thị

Có nghĩa:

Muốn biết kiếp trước mình đã gieo nhân gì

Hãy xem kiếp này mình đã nhận quả gì

Muốn biết kiếp sau mình sẽ nhận quả gì

Thì cứ xem kiếp này mình đang làm điều gì.

Kiếp này mình lơ là bất cẩn, đến nỗi vợ làm chuyện tội bại, há không phải vì kiếp trước mình gian dâm với vợ người ta, nên kiếp này vợ mình bị người ta gian dâm hay sao. Nếu mình biết cam chịu để rửa sạch tiền oan nghiệt chướng kiếp trước thì hay biết bao, cứ sao lại đi gian dâm để trả oán. Nếu bảo là để báo thù, thôi thì cứ ngủ với vợ người ta vài đêm cũng đủ hả giận rồi, cứ sao lại đem bán vợ người ta vào nhà thổ, khiến cho vợ một người thành thiếp của muôn người, chẳng lẽ mình thù với chồng họ, người khác

cũng có thù với chồng người ta sao. Bán một mình người ta làm dĩ, tội đủ nặng rồi, cứ sao lại bán luôn người hầu vô tội của người ta, chẳng lẽ người ta có chồng thù với mình, mà kẻ hầu của người ta cũng lại có chồng thù với mình sao."

Nghĩ đến đây, Quyền Lão Thực bắt giặc mặt mày ủ rũ, tự trách mình, nhưng chuyện đã lỡ dĩ rồi, chỉ muốn sám hối mà thôi. Lão bèn đem hết của cải bỏ thí cho người tàn tật, còn chính mình thì thí phát, vân du đây đó để tầm sư học đạo. Sau cùng lão đến Cao Thượng Sơn, gặp Cô Phong trưởng lão. Biết là vị Phật sống, lão bèn xin quy y, sau tu hành được mười năm thì thành đạo.

Còn tiểu thư Quý Hương và nữ tỳ Như Ý, khi đặt chân vào động của Tiên nương thì biết đây là nơi thờ thần Bạch mi, mình đã làm mưu kẻ xấu, nhưng biết làm sao. Huông chi nghĩ thân mình thất tiết, còn coi đàn ông ra gì, bèn kể hết lai lịch cho Tiên Nương nghe, xong từ đó chính thức trở thành gái lầu xanh. Lại thay tên đổi họ để tiện hành nghề.

Khách đầu tiên đến, là một lão phú ông. Lão ngủ được một đêm, qua đêm sau đòi về, Cô Tiên nương cầm giữ cách mấy cũng không được. Lúc sắp ra đi lão dặn Tiên Nương:

"Con bé dung mạo, phong tư đều được cả, có điều còn thiếu ba ngón tuyệt kỹ khó mà thương thức. Bà là một tướng giỏi, chẳng lẽ dưới trướng lại có một tên lính hèn như thế, hãy huấn luyện cho nó đi. Bây giờ ta cáo biệt, bao giờ con bé thuần thực, ta mới trở lại"

Cô Tiên nương vốn sở trường ba ngón tuyệt diệu, đàn bà con gái xưa nay không hề nghĩ tới. Vốn khi còn trẻ, tuy dung mạo không có gì hơn người, chữ nghĩa chả biết, nhưng mục trong nghề tới ba chục năm, bướm ong diu dặt, khách lui tới toàn bọn con ông cháu cha, kẻ tầm thường đâu dám bén mảng. Đến năm năm mươi tuổi, mục thành tú bà, vậy mà cũng còn khối tay cự phú tìm đến mục hành lạc. Ngón nghề tuyệt diệu của mục gồm có:

Thứ nhất là phủ âm tỵ dương

Thứ hai là đỉnh âm tiếp dương

Thứ ba là xã âm gia dương

-Thế nào là phủ âm tỵ dương?

Lúc hành lạc, người đàn ông cứ nằm ngửa ra, mục sẽ trèo lên, cầm lấy dương vật nhét vô âm hộ, rồi hết nhồm lên lại ngồi xuống, khi đứng thì thốt xuống, khi ngồi thì ve vuốt. Những người đàn bà khác chỉ làm được như vậy vài ba lần là chân căng rụng rời, không thể chuyển động được nữa. còn mục thì cặp đầu gối như đúc bằng đồng, mà càng hành dâm càng thêm khí lực. Mà mục làm thế có phải chỉ vì khách thôi đâu, mục còn làm vì khoái lạc cho chính mục nữa.

-Thế nào là đỉnh âm tiếp dương?

Khi mục nằm dưới, nhưng lúc giao hoan, lại không để đàn ông ra sức, mà

lúc nào mục cũng nãy người lên tiếp sức cho đàn ông. Người đàn ông ấn nhịp xuống thì mục cũng uốn nhịp lên, cả hai cùng hoan hỉ, như con nít bắt bướm vậy. Làm như vậy, mục đỡ cho người đàn ông phân nửa sức lực, mà phần mục chỗ kín cũng được phân nửa sức công phá.

Mục thường nói với mọi người:

"Chuyện khoái lạc trong thiên hạ, đâu phải chỉ có một người làm được. Âm phải hợp với dương, dương cũng phải hợp với âm, như nhé mới là âm dương giao hoán. Nếu người đàn bà cứ nằm trơ ra để mặc cho người đàn ông một mình chọc vào, thì sao người ta khi nấn tượng mỹ nhân, giữa khoảng hai bên đùi không khoét một cái lỗ thật sâu, chỉ cần nhét dương vật vào rồi kéo ra thọt vào, há cần phải có đàn bà để giao hoan? Người biết đào tạo danh kỹ ở đời, ắt phải hiểu lẽ đó để vừa gây khoái cảm cho đệ tử của mình, vừa cho tân khách mới phải.

-Thế nào là xả âm trợ dương?

Phép này còn huyền diệu hơn nữa, vốn là người nữ khi thương yêu nam hết lòng mới chịu cho âm tinh xuất, chứ không để âm tinh tiết ra một cách vô ích, nên khi xuất muốn cho người yêu được bồi bổ ích lợi, phải biết kỹ thuật.

Phàm khi sắp sửa ra, người đàn bà phải làm cho quy đầu vào đúng vị trí nơi hoa tâm, dương vật tuyệt đối bất động, để cho cái lỗ nơi hoa tâm ăn khớp với cái lỗ trên quy đầu, người nữ dùng kỹ thuật vận người quanh eo cho âm tinh ứa ra, vô thẳng ống nơi dương vật. Được như vậy, đàn ông già hóa trẻ, tinh thần phấn chấn, sáng khoái hơn bất kỳ thứ gì trên đời bồi bổ cho. Phải biết rằng trên đời không có gì quý hơn âm tinh. Nhân sâm, phụ tử đã không công hiệu bằng, mà ngay cả thuốc trường sinh bất tử cũng thua xa.

Mục đã học được phép này từ năm tuổi mới mười sáu, nhiều khách làng chơi đã được hưởng phép này mà tinh thần sáng khoái, sắc diện tốt tươi. Vì coi là mục học được tiên thuật, nên gọi mục Cổ Tiên nương.

Phép hấp tinh này thật ra cũng dễ, chỉ cần sao cho đặt đúng hai cái lỗ ăn khớp với nhau, thế mà chỉ có mục biết làm đúng mà thôi. Do đó mới gọi là tuyệt kỹ.

Người khách đầu tiên đến với Quý Hương, vốn là khách mộ tiếng mà đến, không mộ tiếng nàng, mà mộ tiếng Cổ Tiên nương là người có tài chẵn gối. Người ấy cứ đinh ninh rằng các ả trong động chắc được mục huấn luyện ắt thuộc hết bí quyết cả. Khách mập mạp, leo lên mình Quý Hương thọt được bốn năm chục cái là đã hào hển, đành phải leo xuống và bắt Quý Hương ở trên chủ động. Nàng chưa làm xong nổi mười lần lên xuống là chân căng đã muốn rụng rời. Khách phải ôm hạ thân nàng mà nhấc lên kéo xuống, đứng ra nàng chỉ có đẹp mà khách mập kia mới thật có miếng. Vì nàng không biết gì về các ngón tuyệt kỹ trong nghề, nên lão khách chỉ hành lạc qua loa cho xong rồi về. Như ta đã biết, trước khi cáo biệt, lão ta còn ân cần nhắc mục chủ phải truyền nghề cho nàng.

Lúc đầu nghe giảng lý thuyết, nàng không nghe hiểu, làm mãi không xong thành thử bị đòn vọt. Sau rồi mù bắt nàng phải dự khán cách mù giao hoan với khách để thấy tận mắt. Vì sợ bị đòn, nàng không chảnh mắng nữa, chú tâm luyện tập nên chỉ một hai tháng là đã rành rẽ cả ba ngón tuyệt kỹ. Từ đó kỹ thuật đã không nhường chủ chút nào, lại thêm tư dung, văn nghĩa làm danh tiếng trên mù hội xưa thiệt xa.

Thế là dập dìu bướm lượn ong bay, tiếng tăm nàng lừng lẫy chốn kinh sư, vương tôn tới lui tấp nập. Trong số có hai quan viên trẻ ái mộ vô cùng, tính hào phóng, ngủ với nàng một đêm mà dám chi hai chục lượng vàng, càng ngày nàng càng được mù tú cung chiều.

Hai quan viên ấy là ai?

chính là chồng của Thụy Châu, Thụy Ngọc. Người tên là Ngọa Vân sinh, người tên là Ý Vân sinh. Họ đến kinh sư tòng học, nhân nghe tiếng Quý Hương nên tìm đến thưởng thức tài nghệ nàng. Hai anh em nói gạt nhau lên đi ngủ với nàng. Chỗ riêng tư cả hai đều khen nàng là con người văn học lễ nghĩa văn nhã trong chốn lầu xanh, nhưng Quý Hương lúc ấy nào màng gì huyết thống tôn ti, nếu có tiền nàng vẫn hành lạc được cả với khách ba đời cùng tộc cũng chả sao. Sau này, say mê hết sức, chả cần giấu nhau, hai anh em xuất cạn tiền, đem Quý Hương về nhà trọ cho thầy cùng hưởng. Thế là cả ba anh em thầy trò, cùng có dịp hưởng thụ Quý Hương, chăm chỉ học hỏi thú nguyệt hoa ngay trong thư phòng. Vô tình cả ba đã trả thù riêng với Bán Dạ Sinh một lượt.

Ở kinh đô được một năm, họ bỗng thấy nhớ nhà. Thế là sau khi xin phép quan trên, họ cùng từ biệt Quý Hương để trở về cố quận. Về đến nhà khi các phu nhân trẻ tò mò hỏi về cảnh ăn chơi nơi đế đô, cả ba đều khoe rằng đã được tiểu nữ thần Bạch Mi cho thuốc cải lão hoàn đồng ra sao, nhất là họ không quên tán dương ba phương pháp tuyệt kỹ chốn phòng trung, nhưng không biết cách huấn luyện cho vợ nhà được.

Sáng hôm sau khi gặp nhau, ba chị em thuật lại cho nhau nghe những gì chồng mình đã khoe, hóa ra các đấng lang quân một lòng khoe chuyện cùng từ một người danh kỹ mà thôi. Thụy Châu, Thụy Ngọc bực mình nói:

"Làm sao tin được có người đàn bà giỏi quá sức như vậy. Nói thế chả hóa ra bọn ta vô dụng, ngu ngốc hết sao? Họ chắc đặt điều khích mình cho tức thế thôi."

Hương Vân nói:

"Việc này ta hãy tạm gác lại. Người mà bấy lâu nay ba chị em mình chia nhau cùng ngủ vốn biết rộng hiểu nhiều. Nếu quả có hạng kỹ nữ như thế, chắc chàng biết rành hơn ai hết. Đợi khi nào chàng đến, mình đem chuyện này ra hỏi lại. Nếu quả có thể thật mình bảo chính chàng tới tận nơi, học xong tuyệt kỹ ấy, về truyền cho chị em ta, tha hồ cùng nhau khoái lạc."

Thụy Châu, Thụy Ngọc đều khen phải.

Một hôm vào tiết Thanh minh, ba ông chồng đều đi tảo mộ qua ngàu hôm sau mới về.

Thừa dịp này, ba cô sai a hoàn mời Bán Dạ Sinh lên qua nhà. Lúc gặp chàng cả ba bèn đem thắc mắc ra hỏi.

Bán Dạ Sinh nói:

"Trên đời này có nhiều chuyện kỳ kỳ quái quái mình chưa từng nghe nói đến bao giờ, chẳng hạn như chuyện người kỹ nữ này. Nếu ở chốn kinh sư, thì thế nào kia anh cũng phải gặp phân tài cao thấp. Còn ba chú đàn ông như thế này thì àm sao lường nổi bản lãnh người ta?"

Bàn tán một hồi, bốn người cùng lên giường hành lạc.

Sáng sớm hôm sau, Bán Dạ Sinh ra về, trong bụng nghẫm nghĩ:

"Chông họ cùng về nói như vậy, chắc là chuyện này phải có. Ở đời có bậc dị nhân như vậy, chẳng lẽ mình không đến một lần cho biết. Người đẹp mình đã từng trải qua rất nhiều, đây là lúc lo bồi dưỡng. A danh kỹ kia hẳn có nhiều thuật diệu kỳ, mình chỉ cần ngủ một đêm là sẽ học được nghệ thuật, nhất là phép hấp âm tinh. Có được phép này thì tha hồ sung sướng suốt đời. Việc hay đến thế, sao mình không đi cho sớm?"

Chủ ý đã định, Sinh dự tính về quê thăm vợ, rồi sau đó tiến kinh để tìm a danh kỹ kia.

NHỤC BỒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi 19

Lúc sắp lên đường, Bán dạ sinh đến từ giã Tái Côn Lôn, nhờ Tái côn lôn lo liệu việc nhà cửa mình. Tái côn lôn nói:

"Gởi vợ, gởi con, không phải là việc tầm thường. Gởi con còn dễ, chứ gởi vợ rất khó. Anh là người thô kệch, chỉ có thể giúp em việc gạo nước, chứ không thể giúp em việc gìn giữ khuê môn. Em đi rồi, trong nhà có thiếu hụt cái gì, anh lo phụ được, còn những việc khác anh không thể bao biện. Em phải dặn dò với vợ em."

Bán dạ sinh nói:

"Em chỉ nhờ việc gạo nước mà thôi, còn việc riêng em đã căn dặn vợ con rồi. Vợ em có kinh nghiệm, đối với em không giống như đối với chồng trước của nó. Mà đàn ông con trai ở đời này chắc cũng không hơn gì Quyền Lão Thực, nên không hợp với ní đâu. Nó đã nguyện cùng em ăn ở suốt đời, em nghĩ trên đời này đàn ông chắc không có người thứ hai bằng em, vậy xin anh yên tâm."

Tái côn lôn nói:

"Em nói phải, chỉ cần em tin cậy là anh yên tâm nhận lãnh việc em giao phó."

Bán dạ sinh từ giã Tái côn lôn xong bèn viết một bức thư mật và làm một bài thơ gửi cho Hoa Thần và chị em Hương Vân. Sinh còn cùng Diễm Phương ân ái vài đêm rồi mới lên đường.

Không bao lâu đến quê vợ, Sinh ghé về nhà Thiết phi đạo nhân. Sinh gõ cửa, gõ mãi mà không người ra mở. Chợt có bóng người thấp thoáng trong nhà, hồi lâu mới mở cửa. Sinh biết là Thiết phi đạo nhân, bèn cất tiếng:

"Thưa cha, con đây."

Đạo nhân mở cửa, Sinh vào nhà hỏi thăm sức khỏe của cha vợ và của vợ.

Đạo nhân than thở nói:

"Cha thì còn khỏe, nhưng vợ con không may, lúc con đi rồi, thì nó sanh bệnh, ăn ngủ không được, không đầy một năm thì chết. Thương thay"

Nói xong khóc oà.

Nghe thế Bán dạ sinh bèn hỏi:

"Sao có chuyện lạ như vậy"

Rồi đấm ngực, dậm chân, đau đớn muôn phần. Sinh lại hỏi:

"Linh cữu vợ con ở đâu? đã chôn chưa?"

Đạo nhân nói:

"Còn quàn ở phòng đợi con về nhìn qua rồi mới đem chôn"

Bán dạ sinh sai người mở phòng, nằm bên linh cữu nghi ngút khói hương mà khóc rồi làm lễ trước người quá cố. sai cùng Sinh bình tĩnh nói:

"Cha con mình nên gấp mai táng cho nàng"

Thì ra lúc con gái trốn theo trai, đạo nhân sợ một là hàng xóm chê cười, hai là khi chàng về biết ăn nói làm sao, nên sai mua một cỗ áo quan đặt sẵn trong nhà, đợi Sinh về, nói thác là con gái chết vì bệnh.

Bán dạ sinh không nghi ngờ gì cả, chỉ tự trách mình đã bỏ bê vợ. Sinh cho rước cao tăng đến làm lễ cầu siêu suốt ba ngày ba đêm rồi mới khóc lóc chôn cất.

Xong xuôi, Sinh từ giả đạo nhân, nói là phải lên đường tiến kinh, kịp ngày ứng thí, nhưng chính là để học được thuật lạ. Sinh phải lặn lội vất vả lắm mới đến nơi. Gởi xong hành lý, Sinh hỏi thăm đường tới xóm bình khang ngay, để gặp danh kỹ mà tiếng đồn khắp đế kinh.

Không ngờ mấy ngày trước, có một vị đường quan bắt nàng về ngủ, đã mấy ngày rồi mà không chịu trả về. Bán dạ sinh đành phải trở về quán trọ đợi suốt hai hôm. Khi trở lại, thì Cố Tiên nương nói:

"Đêm qua con gái tôi có viết thư báo đêm nay chắc chắn sẽ về. Nếu có khách quý đến chơi, xin cứ giữ lại đợi nó không sao."

Bán dạ sinh rất mừng, ứng ngay ba chục lượng đặt cọc trước để được tiếp đón, lại hứa sẽ có quà đợi nàng về sẽ tặng thêm.

Nhận tiền hồ xong, Cố Tiên nương nói:

"Trời hãy còn sớm, nếu công tử có việc thì cứ đi. Nếu không có, thì xin ở đây đợi em nó."

Bấy giờ có con tiểu kỹ trong phòng, Sinh hỏi:

"Ai mới dòm ta vậy?"

Tiểu kỹ đáp:

"Chính là chị em trong nhà"

Bán dạ sinh nghe nói, chắc là người danh kỹ mình muốn, sợ nàng từ chối, nên chạy ra tìm, không chịu chờ cho đến khi nàng ấy trở lại. Nhưng Quý Hương, khi nhận ra chồng, đã vội bỏ chạy vào phòng Tiên nương mà trốn. Nàng khóa trái cửa lại sau khi đã nói vắn tắt với mẹ là nàng tuyệt đối không thể tiếp Sinh, với lại tuyệt đối không để ai gặp nàng trong ngày.

Tiên nương vì không rõ ý, nên nghĩ có lẽ nàng không thích người khách ấy mà không chịu tiếp chẳng. Mẹ bèn nói thác với Bán dạ sinh:

"Con gái tôi lại viết thư về, nói rằng nó phải còn ở lại một hai hôm nữa. công tử tính sao?"

Bán dạ sinh nói:

"Lặng ái đã về, sao lại nói thế, hay là hiềm rằng lễ vật ít ỏi, cần phải thêm gì chẳng?"

Tiên nương cố giấu quanh, chỉ biết nhất mực nói rằng nàng chưa về tới nhà mà thôi.

Bán dạ sinh sa sầm nét mặt nói:

"Vừa rồi lặng ái đứng bên song cửa nhìn tôi, sao cứ hồ đồ như vậy. Nếu lễ

vật chưa đủ không tiếp được, thì ít ra cũng xin nhớ người xưa đã có câu:

Quái nhân hạn tại phúc
Tương kiến hữu hà phương

Có nghĩa:

Giận mấy cũng để bụng

Gặp nhau thì đã sao

Nàng phải gặp tôi đã, rồi có từ chối thế nào thì hãy từ chối. Phần tôi, gặp nàng xong xin ra đi. Sao nàng lại cự tuyệt một cách quá đáng, không lẽ sợ tôi bắt hồn hay sao?"

Tiên nương vẫn một mực trả lời như trước.

Bán dạ sinh nói:

"Vừa rồi tôi có trông thấy một người đàn bà chạy trốn vào phòng mù. Nếu quả cô ấy chưa về, xin bà cho tôi vào xét. Nếu quả không phải cô ấy, tôi không đòi gì thêm mà đi ngay, cả lễ vật cũng không lấy lại nữa."

Thấy Sinh đôi đáp cứng cỏi, Tiên nương sợ lỡ bị truy nguyên đầu đuôi không biết phải tính sao, nên lựa lời mà đáp lại:

"Không nói đâu gì công tử, con gái tôi đã về rồi. Có điều nó tiếp khách mấy đêm liền mệt quá, nên phải nghỉ một hai đêm nữa mới tiếp tương công được. Công tử có lòng muốn gặp, xin để tôi gọi nó xem sao."

Rồi mù đứng bên cửa phòng nói to:

"Con ơi, ra gặp công tử một chút đi con"

Mù gọi luôn miệng mấy lượt, nhưng vẫn không nghe tiếng trả lời.

Bán dạ sinh đứng đợi lâu mãi không thấy nàng trở ra, cũng bắt đầu nổi giận.

Riêng nàng thì nghĩ rằng nếu gặp chồng thì thế nào cũng bị đưa lên quan, cũng bị gia đình đày đọa rồi cũng phải chết vì làm điểm nhục gia phong, chi bằng chết ngay tại đây trước khi gặp chồng, vừa khỏi bị quan bắt tội, vừa thoát cảnh người ta đàm tiếu mình làm gái lầu xanh. Tự mình xử mình, may ra nơi suối vàng cũng không xấu hổ với tổ tiên.

Nghĩ vậy, nàng rút thắt lưng ra, cột lên sà nhà rồi treo cổ tự vẫn. Lúc Bán dạ sinh phá cửa vào được bên trong, thì nàng đã chết từ lâu rồi. Thấy có sự như thế, Sinh định bỏ trốn, nhưng Sinh lại muốn xem mặt người chết là ai. Sinh vừa quay ra, thì bị mù chủ nắm lại nói:

"Ta với ngươi kiếp trước không oán, kiếp này không cừ, sao mi nữ vào đây giết con ta."

Nghe tiếng động ồn ào, các vương tôn công tử đổ xô lại. Họ vốn ái mộ Quý Hương. Nghe nói nàng mới về, họ định đến gặp, không ngờ nàng đã ra người thiên cổ, mà kẻ gây ra án mạng chính là Bán dạ sinh. Vì vậy vừa tiếc người đẹp, vừa hận kẻ giết người, họ hỏi gia nhân áp lại đánh toi bời, rách da nát thịt. Đánh xong họ trói Sinh lại nằm bên cạnh xác chết, chờ làng xóm kêu sai nha đến giải quan.

Sinh nằm dưới đất, quay sang nhìn thân ma một hồi, thấy ngờ ngợ. Thôi rồi, đây chính là vợ mình, cả vết sẹo nhỏ nơi trán cũng vẫn còn, đậm hốt hoảng, trong bụng nghĩ ngay là bố vợ nói gạt, chắc vì xấu hổ, hẳn vợ mình bỏ nhà theo trai, rồi bị bán vô lầu xanh mà thôi. Nàng tự vấ vì mình đây. Ôi oan nghiệt! Lúc ấy bọn bảo giáp cũng vừa đến. Sinh bèn cho họ biết người chết chính là vợ Sinh, có lẽ vì bị bán vào lầu xanh, nên xấu hổ không muốn gặp Sinh và tìm cách tự sát. Sinh mong được trình quan nỗi oan uổng của mình.

Nhưng lúc ba người bảo giáp, nghe Sinh thuật chuyện, bèn đòi thêm bằng chứng, Sinh bảo, mỗi manh lúc nàng mới vô lầu xanh, xin truy nguyên chắc rõ. Sai nha mới lục vấn Cố Tiên nương, bảo rằng nếu nàng bị bán vào lầu xanh, chắc cũng có con hầu cùng đến. Manh nó ra hỏi cung, người chết đã không nói được, tất phải hỏi người sống vậy.

Tiên nương nói:

"Lúc mua tôi mua cả chủ lẫn tớ. Hiện giờ con a hoàn có mặt tại đây. Để tôi bảo nó ra."

Nói xong, mụ lên tiếng gọi Như Ý, nhưng gọi mãi không thấy nó đâu. Thì ra lúc Quý Hương treo cô chết và Bán dạ sinh xông vào phòng, sợ quá nó bèn chui xuống gầm giường để trốn. Mãi về sau, người ta mới tìm được nó. Thế là lai lịch của Quý Hương như thế nào, nó kể hết cho mọi người nghe.

Bán dạ sinh được minh oan, trở về chỗ trọ, đau khổ tuyệt cùng. Nằm trên giường, Sinh tự nghĩ:

"Mình cứ nghĩ vợ người ta là để mình ngủ, còn vợ mình thì không ai ngủ được. Nào ngờ lẽ báo ứng thật nhanh chóng. Mình ngủ với vợ người ta thì lén lén lút lút, còn người ta ngủ với vợ mình thì công công khai khai. Mình ngủ với vợ người ta như kẻ trộm vậy, còn vợ mình bị người ta ngủ như con đĩ.

Còn nhớ ba năm về trước, Cô Phong trưởng lão đã khuyên mình xuất gia, mình mấy lần từ chối, Trưởng lão còn đem việc gian dâm quả báo giải thích cho mình, mình cứ một mực cãi lại.

Bây giờ mới thấy mình vay một mà trả đến mười, đến trăm. Mình ngủ với vợ người ta tính không đến năm sáu mươi người, nhưng người ta ngủ với vợ mình thì có đến hàng trăm, hàng ngàn.

Co Phong lão sư lại nói:

"Cái lẽ nhiệm màu này, chỉ nói miệng thôi không có bằng cứ, mà phải ngồi trên nhục bồ đoàn mới tham ngộ ra."

Mấy năm nay, mình ngồi trên nhục bồ đoàn cũng đã đủ rồi, những mùi vị chua, ngọt đắng cay trong ấy mình cũng đã nếm qua rồi, bây giờ mình không ting ngộ thì còn đợi đến bao giờ? Có phải Cô phong muốn mình quay đầu lại bằng cách mượn tay người khác để đày đọa mình?

Bây giờ thì không còn mặt mũi nài trở về quê cũ, chi bằng hãy viết một

bức thư khẩn thiết cho Thụy Châu nhờ tìm người để gả Diễm Phương, còn hai đứa con gái thì giao lại cho mình. Mình sẽ đến Thương sơn quỳ trước Cô Phong trưởng lão mà lạy một trăm hai mươi lạy để chuộc lỗi lầm, rồi xin quy y."

Chủ ý định xong, Sinh bèn lấy giấy ra viết thư, nhưng vì bị đánh một trận nhừ tử, phải đợi hơn một tháng lành lặn mới viết được.

Cũng vừa lúc ấy thì có thư của Thụy Châu gửi đến. Trong thư cho biết nhà có việc thật cấp bách, hãy về ngay. Có điều trong thư không nói là việc gì.

Bán dạ sinh thân nghĩ:

"Nếu không phải là người lớn bệnh, thì chắc trẻ con bệnh chứ gì."

Nhưng khi Sinh gạn hỏi người đưa thư thì mới rõ là Diễm Phương cũng bắt chước Quý Hương, bỏ nhà trốn theo trai. Trốn theo ai không biết. Có điều trước khi nàng đi, thì mười đêm liền nghe trong buồng ngủ có tiếng lục đục, nhưng không thấy bóng người. Rồi sáng sớm một ngày nọ, cửa nẻo trong nhà đều mở toang, hai chủ tớ Diễm Phương bỏ con thơ lại, đi đâu mất biệt. Vì vậy, chủ nhà là Thụy Châu một mặt đi truy lùng, một mặt nhờ báo tin cho Sinh biết có sự mà về trông con gấp.

Bán dạ sinh ứa nước mắt thở dài:

"Thôi rồi, mình trở nóc nhà người, người trở nóc nhà mình. Mình gian dâm dụ dỗ vợ người ra sao nay vợ mình bị y như vậy.

Cô Phong hòa thượng viết cho mình mấy câu kệ hội nào, nay đã đến lúc xét lại chăng?"

NHỤC BÒ ĐOÀN

Tác giả: Lý Ngự

Hồi kết

Lại nói về Cô phong trưởng lão, từ khi không thu phục được Bán dạ sinh, cũng tự trách, nói:

"Vì đạo hạnh ta không cao, tài thuyết giảng không sâu, nên không không chế được con quỷ dâm dục lảng vảng trước mặt, lại để nó đi gây họa chốn khuê môn, đó không phải là cái lỗi của bản thân ta, mà là cái tội của lão hòa thượng. Đã không thu phục được ma quỷ, thì cái bì da treo ngoài cổng có ích gì?"

Trên ngọn cây tùng, lão trưởng cho vót một miếng ván nhỏ, trên có ghi mấy dòng tiểu tự:

Ngày nào Bán dạ sinh chưa đến, thì ngày đó vẫn để nguyên bì da.

Ngày nào bì da không rách, thì ngày đó trưởng lão hòa thượng không chết.

Chỉ mong sớm dẹp bì da, để khỏi cứ phải ngồi trên nhục bồ đoàn.

Cũng lạ là cái bì kia treo trên ngọn cây tùng từ ngày Bán dạ sinh ra đi đến nay đã ba năm, nghĩa là dâm sương giải nắng đã một ngàn mấy trăm ngày, không những không rách mà cũng không hư hao chút nào, như đợi đến khi tùm được cô kẻ dâm dục kia mới thôi.

Bán dạ sinh trở lại núi cũ tìm hòa thượng, nhìn thấy túi da còn treo, biết là hòa thượng còn chờ mình, Sinh úa nước mắt bước vào chính điện, rạp mình xuống mà lạy, lạy rồi quay ra cửa, leo lên cây, tháo túi da đem xuống.

Trở vào trong, thì hòa thượng còn đang xếp bằng tham thiền. Bèn ọp đầu hướng về hòa thượng đánh lễ, lạy đủ trăm lần, xong rồi ngồi im mà đợi. Cho đến ba khắc sau hòa thượng mới xuất thiền, ra dấu bảo Sinh lại gần.

Sinh thưa:

"Nay con đã trở về. Ném đủ mùi đời lòng mới biết hồi. xin hòa thượng dung nạp cho."

Cô phong hòa thượng bảo:

"Ta rất sẵn lòng, chỉ ngại con bất quyết đó thôi. Chôn bụi hồng còn làm lu luyến tâm con không? Cái túi da mưa nắng mà trơ trơ, lòng con có được bền vững như thế về sau không?"

Bán dạ sinh thưa:

"Kính xin sư phụ nhận lời cho con quy y, lòng con nay đã quyết."

Sinh được cạo đầu, lấy tên Ngụ sa, ý nói hạt cát ngu si trong đời, tự răn mình đã khoe mẽ kiến văn lúc trước, một lòng học đạo.

Lúc mới tu tập, huyết khí phương cường, không xua hết dục vọng quá khứ, thỉnh thoảng trở lại những lúc nằm ngồi một mình, phải nghiền răng chịu đựng, dần nén lửa dục chưa tàn.

Có khi trong mộng, vẫn thấy đủ sáu giai nhân cùng hiện đến, cười cợt vẫy gọi, như rủ gọi Sinh trở về với thú nguyệt hoa. Các nàng nỏ nà da thịt nằm ngổn ngang trên bờ đoàn, trong cơn mơ xuất hiện, tươi cười lôi kéo. Ngu sa chợt hoảng hốt tỉnh giấc, tự thông trách mình sao còn vương vữu của nợ trong thân, trời chưa sáng đã thấp đèn vào nhà sau, lấy dao nghiền răng chặt đứt cái của tự coi là bửu bối bấy lâu. Cũng may máu chảy chan hòa mà cơn đau, lạ thay, không hành hạ cho chết đi sống lại.

Ngày qua tháng lại, tiếng tăm lão hòa thượng là bậc chân tu, nhiều người cầu đạo tìm đến bái yết, sư thu thập được khoảng hai mươi đệ tử. Một hôm, sư họp chúng, cùng làm buổi sám hối. Ngu sa được dự chỗ thấp nhất, vì thời gian tu tập chưa là bao, ngồi nghe các lời thú tội, thấy rõ ai ai không ít thì nhiều cũng vì tham sân si mà phạm tội cả. Đền phiên một tu sinh tranh niên, thú rằng đã quyến rũ vợ người, còn đem luôn cả con hầu bán cho nhà chứa để trả thù riêng, xin được minh hối. Ngu sa nghe chuyện xúc động, lên tiếng hỏi chi tiết tên xứ tên người, hóa ra đây đúng là người rừ quyến rồi đem bán vợ mình, mà mình cũng từng gian dâm vợ người này hồi xưa. Quả đây chính là Quyền lão thực. Bèn cùng ăn năn tội mình.

Ngu sa tiêu tăng mới tỏ ý lo ngại cho số mạng mấy đứa con do nghiệp chướng mình tạo ra, sợ chúng tạo nghiệp về sau, một hôm chảy nước mắt mà xin thầy cho về quê giết chúng, cũng là giải thoát cho chúng.

Hòa thượng chấp tay, niệm A di đà phật, mà bảo Sinh chớ có sai lầm:

"Vòng luân hồi không ngừng nghỉ. Nay con xuất gia sao dám nghĩ đến chuyện giết người? Oan ai người ấy trả, nghiệp ai người ấy chịu. Các con của con khi nào hết nợ, sẽ có số phận riêng của chúng."

Nga sa sợ hãi mà tỉnh ngộ. Bỗng thời gian sau, khoảng nửa năm, một khách lạ vạm vỡ tới viếng chùa, vào lễ nơi chĩnh điện, Ngu sa nhìn kỹ, không ai khác hơn là Tái côn lân. Hai anh em nắm tay nhau mà nghẹn ngào.

Tái côn lân lên trình hòa thượng rằng:

"Tội con rất nhiều, toàn là trộm đạo. Xin cửa từ bi rộng mở, cho con được kính lễ bậc cao tăng." Nói rồi bèn đánh lễ.

Xong xuôi quay sang Nga sa mà thuật chuyện nhà:

"Hai con gái của tiểu đệ mới đột ngột qua đời. Đang khỏe mạnh bỗng một đêm cùng lăn ra chết một lượt. Hai người vú đêm trước còn nghe trộm không có tiếng gọi chúng rằng: "Nghịch chướng trả xong, các con đi thôi". Thế là chúng chết.

Còn Diễm phương thì theo trai, ca ca phải lùng kiếm khắp nơi, mãi rồi mới biết họ xây tổ uyên ương nơi một bìa rừng hoang vắng"

Nga Sa hỏi:

"Đại ca sao biết được tận chỗ xa xôi như thế?"

Tái côn lân đáp:

"Bởi vì đại ca nghe đồn vùng ấy có sư hổ mang mới hóa thành cướp cạn

lấy lòng, nên tìm cho được đề so tài. Trộm gặp cóp mới xứng tài phi sức. Quả thật bên trong sào huyết rất tiện nghi, chiếu rèm phong lưu, không thua nhà quyền quý. Nửa đêm lắng nghe thì ra đôi trai gái trên giường đang tâm sự. Khi người đàn bà kể chuyện đời mình, có nhắc cả tên em, cả tên Quyền lão thực, quả thật thị đích thị Diễm phương. Thị oán hờn hai hồng cũ của thị không để đâu cho hết. Ca ca nghe vậy, lửa giận phùng phùng, tuốt gươm chém chết luôn hai đứa, lại lấy được hai ngàn lượng bạc, nổi lửa đốt sạch cả động"

Nói rồi quay sang lão hòa thượng hỏi:

"Xin dám trình hòa thượng, con làm vậy có phải hay không? Còn số tiền phi nghĩa ấy, con lấy có đúng không?"

Sư trả lời:

"Hai người ấy tuy tội đáng chết, nhưng con không nên ra tay giết họ. Còn số tiền lẽ ra cũng không được lấy đi. Nhưng nghiệt chướng này sợ rằng chỉ tạo nặng thêm nghiệt chướng kia mà thôi, lưới trời thưa mà khó lọt. con nghĩ có phải chăng?" Nói rồi hòa thượng đem thuyết luân hồi ra giảng.

Vốn là người khí phách ngang tàng, khó ai thuyết phục, những lời từ bi của vị cao tăng, lạ thay cảm hóa được Tái côn lân. Thế là ba oan nghiệt tu cùng một nơi, đêm ngày theo đạo, dứt hẳn chuyện đời.

Sau khi xuất gia vào cửa thiền, ba mươi năm sau, một đại đạo cũng chứng quả.

Ebook miễn phí tại : www.Sachvui.Com